

TÔM HÙM HUÝT SÁO

Xuân Vũ

QUYỀN II CHƯƠNG XVI

Các Mác định nghĩa giai cấp là một số người cùng sống trong một hoàn cảnh kinh tế với nhau, sinh hoạt tinh thần và vật chất như nhau, đôi khi lại còn chung một tôn giáo và địa dư nắm giữ một vai trò chính trị.

Nếu vậy thì Hà Nội có một giai cấp mới: Giai cấp Oãi. Đây là những thanh niên, thiếu nữ bỏ trường đi bụi, quen thói chơi bời xả láng, không hèn mà giống nhau trong sinh hoạt, trong ngôn ngữ và cả trong cách ăn mặc. Đứng ra thì đám dân này là một tầng lớp trong giai cấp dân chơi. Vì Oãi có sắc thái riêng về tâm lý. Đó là vì chán đời mà lao vào các cuộc chơi để tự hủy hoại mình. Còn dân chơi thì lại khác. Chơi để tìm thú vui chơi để hưởng thêm những lạc thú này tràn sang những lạc thú khác chớ không phải vì chán đời. Dân chơi chọn lựa đề tài, còn dân oãi thì không. Dân chơi không cần xùy mái, dân oãi thì lúc nào cũng cần có xùy mái thì mới hăng hái.

Xùy mái là các em nhí đi kè kè bên oãi để dí điện và...do đó đã gây ra những cuộc bình lửa tương tàn vô lý với người ngoại cuộc nhưng lại hữu lý với oãi.

Có thể nói Oãi là cái cốt của dân chơi, đã vượt khỏi trình độ cao nhất của dân chơi để trở thành những bậc siêu trong làng chơi: “Bất cần đời”.

Thiệt khó mà định nghĩa rõ ràng cái tầng lớp xã hội Oãi...Và càng khó hơn nói lên sự khác biệt giữa hai tầng lớp xã hội: Oãi và Dân chơi

Xin độc giả tạm thời hiểu nó như vậy. Đây là một tầng lớp trong xã hội đen, trong xã hội đỏ đen, người ta cho nó là bản nhưng không dám nhận chân bản đó từ đâu có.

Đám cưới của Tuấn được tổ chức linh đình ở Đêm Màu Hồng. Trưởng ban tổ chức không phải là gia đình của đảng trai hoặc đảng gái mà là người trong bộ máy dân chơi Hà Nội: Dương và Luật. Và ban quản trị nhà hàng.

....Từ ngày bà Ba tự xếp hàng vào tổ chức “Hạm Ba Đình” thì bà như cái nhà băng hứng những gánh tuổi tiền chảy vô không ngừng. Cậu Tuấn xin tiền dễ dàng hơn xưa. (Có thể có độc giả thắc mắc: Sao không thấy tác giả mô tả việc bà Ba từ một bà cán bộ KC bây giờ lại nhảy vào bày hạm ? Xin thưa rằng: Đó là phạm trù tự nhiên theo chủ nghĩa Mác. Mà ta cũng có nhận định từ khuya bằng ca dao: Gân mực thì đen, gân đèn thì sáng. Sống giữa các bà lớn đều là hạm. Phần lớn chồng hạm đực, vợ hạm cái, con hạm nhí. Cả nhà hạm thì bảo sao bà Ba nhịn miệng không ăn ? Đã ăn lại còn cảm ngó mồm nữa là đang khác !!). Có một thằng con trai, dù gì cũng phải chịu nó ! Ban đầu nó xin vài tê, dần dà con số lên cao bà cũng làm theo ý nó. Nhưng bây giờ nó như cái hang cá kẻo trong đọt nước lớn: Hang cá bị ngập nhưng cá kẻo không ngập. Cá vọt ra khỏi hang và tiếp tục cuộc sống của con cá không hang.

Dân “ăn theo” càng ngày càng đông “đeo” theo cậu Hai Tuấn nhưng cậu rất chung tình, không bỏ đũa nào. Cậu không về nhà vội tiền nữa mà in cạc-vi-dít của ông Bộ Thượng Tướng và chủ nợ cứ tới nhà đưa cho bà Ba Sao. Vì thương con và nể chồng, bà trả hết các khoản. Gần đây nhất là tiền khách sạn và đài thọ 3 cô “gỏi gà” cao cấp.

Và bây giờ là đám cưới của Tuấn và Nữ Oãi Ngọc Toàn, thứ nữ của một ông Tướng Điện Biên, bạn của Thượng Tướng Hoàng su Phi.

Nhà hàng đưa các-vi-dít tới đòi bà phải chi trước khi cử hành đám cưới. Số tổng phí không nhiều. Đầu chừng 12 Tê đôm, gồm cả các khoản mua tất cả hoa Hà Nội và tiền xăng cung cấp cho đoàn xe đưa biểu diễn giật le cho đám cưới. Không có rước dâu, chỉ có rước dâu đi quanh bờ hồ. Mỗi chiếc xe đều chở sau bọc бага một em Oãi hoặc nữ dân chơi, tay cầm hoa vẫy và

miệng hát tự do không cần bài bản gì ráo... Mỗi em cũng được tiền bo và một tích kết dự tiệc mặn và nhót ở Đêm Màu Hồng. Ngoài ra khách không mời mà đến cũng được đãi thọ như trên.

Số tổng phí ấy không quá nửa số bà Ba lượm hái được trong vụ thợ vẽ Ngọc Sơn, đáng lẽ tù chung thân, nhưng anh chàng chỉ bị treo 15 cuốn lịch Phước Lộc Thọ hoặc Tam Tông Miếu. Ở cái thời nào thì không biết chớ thời này án treo kể như khỏe ru như c. bà bóng. Cho nên 12 tên ghi trên "các" ông Thượng Tướng có chữ ký của cậu ấm Tuấn được phu nhân Hoàng su Phi trả bạc mặt một lần và với lời cầu chúc Nhà Hàng làm ăn tấn phát nữa (Bà cho câu thông có thể đám cưới cô Thu sẽ tổ chức ở đây).

Đêm dạ hội đám cưới có bò vàng nhớn như giữ trật từ từ vườn hoa Hàng Đậu đến cửa nhà hàng. Bên trong có 5 con bò mặc lễ phục trắng như lính gác lẳng bác ở Ba Đình, giữ trật tự.

Xe cộ dựng trên lễ tràn xuống cả lòng đường nhưng không ai bị phạt vì các nẻo đường đều được ngăn, tạm thời ngưng giao thông kể từ 4 giờ chiều đến 5 giờ sáng.

Đúng 6 giờ 29 phút, chú rể và cô dâu xuất hiện trên sân khấu. Cả hai đều trang sức theo lối Oải đương thời. Chú rể mặc áo ka ki xám banh ta lông. Cô dâu mặc áo lụa xanh ngắn tay để hở cặp búi tàu phơi phới trước mặt khán giả. Hai người vừa an vị xong thì đồng hồ trên vách chỉ đúng 6 giờ 30 phút. Nhạc bắt đầu trỗi lên, không rõ bản gì, trong tiếng vỗ tay rầm rập của khách. Đây là những tay chơi, băng bụi nổi tiếng khắp Thủ Đô như băng của Quang Lé thuộc khu Ba Đình, băng Hồ (Hoàn Kiếm) của Lý Mụn, băng Đống Đa của Hùng Xụi, băng Yên Phụ của Tân Lương, Oải trưởng Ngọc Phi. Các oải lễ tẻ không được mời cũng cứ đến và được đối xử ngang hàng với các vị khách quân dân chánh đàng.

Cô dâu có cặp đùi đáng ngàn cây. Vừa trắng vừa thon như hai cây bạch lập. Đó là mục tiêu thu hút quý khách. Cô mặc quần ngắn tối đa, xé tua như ánh sao xẹt chung quanh "vốn tự có" của cô, vật duy nhất được che kín 100% trên thân thể cô mà bài toán phân số của lớp 6 được dùng đến để chiết tính sự đoan trang của "gái nhà quàng" là bảy phần da, ba phần vải.

Ông trưởng ban tổ chức mặt non choẹt, ăn mặc đàng hoàng nhất nghĩa là áo sơ mi dài tay, cổ đeo cà vạt, quần tây dài túi sau có giắt cái phôn di động ló cán lên chừng một gang tay. Ông trưởng ban cất giọng:

- Hôm nay do một cuộc hòa hợp của hai trái tim mà chúng tôi được hân hạnh đón chào quý vị tại nơi lịch sử này. Xin giới thiệu đôi tân hôn oải trưởng Hoàng Ngọc Tuấn và nữ oải Ngọc Toàn. Hai hôn ngọc kết lại thành đôi ngọc. Xin mời anh chị tặng nhau cái dấu ấn bất diệt của sự hòa hợp này. Đây có thể là tình yêu, cũng có thể là tình bạn, hoặc hơn nữa là tình dân chơi. Ba thứ tình lẫn lộn pha trộn nhau thành một thứ tổng hợp bách phân mà quý vị sẽ rút ra từ những chai đã bật nắp để trên bàn trước mặt quý vị. Chúng tôi không mời mọc như trong những đám cưới thường lệ. Chúng tôi cũng không chúc đôi tân hôn bá niên giai lão, bởi vì thời đại này tình yêu cũng như mọi thứ khác đều thay đổi như mây với gió theo đúng qui luật biến chứng. Xin tự tiện biểu hiện tình cảm bằng mọi cách mà quý vị mong muốn nhưng không thể thực hiện được ở nơi nào khác ngoài Đêm Màu Hồng

Khách vừa rót rượu vừa la hét vừa vỗ tay. Bàn ghế bị dòi chỗ để lấy đường bay cho những thiên thần chưa ráp cánh. Đôi tân hôn được yêu cầu biểu hiện tình cảm đối với nhau. Tiệc kết thúc nhanh với những chiếc chai ngã lăn, những chiếc cốc chạm đến vỡ toang trong tiếng nhạc i eo như những ống cống bị nghẹt và những đôi môi bất lực vì bị xài không còn điện xẹt nữa. Người ta đến đây không phải để dự tiệc cưới mà để phá phách nó. Không có nghi thức cổ truyền nào được trông thấy ở đây.

Trong nhà xong đến phần ngoài trời. Đây mới là phần chính. Tất cả các loại xe gắn máy bắt đầu rồ máy. Và xếp hàng ba chạy ra Đường Đê, quẹo vô bảo tàng lịch sử, vọt thẳng Tràng Tiền, quẹo phải lên Buu Điện, chạy qua rạp Thủ Đô, rẽ trái sang Nhà Thủy Tạ xuống Cầu Lạc Bộ Thống Nhất cũ ở đầu đường Hàng Trống vừa chạy vừa bóp còi inh ỏi, may mà không có tai nạn

xảy ra...

Quanh bờ hồ các em ăn mặc theo lối oải hiện thời hoặc vẫy tay chào hoặc nhảy thót lên xe cùng đi biểu diễn. Từ biểu diễn nghệ thuật đến đua xe. Công an thổi còi ngăn lại. Càng thổi đoàn xe càng chạy. Càng chạy thì càng đông thêm, như những chiếc ghe chèo ở sông cái quán lục bình.

Đến vòng thứ ba thì đoàn xe tự động tủa ra đi các hướng. Mỗi chiếc trước khi rẽ hàng đều bấm còi hết mức để báo tin cho đoàn biết sự vắng mặt của mình. Những người còn lại trong đoàn cũng bấm còi đáp lại như hồ hồi công nhận hợp pháp và tự nguyện cái sự vắng mặt đó

Những chiếc còn lại để trước cổng vào Cầu Thê Húc chờ lệnh. Họ là những tay đua cảm tử chui qua bụng xe be. Những chiếc xe 16 bánh to dềnh dàng này được thuê đúng giờ sẽ đổ xuống dốc Cầu Long Biên để làm mục tiêu cho xe máy chui qua bụng.

hưng bỗng một chiếc xe công an đỗ lại. Có tai nạn ở dốc cầu làm cho xe cộ bị nghẽn chẹt. Số là một chiếc xe ba gác chở nửa do một đôi bò kéo đồ dốc. Dốc Cầu Long Biên không cao lắm nhưng xe phải có phanh tốt mới dám đổ vì nó vừa xuống dốc thì queo phải. Chiếc xe bò chở nửa cây dài ló ra khỏi thân xe cả 5, 7 thước tây. Đuôi nửa nhọn như những mũi chông khổng lồ tủa ra phía sau. Xe bò thì đi chậm, cố nhiên chậm hơn các thứ xe, kể cả xe đạp.

Một anh chàng cỡi xe đạp thả dốc ở phía sau xe nửa. Có lẽ anh ta say rượu hay chiếc xe đạp hỏng phanh, nên cả xe lẫn người lao vào những mũi chông nửa đang chia ra tủa tủa đó. Anh ta như con cá quả bị hàng chục mũi lụi xuyên từ ngực ra lưng. Không ai thấy hoặc người ta thấy mà không thể dừng lại để giải cứu nạn nhân. Chỉ người đánh xe bò biết. Anh ta dừng lại và để xe ở cuối dốc, nép sát bên lề đường. Một người đi đường nào đó hảo tâm đã báo cho đồn công an Hàng Đậu. Xe cứu cấp đến, xe cứu hỏa đến...Họ chặn đường, tạm thời ngăn giao thông. Đôi bò được giải tỏa ra khỏi gọng xe. Những cây nửa bật chia lên trời. Xác nạn nhân lững lơ trên những đuôi nửa. Máu ria từ nửa dốc cầu xuống tận cuối dốc đọng thành vũng sau chỗ xe đậu, chạy dọc xuống gọng xe.

Công an phía bên Gia Lâm cũng được lệnh ngăn đường. Trên Cầu Long Biên không có loại xe nào chạy qua. Do đó cuộc đua chui qua bụng xe be được ngưng trọn vẹn. Nếu không, đám cưới có thể trở thành đám ma. Mặc dù vậy cuộc vui không đình lại. Đoàn cua-rơ trở ra bờ Hồ chạy xả ga một vòng rồi trở lại Đền Mẫu Hương...

Trong sự ngổn ngang của bàn ghế, chai cốc, những người khách chịu chơi ôm nhau nhót đủ điệu với tất cả sự nồng nhiệt của những trái tim dư thừa máu, không có nơi phung phí, không có cớ để nhuộm thêm thắm tươi...

Tuấn được đám oải và dân chơi nhất trí bầu làm Oải Trưởng Thủ Đô với những cuộc chơi liên tu bất tận nổi tiếng Hà Thành và đám cưới oải hôm nay, trước mặt cô dâu là nữ oải Ngọc Toàn. Cả đôi "tân hôn" được công kênh để nhảy điệu rừng.

Bạn đọc hẳn còn nhớ trong một phiên tòa trước đây có một học sinh đá vô mặt cô giáo và đón đường xịt nước cống vào cô ta ? Chàng học sinh tên là Phạm Thế Nguyệt hay Thế Truyết gì đó. Cậu ta bị "treo" và được hai nữ học sinh ôm hôn rả rít trước mặt quan tòa. Một trong hai nữ học sinh đó là cô dâu trong đám cưới này và được phong tước là Oải Hậu Thủ Đô: Ngọc Toàn.

Ngọc Toàn lấy Hoàng Ngọc Tuấn vì những nghĩa cử của Tuấn nổi tiếng khắp Thủ Đô. Nhưng lấy Tuấn làm chồng không có nghĩa là yêu Tuấn mà ý trung nhân của nàng chính là anh chàng học sinh "dũng cảm" kia.

Tuấn được hai oải luôn luôn đi kề cận và Ngọc Toàn đóng vai xùy mái. Cho nên việc gì Tuấn cũng làm, không điều gì do bộ ba này xùy mà Tuấn từ chối.

Một bàn dành riêng cho bốn người được dọn ra ở giữa nhà hàng. Tiệc rượu đang diễn tiến tới chỗ vui chết người thì oải Luật báo cáo với Oải Vương (Tuấn): (chồng của Oải Hậu thì mặc nhiên là Oải Vương):

- Có một đám oải đầu vàng ở thành phố Bắc du Bắc Hà.
Tuấn được tấn phong là Oải Trưởng Thủ Đô, vừa được Luật gọi là Oải Vương bỗng thấy mình cao lớn thật, bèn đập bàn quát:

- Nó là thằng nào, lý lịch ra sao ? Luật đáp:

- Con ông A1, A2, cháu ông B3, B4 gì đó.

Tuấn lại càng hùng hổ:

- Bất cứ nó là con cháu ai, và từ đâu tới, nó phải yết kiến Trảm. Nếu không Trảm sẽ ra lệnh tiêu diệt nó trong ba ngày hoặc tống cổ nó ra tức khắc.

Oải Dương nhỏ nhẹ:

- Tụi oải đầu vàng này lắm đô nhiều dỏm. Muốn tiêu diệt nó phải có đa ngân

Trước đây trong làng chơi người ta dùng tiếng Tê hoặc Cây. Bây giờ muốn cho đỡ mắt thì giờ nên người ta xài một tiếng Ngân. Đó có nghĩa là bao gồm các thứ giá trị tiền bạc, có thể thay cho tiền bạc như đồng hồ, bút máy, nhẫn vàng, hoa tai, máy ảnh, hột xoàn càng tốt, nhưng riêng món hột xoàn phải có hóa đơn kèm theo thì mới có giá trị.

Dương giải thích tiếp:

- Tụi oải thành phố bắc toàn là công tử, chúng ra đây ắt đem theo nhiều ngân lắm đó Oải Vương!

- Chúng nó ra đây để làm gì ?

- Tôi đoán là chúng muốn ném mùi cá rô cây phương Bắc và học kinh nghiệm để tổ chức oải trong Nam, chứ không muốn có ý kinh địch với Oải Thủ Đô. Dù sao Oải Thủ Đô cũng có tiếng là lãnh chúa... ủa lãnh đạo xưa nay.

Tuấn bảo:

- Vậy thì ta cho chúng nó tồn tại, nhưng phải đến yết kiến ta và hậu của ta. Nếu thấy tư cách chúng đáng hoàng ta sẽ có thái độ hữu nghị. Minh cần bao nhiêu ?

- Dạ chơi với đám công tử Bạc Liêu này thì mình phải dùng ngón đòn tuyệt diệu là Đô và La Majeur không nên xài Dỏm mineur. Dạ tùy Oải Vương, nhưng để gặp nhau hiệp nhứt coi thế nào đã. Ta nên ém quân chớ nên bộc lộ lực lượng trong trận đầu.

Oải Vương rút cây bút và tấm ‘‘các’’ ra ghi ghi ký tên và đưa cho Dương, bảo:

- Cậu đến nhà tôi đưa cho má tôi sẽ có ngay.

Dương phóng xe đi một lúc trở lại, báo cáo:

- Bà cụ bảo là không có đô, chỉ có dỏm thôi.

- Không được, đưa dỏm ra tụi Nam Kỳ khinh nhờn khó làm việc lắm. Cậu trở lại gặp má tôi lần nữa xem. Nếu không có ‘‘đô’’ ở nhà thì nói bà viết séc tới băng lấy.

Luật nghiêng qua giải thích:

- Tôi nghe ở Sài Gòn làng oải được hình thành trước làng oải Thủ Đô của ta. Đó là những tay chơi xuất thân từ giới con ông cháu cha chọn lọc kỹ, không có đám học sinh bụi đời hoặc dân phố thường, cũng không có thành phần phát phơ cả không làm chum gỏi các băng cao cấp để ‘‘ăn theo’’. Vì thế chúng hoạt hung chơi bạo không tưởng tượng được. Ở Sài Gòn, đám oải phân làm hai thành phần. Thành phần thứ nhất gồm các oải quý tử, là những oải chơi liên tu bất tận 24/24 suốt bốn mùa cũng còn gọi là Oải Bốn Mùa. Kế đó là oải nhà nghèo, tức là con của Giám Đốc, giám đốc trở xuống, có tiền mới chơi. Hết tiền nghỉ chơi, đến khi có tiền lại chơi, gọi là Oải Túc Thì.

Tuấn Vương quát:

- Không được nói lòng vòng. Hãy cho trảm biết vấn tấ Oải Đầu Vàng là oải gì ? Chúng ra đây có nhiệm vụ gì ? Là bạn hay là thù của ta ?

Luật tiếp:

- Oải Đầu Vàng là oải dùng toàn khuyên vàng để chi các dịch vụ. Kế đó là Oải Đầu Xanh

toàn dùng đô la U Ớt (US), còn Oãi Đầu Đỏ chỉ dùng tiền dỏm để trả các dịch vụ. Ba hạng oãi này thờ chung một lý tưởng gồm những câu biên ngẫu: “Chơi xã láng tới sáng về luôn, chơi cho ông địa phải khóc, cá lóc phải cười, cho đười ươi phải mếu. Chơi cho gió lạnh tàn canh. Thích chơi thì chơi, chơi hết, đốt hết không chừa thứ gì. Đắt hoạt động của chúng gồm những bars, nhà hàng club và đi Liên-Xô” hoặc “chùa Một Cột!”

- Bọn này ra đây với mục đích gì ?

Luật nói:

- Có lẽ tụi nó hãnh tiền nên ra đây kiếm có nghinh với mình !

Tuấn Vương quát:

- Vậy thì ta phải cho chúng nó biết mặt!

Dương can:

- Khoan đã. Tụi này giàu và chơi “Tam xà đờm” lắm! Mình chạy đường trường không ăn tụi nó đâu. Để coi cái chiến thuật của nó ra sao rồi mới định chính sách của ta được! Nếu nó chơi Văn thì mình chơi Võ. Còn nếu nó chơi Võ thì mình chơi Văn.

- Võ là sao ? Văn là sao ?

- Võ là nó đô vật bắn súng đua với mình. Nói chung là dùng bấp thịch. Còn Văn thì nó thách đố những động tác nghệ thuật.

- Hai cái đó cái nào khó ?

- Cái nào cũng dễ, cái nào cũng khó hết.

- Tại sao kỳ vậy ?

Lâu nay Tuấn tự xem mình là đại vương, tuy không xưng ra, còn Dương và Luật là tả hữu thừa tướng nên làm việc gì Tuấn ít khi đọc đoán mà hỏi hỏi ý kiến hai bạn. Nghe Tuấn hỏi, Dương đáp:

- Dễ là khi mình biết địch. Còn khó là khi mình không biết địch mà khai chiến. Vậy để xem nó gặp mình nó làm sao cái đã.

- Nhưng đâu phải gặp êm ái như gặp những người thường. Có khi lại phải đổ máu. Thôi được, ta cứ cho tụi nó tới xem sao. Nhưng dù sao cũng phải cho chúng nó biết một điểm hẹn là Cầu Thê Húc, đường vào Đền Ngọc Sơn hoặc Bến Nước Sông Hồng.

Hai giờ 15 phút hôm sau diễn ra cuộc tao ngộ của hai đoàn oãi.

Một là Đoàn Oãi Thủ Đô do Tuấn làm Oãi Trưởng. Với danh xưng tắt là Đô Oãi. Một đoàn là Oãi Sài Gòn do một oãi (tên tuổi cho biết sau) với danh xưng tắt là Sài Oãi. Hai kẻ đứng đầu được gọi là Tuấn Vương và Sài Vương. Mái xùy của Tuấn Vương gọi là Oãi Hậu, của Sài Vương gọi là Sài Phi. Đó là cách xưng hô trong làng Oãi kể từ nay.

Hai bên gặp nhau tại đấu trường, nghinh nhau một phút rồi vào đê. Tuấn Vương tưởng tượng trước một cuộc đổ máu bất phân thắng bại, hoặc một cuộc đua tài nào đó. Chử Tài ở đây không phải là tài ba mà là tiền tài, tài vật, kinh tài.

Gần đây trong làng Chơi có lối chơi “đốt hết” nghĩa là giá mấy cũng chơi, không chừa gì, chơi tận cùng bằng số. Một trong các lối chơi là ném tiền ra cho bất cứ ai, nay đổi thành ném khuyên vàng xuống sông. Ai ném nhiều khuyên kẻ đó thắng cuộc.

Tuấn Vương định bụng không chơi trò này vì không đủ địa để so tài với Sài Oãi. Dân Sài Gòn hồi này nổi lên những Hắc Công Tử, Bạch Công Tử như lá mùa xuân, Oãi nào muốn làm Hắc hoặc Bạch Công Tử thì cứ tung tiền ra lót gạch các vũ trường, hoặc đốt giấy bạc cho em soi gương tia lông...mày, sơn móng tay chơi.

Vừa chạm mặt, Tuấn Vương rất lễ độ:

- Chẳng hay đại nhân định “so đũa” bằng cách nào ?

Sài Vương đáp:

- Thưa đại ca, chúng em ra đây đâu phải để so tài so cựa gì ạ !

- Vậy các ngài định làm gì ? Ta cho biết là rừng nào cọp ấy nghe !

- Dạ chúng tôi không có ý định tranh hơn thua với Thủ Đô ạ.

Tuấn Vương rất ngạc nhiên. Ngọn lửa đang cháy bùng bùng bỗng tắt rụi. Sài Vương nghiêng qua nói nhỏ vào tai Tuấn Vương.

Tuấn Vương càng trở mặt ngạc nhiên:

- A, thế à ?

- Vâng, chúng tôi không tranh tài tranh đức trong làng chúng ta với nhau.

Tuấn Vương chìa tay cho Sài Vương và quay ngang bảo Luật:

- Em đem gọi các bạn ta lại tạm trú ở khách sạn Hồng Hoa vừa rồi. Bảo ông chủ là khách của ta ở Sài Gòn ra. Đối xử cho tử tế.

Nói xong Tuấn Vương móc tấm “cáo” Thượng Tướng Hoàng su Phi ra ký tên đưa cho Luật. Luật mời các oãi Sài Thành cùng đi lại khách sạn.

Tuấn Vương quay lại hỏi Dương:

- Bây giờ mình tính sao ? Không hiểu đám này định làm gì ?

- Em không rõ. Để chờ thằng Luật về xem có tin gì hay không ?

- Tin gì thì tin, cũng phải đối xử với chúng nó cho đẹp. Đừng để mất mặt Thủ Đô.

Luật trở về báo cáo:

- Kế hoạch mình hỏng hết ráo rồi !

- Sao, sao vậy ?

- Tụi Sài Oãi có định ăn thua gì với tụi Đô Oãi của mình đâu mà dàn trận cho mất công. Chúng nó chơi toàn cú Vãn.

- Nghĩa là sao ? Nói rõ nghe coi !

Luật bảo các toán oãi “ăn theo”:

- Các em về nghỉ đi. Khi cần ta sẽ gọi.

Khi các em oãi rút đi hết, còn lại bộ ba và Oãi Hậu, Luật mới nói:

- Chúng nó ra đây định đối đũa đối kim hát bản mới chơi đây mà !

- Nghĩa là sao ? Cứ nói thẳng vô cột cờ, cứ đi lòng vòng ngoài sông Tô Lịch!

- Thằng Sài Vương muốn đối con Oãi Phi của nó với Oãi Hậu.

- Rồi sao ?

- Trong thời gian nó ở Thủ Đô.

- Chịu liền! Oãi Hậu Ngọc Toàn đáp ngay không đợi ý kiến của Tuấn Vương.

Luật tiếp:

- Nó sẽ trao con Oãi Phi của nó cho Tuấn Vương xài, còn Tuấn Vương cống hồ Oãi Hậu cho nó nếm.

- Được rồi ! Hậu ta đồng ý tức là ta đồng tình. Vậy cho chúng nó hay đi.

Luật lại tiếp:

- Nhưng đó chỉ là chuyện râu ria như “gỏi gà” như đi Hàng Bò ở đây thôi. Còn chuyện cốt yếu, thằng Sài Vương không nói. Nó bảo cần bàn trực tiếp với ta.

Tuấn Vương bứt đầu bứt tóc:

- Không hiểu tụi này định âm mưu việc gì ?

- Để ta gặp nó xem. Đồng ý chứ !

Tuấn Vương kêu Dương chở hấn đến gặp Sài Vương.

Sài Vương là một gã không to xác, nhưng rắn rỏi, có những cử chỉ cương quyết và ăn nói rất lễ độ. Gặp Tuấn Vương hấn nói ngay:

- Những kẻ dự cuộc bàn luận hôm nay phải là thân cận của đôi bên.

Tuấn Vương đáp:

- Bên ta có Hậu và Tả Hữu thừa tướng. Ngoài ra không có ai. Được không ?

- Được, nhưng không nên cho đàn bà xen vào. Chỗ nào có họ vô là hỏng cuộc !

- Vậy thì cho Hậu ta lui đi.

Sài Vương nói:

- Chúng ta mang tiếng là quân đàng điếm vô luân. Bây giờ tôi muốn tự thân mình cởi bỏ cái tiếng xấu ấy.

- Cởi thì cởi, nhưng không bỏ, Tuấn Vương nói. Bỏ thì có kẻ nhặt lấy mặc vào.

- Được rồi. Chuyện đó tính sau. Bây giờ nên bàn việc quan trọng. Số là đại hội cộng sản sắp họp.

- Chuyện đó có ăn thua gì đến chúng ta ? Chúng ta là một lũ sống ở ngoài càn khôn mà !

- Có chứ ! Có chứ !... chúng ta phải gọi đại biểu tới tham luận, yêu sách và hành động.

- Như thế nào ?

- Tôi chưa biết như thế nào. Nhưng chúng ta phải có tiếng nói ở đại hội đó. Là con dân đất Việt, chúng ta không thể để cho cộng sản làm gì thì làm mà không có ý kiến của chúng ta.

- Vô lý! Vô lý! Luật gạt phăng, chúng nó quen thói coi nhân dân như rác thì tiếng nói của dân bụi mình có ra chi !

Sài Vương tiếp:

- Chuyện vô lý sẽ trở thành có lý. Như họ đặt ra mọi thứ luật lệ ưu tiên cho những việc làm bậy bạ của họ và nhờ luật lệ bóp chết dân chúng. Toàn là những chuyện vô lý nhưng không người chống lại, ai cũng cúi đầu vâng theo. Cho nên vô lý thành ra hữu lý đã 50 năm nay. Bây giờ chúng ta phải làm cho hữu lý trở thành vô lý và vô lý trở thành hữu lý.

Tuấn Vương nói:

- Tôi mới nghe một người nói những lời vàng ngọc lần đầu là bạn đó. Thật tôi vô cùng xúc động. Chúng ta không phải là loại người không tim, không có Tổ Quốc. Nhưng mà hiện nay có cũng như không. Ta nên làm một cái gì để tiếng nói chúng ta còn tồn tại trong đời sống Việt Nam mà chúng ta đang sống. Chúng ta hãy xem lại những người cầm luật đó là cha mẹ chú bác của chúng ta chớ ai. Lê nào cha mẹ chú bác lại không nghe lời con cháu thiết tha cầu khẩn.

- Trước nhất phải có tiếng nói ở đại hội cộng sản kỳ này. Phải có tiếng nói cái đã, rồi liệu bề tính sau. Như ta ném hòn đất vào một miệng hố sâu thăm thẳm. Dù sâu đến đâu cũng có tiếng vang đáp lại. Huống chi là ném xuống Hồ Hoàn Kiếm này.

Sài Vương và Tuấn Vương đồng ý nhanh chóng với nhau mọi việc. Trước khi chia tay để hành động, hai bên gọi Oãi Hậu và Oãi Phi đến để trao đổi nhau.

Oãi Hậu nói:

- Trước đây chúng em hoàn toàn buông thả, tự hủy hoại cuộc đời mình vì cảm thấy cuộc sống vô nghĩa. Nhưng chúng em lén nghe các anh bàn luận mà tỉnh ngộ lại được nhiều. Không biết bao nhiêu phần trăm nhưng chúng em đã thấy ánh sáng ở cuối đường hầm rồi. Vậy việc đòi kim đổi đĩa xin gác lại vô thời hạn để lo nhiệm vụ cao cả.

Oãi Phi nói:

- Em đồng ý với chị Ngọc Toàn. Chúng em không thể để cho thiên hạ xem chúng em như những món đồ giải trí với giá rẻ. Những giá trị còn lại ít nhiều chúng em nguyện sẽ giữ lấy. Chúng em sẽ lãnh đạo nữ oãi đứng chung với chúng em để theo sự hướng dẫn của các anh.

Tuấn Vương nói:

- Các em không mất gì. Nhà Phật nói: Tên cướp buông dao cũng có thể trở thành bồ tát. Các em đâu đến nỗi nào. Chúng anh càng quý trọng các em hơn.

Sài Vương nói:

- Đại hội của họ đã gần kề, bây giờ mình phải gấp rút chuẩn bị mới kịp. Các anh ở Thủ Đô sát với tình hình nên nhận phần tham luận trên diễn đàn đại hội. Còn chúng em đảm nhiệm phần vỗ tay.

Tuần Vương nói:

- Tôi thấy nên đưa cho một nữ đại biểu thì tuyệt thế. Còn phần đài thọ mọi phương tiện và tài chánh thì chúng tôi xin đảm nhận. Chúng tôi sẽ móc một nhân vật có tầm cỡ về mặt tài chánh và uy tín đối với chúng ta. Nói tóm lại chúng tôi lo toan tất cả. Các bạn chỉ có mặt trong phái đoàn với chúng tôi là đủ. Theo tôi nên có chừng một trăm đại biểu mới làm nổi cái nhân cho đại hội.

- Ô kê, ô kê ! Trước nhất chúng ta bầu một ban lãnh đạo phái đoàn, Sài Vương nói. Chúng tôi tín nhiệm đại ca Tuần Vương trong cương vị trưởng phái đoàn, ba phó đoàn gồm hai nữ và một nam. Tham luận sẽ dài 85 trang đánh máy đọc ngang thời gian với bản báo cáo chính trị của Đại Hội. Chúng ta tự gọi nó là “Báo Cáo Bồ Sung”.

Tuần Vương nói:

- Kết luận phải hô khẩu hiệu “Việt Nam muôn năm”. Các đại biểu chúng ta và toàn hội trường không phân biệt đảng phái và chính kiến sẽ cùng nhau hô to một lúc. Như vậy sẽ át chìm các khẩu hiệu phản dân tộc của chúng nó.

Sài Vương nói:

- Tôi thấy bản tham luận nên đưa cho Oải Hậu Ngọc Toàn đọc là có tiếng vang nhất vì Ngọc Toàn là ái nữ của một cựu Tướng Điện Biên.

- Đại ca cũng là con của một vị Tướng Điện Biên vậy. Còn chúng tôi là con cháu của các anh hùng giải phóng miền Nam.

- Chúng ta phải tìm cách móc với Đại Công Tử Hoàn Ty. Anh này cũng là dân chơi có hạng nhưng ngặt cái là bố anh ta thuộc loại A1 nên đôi khi trong cuộc chơi anh ta cũng còn ngập ngừng vì sợ sứt mẻ uy tín của bố. Nếu móc được anh này thì lực lượng Oải ta lên đời lắm.

Oải Phi nói:

- Em biết tánh anh Ty, anh là dân chơi có lý trí và biết nhận lẽ phải. Để em lo phần móc cho. Xin hứa trước là sẽ có kết quả vượt mức kế hoạch nhà nước 500%.

Rồi đó cuộc họp mặt hai Đoàn Oải Thủ Đô và Oải Sài Thành gọi tắt là “Đoàn Oải thống nhất” được đánh dấu bằng một đêm liên hoan tổ chức tại Đêm Màu Hồng với chi phí 12 tề, nhưng ông Giám Đốc nhà hàng này thấy khí thế oải đang lên và oải lại có nghĩa cử yêu nước nên ông chỉ ăn phân nửa giá thôi. Những các thứ khác quý giá, các món tổ, các trò chơi xả láng đều được ông tung ra làm hứng chí khách Sài Thành. Thiên hạ Thủ Đô sẽ lác mắt. Bò vàng ngơ ngác không can thiệp cấm cản được, ngược lại còn tham gia góp phần bảo vệ. Sau cuộc liên hoan bên trong đến cuộc đua xe gắn máy chui qua bụng xe be ở dốc Cầu Long Biên bị bỏ dở kỳ trước vì cái tai nạn lạ đời: Người đi xe đạp bị đuôi nửa lụi xuyên ngực bụng như cá nướng. Lần này thì không bị trở ngại nữa.

Luật rút phôn tay trong túi quần sau, gọi:

- Alô. Xong chưa?...Ra quân đi.

Rồi quay lại đoàn cua-rơ xe máy đang xếp hàng chờ vọt. Luật là chỉ huy trưởng cuộc chơi này. Luật bảo:

- Sẽ có một chiếc xe be màu xanh, một chiếc màu vàng chạy qua đây. Từng cặp lần lượt chui qua bụng xe rồi chạy thẳng về đậu ở bờ Hồ Tây trước Đền Quan Thánh. Xe be chạy xuống dốc xong quành lại qua cầu rồi chạy theo đường cũ cho xe gắn máy lườn qua. Chúng ta có tám dũng sĩ dự cuộc chơi này. Như vậy hiệp nhất của cuộc chơi chấm dứt để bắt đầu hiệp thứ hai. Hiệp này sẽ bắt đầu từ Hồ Tây. Xe be chạy trên đường Thanh Niên với những dũng sĩ mới đã chực sẵn ở ven hồ. Tốp đầu gồm bốn dũng sĩ sẽ vọt lên mặt bằng sau xe số 1. Tốp sau gồm bốn dũng sĩ cũng vọt lên mặt bằng của xe số 2. Khi bốn dũng sĩ tốp đầu chiếm lĩnh vị trí xong thì người lái xe sẽ bóp còi to hết mức để chào mừng những dũng sĩ đã đạt được thắng lợi và khuyến khích các dũng sĩ tốp hai. Khi các dũng sĩ tốp hai đã chiếm lĩnh “trận địa” thì người lái xe cũng

sẽ bóp còi. Cả hai xe vừa chạy vừa bóp còi trên đường đê, trở lại dốc cầu rồi về Đêm Màu Hồng. Tất cả các dũng sĩ vào tặng hoa cho đôi tân hôn và tiếp tục liên hoan.

Luật nói xong thì thấy đèn pha trên cầu từ phía Gia Lâm chớp chớp. Luật nói:

- Chúng nó tới rồi đây. Chuẩn bị đi! Mỗi chiếc xe be cách nhau một phút!

Luật vừa nói dứt lời thì một chiếc xe be màu xanh tới. Vút...Vút...Chiếc xe be màu vàng tới. Vút...Vút...Lần lượt các dũng sĩ đều phóng qua lườn xe be một cách chớp nhoáng. Còi ré lên làm thiên hạ, phố xá ngỡ ngác nhưng rồi đầu đó trở lại bình thường như một cơn gió thổi qua. Cuộc chơi rất mỹ mãn đạt chỉ tiêu 101% và tiếp tục. Xe chạy đến đầu đường Phan Đình Phùng rẽ tay phải sang đường Thanh Niên chạy lên dốc Yên Phụ. Hai tốp dũng sĩ đều tuồn tọt lên mặt bằng sau xe. Tất cả bóp còi cật lực và chạy trên đường đê xuyên qua gần Cầu Long Biên và trở lại Đêm Màu Hồng. Hoa đã kết thành mười sáu bó xếp trên bàn trước cửa Đêm Màu Hồng. Mỗi dũng sĩ ôm một bó vào bên trong tặng cho đôi tân hôn và lại xếp thành hai chữ T dính liền nhau trước mặt đôi tân hôn và khách khứa. Những bóng điện li ti được chuyền lòn trong những cánh hoa, chớp tắt chớp tắt sáng như những chòm sao sa. Người ta nỗ sấm banh, chạm cốc và chúc mừng đôi tân hôn bằng những câu phá lệ mà ở những đám cưới khác không hề nghe thấy, trong đó có một câu ai cũng lấy làm ngạc nhiên:

- Nhưng tên hai đứa đã nói rõ định mệnh của đôi tân hôn. TT là tự tử!

Tuấn và Ngọc Toàn đã không tỏ vẻ bất mãn mà còn rất hài lòng. Trước nhất Ngọc Toàn nói:

- “Hôn nhân là tự sát”. Câu đó tôi đọc trong truyện “Thằng Ngọc” của Đốt (tôi-ép-ki). Desdemona nói với Rogogine khi hai người thành hôn: “Tôi lấy anh là tự nhận cái chết chậm”.

Tuấn nói:

- Tôi cũng có đọc một câu thơ dịch: “Ôi giường cưới, Ôi nắm mộ ta!”

Tất cả đều nâng cốc ực cạn, nhiều người đập bàn, đứng dậy đá lãn ghé! Một người nhảy lên đứng trên bàn giơ cốc hét to: “Oãi Vương, Oãi Hậu muôn năm!”

Việc đổi đĩa thay kim đột nhiên bất thành vì sự phản đối của Oãi Hậu Ngọc Toàn. Tuy việc thay đổi kế hoạch rất lớn và bất ngờ nhưng không ai ngạc nhiên. Có lẽ đám oãi đã tự mình chán chê mình nên khi có người chống đối thì coi như hợp lý. Dòng nước đã chảy hết trơn của nó, chỉ cần một bờ đắp nhỏ cũng đủ ngăn. Cái bờ đắp đó là lời nói của Ngọc Toàn. Ngọc Toàn nói:

- Chúng em nghĩ rằng mình đã sống vô nghĩa lý quá nhiều. Các anh có nhớ lời của Paven Kooc Sa Ghin trong Thép đã tôi không? Anh ta yêu con Rita, bà chủ có đôi bắp tay trắng như ngà thì hết hồn, nghĩ rằng trên đời sao lại có một vật đẹp đến thế?

Dương gạt ngang:

- Thép đã tôi lạc hậu đối với chúng ta rồi! Đừng có nhắc cái anh chàng ngọc đó nữa! Anh ta nói với con Rita: “tim anh cho em một phần, cho đảng hai phần” chứ gì! Rồi ông Tố Hữu làm bài thơ cũng với ý đó. Tôi học hồi lên Đại Học. Có thằng bảo là ông ấy tính toán tình yêu bằng phân số!

Ngọc Toàn cãi lại:

- Em nhớ câu khác cơ. Đời của Paven đáng tội nghiệp, đáng noi theo không phải ở bài toán phân số ấy mà ở nhiều điều khác. Thí dụ anh ta nói: “Đời người chỉ sống một lần. Vậy hãy sống để giúp ích cho cuộc giải phóng nhân loại...” hoặc như khi anh hôn con Rita anh ta cảm thấy như “trút cả một dòng điện” sang cho Rita.

- Rồi sao nữa?

- Ai hôn mà chả thế!

Ngọc Toàn tiếp:

- Em thấy câu sau rất xoàng Như anh nói: Ai mà không thế! Nhưng câu trên là câu hay.

Không phải người thanh niên nào yêu cũng nói và nghĩ được như vậy.

- Bà định giải phóng nhân loại như Paven đây à ? Rồi nhân loại có được giải phóng không? Hay là nhân loại đó rơi xuống vũng lầy khi chưa được giải phóng ? Liên Xô đi tàu suốt rồi còn rêu rao lý tưởng của Paven. Một thứ lý tưởng rơm.

- Nhưng dù sao Liên Xô cũng sống được 70 năm! Chứ ít à ?

Ngọc Toàn nói:

- Du đảng cũng có lý tưởng bạn ạ ! Lý tưởng của nó là tiền. Nói thẳng hơn là đích nhắm của cuộc đời. Người ta đi vào quán để uống một ly nước ngọt, để ôm một thân hình. Đó là giải khát. Nhiều chiến sĩ vượt Trường Sơn để giải phóng miền Nam. Đó là lý tưởng. Một cái rất nhỏ. Một cái rất lớn. Cái nhỏ gọi là mục đích. Cái lớn gọi là lý tưởng. Tôi xin hỏi các bạn mục đích của chúng tôi đêm nay là gì ? Là tự tử. Mục đích của các bạn là chứng kiến hoặc chấp nhận sự tự tử của chúng tôi. Có phải không ?

- Hu ra ! Hu ra!

Ngọc Toàn tiếp:

- Các bạn sẽ thấy trong một ngày nào đó, hoặc Tuấn hoặc tôi hoặc cả hai cùng một lúc. Ngày đó là ngày N chưa định nhưng sẽ có.

- Hu ra Hu ra!

- Ti nói không để bíp kể từ giờ phút này. Các bạn hãy lắng nghe đây. Các bạn sẽ bỏ tôi không chơi với tôi nữa, hoặc các bạn sẽ tôn tôi là nữ thần.

Mọi người im phắc. Rượu ngậm trong miệng chưa nuốt vội. Ly kê trên môi để xuống. Lắng nghe.

- Tôi thù các bạn và tôi khinh tôi !

- Hu ra ! Hu ra!

Ngọc Toàn nhảy lên bàn đứng thẳng nói to:

- Tôi thù các bạn và tôi khinh tôi. Các bạn có nghe rõ không ?

- Rõ ! Hay lắm. Nói tiếp nói tiếp ! Bis ! Bis !

- Chúng ta là những kẻ sống thua con ong cái kiến. Sống không có mục đích. Chúng ta đi nhưng không biết đi đâu. Chúng ta khoác lác. Chúng ta la ó. Nhưng chúng ta không biết chúng ta nhân danh cái gì để nói để làm ? Một tia chớp, một nụ cười chẳng ? Một hạt cát hay cả mặt trăng mặt trời ? Chúng ta là ai ? Chúng ta không nặng bằng một cái lá rừng Lam Sơn, không mát bằng một giọt nước Bạch Đằng. Chúng ta sống à không biết chúng ta sống vì không biết sống. Chúng ta không xài cái phân số của Paven, nhưng chúng ta phải kính phục hắn ta vì hắn ta sống có lý tưởng. Còn chúng ta thì không ! Chúng ta sống như những con vật hai chân biết cười ,biết khóc, biết nhiều cách làm tình , biết nói yêu khi ghét, biết khóc khi phải cười và biết cười khi khóc.

Tiếng vỗ tay và đập bàn, la ó rầm rầm. Cả giàn nhạc gác cả nhạc khí. Những vũ nữ cò mồi đã liếm những bộ lông cho mượt chuẩn bị ra màn câu khách, bỗng thụt vào trong mặc quần áo nghiêm túc và trở ra nghe cô dâu mới diễn thuyết như chưa nghe ai nói như thế bao giờ.

Ngọc Toàn nghiêng cốc rượu giữa cổ ực cạn và tiếp:

- Hãy vút đi những tim chó lòng trâu. Hãy ngậm lại đi mồm heo miệng gấu. Chúng mày còn nói dối ăn bản và uống máu đồng loại đến bao giờ ? Thượng Đế không ban cho chúng mày những ân huệ đó mãi mãi. Ông ấy đã tự thấy mình nhảm.

Những viên công an giữ trật tự tưởng nhà hàng sẽ nổi loạn, nhưng không, cả trăm rồi cả ngàn người, rồi người ta đến càng lúc càng đông. Xe đạp, xe gắn máy ghé một bánh lên lề đường, người chửi một chân xuống đất, nghe, như trước kia thời giáo điều xét lại phun nước bọt vào nhau. Thính giả cũng xúm đen xúm đỏ dưới những chiếc loa quanh bờ hồ để hứng từng chữ.

Tuấn, người chồng mới, cũng nghe một cách say mê và lấy làm hãnh diện về người vợ của mình. Tuấn cảm thấy mình kém năng xa về tài hùng biện và về lòng can đảm. Phải chăng đó

là những ý nghĩ của chính Tuấn lâu nay mà Tuấn không dám nhìn thẳng vào, như mỗi lần soi gương, Tuấn càng thấy mình biến dạng một cách kỳ dị mà không dám nhận, không dám nhìn chính mình. Đó là cái tật của thời đại. Chửi bới người khác thì mạnh bạo tận tâm lắm, nhưng cảm người nói lại.

Những nam nữ Oải Thủ Đô không hẹn mà lần lướt đến hôn bàn chân của Ngọc Toàn một cách say đắm và kính mến. Có đứa rên rỉ: “Đây là bạn đồng thời là lãnh tụ của tôi!”

Tuấn không chờ Ngọc Toàn dứt lời, đến bế xốc nàng đem ra xe đặt nàng lên băng sau đã lót bằng những bó hoa tự bao giờ, lấy từ hai chữ T.

CHƯƠNG XVII

Bà Ba hỏi Ngọc Sơn:

- Chú có cách nào hạ thằng bộ trưởng bộ công an Phan minh Hợi hay không ? Nó là kỳ đà cản mũi !

Ngọc Sơn nói:

- Thằng chả là khách của em mà. Chị xem trong bảng Phong Thần có con heo trong đó. Lâu nay em sống nhờ cái ô dù của thằng chả đó chớ. Vậy nên mọi dịch vụ em đâu có ăn tiền thằng chả. Bây giờ có cái ô của chị, em hết lo rồi. Nhưng thằng chả có gốc bự là bố vợ.

- Không được đâu em. Mọi cây chìa khóa nhà tù đều do nó cầm trong tay hết cả. Nó cho ai đi nghỉ mát là cho. Nó lại còn có gốc bự là bố vợ nó nữa. Hai cái tảng đá này còn đó thì mình khó phát lên lắm ! Bây giờ phải lật cả hai để mở đường chiến thắng Điện Biên được.

- Chị có cách gì không ?

- Chú có cách gì thì cứ nói ra. Chú thử tham khảo thằng Đốc Rằn xem.

- Thằng đó thì chỉ đường ngay lối thẳng chớ không có mưu mẹo gì hết đâu. Theo em thì nguyên tắc muôn thuở muôn câu đàn ông không gì nhạy bằng môi nhộng. Còn muốn câu đàn bà thì không môi nào nhạy bằng môi giấy.

Bà Ba nói:

- Chú biết nguyên tắc nhưng phải thực hành kết quả thì nguyên tắc mới trở thành bất hủ được.

Ngọc Sơn nói:

- Theo em nghĩ Ngô Phù Sai mất nước là vì Tây Thi, Vua Trụ tán gia bại sản là vì Đắc Kỷ. Cứ sách đó mà làm thì không có thể sai được. Em có con nhí bồ của thằng Huỳnh Long nay trông chun rồi. Dùng nó làm môi câu chắc dính nhưng phải rất kỹ. Nó đánh hơi bằng cả trăm cái mũi chớ không phải một cái của nó đâu.

Bà Ba cười:

- Tôi chỉ nghe nói thôi chớ chưa biết mặt ! Phải có kế hoạch, thế nào con heo này cũng ngoạm. Chú biết vụ thằng cha Trịnh đình Ngáo không ?

- Em có nghe nói sơ sơ về vụ cái bông điệp héo.

- Đó cũng nhờ môi thịt sống ngụy trang bằng bông hoa. Lão ta đã bảy mươi mấy rồi. Nhà villa hai cái đôi (jumelée) ở Sài Gòn. Lão vô khu R, tính sẽ làm tổng thống miền Nam là cái chắc. Khi thành lập cái chính phủ miền Nam thì Huỳnh tấn Phát làm Thủ Tướng. Lão ta cùng với một số đại diện trí thức miền Nam được cho ngồi ghế “Chủ Tịch Ủy Ban Cố Vấn Chánh Phủ”. Nghe thì to lắm nhưng thực ra thì chỉ là bù nhìn rơm. Khi về Sài Gòn, ông luật sư được cho ở nhà tập thể, cơm chậu nước thùng, bắt mẫn nhưng không biết thố lộ cùng ai. Chạy đi tìm anh Chín, anh Ba thời ở R, ăn lông ở lỗ thân ái với nhau, nhưng không gặp được tay nào cả. Về thành phố, anh em ta chui như trạch, không gặp được đã đành, gọi phen cũng không được.

Bữa nọ có cán bộ tới hỏi ý kiến lão ta chịu nhận chức nào trong chính phủ, cỡ Phó Thủ Tướng đến Bộ Trưởng, lão ưng cái nào ngồi cái nấy. Lão xin nhận Bộ Tư Pháp. Chả là con nhà

luật mà...Nhưng việt cộng đâu có xài luật gì ngoài luật rừng. Tuy được hứa vậy nhưng lão ta chờ rõ dãi ra vẫn không thấy.

Một hôm cán bộ đưa tới một nữ thư ký tên là cô Diệp, sắc đẹp nghiêng thùng đổ nước nhưng lão ta cũng OK vì bà luật sư được đưa đi công tác dài hạn ở xa. Cô Diệp săn sóc ông Bộ Trưởng Tư Pháp tương lai với mọi sự thân ái gồm cả nấu ăn và dạy tiếng Nga cho lão như cô giáo kèm học trò, mỗi ngày được dăm chữ...Một bữa trời mưa to, cô Diệp không về được, lão ta mở rộng mừng mời mọc cô bé ở lại và ngủ trong buồng của lão, còn lão thì ở ngoài phòng giấy gào tiếng Nga. Cố nhiên cô Diệp không từ chối. Nhưng lại từ chối cái khoản thiêng liêng kia. Chẳng những từ chối mà còn làm tùm lum ra. Khu phố đến không cho kiểm thảo mà lập biên bản gởi lên trên cốt ý bịt câu chuyện không cho xì ra ngoài dân chúng, để giữ uy tín cho cán bộ cao cấp. Ngoài ra các anh lớn thời ở rừng đến an ủi và tỏ vẻ rất tiếc đã để cho xa Chức Nữ hơi lâu nên đã xảy ra sự cố. Ngáo ta thề bán mạng rằng mình không có tơ hào gì...Nhưng từ đó lão ta không còn dám bắt mẫn hoặc đòi hỏi chức vụ nữa để đổi lại sự khoan hồng của anh Bảy anh Ba là không đưa ra công khai kiểm thảo trước khu phố. Dưới chế độ dân chủ hiện hành thì anh chặn bò được coi ngang trí thức.

Bà Ba kể vắn tắt cho Ngọc Sơn nghe câu chuyện trên và kết luận:

- Nếu chú có con nhí thật thơm thì tôi sẽ câu được thằng Phan minh Heo này. Nhưng tổng nó khỏi cái ghế Bộ Trưởng rồi không biết chừng nó lại văng lên cao hơn và mổ ngược xuống đầu mình đây. Chú không thấy thằng Ngô xuân Quạ hay sao ? Bọn cừ địch định bới vụ Thủy Long Cung ra hạ nó, chẳng dè nó không rơi mà lại còn bay cao hơn. Muốn luộc con heo này tôi nghĩ là phải hạ cụ cố cũng như trước kia đánh tụi Ngụy nhào là nhờ đánh cho Mỹ cút. Cụ cố đi phải có người kèm thì mỗi nhộng hay mỗi giấy câu cũng không ăn.

- Chị làm ! Ngọc Sơn nói, con cá thì có thể không ăn, nhưng con người thì thấy đũa đĩa đồ dù nằm trong hòm rồi cũng cố ngồi đây...Chừng đó chúng ta sẽ đưa tay ông Thượng Tướng ra. Mình không cạnh tranh với hắn nhưng hắn là kỳ đã cản mũi thì mình phải nên dẹp để lấy lối đi. Trong đám người mẩu của tôi còn nhiều đũa xài vào việc này được lắm. Ta cho một lô vây quanh để đám bốp qua loa không cần đồng khởi.

Ngọc Sơn nói tiếp một cách kiêu hãnh:

- Còn nhiều, loại nào cũng có. Gái một lứa sồn sồn thất nghiệp thiếu chi. Bọn này cần được cấy vào ruộng, xoàng cũng được. Miễn có đất cấy thì thôi.

- Chọn cho tôi một đứa có tí học thức, nhưng nhớ điều kiện số 1 là phải mát mắt.

- Chị nên gòm thằng Minh Heo. Nó là tay có sạn trong đầu đây. Nó có thể lừa mình chứ mình không dễ gì lừa nó đâu !

- Con đào Sài Gòn năm xưa, có cần gì lừa thằng cha mặt nám, nhưng thằng cha mặt nám vẫn dí mõm vào nó, bắt kể đạo lý luân thường. Đã có ba vợ lại còn đi lấy vợ người ta rồi nhân danh cách mạng giết cả vợ lẫn chồng. Dân Sài Gòn biết hết. Họ căm hận lắm. Bây giờ con heo này cũng thế, miễn gái cho gò đường nét nhìn cho xẹt điện là chắc ăn.

Tôi cảnh giác đề các anh có đi Sài Gòn ghé Cổ Đô, ngủ đò thì coi chừng các mẹ hò mái nhì nghe. Chúng tôi vô đó, còn có một đứa sống sót về là tôi đây !

- Gái Huế mồm hát mùi mà tay móng chẳng như thế à ?

- Ôi giờ, bớ lơ mơ là chết với các eng đây nghe ! Chúng tôi đi một đoàn vô Sài Gòn cán bộ ngân hàng và công an. Ngân Hàng thì vô Sài Gòn kiểm tra chi đó, còn công an thì ghé Huế để thẩm tra về "Giặc Thiếc" và "Giặc Vàng". Báo cáo của Huế ghê gớm lắm. Chúng tôi tưởng chừng núi Ngự bị búng đi và sông Hương đã lấp cạn rồi, nên bộ hỏa tốc cho chúng vào. Đoàn gồm một Đại Tá, hai Trung Tá và mười nhân viên. Quyết làm một cú ngoạn mục về hai cái mỏ này. Chả là trong báo cáo nói một đoàn địa chất vào tìm được mỏ vàng, đào một tháng, bán được 1 tỷ rưỡi rồi ủy ban tỉnh đến can thiệp, họ rút lui, để mở lại cho địa phương. Các tay địa phương

đào bán được 1 tỷ hai. Cho nên trung ương mới cho người vào.

Ông bạn vàng ngừng lại uống hớp cà-phê rồi tiếp:

- Tâm lý của công an là ri này. Có phôn gọi báo vụ chém lộn hay cháy nhà thì họ chạy đến chậm lắm. Có khi đến nơi thì đám cháy đã rụi tàn rồi. Nhưng nếu báo cáo buôn lậu thì họ đến ngay. Vì xét bắt buôn lậu nhất là á phiện thì sẽ tịch thu tang vật nhập kho, lại sẽ chăm mút được ít nhiều hoặc nâng trọn gói đem về nhà.

- Họ không sợ bị bắt à ?

- Xi ! công an bắt người chứ ai dám bắt công an!

- Trong nhà trữ đồ quốc cấm thì phải bắt chứ ?

- Ông ngây thơ bỏ mẹ đi đấy ! Công an ở đâu chớ công an Hà Nội thì khỏi có bị gì hết.

Ông xếp lớn hiệp nhân viên cho có bầu rồi đem gả cho cán bộ, thậm chí hiệp cả bác Hồ gái có sao đâu ? Vụ ông Trường tử hình vì buôn á phiện lậu là do một ông kẹ ba đầu rần chỉ huy đấy ! Rốt cuộc tép rong tép riu bị kho mặn còn tòm càng sống nhăng. Tang vật bắt càng nhiều mấy ông ấy càng giàu. Thôi để tôi trở lại vụ giặc thiếc giặc vàng kéo lạc đề.

Nghe hơi vàng, các cha như gai đâm đít, cho nên họ gọi phái viên quan trọng vô là thế. Nhưng vô đến Huế thì nghe tiếng hò mái đẫy nùng lữ khách tha hương cho nên lữ khách mới không nở rời chân. Bèn ghé đò ngủ qua đêm cho biết mùi đó. Nhà khách của ủy ban rất đầy đủ tiện nghi nhưng sao cho bằng đò...dọc ! Sông Hương trôi sanh nơi xứ Huế quả là một ân phúc quá lớn cho dân xứ Thần Kinh.

Câu ca dao bắt hủ với: “Gió đưa cành trúc là đà. Tiếng chuông Thiên Mục, canh gà Thọ Xương” là xuất phát từ đây. Nếu gặp đêm trăng thì càng tuyệt diệu. Nhưng mà quả núi nào cũng vậy. Ở xa xa mà nhìn thì đẹp lắm. Nào mây nào gió, nhưng mà khi lại gần thì mới thấy đá lờm chờm, leo lên thì mới thấy nét đẹp biến đi hết. Sông Hương cũng thế. Con gái Huế thì hãy coi chừng. “Non bất cao, thủy bất thâm. Nam đa trá, nữ đa dâm”. Tôi không dám nói câu ca dao đó tả đúng bản chất dân địa phương nhưng khi “đụng độ” lần đầu thì tôi ngán quá.

- Ngán làm sao đâu nói thử coi tôi có ngán không ?

- Đây nhé, tôi kể một chuyện các đồng chí nghe thử xem có ngán không. Vừa đến nơi, thấy một nhóm người đứng lố nhố dưới tàng cây bên bờ sông. Đó là những eng đấy. Thấy khách đến các eng đến lên tiếng chào. Rồi bất ngờ một eng tụt áo ra tới rón trước mặt khách và nói: “Của tôi nè, dụng cụ toàn ô rin. Chơi một cú thích thú ba năm ! Chơi đi, em điệu mà !” Đó là lời mời khách không có văn hoa gì hết...

- Rồi sao nữa ?

- Ai biết mô tê ! Nhưng mà coi chừng, không phải eng nào cũng ngây thơ và thành tâm bắt khách cái kiểu đó. Có cốt cán đẹp, ăn nói rất dịu dàng. Tiếng Huế bỏ dấu nặng nghe êm ru chớ không chối tai như dấu nặng Nghệ Tĩnh. Một khi anh đã xuống thuyền rồi, anh không thể trở lên bờ mà không bỏ lại dưới đò một ít ruột gan của anh. Cái giọng “Huế” nghe nó lọt tai êm êm như giọt nước thánh thấm vào tim: “Anh ơi anh, anh nhìn trắng kìa, có đẹp không ? Anh hãy ở lại với em đêm nay v.v...”

Ngày xưa bạn đã từng xem gánh hát Tố Như không ? Nó xuất xứ đâu ở vùng Thừa Thiên. Một cô đào tôi mê bỏ học bài để xem cô ta biểu diễn hình như tuồng Tây dịch ra tiếng Việt. Trong đó có chú hề Paul Sĩ mới chừng 7 tuổi. Cô đào tên Tố Như, đẹp một cách lạ lùng, từ hồi trẻ tới già tôi chưa thấy cô đào nào đẹp bằng. Nếu ở vào thời trước chắc chắn là cô sẽ bị tiến cung dâng lên cho thiên tử.

- Thôi đi bố non ! Nói vụ ngủ đò để rút kinh nghiệm.

Ông bạn kể tiếp:

- Trong lúc bạn ta mê ly tàng tịch thì cô nàng đùa quần áo và chiếc cặp hoặc sắc cốt của bạn ra ngoài lái thuyền cho đồng bọn nâng đi mất. Khi tàn trận, bạn chỉ còn cái quần tiêu dính da

leo lên bờ vừa đi vừa lằm thằm chửi gái “Huệ”. Đó là một trường hợp bạn mất hết tiền bạc, giấy tờ, chứng minh thư. Nếu có xe đạp “giao cho tui giữ bảo đảm 100%” thì bây giờ cũng đã mất 100%. Đò đâu có ghé lại bến lúc bạn xuống mà mong tìm dấu vết để đi tố cáo. Và lại cán bộ còn sĩ diện đâu để tố cáo một chuyện như rứa. Có khác nào mình tự tố cáo.

Nhưng như thế thì cũng hãy còn may mắn vì còn thấy mặt vợ con bạn bè và có cách báo cáo láo với cơ quan để làm lại cuộc đời. Nhưng gặp trường hợp như một anh cán bộ cao cấp nợ mất hết chiếc cặp đựng giấy tờ và tiền bạc. Anh ta hăm dọa con bé làng ò. Còn đang cãi cộ thì một toán công an ập xuống lập biên bản và dắt anh ta đi không biết đi đâu. Đó là đám bò giả, tay chân của các em. Tuy thế cũng hãy còn may mắn. Vì...hãy còn chưa vô sở Diêm Vương như một anh cán bộ khác. Anh này cũng mất hết đồ phụ tùng và tiền thuế đi nộp cho sở thuế nên anh ta sợ bị tội. Anh ta làm dữ, nhưng bọn gái càng dữ hơn. Chúng cho tay chân trói ông cán và ném xuống sông. Ba ngày sau xác mới nổi lên làm cho dòng Sông Hương thêm mùi hương.

Đến Sông Hương bây giờ các bạn nên cẩn thận “Đêm Tàn Bến Ngự” của nhạc sĩ Dương Thiệu Tước nghe man mác hồn hoài cổ gây một nỗi niềm khắc khoải trên sóng nước đò đưa ngày trước. “Chiều trên bến Sông Hương” của Đặng Thế Phong tôi vẫn hay hát:

Chiều tàn trên bến, Hương Giang lơ trôi
Bóng chim bay về chân núi xa vời
...Trên Sông Hương bên nước mê đắm giấc bao tình
Lòng còn say mơ dường như nhớ thương bao đêm trăng
Thuyền lặng lơ trôi theo khúc Nam Bình.

Tất cả những hình ảnh thơ mộng ngày xưa, cái không khí Hương Giang thần tiên nay hoàn toàn không còn nữa. Người ta vừa “đón đò” vừa run, còn đâu thương thức ? Ngày nay nói đi ngủ đò Sông Hương là phải nói đến võ trang nếu muốn được an toàn. Nhưng coi chừng, võ trang rồi cũng vô ích ! Bởi vì các em xảo quyệt lắm. Súng này không nổ đã đành, súng kia cũng lép lúp. Tiền mất tật mang, hận Hương Giang hết kiếp.

- Như vậy việc đi kiểm tra mỏ vàng mỏ thiếc bị đình trệ hay sao ?

- Cách mạng luôn luôn tấn công mà. Một cán bộ bị trảm mình, mười người khác tiến lên. Chúng tôi đánh mỏ thiếc trước. Đi luẩn quẩn rồi cũng không khỏi con sông cô hồn này. Chúng tôi ra tận môi trường. Chẳng có mẹ gì. Dân người ta nghèo quá nên đào đá ở lòng sông Hương đem đi bán cho bọn xây cát đổ nền nhà. Lòng sông khó đào nên họ đào trong bờ. Do đó có vài chỗ đất sụp lở, làm cho phong cảnh có kém phần mỹ quan hơn xưa chút ít nhưng không gây thiệt hại cho môi sinh, cũng như cho xã hội. So với việc xây cát những ngôi nhà lầu đồ sộ trên đê sông Hồng với những quãng đê bị rò, vỡ, sụp lở, gây ra sự tàn phá mùa màng và uy tín của nhà nước thì vụ giặc thiếc này không nhằm gì.

Tà Rắn cười:

- Ông báo cáo chính xác thế thì người ta tốn mất bao nhiêu tiền để được ông trau dồi đạo đức cho họ.

Vị cán bộ giật mình nhìn ông Đốc đen thùi mà nghĩ thầm: Thằng này cũng hiểu mánh mung quá he ! Đã bước chân vào cái trung tâm này thì ai là người khởi nảng ?

Vừa đến đó thì có khách đến. Tà Rắn ngó ra trông thấy một người đàn bà bệ vệ, sang trọng, thì kêu lên:

- Chị Ba ! Chị đến đây như cứu tinh của tôi đó ! Rồi quay lại ông bạn người Huệ. Chuyện xây dựng đò bến trên sông Hương chúng ta sẽ bàn sau, bây giờ mời bạn bước sang phòng bên cạnh, nơi đó tôi đã sẵn sàng để người ta trau dồi cái đạo đức của bạn.

Bà Ba ngồi xuống nhìn người khách đi khuất rồi mới hỏi:

- Gì thế ông Đốc ?

- Dạ có hai cái Công ten nơ đang bị kẹt ngoài sân bay Nội Bài. Bò vàng và Cò trắng đang

hắn học với nhau tranh công, nhưng có lẽ vụ phần trăm chưa được ổn thỏa cho nên tôi không đem về được.

- Ai gọi cho ông ?

- Dạ của bố tôi xuất ngoại mang về.

- Những thứ gì trong ấy ?

- Dạ thì...thì..thì cũng..chỉ những dụng cụ trong việc trau dồi đạo đức made in USA và một vài loại thuốc dưỡng sinh dùng cho các cụ ta...và...chừng năm tá đồ mỏng có in hình hoa hồng của khách sạn Hồng Hoa đặt. Dạ thì quan trọng nhất là thuốc dưỡng sinh cho các cụ nhờ do ủy ban bảo vệ sức khỏe...

- Tôi biết rồi ! Bà Ba xua tay. Nhưng họ nói thế nào ?

- Họ bảo khai ra kiểm tra tất cả. Dạ, nếu làm vậy thì tôi bị phạt hành chánh nặng lắm và có lẽ hai cái trung tâm này phải đóng cửa tạm thời hoặc vĩnh viễn.

Bà Ba biết cái thóp của ông đen này rồi nên nói dọa:

- Ông bị ‘‘heo rừng độc chiếc’’ rồi ! Phải có đối thủ cao.

- Fifty-fifty đó chị Ba.

Bà Ba nghĩ: Thứ tiền cô hồn này ăn một đồng phải nhả lại một hào. Không nên nuốt trọn, làm cái nghề thất âm đức này cũng nên để đức lại cho con cháu và chừa cho mình lối thoát, bèn nói:

- Thôi thì cứ uống bia 33 đi !

Bỗng từ ngoài cửa cái xăm xăm đi vào một người đàn bà mang giày bốt, quần áo lòng thòng, ren, tuổi như hát bội. Bà vội vàng đóng cửa lại. Tà Rắn không biết việc gì nhưng cửa đã khép lại. Tà Rắn quay ra tiếp khách. Hai bên chùng như đã quen nhau lâu rồi nên câu chuyện bắt đầu vào phần chính không có phần xã giao như thường lệ.

Khách hỏi:

- Có món nào mới hơn ba cái Điền Cuồng của Đài, hoặc Chín Con Chó của Thái không ông Đốc ?

- Có, có mới phê gấp đôi, nhưng giá cả leo thang dữ lắm.

- Bao nhiêu ?

- 45 đô một liều. Nhưng phải tiền đô, còn dỏm thì cao hơn.

- Bị nhiều bị, miễn giới dân chơi tiêu thụ mạnh thì tôi lấy hết.

- Cô đem về chào hàng cho khách vài viên đi. Nếu họ thích thì tôi để giành cả cho cô. Hi hi hì hì...

- Sao lại giành cho tôi.

- Thì giành cho cô bán, không phải sa..ao ?

- Phải nói cho rõ.

- Giành cho cô, cô không lấy thì giành cho tôi...bán

- Nói phải nhớ à nghe ! Ông là thượng cấp của tôi đó !

- Thượng hạ gì cũng được mà! Của tui....cũng như của cô mà....

- Để tôi đem về thử coi cái nào chạy !

- Cái nào cũng chạy mà !

Bà Ba thừa cơ Tà Rắn tiếp khách (có vẻ say mê) nên bà mở cửa lách mình bước nhanh ra phòng rồi vọt ra cửa như trốn nợ. Bà ngoảnh như sợ ai thấy. Bà mừng như thoát ngục. Bỗng có tiếng gọi:

- Má...á !

Bà nhìn ra đường. Một thanh niên ăn mặc xốc xếch. Áo phanh ngực, quần cụt đang ngồi sau pơc ba ga xe gắn máy do một cô gái mặc quần cụt híp pi lái đang rà lại bên lề.

- Mày đi đâu đây Tuấn ? Bà Ba buột miệng hỏi như máy.

- Con đi tìm má !
- Ai chỉ mày lại đây ?
- Không có ai chỉ hết !
- Không chỉ sao mày biết ?
- Con đâu biết gì đâu ! Con chỉ đi ngang đây thôi !

“Không biết gì đâu!” Thốt ra từ miệng Tuấn làm cho bà cảm thấy nó biết hết tron. Lần trước bắt gặp nó ở đây bà còn dùng quyền vì bà đi tìm nó để rầy rà mắng mỏ nó nhưng lần này nó lại gặp bà ở trong Trung tâm trau dồi đạo đức thì bà cảm thấy mất hết quyền. Bà chỉ nói một câu gần như vô nghĩa:

- Mày quá lắm rồi à nghe !

Bà muốn đi nhanh để không ai kịp nom thấy mẹ con bà Thượng Tướng ở trước cửa cái trung tâm Phục Hồi Nhân Phẩm và trau dồi đạo đức này. Bà định biến nhanh nhưng thằng con trai nói ngay:

- Má cho con xin...
- Đồ qui ! Bao nhiêu ?
- Mười hai tề.
- Mày làm cái giống gì mà xài bấy nhiêu đó ?

- Dạ, đám cưới con, con còn thiếu chịu. Tuấn gãi đầu gãi tai. Kế đó là con phải đi theo phái đoàn Sài Gòn ra đây tìm con.

- Phái đoàn gì ?
- Dạ, Oải đầu vàng !
- Là cái giống gì, tao không có biết !

- Dạ đó là các đại công tử Nam Kỳ ra đây dự đại hội đảng của bố con. Tất cả có 11 đại biểu chính thức 7 nam 4 nữ. Tuấn xòe tay ra đếm.

Bà Ba chột hiệu. Bà kêu trời:

- Đám đó sao vô dự đại hội của đảng bố mày được ?

- Dạ chúng nó được thư mời, nhưng chưa quyết định đi hay không nên chúng ra đây thỉnh thị con.

- Rồi sao con phải đi đại hội cho chúng ?

- Dạ chúng con là dân Thủ Đức đàn anh phải thế. Mà cho con 12 tề còn nửa tề kỳ trước để đó.

- Tao không có tiền.
- Má không cho con tiền làm đám cưới nữa sao ?
- Mày cưới cho mày chứ tao có cưới cho mày đâu.

Bà Ba bỏ đi nhưng còn nghe tiếng của thằng con trai:

- Em không chào má nên má giận đó.
- Bà già Yamaha. Tuổi đó rồi còn đến trung tâm trau dồi đạo đức.

Bà đi thẳng không quay mặt lại. Trong con giận dữ bà không chủ động được nên theo đường cũ bà trở lại gặp Họa Sĩ Ngọc Sơn. Ngọc Sơn nói:

- Em cũng định đi tìm chị để bàn câu chuyện lúc nãy cho rớt ráo. Em nhất trí với chị là nên đánh vào cái gốc cụ cố. Lúc nãy ý kiến chị đưa ra bất ngờ nên em không có sự đóng góp... Sau khi chị đi rồi em mới có bằng chứng.

- Bằng chứng gì đâu chú nói nghe coi.

- Càng già càng khoái con nít. Đây để em kể chị nghe. Không ai đâu lạ có phải ông cụ 68 tuổi lấy con gái 18 không ? Cụ Nguyễn Công Trứ lúc 73 tuổi thâu nạp một cô đào non 15 tuổi, nhưng có người các cố hỏi cụ năm nay bao nhiêu niên kỷ thì cụ vui vẻ trả lời: Ngủ thập niên tiền, nhị thập tam, nghĩa là 50 năm trước tôi chỉ 23. Đó là ở bên Việt Nam ta ! Ở bên Tàu thời xưa các

ông vua râu dài tới rốn kén cung phi mỹ nữ từ 15 đến 18. Nói chi xưa, Mao Trạch Đông có nàng hầu cận tên Phương 18 tuổi và hằng chục nàng khác. Thân cận cho đến nỗi trước phút lâm chung cụ Mao thều thào không ai hiểu ngoài nàng Phương. Mác 58 tuổi lấy đứa đầy tớ gái 16 tuổi có bầu trong khi vợ nhà thuộc thành phần quý tộc nhưng đã có 5 con, Lê Nin cũng có nhân tình và đòi ly dị với vợ. Còn Staline thì lấy vợ của sĩ quan hầu cận tên là Usov, vợ Staline hay được đã tự vận ngay đêm kỷ niệm cách mạng tháng mười bằng thuốc độc trong phòng ngủ chờ đợi chồng về suốt đêm.

Bà Ba cười nhạt:

- Ở đâu chú biết những chuyện bí mật ly kỳ thế ?

- Trước khi mở cái trung tâm đào tạo người mẫu, em đã tìm hiểu khá nhiều chuyện để khi có bị phiền nhiễu thì có lý do đối đáp.

Ngọc Sơn tiếp:

- Còn một điều này nữa là lãnh tụ cộng sản có hai đức tính rất nổi bật. Đó là mê gái và tài ba không kém gì vua chúa. Hi hi... em cũng đã 70 rồi mà chị Ba!

- Chú nói bậy coi chừng đứt đầu đa nghe.

- Em đọc sách hẳn hoi chớ không bịa tạo. Nếu cần em sẽ trưng sách tiếng Pháp, tiếng Anh của chính những thân cận của các ông ấy viết ra. Như về Staline thì do Khơ Sút Dép viết ra, nói cả trong băng nhựa có tên là Secret Tapes. Em đọc xong nhớ như in trong đầu như: Con bé Hélène đầy tớ gái của vợ chồng ông Marx, bà Kryskaya vợ Lê Nin v.v... và cả Hoàng Đế Nicolai Đệ Nhị bị Lê Nin ra lệnh giết. Mao Trạch Đông ra lệnh cho quân cảnh vệ rình đánh Lâm Bưu bằng một quả bộc phá TNT có sức mạnh công phá một chiếc xe tăng. Như thế đủ thấy các ‘‘via’’ tàn bạo và háo sắc số dách.

- Ai có điều kiện thì cũng thế thôi chú à. Như chú có phải là vua chúa gì đâu mà cũng thế. Là vì chú có lý do và có điều kiện để về khóa thân hằng chục người mẫu.

- Nghĩa là chị lại khẳng định một lần nữa rằng các cụ cổ lai hi vẫn hảo ngọt. Như thế khi ta đánh vào cụ cổ là đúng mục tiêu lắm. Cái kế hoạch này em nghĩ là một viên đạn bắn hai con chim. Em biết tính con heo rất thích đùa non. Em sẽ về kiểu cho chị đặt may cho cô nàng vài bộ đồ dân tộc cải tiến, nghĩa là gồm có mini jupe và áo ba lỗ của tụi đầm nữa. Thế nào thằng nọ đến thăm bố vợ cũng gặp con nhép này như Lữ Bố đến nhà Đổng Trác bố nuôi mà đá lông nheo với Diêu Thuyền vậy. Rồi rớt cuộc là hai cha con giết nhau.

- Không có cái màn chót này đâu vì cụ cổ không có sức khỏe và bộ óc heo như Đổng Trác. Bà Ba nói. Trong kế hoạch này ta chỉ nhắm vào cái gốc là được rồi.

- Cụ cổ chỉ cần con bé ‘‘đắm lưng’’ sơ sơ là sặc gạch thôi.

- Chú không nên lạc quan quá trớn.

Câu chuyện kết thúc ở đây. Bà Ba về nhà thì gặp một người đàn ông tóc hoa râm, khuôn mặt vuông với nhiều vết nhăn sâu trên trán. Ông ta tự xưng là Chín Ủi, người của ông Đốc Rắn. Một ngày bận rộn bằng 20 năm như Thủ Tướng Phạm văn Đồng nói.

Bà Ba vào nhà gọi phen lại Đốc Rắn xác nhận sự có mặt của Chín Ủi xong rồi mới bắt đầu nói chuyện. Chín Ủi vô đề ngay:

- Ai cũng thế. Thời nào cũng thế. Và việc gì cũng thế. Muốn thành công phải có tiền. Tiền là Tiên là Phật. Tiền là sức bật của lò xo. Tiền là thước đo lòng người.. Là tiếng cười của tuổi trẻ, là sức khỏe của tuổi già, là tiền thân của nhân dân, là cán cân của Công Lý. Tiền trên hết các thứ của quý, tiền là hết ý vô song.

Chín Ủi nói một hơi như đọc kinh Mác, xong cười khi:

- Bà xem tôi đây vì không có giấy bạc dán trên mình, nên không có làm gì được, không ai coi ra gì.

Bà Ba gạt ngang:

- Ông đừng có đùa nữa. Ông cần gì ?

- Tiền ! Tiền để làm sức bật.

- Bao nhiêu ?

- Dạ, càng nhiều càng tốt. Tiền không bao giờ dư ! Tiền đẻ ra tiền. Bà càng giữ tiền trong tủ thì bà càng mất. Một đô ăn một ngàn rưởi hôm nay. Mai nó ăn một ngàn rưởi một đồng. Một nó ăn một ngàn rưởi năm đồng. Ngày kia nó ăn một ngàn sáu. Bà càng giữ càng mất mà không hay. Đó là chưa nói đến trường hợp bà giữ toàn bạc giả thì trong tủ bà chỉ toàn là giấy lộn. Thưa bà đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn. Đồng tiền đi sau là đồng tiền dại. Bà xem thằng Huỳnh Long đó. Nó quơ 77 tỷ của nhà nước đem ém hết vô băng. Bây giờ nhà nước úp bộ sạch sành sanh. Chớ chi nó chia cho vợ con mỗi người giữ một ít thì đâu có mất trọn, hoặc nó mua nhà mua đất cho vợ con đứng tên có đỡ hơn không ?

Bà Ba trở mặt, chưa kịp nói gì thì Chín Ủi đã thêm ‘sức bật’ cho mình:

- Dạ kế hoạch này thiên nan vạn nan đó thưa Bà chị!

Rồi hấn kể lể:

- Xưa kia Lã Bất Vi muốn qua biên giới hai nước Triệu và Tần, muốn chiếm nàng Triệu Cơ, muốn làm quen với Dị Nhân và muốn vào hoàng cung yết kiến Hoa Dương Hoàng Hậu phải bỏ ra vô số ngọc ngà châu báu vàng bạc của ông ta tích trữ lời lãi của những chuyến buôn mao hiểm, nhưng khi thành công ông ta nắm quyền nhiếp chính của nước Tần, làm cha của Tần Thủy Hoàng, thì vốn bỏ ra có đáng là bao ? Muốn thành đại sự mà hà tiện như con một gặm gỗ lim thì còn mong gì được. Bà thử nghĩ hạ con heo kia, đưa ông Tướng nhà lên thay hấn thì bà chỉ bỏ con tép bắt con tôm và một mình bà một chợ. Nếu bà cò kè thì thôi đừng có tính kế hoạch gì hết. Bà hãy đi tìm ở đâu ra một người mẫu hạng siêu như con nhí này ? Rồi bà sẽ thất vọng, bà sẽ đau khổ mỗi lần đi công thức 3-3-3 hoặc 4/6 với đám cò, đám bò.

Chín Ủi thuyết tiếp liên miên. Cái kế hoạch hạ bộ con heo này hấn đã truyền cho siêu người mẫu rành rẽ rít ráo hết cả rồi nên hấn không còn nói úp mở:

- Đây là một tên tinh quái, xảo quyệt nhất Hà Nội, chớ không phải ngu ngơ như Dị Nhân đâu. Hấn mê nữ sắc, nhưng hấn có cái mũi công an, hai tai lập trường, cho nên trước khi ngoạm mồi, hấn phải ngửi tới ngửi lui, nghe đi nghe lại năm lần bảy lượt. Bà xem kia hấn ăn bao nhiêu đô la, nuốt bao nhiêu nhà cửa, đất đai xe cộ, có bao nhiêu con bò nhí, hấn không bao giờ vắng bóng mỹ nhân, thế mà không bao giờ hấn sụp hàm chông. Vai vẫn mang lon Đại Tướng da bò, ghé ủy viên trung ương đối với hấn quá xoàng. Vì hấn có ô dù siêu cỡ, từ trong đảng ra ngoài chánh phủ ai cũng ganh ghét nhưng không làm cho hấn rụng sợi lông. Muốn lật hấn không phải chỉ một đòn xeo mà nhiều đòn từ nhiều phía. Đòn xeo, búa đốn, dao chặt còn chưa biết hấn có ngã chưa ? Đây là một công việc lớn nhất của bà, quan trọng không kém việc buôn vua của Lã Bất Vi.

- Chú nói quá trốn làm tôi tưởng tôi là...má Triệu Cơ. Hà hà...

Chín Ủi càng hăng hái:

- Nếu thành công cú này thì chẳng những bà lên chức...

- Tôi lên chức gì mà dữ vậy ?

- Bà chưa nghĩ tới đâu. Ông nhà sẽ lên chức Bộ Trưởng là cái chắc, đâu chỉ tổng bí thư. Trong hàng Tướng thì mấy ông Đại Tướng đều hui nhị tỳ hết cả rồi. Để coi nè. Chín Ủi xia từng ngón tay. Ông Đại Tướng bản cố nông đã bị B-52 ăn trong Miền Nam, ngoài này chôn cái hòm không. Ông Đại Tướng Lê trọng Tấn sắp ngồi ghế Bộ Trưởng Bộ Quốc Phòng thì chết bất đắc kỳ tử. Ông Đại Tướng Hoàng văn Thái sắp chết còn than ‘người ta giết tôi’. Ông Đại Tướng tổng tư lệnh thì ra rìa học đàn piano rồi quơ bà thầy đờn tiếng tăm vang to hơn tiếng súng Điện Biên. Cũng may mà chồng bà ta còn biết nể nang uy tín cấp trên và biết bảo vệ uy tín đảng cho nên xưa kia Đại Tướng cầm quân, ngày nay Đại Tướng cầm quần chị em. Còn một ông Thượng Tướng

thì...bao tử bị cắt vứt hết hai phần ba và bị cho về vườn. Bây giờ chỉ còn có ông Thượng Tướng mang cái ô mập mờ nhờ có đồng chí đồng thuyền che chở, nên án nặng cũng thành trắng án, tội hóa ra công. Vậy còn ai là sáng giá nhất, ngoài cụ thượng nhà mình ?

Bà Ba nghe bùi tai, không nói được câu gì. Nhưng Chín Ủi càng trở tài biện thuyết:

- Cái đời làm gọi gà khồ ả lắm bà ạ. Bà cũng nên thương hại cho thân phận của họ. Bống sắc chỉ được một thời rồi sau đó là tàn rụi, tan nát đời tư và gia đình. Muốn hấp dẫn khách phải sơn phấn, áo quần đồ hiệu, phải đi Mỹ Viện sửa sai... ủa, sửa sắc đẹp, dầu thơm xịt vào, đít vú phải cong cớn, chứ thân hình như con cá lẹp thì ai mà thèm gọi. Đó là dân bụi, dân bờ, đi dù, đi tàu chuyền, tau suốt, chớ còn làm nhân ngãi thì phải có trình độ văn hóa, phải có môi mép, phải học duy vật thì đối tượng mới mê mẩn lẫn lóc. Rồi trong con mê muội đó, nằng mới ri tai chao mà y van xin đề nghị nọ kia.

Bà Ba cười:

- Ông quả là chính ủy. Sao ông không ở trong quân đội để làm công tác chính trị mà lại cời áo ra dân làm cái nghề cấy hạt nhân này ?

- Hi hi...nếu tôi còn ở lại quân đội thì tôi đã làm bên cạnh Trung Tướng Song Hào để xách com cho ông ăn rồi! Nhưng mà tôi không ham nghề lính...Sở dĩ tôi nói với bà nhiều chuyện linh tinh là vì tôi thương những kiếp hồng nhan đa truân. Bà biết mỹ nhân Tây Thi một thời làm điên đảo Ngô Phù Sai, nhưng kết cuộc đời nàng chẳng ra chi đã đành mà còn nhận cái chết thảm khốc. Đó là vì cái ghê trương của bà vợ Câu Tiễn. Người đẹp nào cũng vậy. Khi núp bóng cội tùng thì mọi việc đều êm ả. Nhưng khi sư tử Hà Đông xuất hiện thì đấng nam nhi thường co cụm không dám phùng sè. Xưa cũng thế, mà nay cũng thế. Vì thế Tây Thi mới bị neo đá ném xuống sông với cái tội ‘vong quốc’.

Bà Ba động lòng từ thiện (vì kế hoạch mỹ nhân này không đụng tới gia đình bà). Bà hỏi:

- Con nhí có chồng à ? Bà Ba đã biết mà còn hỏi.

- Dạ có một con.

- Rồi chồng cô ta có nói gì không ?

- Xin lỗi bà đừng hỏi tới nữa. Sợ khi nghe rõ câu chuyện bà lại không...Nhưng mà nếu sợ đổ máu thì đừng làm chiến tranh. Đã làm chiến tranh thì đừng sợ đổ máu. Bà không nghe ông Đại Tướng mình nói hay sao ?

- Nói gì ?

- Ông có kế hoạch nường bảy mươi ngàn binh sĩ trong một cuộc hành quân vô miền Nam. Vợ ông can, ông bảo nếu giải phóng được một lổm đất càng tốt, còn nếu không giải phóng được thì đỡ phải nuôi bảy mươi ngàn cái mồm !

Bà Ba Sao ngớ ngẩn một lát mới hỏi:

- Chuyện bí mật quân sự như thế mà sao ông nghe được ?

- Trên đời này chuyện gì lại giữ bí mật được. Như chuyện Triệu Cơ có bầu với Lã Bất Vi ba tháng, chỉ có Dị Nhân không biết, còn cả nước Tần đều biết và hằng ngàn năm sau người đời vẫn biết. Nói đâu xa, ngay trong nước ta, chuyện cụ Hồ với cô Xuân tướng chỉ có trời đất biết, nhưng rồi nó cũng xì ra khắp nước, bàng dân thiên hạ đều hay. Thì chuyện nường bảy mươi ngàn quân thịt khét máu tanh làm sao bịt kín được ? Vậy một khi bàn chuyện gì thì mình nên suy nghĩ thật kỹ. Và khi đã quyết định thì không còn ngập ngừng. Nếu thành công thì tốt, còn nếu thất bại cũng đừng ân hận. Bà Ba nghe Chín Ủi lý luận thì như được ném thêm một mớ củi khô vào lửa. Bà đưa tiên ra và nói:

- Chú cầm tạm, rồi tôi sẽ đưa thêm.

Chín Ủi tiếp:

- Nàng này sẵn sàng hy sinh vì nàng cũng muốn tỏ ra rằng việc nàng làm có mục đích cao cả chứ không phải tầm thường. Vì thế nếu chẳng may gặp rủi ro thì bà không nên quay mặt lại

với cô ta. Như thằng Huỳnh Long vậy, mỗi tháng hẳn cung cấp cho cô ta ba, bốn tề như tiền lương trong mấy năm liền.

Bà Ba làm thình. Chín Ủi từ già ra về.

Bà Ba ngồi ở phòng khách một mình. Con Lu Lu từ ngày được chuộc về ít ra khỏi nhà, nó chỉ nằm quanh quẩn ở hàng ba rồi vào nhà, bớt xông xáo và sửa người lạ như trước kia. Nãy giờ nó nằm ở chân sô pha. Dường như nó cũng nghe thủng câu chuyện cho nên lúc nãy khi Chín Ủi vào nhà thì nó chào đón bằng mấy tiếng cộc cằn không có vẻ mến khách. Còn bây giờ khi Chín Ủi ra đến sân rồi biến khỏi ngõ nó chỉ đứng ở hàng ba vờn cổ ra “hực hực” vài tiếng như đuôi gà rồi quay lại nằm vào chỗ cũ.

Bà Ba vuốt đầy nó và gọi xuống bếp:

- Đứa nào có gì cho con Lu Lu một ít. Nó đang đói đây.

Con Mùi chạy lên đem theo chén cơm trắng. Chén cơm làm cho bà nhớ lúc mẹ con con Mùi mới vào làm đầy tớ cho nhà bà. Tội nghiệp cho hai mẹ con được chỗ ăn ở tử tế thì lấy làm mừng rỡ và cảm ơn bà riu rít.

Mùi vừa quay lưng đi thì bà Ba hỏi:

- Lâu nay thằng bé như thế nào ?

- Dạ, cậu vẫn ngoan và chóng nhớn lắm ạ !

Bà Ba không tỏ vẻ gì cả. Bà như nghe một cái tin vớ vẩn nào đó rồi cho qua không hỏi thêm câu nào. Mấy lúc gần đây bà bận tíu tít. Có khi cả tháng bà không trông thấy “cậu” lần nào mà bà cũng không hỏi tới. Có hỏi chẳng thì hỏi bà Cán, người mà bà phó thác cho nuôi nấng “cậu cả”, con trai của cô Xuân, mà bà không muốn biết tới và cũng không muốn ai biết đến cái cục nợ đời đó. Cho nên khi vừa nghe con Mùi đáp thì bà coi như đã làm xong nhiệm vụ của “bà đối với cháu”. Nhưng bà bỗng ngạc nhiên về sắc diện và thân hình của con Mùi. Nó kẻ chân mày, nó bôi môi thắm tươi, ngực vung, da dẻ trắng trẻo hơn, trông nó đầy ra. Đột nhiên bà hỏi:

- Mày sửa soạn đi làm ở đâu đó Mùi ?

Con Mùi bị hỏi bất ngờ, không chuẩn bị nên không kịp giấu giếm, đáp:

- Dạ con thôi làm ở tiệm cà-phê Phố Hàn Nội.

Bà Ba giật mình không nói nữa. Nhưng con Mùi vẫn cứ nhơn nhơn cái mặt:

- Dạ ông chủ muốn thuê con hằng ngày.

- Phố Hà...nội ở đuôi Hàng Bạc đó phải không ?

- Dạ phải. Tiệm cà phê góc qua trung tâm đạo đức gì đó của thằng Mỹ đen.

Bà Ba hỏi tiếp:

- Rồi mày có đồng ý không ?

- Dạ con chỉ nhận làm “ca” đêm thôi. Còn ban ngày không làm được. Hơn nữa ban ngày ít khách, tiền “boa” không được bao nhiêu.

- Còn bà cụ của mày ?

- Dạ bà cụ con thì mấy tuần nay rảnh tay nên đi làm Cửu Vạn ở Chợ Mã Mây kiếm cũng khá lắm ạ.

Câu chuyện trở nên thân mật. Con Mùi cảm thấy bà chủ cũng không đến nỗi khó tánh lắm. Hơn nữa công việc ở nhà có gì ngoài cái bếp đầu. Nó làm qua quít là xong. Còn nhà trên, vài ngày thương tình mấy hạt bụi, tặng cho mấy nhát chổi lông. Cậu Tuấn đi học, cô Thu thì ở trong buồng suốt ngày, cơm bung nước rót nhưng bung vô bao nhiêu thì bung ra bấy nhiêu, hình như từ khi đi Mỹ về cô biếng ăn. Cô tanh cơm tanh cá cũng nên ! Con Mùi nghĩ đại. Mà hình như mình cũng không ăn cơm được như trước. Không hiểu sao con Mùi đâm ra mạnh dạn. Nó nói luôn như bị lấy khẩu cung.

- Dạ mẹ con trước đây,..con tìm cho được một việc ở Chợ Cá Đồng Xuân nhàn lắm. Suốt ngày chỉ ngồi bơm rau câu vô đầu tôm, mà cũng được trả cho một ngàn bơm một chục ký tôm.

- Nghĩa là cái công việc quý quái gì ?
- Dạ là bơm rau câu vô đầu con tôm đấy ạ ! Một ký tôm mười lăm ngàn, bơm xong bán được mười bảy ngàn. Một ngày bà bơm được mấy chục ký.

- Có rau câu tôm ngon hơn à ?
- Dạ không ! Bơm rau câu sức nặng tăng 20% ạ. Tức là một ký cân được một ký hai. Mười ký cân được mười hai ký. Như vậy một ký chủ tôm lãi được ba mươi ngàn ạ.

Bà Ba ngẩn ngơ, nghĩ thầm: Nghề quái quỷ gì như thế !

Con Mùi tiếp:

- Nhưng cái nghề này bị phá sản rồi. Không biết ai mách cho công an, họ đến xét bắt cả chợ đến tám người làm nghề này. Có ống bơm và rau câu là tang vật hẳn hoi. May lúc đó u con đi ngoài nên thoát. Bà về nhà mặt xanh tái cầu nhau với con: “Ồ thành thị này nhiều chuyện lừa lặn quá đi mất, thôi cho tao về quê, thà ăn rom ăn cỏ mà không xấu hổ cái lương tâm! Con mới tìm nghề Cừu Vạn ở Mã Mây cho bà...Bà thích hơn. Tuy vất vả hơn nhưng mà chân thật. Mỗi ngày kiếm được cũng khá. Cơm thì có cơm nhà, ngủ thì cũng có nơi có chỗ đây rồi. Làm được bao nhiêu bà giao cho con giữ bấy nhiêu. Bà bảo khi đủ số thì bà về quê làm lại cái hồ nước để giữ kỷ niệm của bố con.

Bà Ba ban đầu nghe thì hơi giận trong bụng vì đám dầy tở qua mặt bà nhưng đến cuối câu chuyện thì bà lại cảm động cảm cảnh khổ ải ở thôn quê. Còn con Mùi ngó chừng nét mặt bà chủ liên tục co dãn, nó tiếp:

- Từ ngày lên đây ở nhà bà, mẹ con thấy dễ thở hơn nhiều. Con làm đã một trăm chỗ rồi. Có nơi cũng vất vả lắm bà ạ...Bà thương con trời đất cũng ngó lại cho bà! Hu..hu...

Rồi trong làn nước mắt, nó kể:

- Có nghề xấu hổ lắm, nhưng con cũng phải làm để kiếm cái bỏ vào mồm. Bà nghĩ xem, chủ thuê con dốt heo nọc đi nhảy mà con cũng không từ chối. Trẻ con nó chặn đường chế diễu con là ham nọc mà con chỉ gục mặt chớ không dám nói lại. Hu hu...

- Rồi bây giờ “con” làm ở đâu ? Bà Ba dịu giọng ngọt ngào hỏi.

- Thưa bà, con làm ở cà phê ôm Hàn Nội ạ.

Con Mùi ngưng hồi lâu, nó có vẻ suy nghĩ lung lăm rồi mới tiếp trong nước mắt:

- Ông chủ thương con lắm. Nhưng con phải thôi làm vì bà chủ. Hu hu...

Bà Ba hiểu ngay nên không gạn hỏi nữa. Nhưng nó thấy hình như trong cuộc đời này, không ai hơn ai về nhân phẩm. Người ta chỉ hơn nhau về cái vỏ ngoài thôi. Còn trong ruột thì kể đi xe hơi ở nhà lầu đi giày bóng chưa chắc đã hơn người ở đợ về nhân phẩm. Nó nói:

- Ông chủ bảo lên với con là ông sẽ giới thiệu con qua làm cho trung tâm phục hồi trau dồi gì đó ở trước cửa ngõ qua. Ở đó nhàn lắm, nhưng lương lại cao.

Bà Ba giật mình đánh thót, hỏi:

- Rồi mà nhận lời chưa ?

- Dạ chưa ạ!

- Sao không nhận ?

- Dạ anh Xe bảo là chỗ ấy không được tốt lắm !

- Người ta “Phục hồi nhân phẩm”, sao mà chê ?

- Dạ con không dám chê, nhưng con sợ thằng Mỹ đen.

- Thằng Mỹ đen nào ?

- Dạ thằng cha chủ cái trung tâm đó.

- Miễn nó tử tế thì thôi, chớ sợ cái gì. Nó đen nhưng đồng tiền nó không đen.

Bà Ba bỗng ngưng ngang. Có cái gì làm bà không nói được nữa.

- Ông chủ cà phê không muốn con đi xa ông. Dạ chắc con phải chết quá bà ạ.

- Sao mà nghĩ vợ vẫn vậy ?

- Dạ con ngao ngán lắm, nhưng con không tự chủ được. Như ngày đông tháng giá phải lội xuống đồng chiêm, buốt da nhưng mà phải lội. Dạ anh Xe anh ấy bảo là anh sẽ giới thiệu cho con làm Cửa Vạn ở Chợ Cơ bắp Cơ biết gì đó con không hiểu.

- Có chắc không ? Chớ nên buông hình bắt bóng.

- Dạ ảnh quen !

- Mà cũng có quen ở cái chợ đó nữa à ? Không khéo người ta mua mà rồi bán lại cho tụi Tàu ở biên giới như một thứ hàng sống đó nghe con ! Lọt qua bên đó là hết mong thấy lại mồ mã tổ tiên đó nghe con ! Mà không biết báo đăng cái con nhỏ gì vừa trốn về được xứ, nhà báo thuật lại cả Hà Nội đàn bà con gái nghe mà rón tóc gáy, mà chưa biết hay sao ?

- Dạ chưa !

- Đầu thai đường nào thì đầu, chứ có lọt qua biên giới nghe không con. Ở xứ mình dù có nghèo đói thì đi ăn xin còn nói được cái tiếng của mình. Chớ mà qua đó rồi thì như câm như điếc.

Rồi bà nói:

- Con đi làm gì làm nên nhớ giữ giá cho lắm !

Rồi như sợ phải nghe con Mùi nói thêm gì, bà quay lên nhà trên. Bà ngồi lên sô pha. Bà cũng không biết bảo con Mùi giữ gìn nhưng giữ gìn cái gì. Nếu nó hỏi bà thì bà sẽ trả lời làm sao ? ? ? Bà như vừa qua một bãi sương mù. Bà nghe lạnh buốt xương sống. Ở đó ba mẹ con suýt đụng đầu nhau. Con Xuân, thằng Tuấn. Rồi bây giờ thêm con Mùi. May mà nó chưa đi làm cho cái trung tâm của Đốc Rằn. Bà thầm mong cho con Mùi không ngó thấy bà ở đó. Để được an tâm hơn, bà bước trở lại bếp và hỏi nó:

- Mùi à ! Bây giờ con có đi...đâu không ?

- Dạ...con không có đi đâu. Con chỉ ở nhà thôi. Bà có cần sai con đi đâu không thưa bà ?

- Không, mà có đi đâu thì đi.

- Dạ con đi xuống Giảng Võ gặp cô Hai.

- Mà cũng xuống đó nữa à ? Sao mà biết chỗ đó ?

- Dạ anh xe bảo ảnh sẽ chở con đi. Có thể xuống đó cô Hai cho việc làm liền.

- Thế à ?

- Dạ ban ngày thì giúp cô Hai khuân hàng. Còn ban đêm thì cũng làm quanh quần ở gần đó.

- Rồi mà tính sao.

Con Mùi lặng thinh. Công ơn bà đùm bọc lâu nay...Nó nghĩ tới đó nước mắt trào ra làm nó nghẹn không nói được.

Bà Ba lại trở lên nhà trên. Bà lóe hiểu vì sao con gái đổ xô lên thành thị. Vì sao có chợ Người, chợ Bầu, cả chợ Chó và cả một khu "bảo tồn văn hóa" như thế đó. Như thế đó thì còn gì là Hội Nhân Văn và Viện Văn Học ? Chó với Người...

Bất giác bà Ba nghe tâm hồn bị xâm chiếm bởi một nỗi buồn tràn ngập như một cơn bão ào ạt đổ xuống đời bà. Bà là ai ? Bà tỉnh hay say ?

Như một tia chớp, bà trông thấy lại bà là cái Mén mò cua bắt ốc trên đồng quê. Bốn mươi năm trước, cái Mén lam lũ sống trong chòi tranh vách đất. Cách mạng tới, cái Mén vô thiếu nhi đêm nào cũng đi tập hát. Rồi lớn dần theo cách mạng. Rồi làm cán bộ và thoát ly. Mén mang ba lô đi trong Tỉnh rồi ra khỏi Tỉnh, gót chân mòn vì trèo đèo leo núi làm liên lạc, làm cán bộ phổ biến chánh sách rồi vận động quần chúng các Tỉnh Việt Bắc.

Trong một chuyến đi công tác, Mén đã gặp một anh trung đội trưởng trong một cái quán bên đèo Nhe. Rồi từ đó Mén bắt đầu học viết thư, những chữ khó Mén viết sai chính tả. Tổng phản công ra tổ phả còn Thân ái chào đồng chí ra Thân ái chà đồng chí ; Việt Nam dân chủ cộng hòa ra Diệt Nam dân chủ cộng hào. Nhưng không sao, cán bộ cách mạng chịu khó học rồi cũng thông thạo như người.

Khi chiến thắng biên giới, người yêu của Mến được khen thưởng vì đã xung phong anh dũng trong trận tiêu diệt binh đoàn Charton Lepage. Hai năm sau vừa cưới nhau thì chồng Mến lừng danh trong CZ Hoàng su Phi được phong trung đoàn trưởng với chức vụ gọi là trung đoàn trưởng Hoàng su Phi. Mến trở thành cán bộ Phụ Nữ Cứu Quốc trẻ nhất và là vợ một cán bộ quân đội đầy uy tín.

Những ngày lót dạ với cơm vắt uống nước suối, những đêm đi phát động quần chúng Mến không quên được những chiếc ổ rom. Trời rét cá chết trong ao, ngủ ổ rom vẫn không lạnh. Bà mẹ cho củ khoai, người em cho khúc sắn luộc ngon làm sao !

40 năm ! Hừ 40 năm !

Bây giờ nhà lầu xe hơi, Mến là bà Tướng Ba Sao kẻ hầu người hạ. Đi một tắc đường cũng xe hơi. Cơm dọn ra ba bốn món còn chê mẫn chê nhạt. Mến không còn nhớ chuyện xưa. Toàn nói chuyện tỷ, tề, chuyện công thức ăn chia với các bạn. Bà Cán và con Mùi ở đợ cho bà đã một năm, hôm nay bà mới nói chuyện.

Vận động quần chúng nào nữa ? Họ là ai trước kia và bây giờ ?

Thằng Xe, giai cấp công nhân lãnh đạo cách mạng bây giờ là tay sai chạy mỗi bán ma tủy, làm cò chó cò người. Cách mạng là sự thay cũ đổi mới, cái mới hơn hẳn cái cũ. Mến nghe ham quá. Mến đi theo cách mạng. Mến biết chữ rồi Mến đọc được công văn. Rồi Mến đọc được chữ in “Giác Ngủ Mười Năm”, Mến càng ham làm cách mạng. Cách mạng đã đòi hỏi cái Mến ra Bà Tướng Ba Sao. Hơn nữa, hạm bắt đầu ham làm cách mạng hơn, cách mạng của những bầy hạm: Hạm cách mạng !

Bất giác Bà Ba thấy thương xót bà Cán. Đó là những bà mẹ chiến sĩ ngày xưa hóa thân thành. Bà gọi bà Cán. Bà Cán được chủ gọi run quá. Xưa nay bà chủ có gọi đến bà bao giờ. Cần gì thì ở nhà trên nói xuống. Bà Cán nhận lệnh đi làm. Ngược mặt lên còn chả dám làm gì lên nhà trên ! Bà Cán từ nhà dưới chân run bước ba bậc tam cấp lên nhà trên, gạch bông lạnh ngắt bàn chân.

- Bà kêu con ạ ?

- Bà ngồi đi. Bà Ba trở tay bảo.

Ấy chết, sao lại ngồi xa-lông ngang mặt với chủ. Ai lại thế bao giờ. Hôm nay ắt có chuyện gì đây. Nếu không sao lại thế ? Con Mùi hẳn đã làm điều gì bà không hài lòng. Cả bà nữa. Hai mẹ con ăn cơm nhà này, ngủ nhà này lại đi làm cho người khác, lấy tiền thêm. Thế là thế nào. Lâu nay bà vờ không biết.

Thấy bà Cán cóm róm, bà Ba trở ghế bảo hai lần bà Cán mới khẽ đặt đít ngồi nép sát tay vịn ghế. Bà Ba hỏi:

- Bà có định về quê không ?

Thôi chết rồi ! Đích thị chủ cho nghỉ việc. Lâu nay mình vẫn định bụng xin về nhưng chưa dám, nay được hỏi thì bà hãi quá. Bà run run giọng:

- Dạ thưa bà, con cũng muốn nhưng nhà nhiều công việc quá !

- Có gì đâu mà nhiều.

Thôi đúng rồi. Bà chủ cho nghỉ việc nên nói thế. Rồi sẽ lây tới cái Mùi. Hai mẹ con bị đuổi việc một lúc. Bà Cán bỗng thấy hiện ra trước mắt cái hồ thủng đáy với mấy con chim đậu trên thành hồ tìm nước. Chắc bây giờ nước đã khô rêu mọc đầy đáy hồ. Chuột bọ làm ổ trong đó cũng nên.

Bà Ba bỗng hỏi:

- Cụ năm nay đã 70 chưa ?

- Dạ, con mới 56 thôi!

Bà Ba bỗng nghe rung rúc thương người. Bà không cần nhắm tính cũng rõ. Hỏi cách mạng nổi lên, bà đã tập hát trong đội thiếu nhi Cứu Quốc thì bà Cán mới 2 tuổi. Vậy mà nay cả

hai đều đáng ‘mẹ’ chiến sĩ ! Nhưng sao trông bà Cán tọp người như thế. Ngồi trước mặt bà, bà Cán trông có vẻ bằng tuổi bà chứ có ai nghĩ rằng bà Cán trẻ hơn bà đến ngót một con giáp ?

Đột nhiên bà hỏi:

- Cái Mùi bao nhiêu tuổi ?

- Dạ, nó 26 đấy ạ ! Con sanh nó cái năm bố nó đi dân công lên Việt Bắc. Nó được hai tuổi thì bố nó mất. Nó lên mười thì hai anh nó đi giải phóng miền Nam.

Bà Cán ngưng ngang, sùi sụt.

- Sao bà không tái giá ? Ông nhà mất sớm thế bà ở vậy mãi tới giờ à ?

- Dạ thì cái số của con nó thế thì phải chịu thế chứ làm sao cãi trời được ạ !

- Trời đất ! Bà Ba nghĩ thầm: ‘‘Ồ goá từ 30 tuổi tới nay...’’ rồi hỏi. Bà không có giấy báo tử hay giấy gì hết à ?

- Dạ có chứ ạ ! Có một cái bằng vàng danh dự.

- Thế thôi à ?

- Dạ thế là vinh dự lắm. Có nhiều nhà một con hy sinh ở Việt Bắc, hai con hy sinh ở Miền Lam mà không có gì sót.

- Cái Mùi vẫn chưa lấy chồng à ?

- Dạ có chứ!

- Rồi đâu ?

- Dạ chồng nó đi nghĩa vụ quốc tế gì đó rồi không thấy về nữa. Người ta đồn rằng nó có vợ ở ngoài nước nào đó. Gia đình cũng chỉ hay vậy chớ biết đâu mà tìm, cũng không biết đây là đâu mà đi. Nó có lên Bộ Tổng hỏi thì người ta nói tên đó không có trong quân đội. Nó buồn nên cứ ở với con chứ cũng không nhắc tới nữa. Mà có nhắc thì cũng không ai biết. Dạ lâu quá thành ra mờ mịt.

- Thành ra bây giờ một người đàn bà góa ở chung với một người đàn bà không chồng à ?

- Dạ nhờ bà che chở mẹ con con cũng được ấm no. Chứ ở dưới quê thì vất vả lắm thừa bà.

- Tôi sẽ nhờ trong quân đội tìm dùm tông tích chồng cái Mùi.

- Dạ, để con gọi nó lên hầu bà rồi bà bảo nó.

Bà Cán bước xuống bếp thân xác nhẹ phơi phơi.

Mùi đang sửa soạn đi làm, nghe Bà Ba gọi, vào phòng bôi môi, chùi má, trông vào gương thấy vẫn còn môi son má phấn, bèn vắn nước rửa, kỳ cọ lau chùi thật sạch, nhưng ba cái mớ tóc lẫn quần thì làm sao phi tang ?

Bà Cán thấy thế bảo:

- Con cứ để thế đó, bà không la đâu. Mau đi, không bà chờ.

Mùi lên nhà trên dọn dĩ hơn. Chả là Mùi vẫn thường lên đây hơn bà và Mùi cũng từng quen cảnh sang trọng tiếp xúc với kẻ nọ người kia ở thị thành nơi Mùi làm. Bà Ba biết Mùi vừa rửa mặt nên nói:

- Con cứ nhận chỗ làm nào thuê con đó. Công việc nhà bây giờ đã ít rồi.

- Dạ con chưa quyết định ạ!

- Sao vậy ?

- Chỗ nào cũng bấp bênh cả thừa bà ! Họ trả lương nhiều nhưng họ đóng cửa cũng nhanh bất cứ lúc nào.

- Chùng nào không có việc làm thì con lại trở về đây. Bà Ba vui vẻ bảo.

- Dạ con cảm ơn bà. Nhưng con thấy não nề quá. Bà thương con lâu dài. Chớ không ai!

Mùi bật khóc. Mùi cố nén nhưng nước mắt cứ trào ra, như nước ở chân đê xuyên qua lỗ rò vỡ to thành một lớn và phút chốc tràn ngập biển đồng bằng thành biển nước. Mùi ôm mặt khóc rung rức, ngọt ngào thấm não, đôi vai run bần bật.

Bà Ba nhìn con bé mà thấy lại mình. Ở tuổi nó bà hưởng hạnh phúc tình yêu trong khói

lừa kháng chiến tuy gian nan nguy hiểm nhưng ngập tràn. Một cái lá rừng còn sót lại trong nếp chần xếp vội hay một cái hôn trên giấy cũng đem lại cho mình một trời hoa mộng.

Bây giờ cô bé đang ở tuổi của bà thời đó, lại phải đi làm ở quán bia ôm. Đôi má nó đã mòn như đôi má phanh xe đạp, nhưng nó không có một tí tình yêu.

Bống bà hỏi:

- Cô Hai có định mượn con làm không ?

- Dạ có! Nhưng lúc này con nói giấu bà.

- Việc gì đấy ?

- Con không dám cho bà biết!

- Tại sao ?

- Bà biết bà sẽ mắng cho!

- Việc gì đến thế ! Con nói bà xem ! Nghề gì ?

- Dạ...nghề ngoắc khách. Mỗi ngày cô trả cho bốn nghìn. Ngoài ra được một người khách trừ cô trả cho một trăm. Một khách cộng cô trả năm trăm. Cô hứa trả rất sòng phẳng, không ăn vào đấy.

- Khách trừ là khách gì ? Khách cộng là khách gì ?

- Dạ khách trừ là khách chỉ ghé lại cửa hàng hỏi thứ này thứ nọ nhưng không mua gì. Còn khách cộng là khách ghé lại và mua hàng của cô. Hễ mua nhiều cô boia cho cao, ít nhất cũng một nghìn. Cô nói nghề này nhàn lắm chỉ rất cổ thôi. Ban đầu phải học bài, nhưng sau khi thuộc rồi cứ thế mà đọc. Nếu có hàng mới thì thêm vào vài câu. Hơn nữa, nếu có khiếu thì tùy cơ xuất khẩu như câu hò ngoài đồng vậy. Chừng nhận việc rồi cô sẽ gạ cho. Cô bảo cô có đầy một bụng rất ăn khách.

- Ai dắt con đến tiệm cô Hai vậy ?

- Dạ anh Xe. Anh ấy làm ở đấy được mấy tháng nay rồi. Mỗi tháng cô Hai cho anh lương đúng là nửa triệu.

- Lương đúng là lương gì ?

- Dạ là lương cố định, việc ít việc nhiều gì cũng cứ thế.

Bà Ba biết thằng Xe dùng chiếc xe jeep, nhưng vờ hỏi:

- Nó cũng ngoắc như con à ?

- Dạ không, anh chạy.

Mùi thấy Bà Ba vui vẻ và xưng hô thân ái nên nói tiếp:

- Dạ, nghề ngoắc thì phái nữ, nghề chạy phái phái nam. Khách họ thích phái nữ ngoắc hơn phái nam. Vì bộ giò phái nam không ăn khách. Dạ, cô Hai bảo cô sẽ võ trang cho con đồ đặc biệt để ngoắc. Con trông mi-ni giúp con sợ quá, chưa mặc đã nghe lạnh cặp giò rồi, nhưng may quá cô bảo là cô sẽ cho con mặc theo lối bảy phần da, ba phần vải.

- Là sao ?

- Dạ con chưa biết! Con không dám hỏi. Con hỏi anh Xe anh cũng không nói. Anh bảo chừng mặc vô sẽ biết.

Bà Ba vội hỏi ngang:

- Con có thấy ai đến quán cô Hai thường không ?

- Dạ có một người cứ đến hoài hè.

- Mà nói dối. Mà chưa đi làm sao mà biết ?

- Dạ...anh Xe nói với con.

- Nói làm sao ?

- Nói anh ấy làm cò cho cô Hai. Dạ, con không dám nói nữa, sợ bà mắng cho! Xin bà cho con trở xuống.

Bà Ba hỏi tiếp:

- Con bao nhiêu tuổi ?
- Dạ con 20 ạ !
- Thôi con đi xuống với mẹ đi.

Bà Ba nói hết sức dịu ngọt để khỏi làm cô bé mũi lòng. Bà đã quen tính nọ thời phát động quần chúng, bà đã từng bắt chụp mấy vụ khai man tô tặc nên bây giờ bà biết tuổi của Mùi do Mùi và bà Cán nói. Cả hai đều không đúng. Nếu cô Mùi 26 tuổi thì cô sinh năm 70, nhưng bà Cán nói Mùi 2 tuổi thì ông Cán mất. Như vậy ông Cán mất năm 72. Còn nếu Mùi 20 tuổi như Mùi nói thì Mùi sinh năm 1980 và ông mất 1982, nghĩa là cách đây 18 năm thì làm gì có chiến dịch biên giới. Bà Cán lúc đó 67 tuổi. Như vậy hai người con trai của bà tức là anh của Mùi đi giải phóng miền Nam lúc miền Nam đã giải phóng rồi hay sao ? Nghĩ vậy bà Ba gọi Mùi giật lại hỏi:

- Bố con đâu ?

Mùi ấp úng, bà hỏi tiếp:

- Mẹ con đâu ?

- Dạ...dạ...

- Bà Cán không phải là mẹ của con. Bà Ba nói quả quyết. Mẹ con đâu ? Bà Cán là gì của con ?

- Hu hu...Dạ đó là bà nội của con. Ba con đi giải phóng miền Nam bỏ mẹ con ở nhà, ông bí thư xã tới lui thường xuyên, nên bà nội đuổi mẹ con đi. Mẹ con sanh con rồi đem giao cho bà nội. Bà nội nuôi con bằng nước cơm và vú thép. Hu hu hu, con lớn lên gọi bà nội bằng mẹ.

- Mẹ con đâu ?

- Con không biết. Thấy nói là về quê ngoại lấy chồng. Bà nội con có gọi sang cho con nhìn mẹ nhưng mẹ con xấu hổ không về.

- Còn ông bí thư đâu ? Có phải bí thư xã Tiến Bộ gì đó không ?

- Dạ con nghe nói chết rồi ! Hu hu hu...con không có cha !

Bà Ba lặng người ra không nói được. Hồi lâu bà mới hỏi:

- Nhưng con là con của ai ?

- Dạ, con không biết. Trong bảng vàng danh dự ghi là Ông Bà....có hai người con hy sinh ở miền Nam chớ không có ghi tên gì.

- Còn ông bí thư ?

- Dạ, tên Chất.

- Họ gì ?

- Dạ con không biết!

- Thế thì sao con biết con có máu mủ với ông ấy ?

- Dạ trẻ con nó bảo: Bố mày còn sống thì mày ăn cơm, bố mày chết rồi thì mày ăn đất.

- Sao thế ?

- Dạ khi ông còn sống thì ông giúp đỡ mẹ con lúa má hoặc công điếm. Sau khi ông mất thì mẹ con bơ vơ.

Bà Ba lại hỏi tiếp:

- Bây giờ con tính sao ?

- Dạ tới đâu hay tới đó. Con không biết tính sao.

Bà muốn nói một câu tận tình nhưng không hiểu sao bà lại ngưng kíp và lại nói bực xuôi theo Mùi:

- Thôi con ở đây với bà.

Bà Ba cảm thấy ngay câu ấy không có nghĩa gì, nó chẳng qua là một câu nói suông không có tác dụng gì cho đứa con gái hết. Một đứa con gái 20 tuổi lên thị thành mà lại làm cho quán bia ôm chưa chi đã bị bà chủ ghen thì làm sao an lành được. Con gái của bà màn che trướng phủ kia còn không khỏi thay nữa là lăn vào đám bụi. Sự hư hỏng không cứ gì ở người nào mà nó xông

xộc vào trong nhà, vào tận trong buồng kín. Tai họa bây giờ không ngăn được. Thấy nó đến mà đành rước vào.

Con Mùi đi rồi Bà Ba càng buồn. Cái khu vực bảo tồn Văn Hóa cứ hiển hiện trước mắt bà. Trai gái ôm xoắn lấy nhau, kêu rú như điên. Người trong cuộc không chút ngưng ngừng, người xem thì lại thích thú. Người làm công quần quật một ngày chỉ được hai ngàn. Một cái vé một ngàn rưỡi. Một cô giáo lương năm hai trăm ngàn. Một cái vé vào chợ chó hai ngàn. Một tháng lương chỉ mua được mười cái vé xem chó đua.

Dân Hà Nội này vẫn đi xem đua. Bên trường đua chó còn đua gì nữa chẳng ?

Xã hội càng hòa bình càng để ra lắm chuyện kỳ cục mà người ta gọi là “Bảo Tồn Văn Hóa”. Ông thứ trưởng bộ văn hóa ngủ với con dâu đến có bầu mà thằng con trai “không biết” cho nên một lần nọ con trai ông thứ trưởng mắng “con”, thì con dâu trở mặt xia xói: “Tôi nói cho anh biết nó là con của bố anh tức là em của anh chứ không phải con của anh đâu mà lên mặt”.

Đó gọi là văn hóa thành thị. Còn văn hóa nông thôn thì chị dâu lấy em chồng bị chồng và hai đứa em gái bắt được lôi ra đường tuột cả quần áo, người chồng vừa đi vừa hò lên: “Vợ tôi làm đĩ nên tôi cho bà con coi” và bấm đèn pin soi vào chỗ nọ chỗ kia. Thế mà tòa xử tù anh chồng và bắt phải bồi thường cho vợ bốn triệu vì làm mất danh giá phụ nữ! Rồi cũng qua đi, ai có dám làm mất danh dự phụ nữ nữa !

Bây giờ đến con Mùi. Cha mẹ có như không. Gọi đỡ bà nội là má để nghi trang. Rồi đây sẽ còn lắm việc. Cuộc đời không dừng lại ở đây.

Bà Ba còn phải đương đầu với nhiều việc. Ông Tướng đang say mùi phú quý. Con Xuân đang buôn lậu ma túy gần như công khai. Thằng Tuấn cưới vợ oải. Con Thu tạm yên với mối tình ông Phó Giám Đốc nhà băng. Cứ cho là nó tạm yên thân như vậy. Còn bà nữa. Bà cũng đa đoan đa sự chứ không được khỏe cái tuổi già.

Bà vừa định đi nằm thì người phu trạm tới giao cho bà một phong bì rìa xanh đỏ quanh rìa... Bà xem qua thì biết là thư từ bên Mỹ gửi về. Bà vội vàng đem vô ném trong phòng con Thu. Nó đi đâu không thấy nó trong này. Trên giường chăn gối rối tung. Chắc đêm qua nó nhớ thằng nọ nên trăn trở không ngủ được. Vậy càng tốt. Bà ngày xưa cũng vậy. Tình yêu là thứ thuốc trị bệnh điên. Con bệnh... và thầy thuốc là một. Bà lấy làm yên tâm nhớ lại những dòng nhật ký của nó khi sang Mỹ. Con gái mới yêu thì cứ như ốm mới dậy.

Bà vừa quay ra thì thấy trên bàn viết ngôn ngang những giấy tờ và phong bì. Chắc đêm qua nó đọc thư của thằng nọ gửi về. Hầu như ngày nào nó cũng nhận được một bức. Bà nhặt mấy tờ rơi dưới đất xếp lên bàn. Vô tình mắt bà chạm vào dòng tái bút ở cuối tờ giấy. Tái bút 1 rồi tái bút 2, chữ viết lí rí đã mút bìa giấy tận góc chót của tờ giấy... “Em dùng thử đi, giống như thật vậy. Chỉ thiếu anh thôi. Em tưởng tượng ra thì cũng như có anh bên em”.

Tái bút 3: Anh đặt người ta làm y kích thước và thật giống của anh. Quà cho em lúc xa nhau. Hôn em tuyệt...”. Hết giấy. Thư ngừng ở đây.

Bà Ba muốn đọc trọn bức thư. Thư gì dài dữ vậy ? Bà về buồng lấy kính đeo lên trở sang đọc tiếp. Có đoạn:... “em thưa với bố mẹ gửi tiền sang nhà băng anh bảo đảm 100% lại được phân lời cao hơn các nước. Tình hình Việt Nam càng ngày càng xấu đi vì Mỹ nó coi mò không thích làm bạn với những kẻ tham nhũng như Sài Gòn hồi trước 75. Ba là nhà quân sự chắc ba cũng nhìn thấy thời cuộc sẽ diễn biến như thế nào. Đùng để trở tay không kịp...”

Bà Ba thấy thằng “rẻ” này rất sáng suốt. Nó ở ngoài nước mà chẩn đoán được mạch đập của cơn sốt ngầm trong nước. Bà Ba còn mấy vụ lam nham chưa ấn định xong phần trăm. Một vụ buôn xe ô tô lậu hai trăm chiếc ở Hạ Long và một vụ buôn á phiện ở Đô Lương. Hai vụ này gộp lại cũng được vài trăm tỷ, chia theo tỷ lệ 3-3-3 thì bà ẵm cũng hơn sáu mươi tỷ. Nhưng phải đợi ông về. Ông là cục trưởng cục A1 Cả hai vụ đều do bộ đội biên phòng chộp. Ông cho thăng cấp

chúng nó để đổi lại...một trăm triệu, coi như hốt gọn.

Bà xếp lại thư lại ngay ngắn. Rồi bà lại đổi ý. Bà ném những lá thư vừa đọc xuống đất và bức thư vừa nhận được lên giường, coi như không có ai vô đây lúc con nhỏ đi vắng.

Vừa trở ra đến phòng khách thì đụng nhằm con Mùi, tay ôm một cái hộp nhỏ bằng giấy cứng màu nâu. Con Mùi hai tay đưa cho bà và nói:

- Ở đằng bưu điện người ta mang lại, dặn con chỉ trao cho bà chớ không ai khác. Họ còn bắt con ký nhận nữa.

Bà Ba nhận chiếc hộp và hỏi:

- Mà đã ký đấy à ?

- Dạ, họ đưa cho con cây bút bi bảo con quệt một cái họ mới giao.

- Thôi được rồi! Con Thu đâu không thấy nó ở nhà ?

- Dạ cô bảo anh Xe chở lên Bách Thảo chơi và tìm bánh cống ăn cho đỡ buồn.

- Đã buồn mà lên đó thì càng buồn.

- Dạ, cô nói cô sẽ mua bông và chuối lên ném cho cá vàng ăn cô xem và quăng cho khi lộn mèò chụp coi chơi. Cô nói ở trong chuồng dưới chân núi Nùng có hai con khi mặt đỏ làm xiếc không khác gì cặp khi của gánh xiếc quốc doanh. Dạ, cô Thu bữa nay nói chuyện với con nhiều lắm.

- Nó nói những gì nữa nào ?

- Dạ cô nói cô sẽ xin ông bà cho cô trở qua Mỹ lần nữa.

- Đồ con điên. Bà Ba cắt ngang. Trâu tìm cột chớ cột gì tìm trâu.

Con Mùi cúi đầu rồi lui xuống bếp. Bà Ba đi vào buồng. Bà lúc lắc để đoán xem cái gì trong hộp. Trên mặt có biên lai thư bảo đảm màu mực đen và con dấu "Quốc Phòng Tối mật" màu đỏ. Cả ai đều rõ nét không nhòa chút nào. Bưu Điện bây giờ đã tiến bộ không như trước kia. Nhân dân kêu ca thư và bưu kiện nào cũng bị khai. Thư bên Mỹ thì kiểm duyệt và xem có đồ la gởi bất hợp pháp trong đó hay không để tịch thu. Đối với nhân dân thì đã đành. Nhưng đối với nhà bà họ cũng không tha.

- Ai gởi cái hộp này ? Bí mật quốc phòng sao gởi về nhà cho ông ?

Bà cẩn thận lấy dao rọc bốn cạnh mặt hộp và lấy ra cái gói bên trong. Trước tiên là một cuốn sách nhỏ hình như giấy thơm. Trên bìa vẽ một cái hình in màu thiệt nổi, tưởng chừng như đụng được. Mới xem thì ngượng chín người nhưng vẫn cứ muốn xem. Bà run tay lấy nốt phần còn lại ra khỏi hộp. Trời đất ơi. Chúa Phật ơi. Nó vừa lạ, vừa quen, vừa xem, vừa hỏi hộp. Sợ người ta nom thấy thì bà sẽ bị chê mất đạo đức. Bỗng nhiên bà ném phạch quyển sách xuống đất, dứt cái hộp vô ngăn kéo rồi ra ngoài gọi to con Mùi. Con nhỏ đến hốt hải, không biết chuyện gì mà bà chủ giận dữ. Bà quát:

- Mà có nghe thằng phát thư bảo gì không ?

- Dạ không ạ. Ông ấy bảo con ký, ông giao hàng rồi đi.

- Mà biết hàng gì không ? Sao mà ngốc thế ? Ngộ người ta đặt bom trong ấy giết cả nhà tao rồi mà được yên thân à ? Mà sẽ đi tù nghe không ?

- Con lạy bà, bà thương cho con. Con có biết gì đâu. Thấy họ bảo nhận thì nhận.

- Mà nhận hồi nào ?

- Dạ mới vừa được con mang lên bà ngay!

- Sao mà không để họ trao cho tao ?

- Dạ lúc ấy bà không có ở trong phòng khách ạ !

- Sao mà lại cầm mồm mà không biết gọi.

- Dạ con có gọi.

- Mà chắc mà không có đưa ai xem chứ ?

- Dạ không ạ! Con chỉ đi từ ngõ vào nhà. Dạ con chỉ gặp anh Xe thôi ạ.

- Nó có bảo mày cho nó xem không ?
- Dạ anh ấy bảo đưa cho ảnh mang vào nhà dùm cho nhưng con không đưa. Anh bảo anh biết hàng gì rồi.
- Từ rày nếu có ai gởi thế này thì mày gọi tao chứ không được nhận nghe chưa ? Mà mày..mày không cho nó xem sao nó bi..ết là hàng gì trong đó ?
- Dạ con chắc anh ấy nói phứa thể thôi chớ làm sao mắt anh nhìn xuyên qua hộp giấy cứng thể đó được. Lúc nãy con gặp anh ấy...
- Thôi được rồi. Đi xuống bếp đi cho được việc.

Bà Ba trở vào buồng. Bà có cảm giác như mắc tội với ai, nhưng tội gì bà không rõ. Bà thấy như bị bôi bẩn từ da thịt đến tâm hồn. Cách mạng ôi cách mạng. Cách mạng đã đi tới nước này sao ? Người ta bảo vàng là vật chất tâm thường, cho nên người ta sợ bị mua chuộc bằng vàng và trở thành tâm thường nên người ta gọi nó là bả vinh hoa đáng khinh bỉ. Nhưng khi người ta nắm được nhiều vàng trong tay thì người ta gọi đó là sự giàu sang, phú quý và người ta phải kiếm thêm càng nhiều càng tốt, không có hạn định như ông rề của cụ cố có không biết bao nhiêu vàng bạc, bao nhiêu tiền của nhưng ông ấy vẫn ăn từ trăm đồng của dân nghèo. Người ta đồn rày tai rằng các ủy viên bộ chính trị đều là hạm cỡ bự từ Lê Duẩn trở qua, từ Đỗ Mười trở lại, không ai là liêm khiết, ai cũng là hạm cỡ bự mà con hạm bự nhất có con đực con cái cả hạm con xấn chùm với nhau, ba miệng thành bốn miệng. Miệng trên ăn miệng dưới cũng nuốt, một lần nọ đến 200 chiếc ô tô, 4000 xe gắn máy Trung Quốc...Rồi đâu vẫn vào đấy. Thủ Tướng vẫn Thủ Tướng, đệ nhất phu nhân vẫn đệ nhất phu nhân.

Bà Ba càng ngày càng thấy chủ nghĩa Mác là mông lung nếu nó không có những bầy hạm chứng minh. Cái công thức đó là: ‘phi ủy viên bộ chính trị bất thành hạm’ hoặc ‘phi hạm bất thành bộ chính trị’. Người ta còn vạch mặt chỉ trán những tên nào với đầy đủ tên tuổi chứng có rành rành nhưng tác dụng của sự trung chánh chỉ đem lại sự thảm thương cho những ai muốn tỏ ra cần kiệm liêm chính theo lời bác nói.

Bà Ba đang củng cố lý luận Mác Lê thì có tiếng gõ cửa. Cái con Mùi ngoan thật. Chắc có ai tìm tới nên nó gọi. Bà vội cất cái hộp vào ngăn kéo và bước ra mở cửa.

Một người đàn ông đồ sộ đang đứng trước mặt bà: Ông Thượng Tướng với chiếc quân hàm 3 sao lấp lánh trên vai. Bà kêu lên:

- Bố thằng Tuấn, sao anh về không cho em hay ?
- Tôi về hôm qua, nhưng không có bà ở nhà nên tôi trở lại cơ quan.
- Sao anh không chờ ?
- Tôi không biết bà đi đâu và chừng nào về, ở trong thành có công việc gấp nên không chờ được.
- Lại máy bay rớt như lần trước bên Lào phải không ?
- Máy bay đâu có tệ luôn như vậy ?

Bà Ba ra ngoài gọi con Mùi bảo nó làm com thết phu quân rồi dạy chuyện thằng Xe khá lâu. Khi trở vào thì thấy đức lang quân đã ngủ khò. Mái tóc bạc lút trong chiếc gối tai bèo có vẻ mệt mỏi.

Bà lại trở ra dặn bảo con Mùi các thứ thật cẩn thận rồi tự tay bà làm bếp để mong đức phu quân dùng một bữa com nhà đầm ấm và ngon miệng.

Nhưng khi com dọn lên thì ông Tướng bảo ông đã bảo cần vụ mua com đem về cơ quan chờ ông. Tuy vậy bà vẫn giữ ông ở nhà và gọi phen vào cơ quan bảo đến mai ông mới trở lại cơ quan.

Ông dùng com với bà và vào phòng như đôi tân hôn. Ông hỏi thăm qua chuyện nhà, bà đều báo cáo phóng đại tô màu ‘cực hồng’:

- Con Xuân đã mở một cửa tiệm sửa sắc đẹp đông khách, thằng người yêu nó tìm về bên

cũ nhưng nó cương quyết không chấp nhận. Thăng Tuấn đã học xong lớp, sắp làm luận án, ngoài ra đêm nào cũng học ngoại ngữ.

Bà tán nhuyễn vụ con Thu với thằng chủ nhà băng. Rồi bà chạy đi mượn sổ nhật ký của con gái cho bố nó coi. Ông Tướng quen thói nhà binh, nên đặt ra mọi trường hợp khả dĩ xảy ra không đúng như ý đồ của tham mưu. Ông hỏi:

- Con Xuân mở tiệm sửa sắc đẹp. Ai đóng vai làm Bác Sĩ thẩm mỹ cho nó mà nó dám cả gan ? Cái nghề này luôn luôn đi với cắt tóc ôm và mát-xa bí mật, tôi lo lắm. Đã bị lừa một phen rồi. Còn thằng Tuấn đồ xong là cưới vợ để buộc chân nó. Thanh niên bây giờ, nhất là giới sinh viên là ngọn cờ đầu truy lạc. Tôi mới vừa đọc báo thấy một ổ Pê Đê hoạt động có đặt cả chi nhánh ở nhiều Tỉnh.

- Pê Đê là cái gì, danh từ nghe lạ vậy ?

- Đó là danh từ của đám bụi. Tôi cũng đâu có biết nếu không đọc báo. Pê Đê là chữ viết tắt của tiếng Phò-Đực tức là đồng tình luyến ái. Những thanh niên ái nam ái nữ có trụ sở ở đường Hai Bà Trưng. Ban đêm tên trưởng nhóm đi tìm bồ dặt về nhà tâm tình rồi dần dà cho xem phim ếch... Khi đã lậm vào đấy rồi hội viên tự động đi tìm bạn mới dẫn về. Bây giờ nó đã có chi nhánh ở Bắc Ninh, Hải Dương, Nam Định. Nó không đơn thuần đi vào con đường luyến ái, mà nó còn rù rê lập nhóm lập đảng nữa. Không khéo thằng Tuấn bị dính vào đám đó.

- Thằng Tuấn đã cưới vợ rồi !

Ông Tướng bật ngựa ra, nhưng bà Tướng "hợp lý hóa vụ việc" ngay:

- Nó có dặt vợ nó về ra mắt tôi. Con dâu của ông cũng là con của một Đại Tướng.

- Ông nào vậy ?

- Ông Hoàng văn Thái. Con nhỏ trông được lắm. Lễ nghi gia giáo ra trò. Ông trông thấy ắt ông cũng vui lòng.

- Nhưng sao nó không chờ tôi về ? Nó có rước bà tới làm chủ hôn không ?

- Nó bảo trong hiến pháp có khoản tự do thân thể. Và lại nó có đoàn thể lo cho nó.

- Thành đoàn thanh niên cộng sản Hồ chí Minh à ?

Bà Ba đẩy cây luôn:

- Lễ thành hôn long trọng và đầy đủ nghi thức lắm. Có chào cờ, hát quốc ca, mặc niệm tử sĩ và hợp xướng bài Đoàn ca nữa.

- Bài đó ra sao ?

- Hồi ông với tôi thành hôn ở Việt Bắc, ông quên rồi sao ? "Đời mới ai ơi đời mới còn xa xôi nhưng ánh dương đang reo cười" đó. Bây giờ đời mới vẫn hát y như cũ không có ai thay chút nào!

- Ủ, tôi nhớ ra rồi. Có câu gì "Hăng hái vâng ý Bác Hồ, vượt qua bao gian khổ" phải không ? Từ đó tôi có hát lần nào nữa đâu mà nhớ !

Bà Ba vụt nói ngang:

- Công việc nhà đa đoan lắm ông ạ. Ông có quen với ông Lâm ông gì bí thư thành ủy Đà Nẵng không ?

- Không, ủa có!

- Sao không rồi có ?

- Bà hỏi bất ngờ tôi không kịp nhập tâm

- Ông ấy thoát chết trong đường tơ kẻ tóc. Đáng lẽ ông phải biết chứ ?

- Nhiều chuyện quan trọng hơn thế. Ba cái vụ vợ bé vợ mọn đó ai mà để ý.

- Ông ấy bị đặt bom trong nhà đấy, chứ không phải vợ lớn đánh ghen vợ bé đâu.

- Hả ! Có thật nhà ông bí thư thành ủy bị đặt bom không ? Ai đặt ?

- Ai biết hơn ông mà ông hạch tôi! Ông ấy chạy ra trung ương xin việc khác. Trung ương bổ nhiệm ông làm phó chủ tịch gì đó.

Ông Tướng ra về ưu tư:

- Có vấn đề mắc mưu ở cái khâu an ninh.
- Vậy sao trung ương không thành lập ủy ban bảo vệ an ninh cho trung ương mà lại lập ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương.

Ông Tướng cười, không đáp. Bà Ba rủ rì. Nước triều dâng lên dần. Giọng người chìm nhỏ xuống.

- Ngày xưa hòn sỏi trong dấu chân em, anh cũng nhặt bỏ túi.
- Bây giờ tuổi 70 rồi em.
- Cách mạng đi nhanh quá ! Em muốn đi lại từ đầu.
- Ấy chết sao em lại nói thế ? Minh đã từ rừng về đây.
- Em muốn sống nơi nào có anh. Em sợ cô đơn lắm. Anh không biết mạng anh bị đe dọa sao ?
- Trong chiến tranh bom đạn là thế mà anh còn không chết. Bây giờ có cái gì đe dọa được anh ?
- Anh không biết tại sao ông Thái chết hay sao ?

Ông Tướng giật mình, hồi lâu mới mở miệng lấp bắp:

- Ủ, nhưng đó là trường hợp đặc biệt.
- Còn ông Tấn thì sao ?
- Cũng trường hợp đặc biệt!
- Đặc biệt gì nhiều thế ?

Cả hai ông bà đều lặng thinh. Một hồi Bà Ba nói:

- Đến người nào khác đặc biệt nữa đây. Ông Mai, ông Tư, ông Tùng. Ồi! Sao có nhiều đặc biệt vậy. Ông Trà có đặc...không ?
- Anh Tư Chi (tức Trà) có khuyết điểm lớn với...
- Với ai ?
- Với đảng !
- Em nghĩ là một người vào sanh ra tử trong hai trận chiến tranh dù khuyết điểm gì đảng cũng không nên đối đãi cặn tào ráo máng như vậy.
- Bà không biết đâu!
- Anh đừng tưởng em không biết. Ông Trà tranh công với ông thầy chùa Sơn Tây (1) chứ gì ? Việc đó ngày nay đã xác định chưa ?
- Thì đảng đã nhận lỗi bằng cách cho anh cái villa. Anh chết rồi chị ấy cho thuê 2000 đô la một tháng chưa đủ hay sao ?
- Nếu anh chết như ông Trà rồi em cũng được bù đắp như vậy thì anh nghĩ sao ?
- Em nghĩ sao ?
- Em vút vào mặt họ. Mạng một ông Tướng đâu có rẻ vậy. 2000 đô tháng con ông Khải đi chơi Hồng Kông đâu có đủ. Phải 500 ngàn cơ đấy.
- Cái bà này sao hôm nay lắm mồm thế!
- Có mồm chẳng lẽ chỉ để ăn ?
- Ăn với nói. Thì em cứ nói đi nào !
- Cách mạng đã đi đến nước này rồi sao ?

Bà Ba ngồi bật dậy hùng hồn nói tiếp:

- Khi đảng còn trong trứng nước, một cái vé tàu điện đồng chí Trường Chinh cũng giấu mật thám để đem về thanh toán tài chính. Khi đó đảng mắng những công chức Pháp là quan lại tham bả vinh hoa. Bây giờ lãnh tụ đảng giấu hàng trăm triệu đô la ở nhà băng nước ngoài, con cái lãnh tụ ngu như bò cũng làm trưởng ban văn hóa thì anh gọi đó là gì ? Ngày xưa đảng mắng quan lại Pháp tham ô, nay lãnh tụ hủ hóa như lợn thì gọi là gì ?

Ông Tướng quát:

- Tôi về đây để nghe bà lên lớp cho tôi đây à ?

- Tôi cũng là đảng viên, chỉ thua anh 3 tuổi đảng thôi. Tôi không có quyền nói anh là trung ương đảng à ? Tôi nói cho anh biết. Ông Lân chạy ra Hà Nội mặt la mày lét vì người ta giết hụt ông đây ! Cửa đảng tội ông ấy chỉ có một khuyết điểm là...

- Thôi, bà hãy vô cuộc họp trung ương thay cho tôi mà biện hộ cho đồng chí ấy.

- Tôi không đi được chứ đi được tôi cũng đi. Tôi sợ gì mà không đi.

- Nếu bà không đi thì bà sẽ làm gì ?

Hai bên đều bỏ tiếng xưng hô êm ái lúc đầu mà dùng những ngôi thứ khác vô với giọng điệu dấm dăng.

- Tôi sẽ đi chỗ khác. Hoặc tôi sẽ xin một tiểu đội cận vệ của ông để canh gác nhà này khỏi bị đặt bom.

Nói xong bà Ba oà lên khóc:

- Ông ấy bị đặt bom suýt chết là vì tội không chịu tham nhũng. Người ta đặt trên bàn ông ta một tỷ bạc mà ông không nhận cho chiếc tàu buôn vô. Đã không nhận ông lại vứt bạc xuống đất và kêu công an bắt kẻ hồi lộ ông. Hu..hu..Tưởng vậy là yên nhưng hôm sau vợ ông phát hiện ra quả bom tay đặt ở ngõ nhà ông. Nếu chậm một chút ông đi làm xe chạy ra sẽ tan xác. Hu hu hu...

- Tầm bậy. Những lực lượng thù địch vu khống đấy. Chứ ai mà đặt bom giết một đồng chí cao niên đảng như vậy ở ngoài cổng. Người ta đặt trong nhà kia đấy...

Ông Tướng biết mình nói hổ nên im bặt. Trong bóng tối mà ông trông thấy ánh mắt bà chiếu ngời lên:

- Cao tuổi đảng bằng cụ Cố nhà mình không ? Cụ Cố cũng không chịu thua.

- Tôi bảo bà câm mồm lại.

Bà Ba còn gắng gượng nói tức tưởi:

- Tôi sợ một ngày mai chuyện đó sẽ xảy ra cho ông!

- Nếu bị bọn tham nhũng giết thì càng chứng tỏ rằng tôi không tham nhũng.

- Ông muốn làm cây sen ở thời buổi này là không thể được. Ông có cần thì tôi mời bà vợ ông bí thư Đà Nẵng sang cho ông hỏi chuyện. Bà ấy ở trong thành kia kia để được an toàn.

- Ông bây giờ ra làm sao ?

- Làm sao tôi không rõ, nhưng nhà ông không bị đặt bom nữa.

- Nghĩa là sao ?

- Nghĩa là...ông biết ấy! Bây giờ có một vụ làm ăn to bị kẹt hình như chủ là con gái hay con rể gì của ông Ba Duẩn.

- Làm cái gì ?

- Buôn lậu chứ còn làm gì nữa! Chủ buôn rao hàng 1 tỷ đó, ông có thấy thế nào ? Ông chỉ cần nói một tiếng là xong.

- Tiếng gì ?

- Ông nhận rằng số hàng ấy do tổng cục của ông đặt mua nhưng chủ bán đem hàng tới nhanh quá, cơ quan không làm giấy tờ kịp. Ông tưởng cuối tháng thì hàng mới tới cho nên ông mới đi công tác xa. Chẳng ngờ mới có đầu tháng hàng đã tới.

- Hàng gì mới được chứ ?

- Đồ đồng nát ba cái máy bay và xe tăng rỉ, đạn pháo và pháo từ thành Ka chiu sa thời Liên Xô đánh Hít Le.

- Ở đâu vậy ?

- Thì thằng con của bố Duẩn đặt mua bên Nga.

- Làm gì thứ phé thải ấy ?

- Phế thải nhưng giá hàng xịn. Tất cả chừng 500 triệu đó ngoài ra còn các thứ phụ tùng thay thế.

Ông Tướng lặng người một hồi lâu mới nó ra tiếng:

- Như vậy chẳng khác nào nó bán sinh mạng chiến sĩ nó ăn. Tàn nhẫn, bất lương quá thể.

- Đã bảo tham những phát to nhờ mấy cú như vậy mà lại. Trước kia mình mua xe thiết giáp và gạo lẫn xe GMC của Sài Gòn, mua cả dầu ăn và thịt hộp của Mỹ để nuôi bộ đội đánh Mỹ. Bây giờ mình lại mua của Nga để...

- Làm gì ?

- Để đánh đảng !

- Bà này !

- Ông không chịu à ? Ông không đồng ý thì cũng có người thọc tay vào cầm nhẹ mớ bạc ấy. Sở dĩ người ta chưa làm gì vì gờm ông đây. Nếu ông gật thì đi theo công thức bia 33. Đó là công thức thịnh hành nhất.

- Sao hàng phế thải lại trả giá hàng xịn ?

- Cái ông này thiệt ! Đã bảo tham những mà còn hỏi tại sao với chẳng tại sao. Mình chia cho thằng chủ bàn 3 mình lấy 3, còn thằng đặt hàng cũng 3 phần. Phải giữ đúng nguyên tắc trên sân cỏ.

- Còn 1 thì ai lấy ?

- Tùy hoàn cảnh. Nếu cần đám mồm đám cá kèo thì dùng cái con 1 ấy. Nếu êm xuôi không có kỳ đà thì lại đi 3.3.3. phát nữa.

Ông Tướng thở dài:

- Cách mạng phát triển đến thế à ?

- Ông chẳng biết gì sốt. Người ta tậu villa, tậu chung cư, tậu đất, lấy tiền ở đâu ? Cách mạng vô sản là để cho dân làm. Còn chúng ta thì làm áp phe tư sản, ông nghe chưa ?

Ông Tướng vùng đứng xuống đất, gằn giọng:

- Tôi ra lệnh cho bà phải chấm dứt ba cái thứ dơ dáy ấy từ giờ phút này. Nếu không bà đi ra khỏi nhà đi. Đây không phải là ổ vi trùng đục khoét cách mạng. Tôi không thể làm tên phản đảng, phản bội chiến sĩ. Tôi không nhận, một chính tôi cũng không nhận. Bà đi mà trả lời với bọn đó đi!

- Bọn đó là cụ Cố, là ủy viên bộ chính trị đang thực quyền đấy. Ông đến mà nói với họ. cho phải nhé. Tôi cho ông hay có kẻ đứng đằng sau con cái bạn bè của họ làm ô dù cho con cái của họ. Ông đừng cảm thì đi mà nói lấy. Còn tôi, tôi đã nói rồi.

- Bà nói sao ?

- Tôi không nói sao cả. Tôi chỉ gật và đưa cái các vi dít của Thượng Tướng Hoàng su Phi cho họ với chữ ký của ông trên đó!

- Tôi ký hồi nào ?

- Tôi ký thay ông được không ?

Ông Tướng lặng thinh không cử động.

Bà Ba nói giọng tri chiết:

- Tôi nói cho ông biết. Con dâu của ông nó nghe ông suôi của ông trôi lại: “Người ta giết tôi”. Nó là con nít và là con gái 17 tuổi mà nó còn biết “người ta” là ai. Nó có ý định trả thù cho bố nó. Chẳng lẽ ông làm Tướng mà ngu đàn không hiểu chuyện xảy ra ở đầu giường của mình ? Người ta sẽ chẳng dung cho ông. Rồi ông sẽ lại dùng câu nói của suôi gia để trôi lại cho tôi trước khi theo Bác. Ông có oai quyền bằng ông...hay không ? Cùng lắm thì ông chạy qua biên giới sang Trung Quốc và bị bắn gãy giò như ông Tấn Mập ?

- Nói tầm bậy. Ông Tấn nào bị bắn gãy giò ? Ông ta bị tù chết ở nhà lao Thanh Liệt.

Bà Ba suýt cười phì:

- Đẹp nhỉ! Giấu kỹ nhỉ! Ông Duẩn nói mắt nhân dân là mắt khóm. Thế mà không ai thấy ông Tấn bị tù ở Thanh Liệt. Bây giờ tôi mới nghe ông nói. Trước đây tôi chỉ nghe ông ấy chạy sang biên giới bị tên cần vụ bắn gãy giò. Ông có uy quyền bằng ông Văn không ? Thế mà ông ấy sống dở chết dở vì ông mặt gà mái. Cái huy chương Điện Biên của ông đâu to bằng của ông Giáp. Chuyện đó đã đành...Nhưng chính ông Giáp sẽ quay lại giết ông như Bác ra lệnh thẳng cha cầm cờ xe hòm đám ma cho Dương Bạch Mai uống nước ngọt Hồng Hà. Rồi chính Bác đi phúng điếu tặng huân chương khóc lóc kẻ lè !

- Chuyện cũ 40 năm rồi, bà còn lôi nó ra làm chi nữa ?

- Chuyện cũ nhắc lại như mới. Hồi đó mới hòa bình được 5 năm. Miền Nam tập kết rung động tưởng đã có nổi loạn. Ông liệu ông ngang tầm cỡ với ai ? Ông Trà, ông Tùng, ông Thái, ông Giáp, ông Mai, ông Tử. Công thần như vậy mà không làm vừa ý đảng là đảng giết ngay. Tôi hỏi ông Dương Bạch Mai tội gì ?

- Ông ấy chữ Trung Quốc là giáo điều ABC lúc đảng đang cần chỗ dựa để kiến thiết.

- Nếu chống Trung Quốc là có tội và bị trị tội bằng cho giải khát nước ngọt thì sao ông Lê Duẩn chống Trung Quốc mà đảng không chia cho ông ấy nửa chai để ông Mai nốc có ba ngum mà chết tươi tại cuộc khoáng đại quốc hội vậy ? ? ? Ông đã có lần than thở với tôi rằng ông Duẩn cầm tay ông Tôn đức Thắng ký lệnh tổng động viên chống bọn Bắc Kinh bá quyền. Ai chống rồi ngày nay ai cắt đất giao cho Trung Quốc ?

Ông Tướng nằm lăn ra mép giường. Nhưng bà vợ "lắm mồm" không tha cho. Bà lôi vai chồng quay lại và nói:

- Tôi đã sống suốt từ 45 tới nay, tôi chưa thấy hồi nào đảng ta đa sự rồi ren bằng hồi này. Đánh Tây đánh Mỹ thế mà khỏe. Bây giờ không còn Tây không có Mỹ mà lại mệt. Vì đánh nhau không có trận tuyên trên mặt đất, kẻ thù không rõ mặt mà nó cứ ẩn hiện với trăm ngàn vẻ mặt và y phục khác nhau. Hơn nữa nó lại ở ngay trong đảng, trong mỗi đảng viên.

- Tôi lạy bà để yên cho tôi ngủ.

- Ông ngủ được sao ? Giỏi thế ! Tôi mong gặp được trung ương để tố khổ thì nay gặp được đây rồi. Không tố còn đợi bao giờ ?

- Bà đi họp trung ương thay tôi đi.

- Tôi sẵn sàng đi làm nhiệm vụ của tôi với đảng. Tôi sẽ chắt vắn đảng một điều.

- Điều gì ?

- Tại sao trung ương phong cho ông quân hàm Thượng Tướng ?

- Là vì....

- Ông biết nói những việc không cần nói và không nói những việc cần nói. Nghĩa là một thứ chính trị phải đạo vào hùa với cấp trên. Ông tổng bí thư đang chức sở dĩ đắc cử là vì không ai dám nêu những sai lầm của ông ta ra. Đã thế lại còn che giấu. Cái ông gì đó, cục trưởng cục gì đó nắm quyền sanh sát toàn quân được ông tổng bí thư vừa trả công vừa đám mồm bằng một chiếc ghế trong bộ chính trị ít nhất là 2 khóa, có lẽ vì bất tài hay vì công lao đã che giấu bản án dâm ô cho tổng bí thư ? Nếu mai kia ông được người ta xách đầu ấn vào ghế ứng cử tổng bí thư thì tôi là người thứ nhất phản đối.

- Tại sao ?

- Vì ông không tham những. Ông nắm quyền thì ông sẽ diệt hết tham những. Hết tham những thì lấy ai mà lãnh đạo đảng ?

- Cái bà này sa..ao mà ! Bà im đi cho tôi nhờ !

- Chính trị trong phòng the giữa vợ chồng mới là chính trị như thời Krushev bên Liên Xô vậy. Hai vợ chồng vừa yêu nhau vừa tranh luận các chánh sách một cách rất ráo.

Ông Tướng chộp lấy mỗi phăng ngay:

- Sao mình không làm thế nhỉ ?

Và ông Tướng bắt đầu mở mặt trận mà đối phương cho rằng đất đã lạnh súng nào cũng không còn nổ được.

Đêm đã khuya. Người ta thấy hơi vô lý khi sực nhớ ra rằng mình đã dùng quá tiêu chuẩn thì giờ cho chính trị.

- Em vừa mới đọc truyện Trên thảo nguyên của nhà văn Ai ma tốp được giải thưởng văn học Staline bên Liên Xô.

- Làm gì còn giải thưởng đó bên Liên Xô.

- À quên, giải thưởng Lenine. Em đọc trên 300 trang hơn 10 truyện ngắn. Em chỉ nhớ được một câu mà em cho là tuyệt diệu.

- Câu gì ?

- Nguyên văn như thế này: “Trước kẻ thù người chiến sĩ luôn luôn đứng thẳng. Nhưng đứng trước khuyết điểm thì họ lại khom lưng” Đó là kết quả của đường lối giáo dục của đảng ! Em (vợ anh) xin thêm: Đã khom lưng mà lại còn tìm hết cách tránh né hoặc đổ cho người khác khom lưng hoặc che chở cho kẻ khom lưng hoặc hai cái lưng gộp lại cùng khom cho khỏe.

Đây ngày xưa em nhớ là anh hùng lắm. Trước khi xuất phát đơn vị có một cuộc tố khổ nhau, tố cả cấp chỉ huy muốn tố gì cứ tố. Có anh chiến sĩ bảo là em chưa gặp được người yêu em. Thế là anh đại đội trưởng bảo anh viết thư và đi gọi ngay. Có anh nói: Lúc đóng quân em có sang nhà bên cạnh mượn cái nong, lúc hành quân gấp em chưa trả được. Thế là anh đại đội trưởng lại hứa sẽ mang trả lại cái nong cho chủ. Trước khi ra trận không còn ai vướng mắc chuyện gì nên lòng nhẹ nhàng toàn tâm toàn ý đánh giặc, trận nào cũng thắng. Có hy sinh cũng không tiếc thân.

Những chuyện nhỏ nhặt vậy em trông thấy trước mặt và nhớ đời. Bây giờ dưới dối trên, trên lừa dưới. Giả nhân giả nghĩa không ai yêu thương ai. Trên đài không còn nghe những bài hát hay nữa. Chỉ còn hát quốc ca, quốc tế ca thôi. Tuy miệng hát bài vô sản mà bụng muốn hốt bạc triệu. Con người và con thú ngang nhau. Không ai biết người và thú khác nhau chỗ nào. Bà quá lắm rồi. Tôi sẽ đề nghị chi bộ của bà khai trừ bà.

- Tội gì ?

- Tội phạm thượng!

- Chi bộ nào ? Trên 20 năm nay tôi không có sinh hoạt trong chi bộ nào hết, lấy ai khai trừ tôi. Tôi chỉ đôi khi bàn về tình hình đảng với ông như hôm nay nhưng ông luôn luôn độc tài áp chế. Ông đui lý nên ông cả vú lấp miệng em!

- Bà nói đảng gồm súc vật.

- Tôi nói sau một triệu người và một người. Người đã nói đảng mang tim chó thì có phải đã mắng đảng gồm súc vật không ?

- Hừm ! Nó nói cán bộ đảng mang tim chó chó nó có nói đảng mang tim chó đâu ?

- Ủ, thì nó nói thế !

- Ai, ai đâu, ai nói vậy đâu ?

- Bà nữ văn sĩ gì đó.

- Đồ con khùng !

- Khùng mà người ta biết nói một câu chí lý như vậy. Nếu vô lý thì sao đảng cầm mồm từ ban văn hóa tư tưởng đến bộ chính trị đều “lãng tai” ? Hừ, ông Trần Độ mà bị khai trừ còn Đỗ Mười thì tổng bí thư. Ông Độ trung nghĩa công trạng như vậy mà khai trừ thì còn ai xứng đáng làm đảng viên nữa ? Ai dám khai trừ ông vậy ?

- Trung ương chứ ai!

- Trung ương có anh trong đó, anh cũng biểu quyết hả ?

- Tôi không nhớ !

- Anh đúng là nhân vật của Ai ma tốp trên Thảo nguyên !

- Vâng, tôi hèn lắm. Nhờ cô xây dựng mà tôi được như ngày hôm nay.

- Anh tự nhận định về anh đúng đây! Trong trung ương nhiều người hèn quá nên tình trạng uy tín của đảng mới ra thế này. Anh đi ngoài phố mà nghe người ta chế riễu cụ Hồ bằng cách nhại theo thơ Tô Hữu:

Lòng ta chung một cụ Hồ

Lòng ta chung một cái bồ đô la

- Cô giặc ngộ tôi đây phỏng ?

- Anh đừng nhầm. Em nói ra là để anh thấy rằng chúng ta sống giữa một bầy sói. Chúng ta phải mặc da sói, phải tập ăn thịt người, nếu không bọn sói sẽ ăn thịt chúng ta. Anh có nhớ truyện Phong Thần anh kể cho em bên bờ suối Mây không ?

- Tôi không nhớ chuyện vật !

- Chuyện vật nhưng bây giờ lại thành chuyện lớn. Con yêu tinh Đắc Kỷ ve vãn Bá Ấp Khảo. Bá Ấp Khảo sợ lỗi đạo với Vua Trụ và cha nàng là Văn Vương nên phản đối cử chỉ sàm sỡ của Đắc Kỷ. Đắc Kỷ bèn tâu với Vua Trụ rằng Bá Ấp Khảo ve vãn mình. Vua Trụ truyền lệnh lột thịt Bá Ấp Khảo làm nhân bánh bao đưa vô tù cho Văn Vương ăn. Anh thấy chưa ? Bá Ấp Khảo chết lãng nhách. Bọn tham nhũng bây giờ là Đắc Kỷ. Còn anh là Bá Ấp Khảo đây. Anh liệu mà từ chối. Thà cong còn hơn gãy anh à!

- Bà bảo tôi đi chung xuồng với đám mặt mày lem luốc đó à ?

- Thì tùy ông. Ông có muốn làm Bá Ấp Khảo thì cứ việc làm. Anh chết chúng nó cho em và các con ăn bần. Đời này già dối gian lận tất. Ngày còn kháng chiến, ban chỉ huy cần một người xung phong thì có mười người dơ tay. Bây giờ anh thử kêu gọi hốt một đồng rác xem có ai xung phong không ? Công an khi được phôn gọi có dám chém lộn hay cháy nhà, họ lếch thếch đến nơi thì nhà đã cháy rụi rồi. Còn hai người chém nhau thì mộ đã xanh cỏ. Nhưng có đám buôn lậu bị phát hiện thì họ đến sớm lắm. Vì tang vật ngon lành. Trên tịch thu thì dưới cũng chắm mút được chút ít.

- Bà học ở đâu được nhiều bài học thế ?

- Bài học gì đâu ?

- Bài bôi xấu cách mạng.

Bà Ba cười nhạt:

- Ồ, học ở cách mạng. Nó có như xưa đâu.

- Cách mạng xưa là cách mạng nào ? Cách mạng nay là cách mạng nào ?

- Tuy một mà hai, tuy hai mà một.

- Cái bà này! Bà đi mà đánh bạn với mấy đứa Nhân Văn Giai Phẩm kia.

- Ồ, “nằm độc mộc trên thân gỗ mục” (2) đây hả ? Gỗ không mục sao nằm mộc được ?

- Cái bà này sao mà, hừ hừ bữa nay sao mà !

Bỗng Bà Ba đánh trống lãng:

- À, mình ăn tiểu tảo (3) chắc. Các món ăn kháng chiến ít khi cần vụng mang đến cho mình hả ? Mình có quên không ?

- Tôi không quên nhưng bảo nó tìm thì nó bảo là các món đó bây giờ lạc hậu rồi.

- Như gì ?

- Như cà pháo muối vùng.

- Thôi để em tìm các món quý ấy cho anh ăn.

- Món gì ?

- Mắm cáy !

Ông Tướng lãng thình một lúc rồi hỏi:

- Bà nhắc tôi mới nhớ. Ở đâu bà còn giữ tới bây giờ vậy ?

- Của mấy người giúp việc ở nông thôn họ mang lên để ăn tươi ấy mà!

- Thế à ?

- Để em khu ra đãi mình một bữa ! Ăn để nhớ cái mẻ sành có một tí mắm ruốc nướng ngày xưa. À, mà mình còn nhớ ‘‘Cái bát’’ của Sĩ Ngọc không ?

- Cái bát nào ?

- Bức tranh sơn dầu của Sĩ Ngọc vẽ một bà má lam lũ đưa bát nước mời anh bộ đội ấy mà. Bức tranh được đại hội dân chủ thế giới hoan nghênh nhiệt liệt ở Bờ ra ha (Prague)

Thấy ông chồng lặng thinh, Bà Ba tiếp:

- Phái đoàn của mình do Nguyễn đình Thi dẫn đầu có La văn Cầu và Giáp văn Khương đó. Cả ba người đều mặc áo trấn thủ.

- Ở đâu bà trông thấy ?

- Có một tấm thoi, của anh Thi mang về. Anh Cầu lấy cho mấy chị Nguyễn khoa Diệu Hồng... ở trung ương coi rồi em coi ké. Chỉ xem nhanh rồi trả lại.

- Em nhớ giỏi quá. Cái gì cũng không quên.

- Hồi đó mà được ăn một miếng mắm ruốc thì còn hơn ăn giỗ.

- Ồ, đồng bào Thượng quý nhất là muối và mắm ruốc. Họ coi như thuốc trị bá chứng. Vậy mà cán bộ được họ cho ăn một tí. Một tí ti thoi.

- Hôm nay em khui cho mình cả hũ.

- Coi chừng bẻ hũ thối cả nhà không tẩy đi được mùi thối đấy!

- Không sao. Mình đừng lo. Mắm để lâu càng thối.

- Càng lâu càng ngon phải không mình ?

- Nhưng nếu quá lâu thì nó sinh dòi phải vất cả hũ.

Bà Ba ngưng một chút rồi nói tiếp:

- Cái hũ mắm nhà chắc đã đến kỳ rồi. Dòi lúc nhúc trong đó. Ta gạt dòi đi, chỉ ăn mắm thoi.

- Dòi mẹ ăn ngon, dòi con ăn béo phải không ?

Hai vợ chồng cười to. Tiếng cười vang trong phòng. Rồi im dần...im dần. Tất cả chỉ còn tiếng một gặm chân giường.

Bà Ba lấy làm lạ về tiếng cười của mình. Hình như lâu lắm bà không cười. Bà lặng lẽ như một cái bóng.

Sáng nay thức dậy bà tưởng như đã đầu thai sang kiếp khác. Đêm qua là đêm thần tiên. Bà vội vàng thức dậy đi xuống bếp. Tiếng khua lụp cụp làm bà Cán thức dậy. Từ cảnh tiên trở về trần tục. Từ hai trái đào thơm đến mắm cáy.

Bà Ba đi giờ mắm. Mùi mắm đông đặc trong bếp. Bà phải lấy khăn làm khẩu trang. Mắm thì nó thối. Ngày xưa đi vào nhà đồng bào, thì nữ cán bộ như bà việc đầu tiên là phải đi vào bếp quét dọn lau chùi. Nơi nào nghe mùi mắm thì mừng lắm rồi. Nghĩ vậy bà lật khẩu trang lên đầu và xắn tay áo lên.

Một hàng hũ da lươn nắp đậy trét tro. Bà khui ra. Hũ thứ nhất, thối bung cả mũi nhưng bà không dùng khẩu trang nữa. Không hiểu sao bà lầm bầm: ‘‘Hũ này, mắm Dương bạch Mai’’. Bà khui tiếp. Hũ Trần văn Trà...rồi hũ thứ ba, thứ tư. Hết hũ lại hũ, hũ con, hũ lớn.

Bỗng bà nghe hơi thở sau gáy âm ảm, bà quay lại. Bà kêu khẽ:

- Ở kia, anh. Sao anh không ngủ.

- Nghe mùi mắm anh không ngủ được.

- Nghĩa là.. ?

- Thối lắm!

- Mùi thối bay lên tận trên à.

- Anh chỉ tưởng tượng thoi đã không chịu được nên xuống đây coi em đã khui bao nhiêu hũ. Mắm gì lạ vậy ?

- Mắm cáy chớ có mắm Bá Ấp Khảo đâu mà lạ!

- Không, anh nghe em đặt tên từng hũ lúc này.
- Đây là em đùa thôi. Chớ các hũ độc là mắm cáy. Độc mắm cáy!

Bà Ba xoa tay:

- Anh đi tránh đi, không mắm dính quần áo giặt không ra, người ta cười cho.

Ông Tướng trở lên. Ông không vào buồng mà đi vòng quanh nhà ra sân trước. Cỏ hoa chừng lạ mặt. Những ngôi nhà bên cạnh của ai? Ông không bao giờ biết là ông ở gần ai mà ông cũng không hỏi. Trước đây, dinh ông Thanh ở đó. Từ ngày ông bị hy sinh, cây cối rậm rì che khuất cả nóc. Không biết có ai ở trong đó nữa không?

Ông thấy như không thấy. Không thấy như thấy. Những gì. Những ai. Những chuyện gì. Tất cả. Tất cả. Ông bạn nào. Kẻ thù nào. Đồng chí nào. Kẻ thù là đồng chí. Cụ Mao nói. Cụ Hồ dạy...Nửa thế kỷ là bao nhiêu năm. Một năm là bao nhiêu ngày. Một ngày là bao nhiêu giờ?

Bỗng một tiếng thì thầm bên tai ông:

- Thưa Thượng Tướng, xin mời đồng chí vào kéo cảm lạnh.
- Đồng chí cho tôi cái áo sơ mi và cái quần dài.
- Dạ!

Lâu lắm rồi hôm nay ông mới được nhìn lại ông. Béo thế! To thế! Ngày vào bộ đội ông chỉ cao hơn cây mút cơ tông Pháp, ngang với cây mút cơ tông Ăng Lê đầu có mòng (4), vác súng đi rất vất vả. Ra trận đầu tiên ở Chợ Bờ, nắm phục kích, viên chỉ huy còn bò tới bảo cho ông cách bắn. Nằm đợi hoài ông mắc tiểu không dám đi, sợ lộ bí mật, cứ tè luôn tại chỗ.

Trận Hoàng su Phi ông chỉ huy một tiểu đoàn. Đại thắng, ông được Đại Tướng phong chức trung đoàn trưởng luôn tại trận và trở thành anh hùng. Cái tên đi với chiến công trung đoàn trưởng Hoàng su Phi cho tới bây giờ. Chốc đây mà đã 50 năm. Hồi đó ông ốm như con chằng hiu. Bây giờ béo to như ông “Đun lóp” (5)

Anh cần vụ trở ra. Ông ngồi ghé lên thành hòn non bộ mà mặc quần áo. Anh cần vụ vẫn đứng bên cạnh:

- Xin mời Thượng Tướng vào.
- Anh đánh xe ra, tôi đi đây chút!

Xe tới. Ông nói

- Anh đưa tôi tới một hiệu cà phê!
- Dạ, hiệu nào ạ?

- Bất cứ hiệu nào, miễn nó cho tôi uống cà-phê. Đừng cho tôi uống nước cống thì thôi.

- Dạ thưa Thượng Tướng. Không có hiệu nào cho khách uống nước cống cả.

- Tôi đọc báo thấy nói là có hiệu phở nấu bằng thịt chó và nước lèo bằng nước cống. Có không? Anh có ăn phở nào như thế không?

- Dạ em không biết ạ! Dạ mà chắc chúng nói...đi..êu!

- Cứ đọc báo thì tưởng Thủ Đô này toàn dân mọi rợ. Máy thẳng nhà báo nhiệm Nhân Văn Giai Phẩm bây giờ còn bướng hơn cả Nhân Văn Giai Phẩm.

- Dạ, tới nơi rồi ạ. Quán cà phê ở trước mặt! Anh cần vụ cho xe chạy chậm lại.

- Phở này là phở nào, sao kang trang đẹp mắt thế?

- Dạ là Phở Hàn Nồi đấy ạ!

- Phở gì lại Phở Hàn Nồi?

- Dạ là Hàng Bạc nổi dài ra tận bờ sông.

- Nhưng sao tên gì lạ vậy? Mà có thật ở đấy hàn nồi bẻ không?

- Dạ đây là phở của một ông Tây đen, ủa Mỹ đen mới lập ra, rồi tự nhiên treo bảng “Hàn nồi” trật cả chánh tả mà ông ta không chịu chữa cho đúng như các hàng khác ạ!

- Tây đen, Mỹ đen nào lại ở đây?

- Dạ em thấy người ta đồn thế nên có lần em tò mò đến xem. Quả thật thẳng Mỹ đen thù

lùi. Nhưng người ta bảo đó là Tây đen chứ không phải Mỹ đen ạ. Em không biết đầu của tai ếch ra sao em bèn hỏi các cụ thì các cụ bảo là Tây đen thời Điện Biên bị ta bắt tù binh đấy ạ.

- Nó bao nhiêu tuổi ?

- Dạ khoảng bốn mươi mấy năm mươi chi đó.

Ông nghĩ thầm: Lính Lê Dương Điện Biên Phủ thì ít nhất năm nay cũng 70 chứ sao trẻ vậy được ? Nhưng ông không nói ra, chỉ hỏi:

- Anh có chắc nó trẻ vậy không ?

- Dạ những thằng đen nào cũng khó đoán tuổi. Như nhìn con trâu ai mà đoán được mấy tuổi nếu không xem cái sừng của nó. Em thấy tóc thằng này cũng muối tiêu rồi. Muối nhiều hơn tiêu thì đoán vậy thôi. Lại thật sao mặt nó đen mà tóc nó trắng ?

- Đó là tóc bạc. Đồng chí đổ xe lại đi. Tôi xuống xe đi một khúc để “dưỡng sinh” luôn.

Nghe chủ nói thế, anh cần vụ thứ hai nhảy xuống đất. (Cấp Tướng có hai cần vụ đi theo mỗi khi xuất trại). Thấy anh lính mang AK nai nịt như ra trận, ông khoát tay bảo:

- Không cần! Đồng chí ở xe chờ tôi uống cà phê.

- Dạ không được ạ. Tôi có nhiệm vụ bảo vệ Thượng Tướng.

- Thôi được, đừng mang súng theo. Giặc đâu ở giữa Thủ Đô mà xài súng ống.

Anh lính bèn dẹp khẩu AK vô xe và lấy khẩu súng ngắn đeo vô lưng phủ vạt áo xuống, rồi thấy ông Tướng đã đi xa ở phía trước, anh ta chạy theo.

- Anh không nên gọi tôi như ở nhà, biết chưa ?

- Dạ vâng!

Rồi hai thầy trò bách bộ trên vỉa hè như hai người thường.

Ông Tướng lấy làm ngạc nhiên. Mặt tiền phố khá hấp dẫn với màu sắc của những bảng hiệu không như ngày ta mới về Thủ Đô. Sở văn hóa gọi ý “chữ vàng nền đỏ hoặc nền vàng chữ đỏ” cho đồng phục Thủ Đô. Ông còn ngạc nhiên hơn nữa thấy toàn hiệu phở và cà phê. Ông thầm nghĩ: Hòa bình đã mấy chục năm rồi. Nhân dân có lợi tức cao nên ăn xài phở phê. Sáng cà phê. Trưa hủ tiếu. Chiều vịt quay. Thế mà báo vẫn chế diễu lời đồng chí tổng bí thư! Thế này không hơn được máy lạnh tủ lạnh à ?

- Vào nhé

Anh cần vụ đáp:

- Dạ hiệu trước đó, thưa Thượng... ủa, anh Ba!

- Thôi vào đây đi !

Sau Hòa bình, ông Tướng đã từng đọc báo và từng chịu trách nhiệm an ninh cho Bác đến thăm đơn vị một lần. Ông cụ không đi lối cổng chào. Ông lẩn vào ngõ sau đi xem cầu tiêu và bếp anh nuôi trước làm ban chỉ huy thất vọng. Những hoa hòe hoa sởi chưng bày ở phía trước không được ông cụ ngó tới. Bây giờ ông cũng thế. Ông học được cái vĩ đại của lãnh tụ. Đừng ai hồng báo cáo tô hồng cho cụ. Những cái khoe bày để đón lãnh tụ, đăng báo chẳng qua là mặt tiền của sân khấu. Cái quan trọng là hậu trường. Hậu trường quyết định đào kép ra vào, kéo màn hạ màn.

Cho nên khi anh cần vụ trở ngôi quán ở trước mặt, bày biện lòe loẹt, thì ông lại vào cái quán có vẻ nghèo nàn chỉ có chữ “cà phê” viết bằng phấn học trò dán ở thân cây trước cửa. Đây là một gia đình công chức, làm thêm kiếm tí tiền giấy bút cho con đi học. Ông bước vào và nghĩ thế. Ông vừa kéo ghế ngồi thì người nữ chủ nhân đến:

- Ông dùng cà phê đường hay cà phê nào ạ ?

Người cần vụ cũng ngồi bàn bên cạnh đáp thay

- Anh Ba tôi không biết uống cà phê.

Người chủ quán cười, bước lại gần sát vỗ vai anh cần vụ:

- Còn anh ? Cà phê đường nhé! Hôm nay đường rất ngọt.

Ông Tướng quay lại hỏi:

- Quen à ?

- Dạ em chưa có đến đây lần nào cả.

Người chủ quán đem cà phê ra cho cả hai. Bà ta hỏi nhỏ:

- Anh Ba chú không thích đường à ?

- Dạ không. Anh tôi. . .

Anh cần vụ càng giữ lễ độ giữa chủ quán và khách hàng thì người chủ càng tỏ ra thân ái.

- Đến lần đầu nhưng số đồ. Hôm nay có đường đặc biệt nghe!

- Bữa nay bận lắm, không uống được.

Nhưng một em đã xuất hiện: Quần tiêu áo thun ba lỗ. Cô nàng sà đến ngồi trên đùi ông khách trẻ và vói tay véo ông khách già trách yêu:

- Bộ sợ bà xã đồ ghè tương hả ? Một cốc ôm chớp nhoáng chớp phải “ngồi đồng” hay “đi Liên Xô” sao mất thì giờ ?

Cô bé tiếp:

- Ông già chắc hồi hôm leo mái nhà nên sáng coi bộ hết xí quách. Đem ông lại hàng “phì phạch” bồi dưỡng “tam xà đởm” rồi đi Hàng Pín làm tô Ngẫu Pín thì mới Đồng Khởi được.

Ông Tướng ngồi như gỗ. Ông hóp khê một hóp. Con bé vẫn thon thót:

- Cà phê không thích hả anh yêu ? Vậy xin mời ra sau đi một châu mát-xa đi. Có tay tằm quất kinh nghiệm, bắt gân hiệu quả mở tức thì! !

Ông Tướng bỗng đổi chiến thuật chuyển bại thành thắng, dùng kế nghi binh:

- Ở đây có món đó nữa à ?

Bà chủ quán xuất hiện, xòe tay úp lên bộ mặt nhăn nheo của ông Tướng:

- Có có đủ tứ đồ tương tam xà lác đặc. Mát xa, tằm ôm cà phê võng luôn. Ông muốn đi thứ nào ?

- Ư ư. . . thứ nào cũng đi hết !

- Tưởng anh tu chứ. Tu chùa nào thế ?

- Chùa một cột! Anh cần vụ đáp thay. Thôi đi vào chuẩn bị chuông mõ đi.

- Có chuông thôi. Đẳng ấy vào bảo đảm. . . là hạ cánh an toàn.

Ông Tướng nốc cạn cà phê ngụi rồi đứng dậy chếp miệng:

- Cà phê đáng quá.

- Ngọt vậy còn chê! Bà chủ quán lườm yêu. Kỳ sau đến có đường ngoại đó. Chùng nào đến ?

- M..mai!

- Xi! Dân hảo ngọt còn chê đường. Rõ nỡm! Đến nhé! Đợi đấy.

Lên xe ngồi, trên đường về, ông hỏi:

- Phì phạch là hàng nào ?

- Dạ là Hàng Quạt

- Còn Hàng Pín ?

- Dạ là Hàng Bò. Tên này mới có. Trước kia gọi là Hàng Bò nhí. Từ ngày có nhiều quán phở ngẫu pín nổi lên, người ta gọi là Hàng Pín hoặc là Hàng Bông.

- Sao thế ?

- Dạ Bông là Bông bẻ đây ạ.

- Thôi, về nhà để bà ấy trông.

Về đến cổng thấy bà Ba đứng ở ngoài đường. Ông vội nói ngay:

- Tôi ra sân chơi, thấy trời còn sớm, bà lại đang ngủ say, tôi chạy thử mới hay bây giờ không chạy nổi như xưa nên tôi mới đi uống cà phê đợi bà thức dậy.

Bà nói:

- Cơm dọn ra rồi không thấy ông đâu. Tôi qua mấy nhà bên hỏi cũng không ai biết. Gọi

vô cơ quan nói ông chưa về. Tôi hoảng hồn không biết ông đi đâu.

Ông nhanh nhẹn biến vào nhà. Bà hỏi người lính cận vệ còn ở ngoài sân:

- Ở nhà có cà phê sao không uống, đi đâu ?
- Dạ, ông bảo con đưa đi ạ !
- Đi cà phê nào mà lâu thế ?
- Dạ đi Hàn Nội!
- Sao đi tận đằng ấy ?
- Dạ ông gặp người quen (anh lính đẩy cây một cách sáng tạo) nên mới lâu.
- Sao không đi quán gần ?
- Dạ quán nào thì cũng thế thôi!
- Rồi có đi đâu nữa không ?
- Dạ không có... đi đâu nữa cả.
- Uống gì lâu thế. Có một cốc mà mấy tiếng đồng hồ.

Bà ngờ ông sang bên trung tâm phục hồi nhân phẩm và trau dồi đạo đức ngay bên kia đường nhưng không dám hỏi thêm. Bà bảo:

- Đi Hàn Nội xa. Lại Cửa Nam có gần hơn không ? Mà cần gì đi. Ở ngay cổng thành đây có thiếu gì. Bàn cùng lắm thì ở nhà đây mà uống chớ cứ gì phải đi quán ?

- Dạ cà phê thì phải ngồi quán mới thú. Uống một hợp nói chuyện cả giờ. Rồi chuyện này chuyện nọ nữa, chớ đâu chỉ cà phê suông.

Bà Ba vào nhà đã thấy ông ngồi ở bàn. Ông vui vẻ:

- Bây giờ tôi lại chờ bà. Chờ từ nãy giờ.
- Có mấy phút. Tôi chờ ông cả mấy tiếng đồng hồ.
- Mấy phút cũng dài bằng mấy tiếng.

Bà Ba bỗng tiêu tan cơn giận. Lâu lắm bà mới nghe ông nói một câu tình cảm với bà. Trên bàn có đĩa mấm đĩa cà pháo thái nhỏ trộn đường tỏi và ớt. Rau ríp, rau quế. Bà bới com trao cho ông. Ông vừa cầm chén com vừa đưa đĩa ra gấp miếng cà. Thấy ớt dính miếng cà đỏ nghệ, ông buột miệng:

- Mới vừa (uống) đắng, lại đến (ăn) cay.

Nhìn thấy bà lườm ông vội tiếp ngay:

- Chắc là cay qua tay tiên, sẽ ngọt lắm đây !

Rồi bỏ vào miệng nhai tròn tan. Ông lại gấp liền hai ba miếng, bảo:

- Lâu quá quên hẳn miếng cà. Chỉ còn nhớ câu ca dao: Ta đi ta nhớ vợ nhà. Bát canh rau muống quả cà dòn tan.

Ông khéo thay một chữ, quê nhà ra vợ nhà làm bà rất hài lòng. Bà gấp mấm cáy bỏ vào chén ông, bảo:

- Ông có nhớ ngày tôi với ông quen nhau, bà mẹ ở Thái Bình đãi mấm cáy. Ăn xong ông đi khu tư, tôi lên Phú Thọ không ?

- Con cáy ở Nam Thái béo hơn con cáy ở Hưng Yên vùng Tam Tổng.

Thấy ông nói thế, bà Cán phụ họa:

- Dạ cáy này con bắt ở Tiền Hải đấy ạ. Thịt nó dầy lắm. Mùa Đông bún riêu ngọt là nhờ nó. Trẻ con lội một lát là bắt được cả xâu.

Biết hai ông bà không thích nghe, bà Cán xuống bếp đem lên một cái đĩa sành sứ, để lên bàn nói:

- Dạ đây là mấm ruốc trong Thanh Hóa đấy ạ. Con được một hủ của con dâu làm quà, cứ giữ mãi không dám ăn. Nay ông về con đãi ông một đĩa.

Ông Tướng vô tình nói:

- Có thịt heo ba chỉ băm nhuyễn trộn vào đem hấp cách thủy thì mới ngon.

Ông biết ông nói lỡ lời, vội chữa lại ngay:

- Nhưng mà thế này cũng đã ngon lắm rồi.

Bà Ba đỡ tiếp nhưng không kịp:

- Chắc là ruốc Hòn Mê nên mới đồ tươi như thế này.

- Dạ chúng con thì chỉ mong được như thế này thì cũng đã là...như ăn cỗ rồi.

Bà Ba bảo:

- Lần sau bà có nướng ruốc thì lấy mấy cái bát kiểu trong góc chạng mà nướng, không phải dùng cái bát sành sứ như thế này nữa!

Bà Cán nói:

- Dạ ruốc thì dùng đĩa sành ém chặt mớ ruốc vào thành đĩa, bỏ lên đống vài hòn than đỏ rồi vùi vào tro nóng một lúc liệu chừng ruốc chín thì lấy ra ăn ngay còn nguyên hương vị mới ngon đấy ạ. Chứ nướng bằng ga như thế này thì con không quen cho nên nó hơi cháy, không được ngon lắm ạ.!

Bà Ba bảo:

- Thế này ăn với lá quế là tuyệt rồi, bà không phải vẽ vời cho mệt. Còn mớ rau tần ô kia, bà nấu cho bát canh dạo ruốc cho chú ấy mang về cơ quan cho ông.

Bà Ba ăn bữa cơm ngon như liên hoan trong kháng chiến ở nhà quần chúng tại Hà Nam hay dưới Ninh Bình. Những lần trước ông về nhà rồi đi như thoát nợ, nhưng lần này lúc rời nhà, ông có hơi quỵên luyến. Bà Ba đưa chồng ra xe. Ông dặn:

- Chuyện con Thu bà phải lưu tâm. Còn thằng Tuấn, kêu vợ chồng nó về cơ quan gặp tôi. Bố con Ngọc Toàn mất nhưng mẹ nó còn, tôi sẽ bảo nó vài lời.

- Còn con Xuân thì sao ?

- Nó đang làm ăn thì để nó làm chớ làm sao được. Tuy nhiên bà kèm nó, không cho cái tiệm sửa sắc đẹp của nó dính nhiều với các đám bụi

- Còn vụ người ta “chào hàng” ?

Ông làm thỉnh hồi lâu rồi bảo:

- Để tôi suy nghĩ rồi gọi phôn về cho em, Mến. Giục tất bắt đật.

Bất ngờ ông gọi tên cúng cơm của bà lâu lắm không ai động tới.

Ông làm thỉnh bước lên xe. Người cần vụ đóng mạnh cửa xe. Bà Ba như nghe cánh cửa cất ngang câu nói của ông: Anh...tùy...

Bà thần thờ vào nhà. Phòng nọ phòng kia mênh mông hoang vắng.

Con Thu ở trong phòng ló ra cửa:

- Bố đi rồi hả má ?

- Vài bữa ông về. Mà không ra đưa bố mà chút được sao ? Ông về cả ngày mà mà cũng không ra chào ông một tiếng.

- Con có ra nhưng thấy má đang cãi nhau với bố. Con sợ quá nên trở vào.

Bà Ba vào phòng định nằm ngủ nhưng mà chần gối làm bà tỉnh lại. Trên giường này hai ông bà đã thảo luận chính trị, tình hình đất nước rất ráo và thẳng thừng chưa bao giờ có. Đến một nhòai bà ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Còn nhiều chuyện chưa nói ra được. Một đêm vợ chồng lạ lũng. Bà tưởng lạc Thiên Thai. Bà thấy bà hát nho nhỏ: “Bâng khuâng chèo khuấy nước Ngọc Tuyền. Ai hát trên bờ Đào Nguyên. Thiên Thai chúng em xin đừng chàng hai trái đào thom..” (đúng lời ca là “hai chàng” trái đào thom”)

Những cán bộ kháng chiến thích chữa nó lại cho “hợp tình” mà cũng ít ai muốn hát lại cho đúng. Hồi đó cô nữ cán bộ Mến chỉ gặp vị hôn phu bất ngờ có một lần trên đường công tác bên bờ Ngọc Tuyền và bài hát nhập tâm luôn. Một lần nọ anh chàng tám suối và rù cái Mến tắm nước Ngọc Tuyền cho trắng da dài tóc. Đồng bào Thượng vẫn tắm suối thiên nhiên một cách tự nhiên. Sao ta không làm được mà đòi đi vận động quần chúng ? Rồi Mến tắm với nguyên bộ đồ

bà ba trên người. Khi thay quần áo thì Mến trôn trong hốc đá, nhưng nhất định chỉ thay áo mà thôi! Anh chàng không làm thế nào cho nàng lay chuyển được.

Đêm qua cái Mến nằm mê thấy lại cảnh suối...Mến thấy mình trở thành một cô gái Thái lặn hụp, nghịch ngợm một mình trong dòng nước bạc, thấy mình bay như mây rồi không biết sao tay nắm được con trạch to, càng bóp mạnh thì nó càng chuồn ra khỏi tay và cuối cùng nó đã lủi mất chỉ để lại trên bàn tay Mến một ít nhớt và một ít rêu. Bất giác bà Ba đưa tay lên xem như để kiểm tra lại giấc mộng của mình. Cảm giác thì còn tí dư âm nhưng dư vật thì không. Con trạch lủi mất không còn để lại gì.

Bà Ba bật ngồi dậy, bà bước xuống suýt hụt chân háp tấp đi lại cái ngăn kếp để tìm cái hộp bưu điện ngày hôm qua.

Mới có một ngày sao bà thấy lâu thế. Cái hộp lẫn ‘’nội dung’’ của nó đã biến đi đâu cả. Cái ngăn kéo đã đóng kín. Bà kéo ra đẩy vào, nghiêng mắt nhìn mãi tí trong sâu vẫn không thấy cái hộp. Bà run tay như vừa đánh mất vật gì quý giá hay một vật vô giá bà cũng không hiểu nữa. Bà giơ tay lên xem. Con trạch có để lại chút nhớt nào không. Mộng và thực lẫn lộn trong tình cảm của bà. Chuyện không đáng gì nhưng sao bà không an tâm ?

Bà trở lại giường nằm vật ra với mớ tơ vò trong đầu. Bỗng bà thấy chiếc gối tai bèo hơi cộm lên. Bà bật ngồi dậy và lôi xệch chiếc gối qua bên cạnh. À, đây rồi, cái bà tưởng mất và bà đang hót hời hợt. Ông Tướng con nằm trườn trườn ra đấy, im lặng, hiên ngang như một dũng sĩ sau một trận đại thắng mà còn đầy dũng khí tướng chùng còn thừa sức xông lên.

Bà vội vàng vùi nó xuống đồng chăn gối rồi bước ra ngoài đồng dạ gọi:

- Mùi à! lên đây bà bảo!

Nhưng con Mùi chưa kịp lên thì bà đã xuống bếp...Thấy con Mùi đang lui cui dọn dẹp, bà gắt:

- Bỏ cả đấy, lại đây tao hỏi. Lên nhà trên! Bà vừa đi vừa nói.

Con Mùi xanh mặt bước tới trước mặt chủ, lí nhí:

- Dạ bà kêu con chi ?

- Ông mày về hỏi nào ?

- Dạ..lúc bà gặp.

- Không! Tao hỏi bữa trước kia.

Con Mùi lúng túng, không biết ai đã mách lẻo, càng lúng túng:

- Dạ, dạ...

- Dạ thế nào ? Ông mày có về bữa trước không ?

- Dạ, dạ...

- Có hay không ?

Con Mùi giật nảy người lên:

- Dạ có!

- À! Rồi sao nữa ?

Con Mùi bật khóc. Bà Ba gằn giọng:

- Tao biết cả. Mày nói dối tao đuổi đi. Mày nên biết là hỏi này phát động quần chúng, địa chủ man khai chuyện hai chục năm trước tao còn moi ra. Mày liệu cái thần hồn.

Con Mùi bị chặn đầu lòi ra hết. Nó nói qua làn nước mắt:

- Dạ, ông con bảo con đừng nói cho bà biết là ông đã về.

- Nhưng ông mày đã khai với tao hết cả. Mày còn định giấu tao hả ?

- Dạ con không dám. Nhưng ông dặn đừng nói với ai hết.

- Nào, khai đi. Để tao khỏi gọi công an tới.

Con Mùi run từng miếng thịt, nói:

- Dạ, hôm kia ông về thì bà không có ở nhà. Ông vào một lát thì người phát thư tới.

- Rồi sao nữa ?
 - Dạ rồi người ta giao cái hộp. Ông nhận lấy.
 - Sao mà thấy ?
 - Dạ lúc đó ông còn đứng ngoài sân xem mấy cây cảnh. Sau khi nhận cái hộp thì ông vào nhà. Một lát sau ông lại ra đi. Trước khi ông đi, ông dặn con nếu bà có hỏi thì cứ nói ông không có về! Dạ rồi ông đi, hôm sau ông lại về gặp bà.
 - Ông mà lái xe hay ai lái ?
 - Dạ không có ai đi trên xe ngoài ông.
 - Rồi cái hộp đâu ?
 - Dạ cái hộp thì ông bưu điện giao cho bà.
 - Cái hộp của ông mà nhận kia!
 - Dạ con không biết.
 - Nó có giống cái hộp của tao nhận không ?
 - Dạ con không có nhìn kỹ nên không rõ.
 - Nó đựng cái gì trong đó ?
 - Dạ con không biết! Làm sao con biết được ?
 Bà Ba trở mặt con Mùi, nghiêng răng như cóc gặp hạn tháng ba.
 - Đồ “Tối mật quốc phòng” đấy. Nếu thất lạc mà ở tù một gông nghe con!
 - Dạ con có biết quốc phòng, quốc bẹp gì đâu ạ. Con chỉ thấy cái hộp thì con biết thế thôi.
 - Ngộ người ta đặt bom giết ông mà, mà cũng nhận hay sao ?
 - Dạ ai mà giết ông ạ. Sao họ manh tâm thế được !
 - Ai cũng oán ông mà hết. Bà Ba ngáp ngừng. Tại vì ông mà không ngã theo họ rõ chưa?

- Dạ con chỉ biết mấy hũ mắm với cái bếp ga thôi chứ con có biết gì nữa đâu, bà đừng đuổi con tội nghiệp. Tại vì ông dặn chớ con đâu dám giấu bà !
 - Thôi được rồi!

Bà Ba trở lên nhà trên, đứng ngồi không yên. Bà giải lý về cái sự ấy. Như vậy là ông Tướng gặp “ông Tướng” rồi. Ông ấy đem trả lại thùng bưu điện cho nên hôm sau người phát thư đem trở lại. Bà tự hỏi:

- Không biết đêm qua ông Tướng nào lâm trận mà địch chết như rạ thế ?
 Bà thở nhẹ nhàng:
 - Ông Tướng này điều khiển ông Tướng kia, cả hai đều tài ba. Con Mùi và người gọi, cả bà nữa đều vô tội. Còn ông Tướng này phải thăng cấp cho ông Tướng kia vì nếu không có ông Tướng kia thì ông Tướng này án binh bất động.

Bà tự hỏi: Ai gọi vậy ? Tuy trên hộp không có tên và địa chỉ người gọi nhưng bà vẫn biết là ai. Ai trồng khoai đất này ?

Đột nhiên bà nhớ lại những dòng chữ trong thư của thằng nọ gửi về cho con Thu: “Nó giống in như thật...”

- À ra thế, ra thế, thế thế...!!!

Chú thích:

- 1.- Thầy chùa Sơn Tây: Hôn danh của Tướng văn tiên Dũng. Trong thời kỳ cộng sản hoạt động bí mật, ông Dũng có lần cải trang làm hòa thượng ở Sơn Tây.
- 2.- Nắm độc mộc trên thân gỗ mục: Câu nói của ông Hồ về Nhân Văn Giai Phẩm
- 3.- Tiểu tá: Theo lối đả ngộ cao cấp của Trung Cộng. Đại Tá giành cho chiến sĩ, trung tá giành cho cấp úy, tiểu tá từ tá trở lên.
- 4.- Mòng: Thước ngắm ở đầu súng.
- 5.- Đun-Lốp: Hình quảng cáo của hãng Dunlop. Một ông to béo cỡi xe đạp giơ tay.

CHƯƠNG XVIII

Chín Ủi làm bộ sin. Hấn dốc ngược chai uých ki lên vổ vổ đít rồi “vắt” cái chai chờ cho giọt rượu cuối cùng rơi xuống đáy ly, nâng lên nuốt ực khà một cái rồi loạng choạng đi ra sau. Đêm Màu Hồng đang thật sự rục rở vào lúc nửa đêm. Hà Nội đâu có ngủ. Hà Nội đang lắng nghe những bước chân của thể kỷ mới đi về với tất cả màu sắc diễm ảo và điên dại của một con chó điên lên con đang cắn cái bóng của nó.

Từ hơn một tuần lễ nay hấn tìm cách cấy cái hạt nhân mỹ nhân kế vào chuồn con lợn Phan minh Hợi.

Kinh nghiệm giang hồ dạy cho hấn rằng mọi việc bí mật đều được bật mí quanh bàn rượu và những gã say không hề kiêng cử một điều gì. Vua Càn Long bỏ ngai đi du ngoạn dân gian cũng mê mùi da thịt đùi kỹ nữ và tiếng hát của ca kỹ đêm thâu.

Chín Ủi cứ vờ say vờ dại và ai cũng tin hấn say thật. Khi đi ngang qua một cửa phòng đồ tróc sơn ở ngay sát hậu trường sân nhảy, một hôm hấn thấy cánh cửa mở hé. Có lẽ cái khóa đã lờn nên cánh cửa bật ra không ai để ý hoặc người ra vào hấp tấp không kịp khép kín, chẳng biết lẽ nào. Lẽ nào thì lẽ, Chín Ủi cứ tò mò nhìn vào. Hậu trường sân khấu hay hậu trường chính trị mới hấp dẫn hơn chính cái mặt tiền của nó.

Chín Ủi muốn tìm chị Hai Thanh Xuân. Chín Ủi biết chỗ ở của chị và còn biết chị làm chủ tịch ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương, nhưng chưa biết cách nào gặp được chị.

Chín Ủi tự nghĩ thầm: Lã Bất Vi yét kiến được Hoa Dương Hoàng Hậu thì mới cấy được cái “mầm sống mới” cho Vua Tần. Còn mình gặp chị Hai đâu có khó hơn. Ở đời không việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền. Đào sông, lấp bể quyết chí cũng làm nên. Bác Hồ lúc sinh tiền đã dạy.

Chín Ủi có tật uổng một chút thì phải đi. Lần nọ cũng bởi sinh nghi nên lần này đi ngang qua cánh cửa sơn đỏ, hấn lại nhìn vào. Ai ở trong đó ? Chín Ủi tự hỏi nhưng rồi cũng cho qua, không cần tìm câu trả lời. Nhưng lần này, Chín Ủi vừa đi quá vài bước thì nghe cửa nghiêng khê. Chín Ủi có cái tật là đi đường trường cứ vài bước thì ngó ngoáy lại như sợ có ai theo dõi mình. Thì lần này quay đầu lại thấy một cái đầu ló ra rồi một cánh tay thò ra ngoắc và tiếng nói:

- Đây này!

Một người đàn bà từ trong bóng tối bước xẹt vào bệch ánh sáng từ trong phòng hất ra. Chín Ủi không kịp nom thấy gương mặt, nhưng biết chắc là một người đàn bà. Không hiểu sao khi trở lại bàn, Chín Ủi cứ ngỡ ngợ đó là Chị Hai Thanh Xuân.

Tất cả các nẻo đường đều dẫn tới Rome, tất cả dân chơi Hà Nội đều “đầu thai” qua ngõ “Đêm Màu Hồng” bằng cửa hông, cửa cái, cửa sau, cửa từ thiên đàng trở xuống, cửa từ âm phủ chui lên. Muốn vào đây là có cửa thênh thang, không phải chui.

Bỗng nhiên Chín Ủi dừng lại và đưa tay lên như cái máy, gõ cửa. Chín Ủi run quá, muốn bỏ đi nhưng cánh cửa vụt mở hé đủ cho một cái mặt hiện ra nhưng không lộ khỏi khung cửa.

- Ông hỏi ai ?

- Tôi muốn gặp chị Hai!

- Có hẹn à ?

- Dạ có ! Chín Ủi đáp ầu.

- Vô đây chờ!

Cánh cửa mở rộng. Chín Ủi lách vào, bụng nghĩ mình vô sào huyết tướng cướp. Thành công hay chết. Trên đời này, biết bao nhiêu chuyện bất ngờ thành công như một sự may mắn trời cho. Cửa khép lại như lưỡi dao cắt đứt sự sống phía sau lưng. Nhưng Chín Ủi thì cứ bình tĩnh bước vào. Người chủ trở cho hấn cái ghế ngồi. Gương mặt ông ta bậm trợn với một cái sẹo trên trán, tóc bạc phều. Ông ta hách dịch hất hàm:

- Hẹn việc gì ?

- Dạ, công tác.
 - Sao biết phòng này mà đến ?
 - Chị Hai dặn nếu chị đến trễ thì vô đây chờ! Chín Úi đưa đà luôn. Bữa nay khách đông quá, tôi sợ chị Hai tìm tôi không thấy. Vô đây chờ chắc hơn.
 - Vậy chờ đi, biết uống rượu không ?
 - Dạ dân trong làng mà anh cả!
 - Có đưa nào hầu cận không ? Người sẹo trán quay lại hỏi Chín Úi.
- Chín Úi suy nghĩ một thoáng rồi đáp bừa:
- Dạ có một nhí thôi, nhưng mà cỡ lắm!
 - Của ai nộp ?
 - Dạ của chị Hai đưa cho đại ca xét. Em còn để ở ngoài bar.
 - Để chờ chị Hai tới giải quyết. Tôi chưa rõ vấn đề gì.

Chín Úi nhìn lão già tóc bạc phều đi đứng cố làm ra vẻ không lụm cụm nhưng có lẽ đã quá thất tuần rồi. Chín Úi mừng thầm trời cho gặp mỗi, bèn lên nhìn quanh, không để lộ vẻ ngạc nhiên. Một chốc Chín Úi nói:

- Em này sắc nước hương trời cho nên tự thân đệ phải dất tới, có hai đứa “phò nhị tẩu” đó đại ca.

- Vậy à ?
 - Dạ đúng tiêu chuẩn 1, 68-84-62-86
- Người sẹo trán lắc đầu:
- Để đó tôi sẽ dâng lên các lò thịt. Ở đây chỉ xem xét có gạo không thôi.
 - Dạ, đại ca cứ “xét” trước đi. Bông hoa này nhất Hà Nội. Con nhỏ làm cho thằng Huỳnh Long ăn kẹo đồng đấy. Em ngại ký tuổi cho người hái hoa, nhưng chị Hai bảo cứ chuyển tới anh xét rồi chị mới đưa lên đó.

- Tòa án có biết mặt nó không ?
 - Dạ không biết. Chuyện đó đâu phải thuộc quyền tôi.
 - Vậy ai đưa nó cho cậu ?
 - Dạ chị Hai.
 - Thế à. Ủa...sao chỉ không cho hay trước kia!
 - Dạ tôi nhận nó từ tay thằng Họa Sĩ Ngọc Sơn rồi thừa lệnh chị Hai đem lại đây.
- Từ đây thì Chín Úi cảm thấy câu chuyện suông sẻ. Chín Úi đẩy cây chạy tuốt luốt hết. Nhất là khi người sẹo trán hỏi về em ấy.

Chín Úi không biết người chủ nhà là ai nhưng đoán là tay bán trời không mời thiên lôi, có quyền hạn không kém chị Hai Thanh Xuân.

Thật vậy, không mấy ai biết rõ lý lịch ông anh cả trong làng chơi giấu mặt này thượng cấp của chị Hai và là cục phó cục bảo vệ bí mật trung ương đang vào cái thời tàn rụi của Tạ đình Đề. Ngày nay cục Đề đã thành một cái áo rách không tìm được chỗ móc. Cục đã có một thời được bác Hồ cho cục làm cận vệ hay ít nhất cục Đề được bác Hồ tha tội chết (ám sát bác) và trọng dụng. Quả thật bác là tay cao thủ giang hồ. Chỉ bác mới dám dùng kẻ ám sát hụt mình để bảo vệ mình.

Thời đó ông anh cả này mới qua tuổi thiếu nhi tập tễnh bước vào kháng chiến. Lúc đó cục Đồ nhà mới là cán bộ công đoàn Tỉnh Hà Đông. Cục bị tù Hỏa Lò với cái hõn danh là Đồ đít do thằng chúa ngục Tây đặt. Đít là dix tức là Mười...Khi Cục lên rừng Việt Bắc, không ai biết Đít làm gì nhưng có một chàng trai đi theo tò tò nhưng không phải cận vệ của Mười. Anh ta gốc người Hà Nội, cố nhiên thuộc lớp nghèo thành thị nhưng không ai rõ hẳn có dính tí lưu manh nào không. Phải đi ngược lại thời gian mới rõ. Năm 1945 trong tình trạng hỗn độn của Hà Nội, có một tờ báo tên là Đông Pháp. Đêm 9.3.1945 Nhật bị đảo chánh. Sáng hôm sau ngày 10.3.1945 tờ báo đổi tên là Đông Phát (chỉ chữa có chữ T sau cùng trên manchette thôi). Trên số báo này có

một bài kêu gọi Quốc Dân Đồng Bào rất thông thiết, dài ba cột báo trong đó có câu:..“KÊ TỪ NAY CHẤM DỨT 80 NĂM ĐỒ HỘ CỦA THỰC DÂN PHÁP”. Cuối bài ký tên QUỐC DÂN ĐẢNG ĐẠI VIỆT LIÊN HIỆP: NHƯỢNG TỔNG.

NHƯỢNG TỔNG là nhà văn, tên thật là Phạm Hoàng Trân, rất giỏi chữ Nho, dịch giả bộ sách TÂY SƯỞNG KÝ ra tiếng Việt. Ông còn là một thầy thuốc Đông Y (ta quen gọi là thuốc Bắc) nổi tiếng ở Hà Nội, có tiệm thuốc ở gần Chợ Hôm trên đường “Route de Huế”. Một bữa nọ có người khách rước thầy đến gấp khu Bạch Mai để xem bệnh cho người nhà. Thầy Trân có lương tâm thầy thuốc rất cao nên kêu xích lô nhảy lên đó liền. Thân chủ cỡi xe đạp đi sau. Đến gần nút đường Huế, thân chủ rút súng lục bắn ông thầy chết tại trên xe.

Đó là nhà văn Nhượng Tống bị bắn chết cùng thời kỳ với nhà văn Khải Hưng ở bên đò Cựa Gà làng Hành Thiện, quê của Trường Chinh. Kẻ giết ông lang Phạm Hoàng Trân tức nhà văn Nhượng Tống chính là gã thanh niên giấu mặt kia do cộng sản sai khiến và được đền bù công trạng bằng kết nạp đảng.

Mãi đến năm 1951-1952 gì đó, Mười mới được làm cán bộ tuyên huấn khu Việt Bắc phụ trách nội bộ an toàn khu. Thì cái chàng thanh niên này được Mười cho làm cận vệ của ông “ủy viên”. Trong một trận Pháp ném bom, chàng thanh niên kia đã đem thân làm Lê Lai cứu chúa, không phải đem thân nộp cho địch quân mà đem thân đề lên mình chủ để che mảnh đạn cho chủ. Vì thế anh ta bị mảnh bom xéo hết một lát thị lưng. Anh ta được đưa vào Bệnh Viện băng bó nhưng phải nằm sấp cả tháng trời. Y tá gọi đùa là thằng “Tur Dùi”. Tur Dùi lành vết thương trở lại cơ quan đầu khoảng cuối 52. Lúc bấy giờ Mười chưa vào được trung ương mà lại mắc bệnh thần kinh, do trận bom kể trên chằng, nên phải sang Trung Quốc chữa bệnh. Khi trở về Việt Bắc ngót 1 năm thì gặp lại cố nhân. Ở trên bèn cho thầy xưa tở cũ đó cặp với nhau để trò Tur Dùi làm cận vệ cho thầy Mười. Khi về Hà Nội năm 55, Tur Dùi vẫn sát cánh với thầy Mười.

Khi cụ Đỗ lên ngai vàng đỏ, nhớ cái tình xưa mà phong cho Tur Dùi chức cục phó cục bảo vệ trung ương với cái uy danh là Hồng Kỳ. Tur Hồng Kỳ nổi tiếng trung thành với đảng và sẵn sàng chết vì đảng nhưng không gặp trường hợp như Phan đình Giót để lấp lỗ châu mai, hay tự chặt tay như La văn Cầu. Rồi Tur Hồng Kỳ về hưu. Bà chủ “Đêm Màu Hồng” đã trịnh trọng thỉnh Tur Hồng Kỳ về làm bảo vệ cho tiệm của mình. Tur Hồng Kỳ không phải vác súng đi quanh tiệm. Việc này có đám em út của anh Tur lo. Anh Tur ngồi trong phòng và được bà chủ tiệm biệt đãi như Lưu Thái Hậu biệt đãi Quách Hòe sau khi đã thành công trong vụ Ly miêu Hoán chúa ở Bích Vân Cung. Uy tín cũ còn vang dội tới ngày nay, cho nên tiếng nói của anh Tur không kém chi của quan tòa. “Anh Tur bảo cái này, phải cái nọ...” là đầu đó rậm rấp. Nhờ vậy “Đêm Màu Hồng” lúc nào cũng tươi mát với đồi đĩa thơm tho thượng thặng, nên chẳng những không xảy ra cuộc tranh dành đồ máu nào mà các siêu sao càng ngày càng chớp lóe sáng rực trên mái ngói “Đêm Màu Hồng”.

Chị Hai Thanh Xuân một thời là Nữ chúa của làng chơi Đường Sơn Quán. Còn lạ gì khách anh hùng và mỹ nhân cặp nhau như hình với bóng. Chị đến đây móc ngoặc với chủ tiệm “Đêm Màu Hồng”, hề ưng ý cô nào thì chị chỉ cần nói nhỏ với Tur Hồng Kỳ, thế là em ấy có danh sách trong đám nhân viên bảo vệ sức khỏe trung ương và được gán ba tấm ảnh chụp phía trước, sau và nghiêng trong quyển album dày cộm hoa mỹ không kém quyển của ông thợ vẽ Ngọc Sơn.

Chiến lược của trung ương đảng thời Ba Mặt nám làm tổng bí thư là “Công Tư hưởng lợi” nghĩa là “Nhà nước lần tư nhân đều hái ra tiền”. Do đó có trời mới biết được giữa Chị Hai Thanh Xuân và Ông thợ vẽ Ngọc Sơn đã hòa hợp mặt چرا mướp đảng như thế nào mà rốt cuộc cái nàng siêu sao đã làm cho con Rồng Vàng Sài Gòn rụng móng kia lại ngẫu nhiên lọt vào hang của Tur Hồng Kỳ một cách êm ái nhờ sự tiến cử của Chín Ủi hôm nay...

Chín Ủi đang ngồi tính tới tính lui chuẩn bị bịa thêm để đối đáp cho ăn khớp với những

điều vừa nói thì có tiếng gõ cửa.

Người đàn ông seọ trán đầu bạc, tức Tư Dùi tức Tư Hồng Kỳ vừa đi lại vừa nói:

- Chị Hai tới đó!

Nhưng khi mở cửa ra thì bước vào phòng không phải là một người đàn bà mà là một cô gái trẻ và hai người đàn ông đi kèm, mặt mày hậm hực.

Người đàn ông quần khăn cổ nói:

- Chóc lát nữa chúng em sẽ đưa thằng Tấn Ngựa vào cho đại ca xử luôn thể.

Người đề ria mép gác cây gươm sáng loáng lên mặt bàn làm Chín Ủi rón tóc gáy nhưng hẳn định thần cố ngồi nán lại. Người đàn ông này hất hàm vào Chín Ủi và hỏi:

- Ai vậy đại ca ?

Tư Hồng Kỳ đáp:

- Cũng người trong làng.

Câu nói làm cho Chín Ủi thở nhẹ nhàng nhưng không bớt thấp thỏm thì người có ria mép nói:

- Đây là một vụ phản phúc, đại ca cần phải xử cho minh bạch để tránh những vụ về sau. Lưỡi gươm này dính máu của cặp gian phu dâm phụ sẽ không được lau chùi, cứ để nguyên như vậy treo trên tường để răn đe kẻ nào phản lại đại ca.

Người đàn ông quần khăn cổ hỏi cô gái kia:

- Mà có điều gì kêu oan không ?

- Dạ không. Em nhận tất cả. Em yêu anh Tấn Ngựa thì tới chết em cũng yêu và em không chối cãi.

Hai người đàn ông không nói gì thêm, cứ lẳng lặng đi ra để cả ba ở lại trong phòng. Chín Ủi nói:

- Đại ca có việc, thôi để mai em đưa cô ta tới xin chỉ thị của đại ca sau.

Tư Hồng Kỳ xoa tay:

- Cậu cứ ngồi đấy. Nếu con nhỏ kia tới thì bảo nó ngồi đây coi xử luôn.

- Vụ gì vậy đại ca ? Chín Ủi hỏi.

- Ôi! Có gì đâu, trước đây mấy cậu ấy thấy tôi cô đơn nên làm đám tuyên bố con Thanh Hà này cho tôi. Sau đó ít lâu thì cô Thanh Hà yêu cậu Tấn Ngựa. Anh em họ bắt tội cả hai đứa. Chỉ vậy thôi chớ có quan trọng gì. Ôi, làm to chuyện làm chi cho mệt! Ở đời mấy ai thương nhau hoài, có ai ghét nhau mãi.

Tư Hồng Kỳ nói dứt lời thì lại có tiếng gõ cửa. Hai người đàn ông lúc nãy đẩy một người trùm áo mưa. Một người lột chiếc áo mưa ra thì thấy hai tay cậu thanh niên bị trói ngoặc lại sau. Người đàn ông có ria mép quát khê:

- Quỳ xuống đó mày !

Người quần khăn cổ vẫy cô gái bảo:

- Hai đứa quỳ đầu mặt lại, cho tụi bây hôn nhau lần cuối rồi chết.

Nói xong anh ta cầm lấy cây gươm quay cán lại Tư Hồng Kỳ, nói:

- Cây gươm này rèn bằng thép lấy ở xác ô tô bờ-lanh-đê bị đốt cháy trong trận Hòa Bình năm 1952 chém gỗ ngọt như chém chuối. Đại ca hãy cầm lấy chặt một phát rưng hai cái đầu hoặc lụi một cái xuyên qua hai trái tim phản phúc.

Mọi người đã thấy trước lưỡi gươm đâm lút cán, hai cái xác ngã lăn dẫy dựa trên vũng máu loang đầy đất.

Tư Hồng Kỳ nói:

- Ta bắn người không góm tay khi người đó bị lên án kia! Còn hai em không có tội gì với ai hết.

Hai người đàn ông trở mắt nhìn nhau qua đầu đôi tình nhân giãy lâu. Người đàn ông

quàng khăn cổ từ từ cởi chiếc khăn ra đưa cho Thanh Hà bảo:

- Hãy lau mồ hôi cho thằng Tấn rồi dắt nhau đi đi. Sao con quỳ đó ?

Lúc này cặp uyên ương mới hoàn hồn, từ từ đứng dậy và dắt nhau lại mở cửa bước ra.

Người đàn ông có ria mép nói với Tư Hồng Kỳ:

- Sao đại ca lại tha cho chúng nó ?

- Không phải ta tha. Chính chúng nó không có tội gì. Tao không muốn làm quan tòa dẫm lên công lý. Trong khi công lý nằm ở trong tay chúng nó.

Chín Ủi cũng hết run. Y nói:

- Đại Ca thiệt đáng mặt đại trượng phu!

Một trong hai người đàn ông treo cây gươm lên tường rồi cả hai từ giã Tư Hồng Kỳ đi ra.

Chín Ủi trình bày kế hoạch hiến dâng mỹ nhân cho Chị Hai Thanh Xuân để bảo vệ sức khỏe trung ương. Nghe xong Tư Hồng Kỳ nói:

- Chị Hai đã từng phá nát cái giàn máy cai trị Nam Kỳ, suýt chút nữa công lao của đảng trở thành dã tràng xe cát, nhưng cũng may cái số của chế độ ta đỡ hơn Nhà Thang thời Mạt Trụ nên đảng đã thoát nạn Đường Sơn. Ta thấy em có vẻ hảo hán trong làng nên mới được chị Hai giao cho cái trách nhiệm này. Nay ta đã đến lúc cận địa viễn thiên ta suy nghĩ về thời thế cũng nhiều. Em ở đây chơi, sẵn dịp này tâm sự vụn vụn với nhau cho nhẹ lòng.

Tư Hồng Kỳ gọi Chín Ủi bằng em ngọt.

- Anh nay không còn sống mấy lăm hơi nữa em. Nếu vào lúc xế chiều này mà đi tranh với đàn em một con đàn bà thì đáng xấu hổ lắm. Ông Giáp lưng danh là thánh thần ở Điện Biên, vì đàn bà mà hư danh, ông Ba Duẩn vợ người ta khắp từ Nam chí Bắc, sau cùng lấy con đào hát cải lương rồi giết cả vợ chồng người ta. Hèn hạ nữa là đồ thừa cho tình báo Trung Quốc giết. Còn ông Đồng thì ngủ với chị bếp để hai thằng con trai, bộ chính trị không cho khai sinh với họ Phạm. Ông Lê đức Thọ lấy con ở cửa địa chủ mà tưởng là con gái của địa chủ, nổi tiếng sợ vợ khắp Hà Nội. Sau cùng là bác Hồ của chúng ta. Anh nói ra đây không phải để vạch lông cho người xem theo nhưng đây là kinh nghiệm lớn của cách mạng. “Xe trước gãy, xe sau phải tránh”. Đã không tránh lại còn lao vào vết đổ của xe trước. Chuyện của bác che giấu được ngót 80 năm, rốt cuộc cũng xù ra. Mà xù từ cái lỗ rò chính chớ không phải do mọi vớ vẩn ? Vì thế toàn đảng chỉ gỡ gạc cầm chừng chớ không thể hùng hồn cãi chính được. Vì nhân chúng sống còn sờ sờ kia. Cậu còn trẻ...

- Trẻ gì nữa đại ca ơi !

- Tôi nói cậu trẻ là trẻ hơn cụ Hồ chứ phải trẻ hơn ai đâu mà vội mừng. Cậu nghĩ thử coi. Cái chất nhí nó hại bọn mày râu mình ghê gớm chưa. Đến bậc hùng anh như cụ Hồ mà cũng lụy vì nàng. Đã giữ được tiếng tăm gần suốt đời rồi còn ham hồ chi cái hóm tí tẹo đó. Bao nhiêu tiếng thơm trở thành thói hoắc. Chuyện cô Xuân làm sao ém được. Cậu bé Trung giấu lỗ mô cho kín ? Tôi nói té ra phạm thượng, nhưng phải nói thì mới nhẹ lòng. Các đồng chí trung ương của mình không đồng chí nào đáng mặt lãnh tụ hết cả. Càng làm lớn càng tội nhiều. Nhân Dân không dám nói chứ thực ra họ biết hết. Anh Ba Duẩn chẳng bảo “mắt nhân dân là mắt khóm” là gì ? Do những chuyện mà tôi chính mắt ngó thấy tôi mới xét lại tôi và đối xử với các cậu trẻ trong làng như vừa rồi cậu thấy đó! 70 tuổi còn xí quách đâu nữa mà hùng. Lão Trần Quốc đã chẳng khoe với cô Xuân cái tuổi trẻ ngũ tuần của lão ta để hạ bệ ông già 68 là gì ?

Còn nói về ban bảo vệ sức khỏe trung ương thì tôi nghĩ ngược lại. Đó là phá hoại sức khỏe của trung ương thì có. Cái nàng siêu sao làm cho thằng Huỳnh Long văng dênh sẽ cây vào đó thì chẳng những Huỳnh Long mà Hắc Long, Xích Long Bạch Hồ cũng rớt vảy sút móng và chết gục như Phạm Hù du côn Cầu Muối cho coi. Nhưng mà được, để tôi gọi chị Hai đến đây tôi giao cái mầm sống mới cho chị. Tôi biết chị Hai sẽ cây nó vô đâu. Hiện trong ban chấp hành trung ương có một tay trẻ có ô dù to đang phát mạnh lắm. Đưa con nhỏ siêu sao này vô là nó

quạt liền. Thăng Huỳnh Long đã khai hết, ai cũng có hai lỗ tai ắt phải nghe ra chứ! Ông Kẹ nào bắt nó và thăng Minh Phượng mỗi đứa phải nộp cho Kẹ 10 ngàn đô để đi Đài Loan, Hồng Kông chơi đào. Chắc ông Kẹ đó phải run gân chớ lẽ đâu điềm nhiên tọa thị được ? Ấy vậy mà kẹ ta không sút một sợi lông lại còn phát lên mạnh. Kẹ ta muốn ngủ với vợ con ai, với cô nào thì cứ ra lệnh, ai cãi lệnh thì mất chức bị trừ dập không góc đầu lên được. Đơn tố cáo hấn đã ngập lên tới mũi nhưng trung ương cứ lơ đi mà còn sắp để bạt hấn vô bộ chính trị. Có kém gì hôn quân ưu đãi nịnh thần ngày xưa không ? Nhiều chuyện lắm, kể không hết.

Tôi làm cận vệ cho ông nhạc nó lúc nó còn là tên vô danh và bắt tài nhưng nó được hứa hẹn chức tước nọ kia để nó cưới con gái Dạ Xoa của cụ Cố. Cưới xong vài tháng nó nhảy vọt vô trung ương, rồi có một lúc 3 con nhân ngãi. Bây giờ nổi tiếng giàu nhất Việt Nam và nhiều bồ nhí nhất Hà Nội. Nhờ bố vợ nó còn phát nữa lên tổng bí thư chữa biết chừng. Hấn đền ơn đáp nghĩa bằng mua cho bố vợ một cơ ngơi 4 triệu đô ở bên Thụy Sĩ. Chuyện đời lắm dây mơ rễ má lắm cậu ơi. Trước kia chàng rể dựa bố vợ, bây giờ bố vợ nhờ chàng rể. Cả hai cùng ăn nên làm ra nhất Việt Nam đấy! Dân chúng bất mãn đã đành, chắc cậu còn nhớ vụ cụ Hoan cũng chịu không nổi, bỏ chạy sang Tàu kêu rùm lên “Lê Duẩn là Thái Thượng Hoàng” chứ ? Vụ này rùm beng một lúc. Cụ Lê bắt nhốt ông bộ trưởng công an trong hầm bùn lên đến nửa ống chân. Chỉ 6 tháng ông bộ trưởng bỏ xác. Sau cụ Hoan còn biết bao nhiêu cụ khác. Cụ Thiếu Tướng Đặng kim Giang, cụ Trung Tướng Nguyễn văn Vịnh, cụ Thiếu Tướng Lê Liêm v.v...đều bất mãn và đều bị bỏ tù. Đến đời Thượng Tướng Chu văn Tấn cũng bị tù rồi chết trong tù. Cụ Lê quăng Ba, trưởng ban sắc tộc Trung ương đảng cũng chịu chung số phận. Tôi là hạng cá kèo, không dám trèo cao nơi lớn nhưng xem cả cái sự đời quả thực là không yên bụng chút nào.

Từ Hồng Kỳ rót rượu mời Chín Ủi và hỏi:

- Cậu biết rượu gì đây không ? Trung ương ngự tửu đấy. Thứ rượu phá hoại sức khỏe trung ương đấy. Công thức của Chị Hai Thanh Xuân viết ra và do nhà thuốc Ông Tiên Cần bào chế. Tôi nói ra chắc cậu lấy làm lạ và cho tôi phạm thượng. Nhưng tôi bảo đảm với cậu là tôi nói sự thật. Cái công thức pha chế này chính nó hại trở lại bốn cái đức tính do cụ đặt ra. Và nó hại sức khỏe của người đặt ra những đức tính đó trước nhất. Cậu nên nhớ rằng trong suốt lịch sử Tây Tàu và Ta không có mấy ông vua sống đến 60. Nhưng cụ ta thọ đến 79 là do Ông Tiên Cần chăm sóc nhưng cũng do chính ông ta làm cho cụ sụm bà chè....

- Vậy sao bác bảo là bài thuốc gì đó phá hoại sức khỏe của cụ ?

- Nó không những phá hoại sức khỏe mà nó còn hại cái luân lý đạo đức của cụ nữa.

- Bác nói tôi không hiểu gì cả.

- 68 tuổi đi lấy con gái 18 tuổi thì chỉ có vua chúa thôi! Bác là lãnh tụ vô sản chứ đâu phải vua. Bây giờ bác qua đời rồi, mọi việc bung bít mới xì ra. Nhân dân mới té ngựa. Thì ra thế !

Từ Hồng Kỳ ngưng lại hồi lâu nhâm nhi ly rượu màu nâu sậm, rồi chép miệng:

- Chú làm một ly đi rồi tối nay chú thấy khó ngủ. Chú phải đi một đường Karaoke cho hạ hỏa. Đây là tinh dái dê, dái trầu Mông Cổ ngâm với Sâm Cao Ly hoặc dương vật bò tốt Tây Tạng ngâm với nhung nai, thanh niên uống 3 chung nứt da liền, còn già Rô, già Chuồn thì 3 chung trở thành Tây Rô đi tìm Đằm Rô, Đằm Bích...Lợi hại hơn Tam Xà Đởm của Sài Gòn nhiều nghe chưa ?

Chín Ủi hỏi:

- Làm sao bác biết những chuyện như vậy ?

- Đó là những chuyện thường ngoài dân chúng nhưng đem vô trong phòng bào chế của Lão Cần thì nó trở thành chuyện thâm cung bí sử.

- Lão Cần là ai ?

- Đảng viên một lượt với Ba Duẩn chuyên lo “bếp núc” cho Bác từ trên Việt Bắc về Hà Nội cho đến khi Bác đi theo Mác Lê.

Chín Ủi thấy câu chuyện càng ngày càng mở rộng nên không sợ lộ mặt nạ nữa. Nếu có lộ thì Chín Ủi còn có lối đường phép đỡ gạt, bèn hỏi:

- Con siêu sao này bác định cắm vào đâu ?

- Tôi còn phải hỏi chị Hai. Chị ấy, chớ không phải tôi quyết định.

Chín Ủi nghĩ thầm: Như vậy thì ta phải làm cho Lã Bất Vi yết kiến cả “vua Tần lẫn Hoa Dương Hoàng Hậu”. Bèn rút tám các để lên bàn. Hồng Kỳ liếc thấy: Phu Nhân Thượng Tướng Hoàng su Phi. Dòng chữ ngồi ngồi trên nền giấy hồng nhạt.

Chín Ủi nói tiếp:

- Phu nhân Ba Sao có lời nhắn với anh Tư giúp đỡ. Bà là người nhân hậu sẽ không bao giờ quên ơn anh Tư.

Chín Ủi nói xong rút bút viết mấy chữ sau lưng tám “các” và hai tay đưa cho Tư Hồng Kỳ.

Tư Hồng Kỳ chậm chạp đưa hai ngón tay kẹp lấy tám thiếp và đút vào túi không xem, rồi gạt gù:

- Tưởng ai lạ, ai dè, không lạ lắm. Uống thêm chút nữa đi cậu. Bây giờ ngoài pít mới nhập cuộc, hãy còn sớm.

Chín Ủi nâng ly nốc cạn, liếm môi rồi nói:

- Nếu bà chủ em vui lòng đến đây để hội kiến với anh Tư thì có tiện không ?

Tư Hồng Kỳ ngẫm nghĩ một giây rồi nói:

- Đối với tôi thì được. Nhưng để Thượng Tướng Phu Nhân đến thì bất tiện cho phu nhân lắm. Ròng đâu có phép đến nhà tôm!

- Dạ, anh Tư cũng là quan chức nhà nước và đảng chức đâu phải người thường.

- Tôi ấy à ? Tư Hồng Kỳ phá lên cười khàn khạc một thôi dài. Hồi trước kia chớ bây giờ hồi hưu rồi! Nhưng mà cần gì phải hội kiến. Tôi ghét hội nghị và bàn tới bàn lui lắm. Như mấy ông cố nội trung ương đấy, nay họp mai hội, hết nghị quyết tới chỉ thị, hết đẩy mạnh tới quyết tâm nhưng có đi tới đâu. Hết ông già Linh rồi tới ông cô Mười, rồi kể ông Phiêu ông Phình, đất nước vẫn càng ngày càng rơi xuống hố với cái quốc nạn tham ô. Cái chỉ thị phê tự phê của cụ Phiêu rồi đến cái kê khai tài sản của cán bộ trung ương, học tập thì học, học xong để đó chớ có ai thi hành đâu. Chỉ có hai cái ô thôi mà vùng vẫy hoài không ra nổi.

Chín Ủi nghe Tư Hồng Kỳ lên giọng chỉ trích (lén) mà tưởng cụ Hồ tái sinh, chỉ gạt gù tán thưởng chớ không thêm thắt chữ nào. Còn Tư Hồng Kỳ có đối tượng nghe thì hăng hái tiếp.

Hắn tròn mắt:

- Tại sao có tình trạng này ? Là vì Thượng bắt minh, hạ bắt chánh. Thượng bắt chánh, hạ tắc loạn. Trung ương đã không tự chế được trong vấn đề tham ô thì còn bảo ai được ? Trung ương không tự phê thì bảo toàn đảng tự phê làm sao ? Nếu có ai dám phê bình trung ương thì bị trừ dập. Ông Hoàng minh Chính và ông Trần Độ là ai mà dám đề ra hàng lô khuyết điểm và yêu cầu đáng sửa chữa ? Nhưng kết quả kẻ bị tù, người bị quản thúc và lột chức, khai trừ ?

61 nhà triệu phú đô la do ông Phiêu đưa ra sau chuyến đi Tây về, trong đó có bao nhiêu trung ương ủy viên và bộ trưởng ? Ông Linh là người tổng bí thư duy nhất đòi bắt bỏ tù vợ chồng ông Võ văn Kiệt, đã bán phát đầu tiên vào trận địa “Điện Biên Phủ tham nhũng”. Nhưng rồi súng vẫn im lìm. Không có tiếng vang. Không ai hưởng ứng. Thành trì “Điện Biên Phủ” xây bằng “đô la” ngày nay đến 10 ông Đại Tướng Võ nguyên Giáp cũng không hạ nổi. Ngược lại càng tấn công nó càng mọc ra nhiều phòng tuyến. Dùng trọng pháo thì đạn bắn đi lại xoay trở lại nổ vào đầu pháo thủ. Đấy ông lớn chủ tịch ủy ban bài trừ tham nhũng vừa bị tử hình, có phải là chuyện thế gian hy hữu hay không ? Nhưng rồi cái chết của ông ta có ảnh hưởng gì trong đội ngũ hạm chín đầu ba đuôi do ổ hạm Ba Đình nuôi dưỡng không ? Ngược lại các nơi còn nảy ra thêm những bầy hạm con ăn từ bát cháo của nông dân ở Thái Bình, Thanh Hóa, Hải Dương đến những

con hạm đầu rắn nuốt một phát hàng công-ten-nơ thuốc ma-túy. Hạm đông đúc, lúc nhúc cho đến đôi thằng Tây đen lai ở đâu không biết ló ra lập “Trung tâm phục hồi nhân phẩm” và “Trung tâm trau dồi đạo đức”. Mía mai thay trên bảng hiệu mặt tiền, hai chữ “Đạo Đức” chỉ còn có hai chữ “Đ.Đ”. Và còn mía mai hơn nữa bên trong hai cái trung tâm này là sân khấu của những vở kịch phản đạo đức mà tác giả cũng đồng thời là khán giả. Càng buồn cười hơn nữa “Trung tâm phục hồi nhân phẩm” và “Trung tâm trau dồi đạo đức” lại được 75% cán bộ tới lui thường xuyên. Và do một tên Tây đen làm Tổng Giám Đốc cho nên càng phục hồi và càng trau dồi thì nhân phẩm và đạo đức nó cứ đen thui đen thui như cái nước da ông Tổng Giám Đốc vậy.

Chín Ủi nhân lúc Tư Hồng Kỳ ngưng để thắm giọng bằng ngum rượu và hỏi:

- Ở đâu bác biết những chuyện lạ lùng đó vậy ?

Tư Hồng Kỳ đặt chiếc ly đánh “cốp” xuống bàn và nói:

- Phải cho là truyện thần thoại của nước ta đó cậu à ! Tôi ngồi ở đây nhưng biết hết bên ngoài những gì đã xảy ra. Kia cậu nghe tiếng nhạc Rốc Riết gì đó không ? Tôi thử xem thấy một lần mà choáng váng mảy mặt tới bây giờ không dám xem nữa. Cứ hể nghe tiếng trống kèn nổi lên là tôi chui đầu vào gối như con đà điểu húc đầu vào cát vậy, Nhưng riết rồi cũng quen đi. Bây giờ tôi không chạy trốn nữa. Tôi cứ nghe như tiếng xe ba gác hay tiếng trẻ con la lối, một thứ tiếng động không hồn.

Tư Hồng Kỳ tỏ ra mình là một nhà thông thái bình dân:

- Thời trẻ của tôi trên Việt Bắc, chúng tôi hát bài “Du Kích Sông Thao” của Đỗ Nhuận, bài Trường Võ bị lục quân Trần Quốc Tuấn của Lưu Hữu Phước, “Chiến Sĩ Vô Danh” và “Xuất Quân” của Phạm Duy. Đó là những bài hát ai cũng thuộc. Cho đến bây giờ hơn 50 năm qua tôi chưa thấy bài hát nào hay bằng. Những bài hát đó đã góp lửa chiến đấu cho tiền tuyến lẫn hậu phương không ít. Ngày nay văn nghệ rụi tàn. Bài hát thì ỡng ẹo, sách vở thì hoặc khiêu dâm hoặc chửi đảng, thi phú thì trúc trắc đọc muốn điên đầu mà không hiểu nó nói cái gì ! Tệ hại hơn nữa mình chê nhạc vàng như Thiên Thai, Đêm Thu, Đêm Đông, Con Thuyền Không Bến để nhập cảng nhạc Lampada, Chachacha, Ráp, Riết...! Chơi nhạc đó rồi uống thuốc Hồng Phấn, Bạch Phấn chả trách gì hỏng nát con người. Thanh niên bây giờ không phải đi dân công, không đánh giặc, chỉ quanh quẩn các vũ trường, còn làm sao làm rường cột nước nhà được nữa. Đó, cậu lắng nghe, hết “Làm quá đã” rồi đến “Lời rón phoi mông” đó,. Âm nhạc gì vừa hát vừa ôm nhau lăn tròn trên sàn nhảy, thậm chí có những cặp chui xuống gầm bàn làm chó làm heo. Những cặp đó được hoan hô như những dân chơi hạng siêu. Trai gái được tặng danh hiệu Siêu Oải, trời đất ơi. Thế hệ thanh niên Hồ chí Minh đâu còn tìm ra bóng dáng nữa. Có câu ca dao: Làm trai cho xứng danh trai. Đi đâu cũng giắt bộ bài trong lưng.

Chín Ủi lập lại câu nói lúc này:

- Sao bác biết đến đám oải nữa ?

- Tôi còn biết có phải đoàn oải Sài Gòn ra đây và đề nghị với oải Thủ Đô thay kim đổi đĩa nữa chứ! Thiệt là con Hồng cháu Lạc đúng vậy gà nói.

Bỗng nghe tiếng gõ cửa ầm ầm có vẻ nguy cấp. Chín Ủi ngó qua ngó lại láo liên nhưng Tư Hồng Kỳ vẫn thản nhiên chậm rãi hỏi:

- Gì đó ? Gì nữa thế ?

- Dạ có chuyện xung đột!

- Nghinh gái phải không ? Tư Hồng Kỳ tà tà bước lại mở cửa và hắt hàm qua đầu Chín Ủi

- Hai thằng đó tên gì ?

- Dạ cũng thuộc dân trong làng nhưng em không biết tên, chỉ quen mặt.

- Thằng nào đó vậy ? Bảo chúng nó điệu giành gái, o gái thời nay không còn cái kiêu thô bạo đó nữa nghe. Yên hùng thì đi chỗ khác chơi. Cầm đèn đây.

- Dạ.

Tur Hồng Kỳ quay lại ngồi, rót rượu uống và lau bầu:
- Đêm nào cũng không mất ba bốn vụ lớn nhỏ “tranh hùng”. Cha mẹ nào không biết dạy con cái như vậy ?

Chín Ủi nói:

- Ai là cha mẹ của đám dân chơi đó thì bác biết quá biết rồi...Thì rau nào sâu vậy. Con ông cháu cha chớ ai vô.

Lại có tiếng gõ cửa. Tur Hồng Kỳ quắc mắt vào cánh cửa:

- Cái tụi này thật rộn quá he. Vừa đi lại cửa vừa nói. Kệ nó cho chơi đi !

Cánh cửa mở rộng. Một người bồi bàn tay bung mâm, bước vào vừa để mâm lên bàn vừa nói:

- Dạ bác Cả! Ông chủ bảo con thưa với bác bữa nay không tìm đâu ra rượu nếp than và cá lòng tong kho và đuông mía ạ! Bác Cả chịu phiền dùng Whisky pha lemonade.

Tur Hồng Kỳ bảo:

- Bữa nay bác có khách. Cho bác xin thêm một khẩu phần.

Người bồi bàn nói tiếng ngoại quốc rất có gió. Anh ta nói thêm:

- Ông chủ cho người chạy khắp Chợ Hòm và Chợ Đồng Xuân nhưng không tìm ra món ấy Bà chủ có cho người vô Hà Đông tìm đuông mía.

Tur Hồng Kỳ cười vui vẻ:

- Đùa chơi thôi, chớ làm gì có những thứ ấy ở đây. Đó là sản phẩm của Nam Bộ. Tôi nghe dân nhậu Nam Kỳ ra đây oọc đờ món ấy! Chớ tôi biết đuông mía ở miền Bắc không có. Còn cá lòng tong thì dân Hà Nội đâu còn nhớ nữa!

Người bồi chào và bước ra.

Tur Hồng Kỳ mời Chín Ủi:

- Minh cầm đũa đi, làm cho nóng!

Vừa cầm đũa thì lại lộp cộp. Âm âm! Cả tiếng chân đá vào cửa. Tur Hồng Kỳ buông đũa

- Tụi này nó không để mình ăn một bữa cơm khách nữa! Tuy nói thế nhưng anh Tur vẫn đi lại mở cửa.

- Hai đũa nó vẫn “găng xi măng” bác Tur à!

- Leo thang tới đâu rồi ?

- Chơi tới đồ sắt rồi bác Tur. Cháu bảo chúng nó hãy đình chiến chờ thỉnh thị.

- Cậu biết tên tụi nó không ?

- Cũng loại Cha, cha ông nhưng không rõ danh tánh.

- Gọi chúng nó tới cả đây tôi “hầu chuyện”!!! Tur Hồng Kỳ nó rồi ra mở cửa đứng chờ.

Một chập sau...Hai cô hai cậu bước vào. Chín Ủi cảm thấy không khí oi bức hẳn lên với vẻ mặt hậm hực của các cô cậu đáng con cháu mình.

Cậu mặc áo vàng ngoách, hất mặt:

- Thằng nào dám bảo ông vào đây ?

Không thấy ai đáp, hất lại gằn giọng:

- Ai ? Và hất hàm vào Tur Hồng Kỳ, ông hả ?

Tur Hồng Kỳ từ tốn đáp:

- Tôi không đáng ông cậu đâu! Đừng gọi thế tội chết! Gọi bằng bác là phải lẽ rồi.

Gã có mái tóc đỏ chạch gầm gừ:

- Không có chần lẽ gì hết ráo! Ông gọi chúng tôi làm gì ?

- Hi, hi, đừng nóng mà ta! Thì cũng có chút chuyện cần nên mới gọi nhau...Nếu nóng nảy thì làm sao nói cho rọt ráo được câu chuyện.

Gã thanh niên áo vàng từ nãy giờ khuyển tay có vẻ ngứa ngáy, lên tiếng:

- Chúng tôi không có chuyện nói với ông.

- Cố nhiên rồi, hi, hi...Tôi đâu có ra ngoài bãi nhảy mà có chuyện gì với ai. Nhưng kẻ đứng ở ngoài sáng suốt hơn người bên trong. Vì thế tôi muốn giúp cho ai kia giàn xếp câu chuyện.

- Chuyện của chúng tôi không cần ông xía vào!

- Không yêu cầu nhưng tôi thấy cần nên cứ can thiệp.

Gã áo vàng quay lại nhị vị oải nữ:

- Cho hẳn một bài học đi! Rồi mình ra đi phăng tiếp!

Tur Hồng Kỳ giơ tay lên, trở chiếc ghế còn trống bên trong phòng:

- Xin lỗi, tôi chỉ còn có một cái ghế. Mời một đại diện vào ngồi, còn những người khác chịu khó...

Gã áo vàng bước vào phòng đá lăn chiếc ghế, gất:

- Chúng tôi không ngồi bần đít.

- Không ngồi thì đứng vậy. Tur Hồng Kỳ cười nhạt.

- Chúng tôi không rồi để đứng ở đây.

- Các cháu định làm gì thì trước hết hãy cho biết danh tánh đã. Theo luật giang hồ người anh hùng không đấu với kẻ vô danh.

Gã tóc đỏ chạch và gã áo vàng khè cùng đưa tay lên một lúc, tên này trở tên kia giới thiệu:

- Đó là con ông Phạm thế Quyt

- Đó là con ông bộ trưởng Phan minh Hợi.

Tur Hồng Kỳ gật gù chào:

- Chào nhị vị siêu oải ! Và tiếp. Cha ăn cướp để con ăn trộm, cha lưu manh để con du côn. Quả y như rằng cách ngôn đã nói. Về gọi bố chúng mày lại đây tao nói chuyện.

Cả hai bị mắng cùng xông tới định hành hung Tur Hồng Kỳ nhưng Chín Ủi đưa tay ngăn:

- Các em biết ông này là ai không ?

Tur Hồng Kỳ vẫn điềm nhiên. Chín Ủi trở cây gươm treo trên vách:

- Các em nhìn cây gươm kia. Máu còn chưa khô đấy. Tuấn Ngựa và Minh Hà vừa bị đại ca xử. Chúng vừa qui ở chỗ hai em đứng để nhận cái chết, nhưng đại ca đã tha cho cả hai đấy.

Hai gã đầu đỏ và áo vàng sững sờ đứng im như gỗ. Tur Hồng Kỳ với giọng tự tin:

- Hai cháu gái là con của ai, nhắc lại lần nữa nghe coi!

- Nói đi. Đại ca biết hết tron á! Chín Ủi bảo.

Gã đầu đỏ trở đũa này rồi đũa khác:

- Cô này là Thanh Lựu bạn tâm giao của bạn tôi. Còn em này là Ngọc Toàn ý trung nhân của tôi nhưng bị bạn tôi rủ nhảy.

Chín Ủi nghĩ thầm: Thảo nào chúng quyết đấu với nhau.

Tur Hồng Kỳ nói:

- Ngọc Toàn có phải là cô học sinh đã ôm hôn người bạn cùng lớp ở giữa phiên tòa đó không ?

- Dạ phải! Gã đầu đỏ chạch đỡ lời. Chính cô ta. Còn tên học sinh bị tòa kiện án treo chính là tôi. Tôi tên là Phạm Thế Nguyệt đây!

- Rồi việc gì hai cháu định thư hùng với nhau ?

- Dạ, chả có gì lắm đâu. Thăng bạn thân của tôi quèo móc rủ ý trung nhân của tôi ra nhảy Bóp với nó. Xong rồi nó còn rủ nàng “đi Liên Xô”. Nàng thuật lại với tôi, tôi nổi nóng thách đấu sủng với nó.

Ngọc Toàn thêm vào:

- Dạ cháu là vợ có cưới hỏi của anh Hoàng Tuấn ạ. Nhưng Tuấn không yêu em mà lại yêu con Thanh Lựu. Cho nên thừa lúc phái đoàn Oải Thành Phố Bắc ra Hà Nội đề nghị thay kim đổi đĩa “thì anh Tuấn ưng liền. Anh đổi em để bắt bồ với Nữ oải trường Sài Gòn. Con Lựu thấy Tuấn

thay đổi người yêu như thay tã nên không đi với anh Tuấn nữa mà lại hòa hợp với anh bạn áo vàng của em”.

- Mai kia oải Sài Gòn trở về Sài Gòn rồi thì Tuấn còn ai ?

- Dạ thì Ngọc Toàn là vợ có cưới hỏi thì tất nhiên phải trở lại với chồng. Còn con Lựu thì đi chơi với bạn em nhưng vẫn luôn luôn là ý trung nhân của Tuấn.

Tư Hồng Kỳ nói:

- Như vậy các cô các cậu đều thay tim như thay tã chứ có riêng một người nào đâu.

- Dạ đúng thế! Nhưng người nào yêu người nào hoặc người này ở với người kia mà không yêu, tất cả đều Bê Tê Vê Đê (btvd) hết á. Trên đời này có ai yêu ai mãi và có ai ghét ai hoài đâu. Việt Nam với Trung Quốc như môi với răng mà rồi vẫn đánh nhau chí chết. Đánh nhau về môi gãy răng rồi lại ôm hôn nhau vỗ đầu vỗ mông nhau mà thế giới có cười chê gì đâu. Chuyện quốc tế còn thế huống nữa là hai cá nhân đối với nhau.

Tư Hồng Kỳ trở từng đưa một và nói:

- Cháu gái này về hỏi mẹ cháu là bà góa phụ Đại Tướng đó. Còn cháu này về hỏi bố cháu là Bộ Trưởng Bộ Ăn Nấm, nếu ông bạn thì lên hỏi cụ Cố tức là ông Ngoại của cháu đây coi quan niệm luyến ái như thế có phải là luyến ái cách mạng không ? Nếu mẹ cháu, bố cháu, ông ngoại cháu nói là đúng thì lại đây, bác nằm giữa đường cho các cháu đánh đòn.

Chín Ủi thừa thắng xông lên bước lại phía sau lưng Tư Hồng Kỳ và nói:

- Xin lỗi bác Tư, cho cháu xin vô phép! Bác tha lỗi cho cháu! Nói rồi hai tay giữ áo Tư Hồng Kỳ lên bảo: Các cháu lại đây xem cái lá bùa này!

Oải Thanh Lựu nói:

- Bác Tư có học gồng nên xâm mình chứ gì mà coi!

- Ồ, lại đây coi con rồng xanh bác xâm trên lưng bác!

- Ông già gân dử he. Hèn chi ông giữ an ninh cho tiệm này!

Bốn đứa bước lại nghênh cổ nhìn. Chín Ủi trở cái theo bằng bàn tay một nửa năm bên này, một nửa năm bên kia xương sống. Một vệt đỏ hồng chạy ngoằn ngoèo dài xuống chí lưng quần. Rượu càng vào cái theo càng ửng lên như con rồng muốn trương vi múa vút bay lên.

Chín Ủi muốn nhắc lịch sử của cái theo này nhưng không hiểu tại sao lại thôi. Thì lại có tiếng đập cửa. Một người chen vào: Tấn Ngựa.

Sở dĩ Tấn Ngựa có cái tên mình đi kèm tên Ngựa là vì Tấn có tài chạy nhanh như ngựa. Lần nọ có một tên cướp chạy Honda ngang xốt cái bốp đầm của một người đàn bà ở trước cửa bảo tàng cách mạng, Tấn đang đứng nhớn nhợ gần đó thấy người đàn bà la ú ớ hai tay quơ quơ chơi với. Tấn biết ngay và chạy đuổi theo chiếc Honda đến trước cửa Bệnh Viện Việt Xô thì Tấn chụp được bánh xe sau lồi xe đứng lại. Tư Hồng Kỳ nghe chuyện đó bèn thu Tấn vào ban bảo vệ nhà hàng. Từ đó Tấn có tên Tấn Ngựa.

Tấn Ngựa xuất hiện làm Tư Hồng Kỳ phát quạu:

- Mà còn trở lại đây làm gì ?

- Báo cáo anh Tư em định cho con Minh Hà mò tôm rồi

- Tại sao vậy ? Tư Hồng Kỳ gắt to lên.

- Tại vì nó mà em trở nên đưa bất nghĩa với bậc trưởng thượng và anh em trong làng.

Tư Hồng Kỳ đi đi lại lại gậm gù một lát rồi bảo:

- Em làm vậy anh mang tiếng tàn nhẫn. Vong hồn con Minh Hà nó sẽ theo oán trách anh suốt đời. Những cái chết có khi lại không phải là dấu chấm hết của một cuộc đời.

Tấn Ngựa nói:

- Nếu em cứ để nó đeo em thì dân làng chơi chế diễu khinh rẽ em chịu sao nổi anh Tư ! Hôn nữa bây giờ em đến gần nó, em thấy nó là con quỷ sứ chứ không say mê như trước nữa!

Tư Hồng Kỳ chưa định trả lời ra sao thì có người tới xin ra mắt. Đó là một người trung

niên giọng nói toàn là dầu nặng:

- Chào anh Tư!

- À, chú Vinh. Mạnh giỏi hả ? Lâu quá mới gặp lại.

- Dạ em tới đầu ngày hôm qua nhưng người ta không cho vào. Nếu không có lệnh của anh chắc em bị nạn. Nói xong anh chàng mở chiếc giày bắt heo lấy ra một gói nhỏ. Chuyến ni chỉ được từng này thôi anh Tư à. Bò đen chặn hết các ngách, em liều chui qua rú rậm mới thoát đấy.

Tư Hồng Kỳ vui vẻ:

- Được bao nhiêu hay bấy nhiêu. Lúc này gần đại hội nên các ngành thi đua lập công dâng đại hội để chủ tướng mình được vô trung ương. Tụi bò vàng, Cò đen được lệnh con heo trung ương siết chặt một thời gian rồi đầu lại vào đây như thằng cha Lê thế Tệ lái xe jeep chỉ huy chuyên buôn lậu vĩ đại mà rớt cuộc thằng Vũ xuân Tê lại tử hình.

Anh chàng tên Vinh nói:

- Địa bàn này em mới tìm ra có thể hoạt động đến bốn, năm tháng mới bẻ. Vẫn không ai ngờ.

- Tại sao vậy ?

- Vì đó là nơi lỗ rốn cách mạng!

- Là chỗ nào ?

- Là nơi Xô Viết Nghệ Tĩnh, quê của bác Hồ. Trung ương sửa sang ngôi nhà lớn trùm lên ngôi nhà của cụ Phó Bảng. Tỉnh ủy Nghệ An đang đi lùng chuộc các cây cột nhà cụ Phó đem về ráp lại.

- Đã đủ cả bộ chưa ?

- Còn thiếu một cây cột ngoài hàng ba. Xã ủy đang làm rào chung quanh bụi tre và cái giếng Cóc chỗ thiếu thời bác thường ra đó chơi. Huyện lỵ sẽ kiến thiết tân kỳ. Nói chung sẽ làm Thánh địa như Đền Kiếp Bạc hay Đền Hùng Vương. Cho nên không ai ngờ là địa bàn hoạt động của cái chợ cần sa ma túy hiện nay thịnh vượng nhất.

Trong một nhà, cả gia đình đều choác. Chồng chích cho vợ, con chích cho cha. Có công tác xã hội, ủy ban phải phát thuốc phiện thì kêu gọi thanh niên mới đi. Cán bộ cũng thế ! Huyện xã không hay à ?

- Hay thì hay chớ không bắt. Giáo dục thôi rồi thả về.

- Kỳ luật gì lạ vậy ?

- Bắt thì nhốt ở đâu cho hết ? Trời ơi, người ta buôn lậu đi hăng đàn như đi dân công vậy. Chồng bị bắt thì vợ đi. Mẹ bị bắt thì con đi. Đường dây không khi nào mà ngưng dứt. Huyện có bắt học tập thì họ bảo chỉ thị của đảng là “dân giàu nước mạnh” nên họ cứ việc buôn bán làm giàu. Nhiều hiệu trộn bán á phiện công khai. Chủ tiệm là người Khơ mú, người Thái, người Việt Nam, người Tàu. Ai cũng đến mua được. Thành thử cả huyện như trùm phủ khói thuốc phiện. Nói toạc phôi phèo ra là toàn huyện nghiện á phiện đến cả đứa con nít.

Vinh tiếp:

- Làm giàu nhanh quá nên ai cũng đi buôn. Ngày đi bằng tháng làm. Dại gì không đi! Một người đi, cả xóm đi. Rồi cả xã đi. Bây giờ thì cả huyện đều đi buôn, đi vận tải á phiện. Ở nhà làm ruộng, ruộng đâu mà làm. Vả lại làm ruộng mệt mà không có tiền thành ra đi buôn. Không cần ai xúi giục người ta cũng đi. Một chục cán bộ huyện nghiện hết tám ông. Toàn thể thanh niên nghiện hết. Đã đi tải thì phải nghiện. Thuốc trong bao cách mồm một gang không hút cũng phí. Một trăm lỏi mồn trên bộ, huyện chặn lỏi này, họ đi lỏi khác. Chặn đường rừng, họ đi đường sông. Ở đây không có ghe máy. Mà chèo bơi làm sao đuổi kịp dân địa phương. Con sông Nậm Nôn có trăm ngánh, đuổi họ vào đường cùng, họ quay đầu lại có mà toi mạng với họ. Thôi cứ để cho họ đi, họ choác thì còn mong nọ kia với họ chứ ép buộc như ở đồng bằng họ lại làm hung, mất tuột.

Tur Hồng Kỳ đợi anh chàng nói dứt, bảo:

- Chú báo cáo tình hình buôn lậu á phiện cho tôi ấy à ? Tôi không phải là huyện ủy.

Vinh cười:

- Em nói để anh Cả thông cảm. Tại sao kỳ này em chỉ đem được có tí tẹo thôi.

- Thế cũng được rồi. Của ít lòng nhiều. Anh chỉ xoi một điều thôi cho biết cái vị ngon của chất ô-rin. Còn lại thì cũng mất một nửa làm quà...Tur Hồng Kỳ kể tai nói nhỏ, Vinh ngạc nhiên:

- Các cụ cũng đót ngữ này à ?

- Vài ba cụ thôi. Nhưng trước nhất phải để ở tiệm phục vụ khách đặc biệt cái đã.

- Sao không bảo các cụ ra lệnh cho huyện ủy, tỉnh ủy trong đó đưa ra có tiện hơn không ?

- Ai biết đâu đấy. Thôi đi ra ngoài đó "xả" đi. Coi cánh hoa mơ nào vừa ý thì hái. Cây nhà lá vườn mà. Có con nai tơ mới ra rừng ngơ ngác, chú bắt nó lên núi xả thịt đi.

Vinh vừa đứng dậy thì anh Tur lại bảo:

- Nay, nếu có gặp trở ngại, cho anh Tur hay ngay nhé! Bằng không cho hay kịp thì chậm cũng được. Anh Tur sẽ gọi qua Bộ thì hàng tịch thu lại cũng còn đó. Ở trong "bộ máy", không mất đi đâu mà sợ. Có điều là thay vì đi vòng nó đi thẳng mau hơn.

Vinh kể tiếp:

- Chuyện đi vòng, đi tắt anh Tur lo, em không biết nổi. Để em kể hết cho anh tu nghe để khi anh Tur có gặp trung ương thì tâu lên dùm. Em sợ e tình không báo cáo tới. Bây giờ ở Thị Trấn Diên Châu Đô Lương học trò cũng chích hút can không lại anh Tur ơi! Có danh từ là "Bác trồng cháu hái" tức là Hồ Chủ Tịch trồng cây á phiện, cháu hái lá cuộn hút. Một Thị Trấn có đến 50 học sinh chích. Chúng mua kim, chích xong bỏ đầy đường. Trong một gia đình cha con, vợ chồng chích nhau là sự thường. Ở những bức tường công cộng dân chơi thường tụ tập để chích nhau. Có khi lên cơn gấp quá tìm chưa được "bệ phóng", chúng vừa đi vừa chích như người ta ăn chuối vậy.

Vinh vừa kể đến đó thì có người vào báo với Tur Hồng Kỳ:

- Dạ, anh Tur, có thằng dân bụi cầm kim chích lăm lăm trong tay đi vô nhà hàng đến ngay một bàn đồng khách giơ kim lên báo cho nó tiền không thì nó chích cây kim nhiễm Sida vô mình. Ai cũng sợ nên chạy bán mạng. Đó người ta la lối, đập bàn đập ghế đồ ầm ầm đó.

Lại có người báo:

- Công an vậy rập đồng quá.

- Kệ họ. Tur Hồng Kỳ bình thản bảo và hỏi: Họ có thấy thằng Sida đó không ?

- Không biết nó lẫn lộn đâu mất rồi.

- Còn Công an ?

- Dạ! Lớp họ vô nhà lục xét, lớp họ bao vây bên ngoài.

- Đám nào vậy ?

- Chắc của Bộ chứ không phải Sở. Một ông 4 sao hai gạch chỉ huy chung còn mấy ông 1 sao hai gạch, một gạch lệnh khênh.

Tur Hồng Kỳ nói

- Gần tới đại hội đảng nên họ muốn làm sạch Thủ Đô. Đó là kế hoạch của trên. Mình phải chịu thôi!

Ông Đại Tá vào ngồi bàn, bà Phú cho một em đem nước ngọt. Ông Đại Tá mời chị Phú ra hỏi giấy hoạt động. Chị trở lên tường, khung kính lộng tờ phép có mộc đỏ chói. Ông Đại Tá hỏi:

- Ai ký tờ đó ?

- Dạ Giám Đốc Sở.

- Nhà hàng có bao nhiêu chỗ ngồi ?

- Dạ 300 ghế!

- Chắc phải 400 vừa đứng vừa ngồi, tính cả khách không đứng cũng không ngồi thì cỡ

500.

- Dạ, chúng tôi chỉ phục vụ khách ngồi thôi, còn khách khác không đến được.
- Nhà hàng có tất cả bao nhiêu phòng ?
- Dạ chúng tôi chỉ phục vụ khách đến phía trước.
- Có phía nào khác cho khách đến nữa sao ?
- Dạ mời Đại Tá, dạ...giải khát!
- Cảm ơn bà. Xin cho phép cho chúng xem các sinh hoạt của nhà hàng.
- Dạ chỉ có thể này thôi đây!
- Nhà hàng có phép hoạt động sau 12 giờ đêm không ?
- Dạ chúng tôi đã xin nhưng phép chưa đến. Chúng tôi có hỏi thì ở trên bảo cứ coi như phép đến rồi.

- Ở đây có múa đôi, cà rô cà kê, Đít cô không ?
 - Dạ có, từ 9 giờ đến 11 giờ 30.
 - Có múa khóa thân không ? Có làm điều gì đôi trụ không ?
 - Dạ, thì cũng như các nhà hàng khác.
 - Có hút chích không ? Có gì đặc biệt không ?
 - Dạ, xin mời Đại Tá giải khát.
 - Có động bí mật không ?
 - Dạ chúng tôi tuyệt đối bài trừ mại dâm và mọi hình thức có tính chất ấy.
 - Có tất cả bao nhiêu nhân viên phục vụ ở nhà hàng này ?
 - Dạ trong sổ ghi 32 người.
 - Số người không có ghi trong sổ bao nhiêu ?
 - Dạ con số ấy rất linh động.
 - Ở đây có nơi mát xa không ?
 - Dạ trước đây có, nhưng dẹp bỏ lâu rồi vì nó bị chê là lạc hậu.
- Ngài Đại Tá ngưng thăm vấn bà chủ nhà hàng, ra lệnh cho các sĩ quan lục soát rồi quay lại bảo bà chủ:

- Bà vui lòng cho xem giấy hành nghề của các cô em phục vụ ở đây.
- Dạ!
- Bà cho các cô ấy ra trình diện tôi và giấy hành nghề của các cô đã quá hạn hoặc không hợp lệ. Vậy xin mời các cô đến làm việc ở “Trung tâm phục hồi nhân phẩm” và “Trung tâm trau dồi đạo đức” ở phố Hàn nội. Đúng 8 giờ 30 sáng mai phải có mặt. Nếu vắng mặt thì xem như bị đình chỉ hoạt động vô thời hạn.

Còn riêng bà, chủ nhà hàng đã vi phạm các điều 4-5-6 tiết 4 mục A phần 3 của luật giải trí. Bà phải lên trình diện trên Bộ thứ hai tuần sau nghĩa là 4 ngày nữa để trả lời về những điều vi phạm của nhà hàng.

- Dạ Đại Tá có gì thì cho biết.
- Có thể bà sẽ bị phạt hành chính, bị ngưng hoạt động một thời gian hoặc vô thời hạn. Tôi không có quyền quyết định. Còn hiện giờ xin bà ký giấy nhận phạt.

Viên Đại Tá gọi người tùy phái đem giấy bút đến ghi ghi một hồi rồi trao cho bà chủ. Bà Phú liếc thấy tiền phạt là 18 triệu và 8 nhân viên bị mời đến làm việc tại Bộ.

Ông Đại Tá nói thêm:

- Tùy theo lời khai của các nữ nhân viên, nhà hàng có thể bị phạt nặng hơn. Đây chỉ là tiền phạt sơ bộ, chưa được ban chấp pháp duyệt y. Mọi việc sẽ được giải quyết rốt ráo và tự nguyện với sự có mặt của bà.

Bà Phú nói:

- Xin Đại Tá cho biết nhà hàng vi phạm như thế nào ?

Ông Đại Tá nghiêm trang nói:

- Pháp luật là pháp luật. Trộm cướp không thể cãi nhau với quan tòa. Tôi cho bà hay có hàng trăm lá đơn thưa nhà hàng này. Đây là ổ chứa đủ loại vi trùng nguy hiểm, phá hoại cơ thể Thủ Đô. Tôi nhân danh chủ tịch ủy ban bài trừ tệ nạn Thủ Đô đóng cửa nhà hàng này kể từ đêm mai vô thời hạn. Ông Đại Tá đưa một tờ giấy đen đặc chữ cho bà Phú và nói: Nếu bà còn kỳ kèo thì bà sẽ nhận tờ lệnh này. Ông Đại Tá đẩy tờ lệnh màu đỏ trước mặt bà chủ.

Bà Phú nhào ngửa chết giắc. Bà biết tờ lệnh màu đỏ một khi đã dán lên cửa tiệm nào thì chủ tiệm chỉ có 3 cách: Một là chịu sạt nghiệp mất hết dịch vụ và uy tín, hai là phải bỏ ra một số tiền khổng lồ để xin thu hồi lệnh với tờ tự kiểm thảo nhận tội lỗi, ba là chạy chỗ khác xin mở dịch vụ với bảng hiệu khác, chủ nhân khác cũng tốn ngàn ấy tiền.

Bà chủ ngất xỉu. Ông Đại Tá cứ bình thản cho rút quân bò vàng, chấm dứt cuộc hành quân toàn thắng, còn mình thì ở lại chờ...giấy tờ của bà chủ.

Các em vực bà chủ dậy và báo cáo cho Bác Tư Hồng Kỳ hay. Bà chủ tỉnh dậy chớp nhoáng. Bác cười bảo:

- Thì mình phạm luật người ta phạt chứ còn kêu rêu ngất xỉu là sao? Người cầm luật thì phải hành xử luật, còn người làm sai luật thì phải chịu phạt, kêu ca ích gì. Bà chủ và các cháu trong nhà chuẩn bị ai làm việc nấy.

12 vũ nữ thường trực được mang tên riêng của nhà hàng với chữ Hồng đi đầu. Hồng Dạ, Hồng Cúc, Hồng Lan, Hồng Hà...được dân chơi gọi là Thập Nhị Hồng Hoa tiên cô hoặc 12 con cá heo, lần lượt được gọi ra trình diện ngài Đại Tá chỉ huy trưởng, Trung Tá và các Thiếu Tá, Đại Úy trong ban chỉ huy cuộc ráp.

Các em làm việc rất vất vả gần như 24/24. Ban ngày thì các em phục vụ ở khách sạn Hồng Hoa và cà phê Hồng Thủy cũng là 2 điểm ngánh của Đêm Màu Hồng. Từ phút hoàng hôn xuống thì những em ăn khách nhất được gọi tới làm mỗi câu ở Đêm Màu Hồng năng nổ hơn. Các em hôm nay đang làm nhiệm vụ trong phòng cà phê đùi, com tâm ôm, câu ôm, ngủ giờ ôm v.v... thì được lệnh bà chủ tập trung lại để ngài Đại Tá xét...giấy và tờ. Các em Hồng đến gần đủ mặt, da thịt chưa kịp phủ lên một lớp nhung lụa, còn phơi phới hồng tươi bát ngát hương hoa, trình diện nhưng gò bồng đảo và lạch đảo nguyên sương còn ngậm chỉ được ngụy trang sơ sài với hoa lá nhân tạo. Ngài Đại Tá nhắm đếm đi đếm lại mấy lần nhưng vẫn thấy vườn hoa thiếu một đóa, nghĩa là thay vì 12 thì chỉ có 9 tiên cô. Ngài Đại Tá nổi giận đùng đùng. Như thế này thì nhà hàng xem thường pháp luật quá lắm. Nhưng trận lôi đình xẹp xuống ngay vì tiên cô Hồng Loan ngang nhiên bảo, ai nấy cũng nghe rõ không sót một tiếng nào:

- Dạ thưa Đại Tá, chị Hồng Hà nhờ em thưa cùng Đại Tá rằng chị đang bận dịch vụ với khách ạ. Bao giờ xong chị sẽ lên sau ạ!

Ngài Đại Tá thuộc thành phần tiểu tư sản và không nặng tai nên nghe thủng đến tận nhĩ tai. Ngài biết cô bé bận dịch vụ với khách cỡ nào nên mới dám vi lệnh của ngài như vậy. Cho nên ngài vui vẻ:

- À được, để tôi thăm vấn hết các cô này rồi cô Hồng Hà sẽ bao chót cũng được.

Ngài tỏ ra rất thông cảm với việc làm ăn của dân, thật xứng đáng với câu hát trong bài "Vi Nhân Dân Quên Mình" mà ngài đã hát từ khi mới nhập ngũ.

Nhưng nhân dân bây giờ đã đi quá hớp dân chủ nên lệnh của ngài có vẻ lờn nhất là ở các nơi như Đêm Màu Hồng. Lờn là danh từ của giai cấp công nhân thường xài cho những cây bù loong mòn răng, vắn rộng-đền không bắt nữa.

Cô Hồng Hà vắng mặt và được báo cáo, vậy là có kỷ luật lắm rồi. Có lẽ các tiên cô noi gương kỷ luật đó chẳng, nên một cô khác lại báo cáo:

- Dạ còn chị Hồng Mi thì cũng xin vắng mặt vài tiếng ạ. Còn chị Hồng Trang thì xin mai sẽ đến.

Thế này thì quá lắm. Ngài Đại Tá không còn giữ tinh thần kiên nhẫn cách mạng được nữa. 12 đội viên mà vắng đi 3, vậy là đơn vị mất đi 1/4 nhân lực thì làm sao mà diệt địch ? ?

Một em lại phát biểu:

- Thưa Đại Tá, xin Đại Tá thăm vấn chị em tôi đi cho. Chúng tôi không quen đứng không, phí thì giờ lao động vàng ngọc như thế này thì uổng.

- Thì các cô ngồi xuống đây! Nhưng ngài Đại Tá vốn cao kiêu về quân sự nên vừa ra “lệnh” xong lại ra “phản lệnh” ngay. Khoan, các cô cứ đứng thêm một tẹo nữa.

Ngài Đại Tá nãy giờ không trông thấy tinh tiết tóc mây da phấn chân mày vòng nguyệt giết hết chỉ thấy những vệt đen và những dây nòn nà. Bây giờ mắt mới được in hình những cặp đùi ếch đã lột da. Rồi ngài phán:

- Muốn thăm vấn có kết quả phải đi từng người, phải đặt ra nhiều câu hỏi và trả lời bằng mồm, phải tra xét từng góc ngách một, chứ thăm vấn sơ sài bề mặt thiếu chiều sâu phỏng có kết quả gì ? Hơn nữa phải kín đáo một cá nhân và một cá nhân thôi. Chớ thăm vấn theo lối hợp tác xã thì còn ra cái thể thống gì!

Các cô nghe ngài Đại Tá phân tích thì hãi quá nhưng lại mong chóng xong để đi công tác.

Bà chủ ở đâu xuất hiện ra đúng lúc như nhân vật trên sân khấu. Bà nói:

- Dạ thưa Đại Tá, em đã cho dọn sẵn phòng để Đại Tá và các vị trong ban chỉ huy thăm vấn các cô hoạt động thiếu giấy phép ạ.

Ngài Đại Tá đồng ý bảo các vị trong ban chỉ huy như một bản nhật lệnh công tác:

- Tùy khả năng, hoàn cảnh, yêu cầu cách mạng và đối tượng, các đồng chí hãy tiến hành. Thời gian không hạn định, miễn đạt kết quả vượt mức thì thôi! Có đồng chí nào yêu cầu đặc biệt gì không ?

- Dạ không, một tay nói. Chỉ ngại làm mất lợi tức của các cô.

Bà chủ bật thiệp trả lời:

- Xin quý vị không phải bận tâm. Chúng tôi bao giờ cũng có lực lượng dự trữ cũng như trong tổ chức cách mạng hề có lỗ trống thì cũng có cán bộ để lấp ngay.

Ngài Đại Tá bảo bà chủ:

- Máy cái máy computer hình độc kia...

Bà chủ biết ý ngài Đại Tá, bèn thưa ngay:

- Dạ ba cái đó mới về nên chưa có chỗ bày ra rộng rãi, khách xem chen lấn, xem ké cũng nhiều. Dạ, để tôi cho dẹp bớt vô trong “phòng” để Đại Tá “xem xét” ạ.

CHƯƠNG XIX

- Nhà gì như cái miếu thổ thần vậy nè ?

Tuấn đưa nàng Sài Oải về thăm cho biết gốc gác con nhà tướng của mình, nhưng vừa đến cửa bị nàng phất cho một câu đau điếng.

Tuấn còn bàng hoàng chưa biết trả lời ra sao thì con Mùi chạy ra đon đả:

- Cậu Hai đã về. Miệng nói, mắt đảo nhìn chỗ khác như muốn hỏi: Ai vậy cậu Hai ?

- Mẹ tôi đâu ? Tuấn không trả lời mà hỏi lại.

Con Mùi đáp:

- Bà đang ngủ trong...buồng.

- Ủa sao mẹ tôi lại ngủ giấc này.

- Bà đi đâu về mệt.

- Chị biết mẹ tôi đi đâu không ?

- Dạ không!

- Bố tôi có về không ?

- Dạ không!

- Có gọi về không ?

- Dạ cũng không!

Trong lúc hai người đối đáp thì Sài Oải ghéch một chân lên vành chậu kiếng, run lia làm những rong tua tua chung quanh bắp đùi trắng nõn hều cũng lắc lư như những chiếc lá trên cành kiếng. Con Mùi chưa hết nhìn người khách lạ thì Tuấn bảo trông:

- Đi vô cho má tôi hay có khách!

- Dạ bà đang ngủ. Dạ mới ngủ tôi...tôi...

- Đã bảo !

Tuấn quay sang bảo Sài Oải:

- Đi vô em!

- Nhà anh đây à ?

- Ờ, nhà tiêu chuẩn của bố anh!

- Tướng mà ở cái nhà vậy à ?

Tuấn nhìn Sài Oải như muốn nói: “Thì vậy chớ còn sao nữa!”. Chàng trở sang ngồi biệt thự trước mặt:

- Đại Tướng cũng ở nhà thế thôi em à!

Con Mùi trở ra nói:

- Dạ cửa phòng bà khép kín, con không dám gõ ạ.

- Thôi được, chị làm gì thì đi làm đi. Còn thằng Cu con của ông “Bác Sĩ về nguồn” đâu rồi ? Sao không nghe nó khóc la gì ráo ?

- Dạ nó ở sau nhà, kiềng trên tay mẹ...

- Chị Xuân tôi..bộ về đây ở rồi à ?

- Dạ không, mẹ đây là mẹ cháu đấy ạ!

- Thì mẹ cháu là chị Xuân chứ ai nữa ?

- Dạ mẹ cháu tức là bà cụ em đấy ạ!

- Cái chị này vợ vắn quá. Còn con Thu đâu ?

- Dạ cô ấy ở trong buồng.

- Vô nói với nó có khách Sài Gòn đến chơi.

Con Mùi quay đi. Tuấn bảo nàng oải:

- Em ngồi đó đi.

Sài Oải ngó quanh nhà trên tường dưới nền rồi dừng mắt trên một bức ảnh bán thân lộng kiếng treo trên vách mà khách nào vào đây cũng nhìn thấy nó trước nhất:

- Bố anh đấy à ?

- À..ờ...bố đấy!

- Sao không giống anh tí nào cả vậy ?

Tuấn làm thinh.

- Nhà anh có họ hàng với Hoàng cao Khải không ?

- Hoàng cao Khải nào ?

- Sao lại họ Hoàng ?

- Anh biết được! Á à...Hoàng su Phi ấy à ?..Đó là danh hiệu của bố do nhân dân và quân đội đặt cho bố chứ đâu phải tên cúng cơm.

- Vậy tên cúng cơm là gì ?

Tuấn ngó ra. Thực tình Tuấn không biết. Hoặc quên. Không rõ lẽ nào.

Sài Oải cười:

- Hồi em học lớp 8 thầy có giảng cho nghe về các nước phương Tây. Thầy nói thằng Tây chửi thằng Mỹ bằng câu: “Ông nội nó tên gì nó cũng quên!” Thằng Mỹ chửi lại: “Còn mày, bố mày tên gì mày cũng không biết!”

Tuấn nói giọng:

- Thế là hòa cả làng!

Sài Oải bảo:

- Hòa sao được anh! Thăng Mỹ chơi thăng Tây đau hơn chú!

Con Mùi trở ra:

- Dạ cô Thu rức đầu ạ!

- Nhức đầu, ra tiếp chuyện với khách cho phải lễ thì chết hay sao ?

- Dạ cô Thu còn có chứng chóng mặt nữa. Dạ từ ngay đi Mỹ về cô ốm luôn.

- Lạ quá nhỉ! Đã nhức đầu lại còn chóng mặt ! Bệnh thần kinh chẳng ?

- Dạ con không dám nghĩ thế ạ.

- Ồ tôi biết rồi. Nó thất tình...Nó quen xem cái tuồng ‘Thất tình Mai’ nên sanh bệnh thất...

- Kia cô Thu ra. Cô đi có vũng không ? Để em giúp. Ồi chết, sao cô lại mang guốc gót cao lòng không thể kia không khéo cô ngã bở, con lại chết đòn.

- Không sao đâu, chị vào nghỉ đi! Thu bước ra ngồi vào xa lông.

- Đây là em gái của anh! Tuấn giới thiệu Thu với nữ oải Sài Thành.

Sài Oải đứng dậy nghiêng mình chào và đưa tay cho Thu:

- Hân hạnh được biết cô đi Mỹ mới về! Mời cô ngồi!

- Tôi là chủ nhà mà! Thu pha trà.

- Tôi cũng là chủ! Sài Oải đáp lại.

- Chúng ta là chủ. Tuấn phụ họa rồi rút lui. Để anh vào mời má ra đây xem cô...bạn mới của anh. Hai người nói chuyện đi.

Sài Oải hỏi:

- Ở Mỹ có gì lạ không cô ?

- Lạ là sao ? Xứ người cái gì đối với tôi cũng lạ hết chị à!

- Ví dụ cái gì đập vào mắt cô trước nhất ?

- Ở trên máy bay nhìn xuống trước nhất thấy lạ là cơ man nào xe hơi. Em giật mình không hiểu xe hơi ở đâu mà nhiều thế, trông như một bãi bát úp đủ màu, hay vô số con bọ hung từ dưới đất đùn lên.

- Kế xe hơi là gì lạ nữa ?

- Khi xuống phi trường thì thấy hành khách và nhân viên hàng không rất lịch sự. Họ di chuyển rất trật tự. Cả ngàn người, lao xao nhưng không có một tiếng la í ới. Tiếng chân đi cũng không nghe thấy. Chị có nhớ cái tập truyện ‘The quiet American’ không ?

- Có nhớ chớ sao không ? Ở Sài Gòn tới bây giờ người ta còn gọi là ‘The ‘Kiet’ American’, Mỹ Kiệt, Mỹ Kẹo.

- Sao kỳ vậy ?

- Đó là nhận định của dân làng chơi đi dù hay đi tàu suốt. Chúng nó nói Mỹ hứa bao nhiêu là trả đô đúng bấy nhiêu. Không hơn một đồng.

- Hứa sao thì làm vậy còn đòi gì nữa ? Thu lơ là đối đáp. Còn hơn là hứa suông!

- Tụi ngoại quốc cũng học theo cái kiểu đó. Còn dân lô can chơi điệu hơn. Hứa 2 tê, cho 4 tê lại còn rau thơm tỏi hành, điện nước. Có tay chơi đờm còn dám chê Hắc Bạch công tử nữa đó. Cô không biết đâu! Dân Hà Nội này mê các gốc Sài Gòn lắm. Tha hồ đổ gọt. Thậm chí có đứa bỏ Hà Nội vô sống ở Sài Gòn có mấy năm đã lên đời làm như hoàng hậu. Thấy mà phát chướng!

- Thế à ?

- Cô xem có con oải Nam Kỳ nào mà lấy dân chơi Hà Nội không ? Để mà ăn gốc rau muống à ? Sài Oải bỗng giật mình nói như tự bào chữa. Có chẳng chỉ một hai đứa mù! Nhưng chỉ ít bữa rồi cũng chạy tét ‘ta về ta tắm ao ta’.

- Ê, không có động tới gốc rau muống thiêng liêng của tôi nhé!

Tuấn từ nhà trong đi ra xen vào câu chuyện của hai người, tưởng dập tắt cái đám khói phun ra từ mồm Sài Oải, nhưng ngược lại làm cho nó càng bùng lên thêm.

Sài Oải cong cớn cặp môi son tím, nghênh mặt:

- Một tuần là tối đa. Gút bay! Rồi trề môi, tướng mà ở cái nhà như miếu thổ thần ấy. Xin đổi vô trong Nam đi. Thằng cha Trung Tá Bắc Kỳ vô trông cũng còn chê cái tiêu chuẩn này!! Rồi không để cho Tuấn nói gì thêm, Sài Oải quay lại Thu:

- Cô thuộc được bài học gì của Mỹ ? Tôi không có học bài gì hết chị à! Thu lấy làm bực mình vì phải tiếp một người khách ăn nói sỗ sàng, hơn nữa gọi nàng bằng chị lớn. Thu tiếp. Tôi thấy nhưng người học đòi cái kiểu Mỹ hờ rồn phơi đui đều hồng cả. Nhất là...hòn ngọc Viễn Đông tiếp cận với những...

Sài Oải ngắt ngang, có ý trả đũa lại tiếng ‘‘học đòi’’:

- Người ta nói bên Mỹ con gái với con trai làm tình ngay ở ngoài đường có không cô ?

- Có dân tộc nào lại còn dã man thế ở thời đại này ?

- Thế cô không thấy à ?

- Tôi cũng không nghe nói, đừng nói chi thấy!

- Sao có vô số băng hình nhập sang bên này toàn loại ác ôn vậy ?

- Tôi không thấy ở đâu hết. Nhưng tôi đoán là do đường dây đen nào đã nhập vào. Sở dĩ nó vào vì có người thích nó là vì nó rất quái quỷ.

- Ở bên đó trai gái yêu nhau lấy nhau có cưới hỏi gì không ?

- Có chứ. Người ta làm đám cưới với nghi lễ đầy đủ long trọng, lắm khi còn rườm rà.

- Vậy sao tôi nghe Mỹ là xứ tự do bậc nhất thế giới, nhất là tự do luyện ái.

- Tự do luyện ái có nghĩa là không có sự ép duyên, theo tôi nghĩ, chứ không phải là thay đổi người phối ngẫu như thay tã hoặc có chồng rồi còn kèm theo ý trung nhân trung nheo gì đó.

Tới đây thì Tuấn dìu bà Ba ra phòng khách. Bà kéo lê một chiếc dép còn chân kia thì đi không. Cho nên bà giống như một con vịt xiêm què lạch bạch. ‘‘Mày lôi tao đi đâu dữ vậy thằng Tròi đánh ?’’

- Con muốn má thấy mặt con dâu má chút, kéo không có dịp.

- Cái thằng này!

- Con nói thiệt, sau đại hội đảng nó về xứ, hoặc nó sẽ ôm bịch phá lao mình vào hỏa điểm của địch trước khi đụng địch.

- Cái thằng này! Mày nói gì lạ vậy ?

- Con nói thiệt. Em ơi em, má nè. Đó con dâu của má đó! Nhưng mà trong giây phút này, ngày tháng này, và ở tại đây thôi. Ngoài thời gian và địa điểm nói trên con không có bảo đảm với má điều gì hết!

- Mày nói gì vậy thằng điên ?

- Con kính chào bà Ba...Sao.

Sài Oải gặp người xuống đúng 45 độ và gục mặt ngó hai mũi chân đúng 8 giây đồng hồ rồi mới ngược mặt lên, tia mắt vào Bà Ba.

Bà Ba lùi lại mấy bước và trở mắt nhìn cái hiện tượng lạ lùng trước mặt bà:

- Ai đây, Tuấn ?

- Thì con đã kính thưa với má rằng đây là con dâu của má!

- Vợ mày đây sao ?

- Dạ như con đã nói, ở tại đây và vào giờ này phút này thì nó là vợ tạm thời dự khuyết.

Bà Ba nhìn con rồi nhìn đứa con gái vừa gọi bà là Bà Ba Sao. Đây là con trai bà. Điều đó đã chắc. Còn người kia, nó là vợ của con trai bà hay sao ? Nghĩa là trên danh nghĩa xã hội nó vẫn gọi bà bằng má.

Bà bàng hoàng, không ngờ rằng bà có một con dâu hôm nọ bà từ chối không cưới cho con trai bà, rồi hôm nay lại một đứa khác bà cũng không có cưới hỏi và làm suôi với ai, mà con trai bà bảo là con dâu của bà. Thế nghĩa là làm sao mới được chứ ? ?

Thằng con khê bảo:

- Chào ra mắt má đi em!

- Em đã chào rồi mà!

Bà Ba Sao hỏi con trai:

- Sao hôm trước đám cưới xong mà gọi cho tao với bố mà tằm hình hai vợ chồng mà nhưng đâu phải cô này.

- Dạ cô này là cô khác đó má!

- Còn cô đào mà ở trước “Trung tâm trau dồi đạo đức” nữa, mà cũng ôm iếc, hôn hít.

Vậy đó là đứa nào ?

- Dạ con đổi đĩa, đổi đối tượng liền tay hà má. Con không biết đứa nào chịu hay không chịu con kêu bằng vợ.

- Ở trước cửa “Trung tâm trau dồi đạo đức” mà gặp tao ủa...ủa..

- Con đến đó hằng ngày, mấy đứa trong đó mền con lắm, biết đứa nào, má!

- Vậy con vợ mà là con nào ?

- Con làm sao nói được cho má biết. Nếu má muốn biết thì phải định nghĩa chữ “vợ” là gì, có sự khác biệt của chữ này giữa hai thời kỳ: Thời bố gặp mẹ ở Bắc Kạn năm 1948 và thời kỳ hiện nay của con gặp những người bạn gái trong lòng của con không ?

- Nếu mà muốn thì mà định nghĩa cho tao nghe đi coi nào!

Cô Thu thấy tình thế có mùi căng thẳng hứa hẹn một cuộc bùng nổ nhưng không biết có kết thúc kịp thời như cách mạng tháng 8 hay không, nên nàng kiếm chuyện rủ Sài Oải rời khỏi phòng khách.

- Chị đi vào đây, em cho xem những băng hình của Mỹ em lén đưa qua mắt hải quan.

Sài Oải nghe nói thì chắc có một sự mê ly cuốn hút nên đứng dậy đưa tay hôn gió bà Ba Sao rồi đi theo Thu. Bà Ba ngó theo hai cái bắp chuối trắng nõn dựng trên đôi guốc gót cao loại 9 phân mà nghĩ thầm: “con nhỏ này chừng 17 là cùng, chắc là loại “nai tơ ra rừng hơi lâu” nên dạn dĩ. Thấy Thu dắt nàng đi khuất vào trong và tiếng cửa buồng đóng sầm lại, bà mới hỏi nhỏ Tuấn:

- Ý trung nhân của mà đó sao hả con ?

Tuấn gãi đầu gãi tai nhăn nhó:

- Con thưa với má là kỳ này dứt khoát mà phải bê cho con ít nhất 45 tê. Để con nắm được vấn đề cốt tủy của tình yêu thời đại này. Con xin nói tình yêu thời đại này cũng đi đôi với nhịp độ nguyên tử, về sức di chuyển nhanh chóng của mắt và tim, của thân xác và tâm hồn, của không gian và thời gian, giữa giáo điều và xét lại, giữa phạm trù ngẫu nhiên và tất nhiên, giữa quốc gia và quốc tế.

- Thôi đi thằng điên! Mà nói nhảm cái gì vậy ?

Tuấn cười hề hề:

- Dạ thưa má, muốn hiểu tình yêu không phiến diện, ta phải đặt nó vào hai hình thái ý thức. Hình thái thứ nhất là trừu tượng. Hình thái thứ hai là cụ thể. Trừu tượng nghĩa là không cầm nắm trong tay được. Còn cụ thể là cầm nắm ôm ấp cất giữ được, nghĩa là hoàn toàn trái ngược lại với trừu tượng. Xưa nay chưa có nhà triết học nào định nghĩa được tình yêu. Nó là một vật thể hay là một khái niệm về tình cảm. Chưa có một chữ nào khó định nghĩa bằng chữ tình yêu.

Người ta vẫn hay dùng nó tồn không biết bao nhiêu nước bọt và giấy bút nhưng có ai định nghĩa được nó đâu! Lương Sơn Bá-Chúc Anh Đài khao khát nhau, chết vì nhau thì đó là tình yêu, không ai chối cãi được. Nhưng nếu hai người cưới hỏi được nhau thành vợ chồng thì đó còn là

tình yêu nữa hay không ? Vì nó không xảy ra nên người ta không thể nói được tình vợ chồng có phải là tình yêu kéo dài sang một giai đoạn mới hay không ? Nếu tình vợ chồng là tình yêu dưới một hình thái khác thì sao người đời lại ca ngợi nó với câu thơ của ai đó: Tình chỉ đẹp khi còn dang dở. Đời hết vui khi đã vẹn câu thề.

Và tại sao trong các đám cưới người ta vẫn chúc cô dâu chú rể sống với nhau tới đầu bạc răng long ? Liệu họ có còn yêu nhau đến đầu bạc răng long để vẹn niềm chung thủy hay không ? Tình yêu và tình vợ chồng là hai thứ chi phối toàn bộ cuộc sống. Người ta có thể nhịn đói chứ không thể nhịn yêu. Đói mới ăn. Có khi nào không thấy đẹp mà yêu được. Có những trường hợp sống với nhau không phải vì yêu nhau. Con xin hỏi má tình yêu có nằm trong phiếu thực phẩm hay không ? Nếu có thì ở ô nào, còn nếu không thì tại sao ? Mác Lê chưa bao giờ giải đáp rõ ràng câu hỏi đó cho nên đảng không cải tạo được xã hội. Nhiều tiếng nói, nhiều quan niệm, nhiều kiểu cách định nghĩa tình yêu nhưng không ai biết cách nào là duy nhất đúng. Chỉ có đảng mới tự hào rằng đường lối của mình là duy nhất đúng mà thôi. Đảng là đảng duy vật, đảng cũng tự nhận mình là duy vật, từ vật chất mà ra, trong lúc đảng lại dạy rằng mọi sự vật đều biến chuyển. Vậy tình yêu cũng biến chuyển chứ đâu có bất di bất dịch. Tổ Tâm khác với Hồn Bướm Mơ Tiên, Đoạn Tuyệt khác với Đồi Thông Hai Mộ. Những cái chết ấy không phải là mẫu mực cho tình yêu. Ngày nay chúng con không yêu theo công thức đó nữa. Yêu đó rồi không yêu đó. Yêu đó rồi bỏ đó. Yêu cái khác vì cái khác đáng yêu hơn. Ví dụ như năm 1929 Bác Hồ thấy đảng cộng sản là con đường cứu nước duy nhất đúng. Đảng cộng sản Đông Dương thành lập và có nhiều người theo. Nhưng nửa thế kỷ qua sự vật biến chuyển, con đường cứu nước của cộng sản Đông Dương không còn là duy nhất đúng nữa cho nên phải thay đổi ít nhiều hoặc thay đổi cả. Như thế mới gọi là biện chứng. Cũng như tình yêu. Nhiều thế hệ trước cho rằng Chiêu Quân công Hồ là yêu nước, nhưng ngày nay đảng cất đất nhường cho Trung Quốc để không bị Trung Quốc quấy phá là không đúng. Bởi vì ngày nay chủ nghĩa nước lớn không còn tồn tại nữa. Hơn nữa Bác Hồ đã bảo: “Anh em tình nghĩa Việt-Hoa, Vừa là đồng chí vừa là anh em” kia mà! Là đồng chí, là anh em sao còn lán đất của nhau. Sao anh còn chơi gác em út ?

Bà Ba ngồi nghe ban đầu bà còn định cãi lại, nhưng dần dần bà chỉ lắng nghe. Cái thằng này đi bụi mà cũng nhạt được lắm thứ nghe cũng xuôi tai đến thế! Nhưng nếu để nó lên lớp mãi thì cái con nhí kia còn coi “mẹ chồng” nó ra gì ?

Thằng Tuấn kết luận:

- Con đi theo biện chứng pháp trong tình yêu. Nói tóm lại: Tình yêu là con kỳ nhông nó thay đổi màu da tùy thời tiết. Hôm nay nó đỏ, mai nó xanh. Hoặc nó xanh khúc đầu mà đỏ khúc mình và cái đuôi. Con bé này hiện giờ là bồ của con. Chốc nữa có thể nó không phải của con mà của người khác. Con xin lỗi má, má đừng ngạc nhiên... Tuổi trẻ của tụi con không giống tuổi trẻ của ba má. Thôi gút bay má đi em. Ta đi, tới giờ hẹn rồi.

Sài Oải bước ra, nó oang oang nhưng không biết nói với hai người ngồi trước mặt hay kẻ ở sau lưng:

- Nhảy Ráp với Bật chạch trong chum Lampada với Hội Làng Chen, Trò Tắt Đèn với Cha Cha Cha, tuy dân tộc khác nhau nhưng tính chất nghệ thuật của nó cũng như nhau chưa biết cái nào sáng tạo hơn cái nào.

- Ôi! Đây không phải là nơi lúc bàn chuyện đó.

Sài Oải huênh tay:

- Em không có bàn luận gì ở đây nhưng em tức một điều là bố em không chịu gởi em du học ở Mỹ. Đi sang đó như cô Thu cả tháng trời, về bên này quê vẫn hoàn quê đặc, không biết một thứ gì made in USA cả.

- Ở góc có khi không bằng trên ngọn em ơi! Những thứ đó sang bên này mình cãi biên chắc chắn hay hơn nhiều! Em có những ý nghĩ trùng hợp với anh, hay thật.

Tuần vuốt lưng Sài Oải tiếp:

- Nếu em sang được bên đó em sẽ phổ biến các điệu Bất chạch trong chum, Chen và Tất đèn chắc sẽ chóng kết quả lắm. Đất Mỹ là đất mới, nơi nhận tất cả các loại giống chính trị, khoa học và văn hóa một cách tích cực. Thế kỷ này hoa nhân loại nở rộ ở nước Mỹ là vì thế kỷ trước nó không đóng cửa hẹp hòi. Một ngày mai nào đó chúng ta sẽ biến Cờ Lã, Trống Quân thành Blue, Rumba như chơi. Em có thấy Trống Quân và Rumba có những nốt nhạc giống nhau không? Văn hóa không có biên cương là thế đó.

Bà Ba vì xã giao cực chẳng đã phải ngồi chịu trận cho trẻ con lên lớp mình. Sài Oải càng nghe càng thấm thía nói:

- Sách báo có hai điều thiếu sót: Một là phản ảnh không hết sinh hoạt, hai là phản ảnh theo kiểu giết giây theo ý một số người cho nên mình không biết cái sinh hoạt bên kia. Tuy cách đại dương nhưng em cảm thấy có những mối liên qua chặt chẽ lắm. Thì cũng như sinh hoạt luyện ái trong làng chúng ta, thích thì chơi, chơi hết, đốt hết không chừa thứ gì. Còn bên Mỹ thì có cái vụ đổi vợ đổi chồng với nhau thì có khác gì vợ và ý trung nhân, chồng khác, ý trung nhân lại khác. Theo sách nói thì bên Mỹ có báo chí đăng tải tên tuổi những cặp nam nữ loại này. Có khi người ta gặp bò mới thích hơn bò cũ. Thế là a lê gút bay, anh đi đường anh, tôi đường tôi. Bên mình đã thấy nền móng của những vụ đổi vợ thay chồng bắt đầu bằng thay kim đổi đĩa rồi đây. Vợ anh với Sài Oải trưởng và em với anh đã sinh hoạt với nhau một thời gian rồi. Vợ anh chưa trở về với anh và em còn đeo dính anh, điều đó chứng tỏ gái Hà Nội không chê trai Sài Gòn và gái Sài Gòn vẫn tìm được cái gì đó thích thú ở trai Hà Nội.

Tuần vỗ tay đôm đốp:

- Hay hay lắm. Em có thể viết những ý nghĩ của em lên báo để mở đường cho một cuộc cách mạng tháng tám ở giai đoạn mới trong lãnh vực tình yêu. Khởi đầu trong chúng ta trước, lấy tờ quân đội làm tiếng nói của chúng ta. Anh sẽ trình bày với bố anh để được sự giúp đỡ của ông ấy. Anh thấy cuộc công du Bắc Hà của đoàn oải thành phố Bắc kỳ này mang lại kết quả bất ngờ. Hà Nội-Sài Gòn sẽ cùng mở mắt cho nhau và cùng dìu nhau trên con đường gặp ghềnh xa.

Sài Oải tiếp lời Tuần:

- Em nóng nảy chờ đại hội khai mạc. Em sẽ lấy tư cách cá nhân tham luận một vấn đề xã hội về hủ tục cắt tai lợn ngày phản bái còn rơi rớt lại một vài nơi. Em sẽ đặt câu hỏi cho đại hội tại sao các ông lớn tha hồ vênh váo hủ hóa với cả một hệ thống bảo vệ, với cả sự hoạt động công khai hợp pháp của ban bảo vệ sức khỏe trung ương do Chị Hai Thanh Xuân lãnh đạo mà lại muốn nhậu lổ tai heo quay? Như vậy các ông thím xức cả thịt sống lẫn thịt chín. Ai cho các ông ấy cái quyền đó? Vô lý, vô lý!

Tuần vỗ tay khen:

- Em phải giữ bí mật kéo các ông hay, sẽ gàn cản không cho em tham luận. Chỉ dân Nam Kỳ mới có mầm cách mạng mới còn Bắc Kỳ thì muôn năm nằm im gặm tiếp những cục xí quách dưới đáy thùng nước lèo phong kiến rồi lau mồm bằng lá cờ búa liềm, lại la lối hoành hợ rằng ta dân chủ tự do. Hay lắm! Hay, hay, hay! Anh sẽ giành tất cả tim óc để giúp em hoàn thành bản tham luận có một không hai trong lịch sử của đảng phong kiến nguy trang dưới lớp áo dân chủ rách mướp này.

Sài Oải cảm thấy phòng lên như trái bóng được bơm thêm hơi:

- Anh sẽ giúp em trong một bài tham ô, mà ông Cù hay Cấn đã kêu ầm ĩ ở mấy khóa quốc hội trước mà không ai thèm nghe. Nay cái "quốc nạn" này đã thành bè đảng có tổ chức, có khẩu hiệu hành động, có cả những đường dây ăn xuyên qua cả Lãng bác mà hang ổ lớn nhất đóng ở Ba Đình, mà nhân dân gọi thẳng mặt là những bầy hạm đồ. Đáng xấu hổ hơn nữa một trong những đường dây chính này lại nằm trong tay những lãnh tụ hoặc vợ con lãnh tụ đảng. Lãnh tụ càng cao thì hạm càng lớn. Hạm đực lòn ô dù cho hạm cái núp ăn. Hạm đực ăn một, hạm cái ăn mười, hạm

con ăn năm bảy. Cả nhà lãnh tụ trở thành ô hạm. Hạm tìm hạm kết đoàn, chia chát, móc ngoặc trong mọi lãnh vực, ngày nay đã hình thành hẳn hoi một giai cấp hạm nắm quyền sinh sát trên đảng hay nói cho đúng ra đảng là một con hạm đồ có nghìn cái miệng, trên trán có đóng dấu búa liềm, có nghìn chân như chân rết và có cái bao từ 4.00, 4.000, 40.000 túi chứ không phải bốn túi như bao từ trâu hay bao từ bò! Bà Dương Thu Hương là ai mà dám bảo rằng đảng mang tim chó?...

Tuấn can cảm chừng:

- Thôi đủ rồi em. Để giành tham luận ở đại hội.

- Nguy hiểm và nhục nhã nhất là đám hạm. Hạm đục ngòi ở trên ăn bằng miệng hạm cái.

Đám hạm này đua nhau ăn, tranh mồi của nhau, lật mặt lẫn nhau và không ngần ngại đạp đổ nhau thậm chí giết hại lẫn nhau. Một ông ra tranh chức tổng bí thư rồi bị loạn liệt và chết. Vài ba ông Đại Tướng không đánh giặc mà tử trận, hàng vạn người hy sinh cho đất nước. Đất nước là cái gì? Ngày nay đất nước này có phải do những con hạm cái và những con hạm đầu vằng vấp núp trong gấu váy của đám hạm cái để lãnh đạo bằng cái lỗ tai heo của lũ hạm cái không ?

Tuấn thấy Sài Oải chồm chồm lên như đang huân thị trước đại hội. Càng nói càng huênh tay hùm hổ, trợn mắt, nhăn răng, banh môi, ưỡn ngực. Tuấn nắm vai nàng giằng xuống sô-pha, bịt cả miệng nàng:

- Đã bảo tiết kiệm để nói ở đại hội ! Rồi quay lại Bà Ba. Con xin má thông cảm. Phái đoàn Oải Nam Kỳ ra đây là để tranh tài với Oải Hà Nội nhưng gặp lúc đại hội đảng sắp họp nên nảy ra sáng kiến là xin vào tham luận về hiện tình đất nước luôn đây. Vậy con nhờ má nói với bố giúp cho họ. Bố con chân trong ban trừ bị đại hội và ban kiểm tra tư cách đại biểu. Vậy xin bố cấp cho cả Hà Nội lẫn Sài Gòn chừng ba bốn chục phiếu đại biểu chính thức. Nếu không được thì một phiếu thôi cũng đủ rồi. Để cấp cho đám nịnh thần vỗ tay chỉ làm cho đại hội thành công rôm thôi. Rồi báo nhân dân thôi phồng lên. Rôm trở thành Rông. Và những con hạm có nanh sẽ tiếp tục vào bộ chính trị và ban chấp hành trung ương đó má à!

Bà Ba lúng búng hai lỗ tai không muốn nghe nhưng bỏ đi thì bất tiện. Đang tìm một cái cớ để rút lui thì từ dưới bếp vang lên tiếng của trẻ con. Bà Ba đứng dậy lắng tai nghe. Sao lại có tiếng rên của con Mùi ? Nó bị bỏng chăng ?

Con Mùi đang đứng nấu nước thì bỗng nhiên nghe đau bụng. Nó tưởng đau bụng thường nên đứng nán lại chờ nước sôi. Nhưng con đau càng lúc càng dữ dội. Nó bỏ bếp chạy về phòng nằm thì cơn đau dội xuống và êm dần. Nó lật đật châm nước sôi vào chiếc puych lớn loại hai lít rười vò bằng thiếc có vẽ hình thằng bé cười rất dễ thương, thợ nào khéo vẽ thật. Nhưng hôm nay sao miệng nó cười méo xệch thế kia ? Hình như nó khóc. Ô, thằng bé Tàu khóc chắc tại vì chị Mùi chế nước tràn ra ngoài trúng nó.

Con Mùi cố sức xách phých nước lên nhà trên đặt lên bàn thì tay run lẩy bẩy chân bước lùì không được nữa. Hai tay nó ôm lấy chân bàn và khuyu xuống. Rồi nó thiếp đi, nằm bất động.

Bà Ba thấy có lý do để di dời. Bà gắt:

- Mà làm đổ nước ra gạch lúc này nên trượt chân chứ gì ? Không đứng dậy nhanh lên lại còn ăn vạ đây à ?

Nhưng con Mùi vẫn nằm im. Bà Ba gọi xuống bếp. Bà Cán tắt tả chạy lên:

- Bà gọi con ?

- Cụ xem cái Mùi nó làm sao mà...thế ?

Bỗng oe oe...Tiếng con nít khóc vang nhà. Ban đầu bà cụ còn ngạc nhiên nhưng sau rồi cụ hiểu ra. Cụ vừa kêu vừa vục cái Mùi dậy.

Bà Ba kêu thằng Xe lên thu vén lau chùi sạch sẽ sàn nhà. Ai lại để đái ngay trong phòng khách trước mặt khách như thế kia ? Bà Ba là người biết phép lịch sự nên bày đặt ra lý do:

- Nó có bụng gặn ngày, tôi cho nghỉ mà nó cứ tham công tiếc việc, cứ năn nỉ ở lại làm.

Tôi đã cho lãnh tiền cả năm để về quê sanh nở. Lại không đi, nên mới thế.

Tuấn và cô bạn cũng biết phép lịch sự nên không tỏ ra một sự bất hài lòng nào. Hai đảng vẫn ngồi im trong khi cô Thu chỉ ló mặt ra vừa nom thấy, cô kêu lên: “Khổ thân tôi chữa!” Rồi rút đầu vào trong lúc thằng Xe quơ hốt.

Mọi sự được giải quyết nhanh chóng. Tuấn mới cùng Sài Oải từ giã Bà Ba. Sài Oải cười rúc rích

- Sao cô Thu lại kêu thế nhỉ ?

- Thì nó có lòng nhân từ với đồng loại nữ giới của nó!

- Kêu gì không kêu, lại kêu “tôi chữa”

- “Chữa” tiếng Bắc là “Chưa nào” chớ không phải là “có chữa”. Hiểu chữ, hiểu chưa nào ? Em phải ở Hà Nội lâu lắm mới nghe ra tiếng Hà Nội.

- Em chịu thua luôn. Em “chả” ở

Sài Oải cười ngặt nghẹo rồi hai người dắt nhau đi. Thằng Xe trở lên, không có vẻ sợ hãi trước mặt Bà Ba:

- Thừa bà, con trai ạ!

- Con ai thế ?

- Dạ...bẩm con không...con không...

Bà Cán đang loay hoay đập cái bát để lấy miếng cắt cuốn rún cho thằng bé. Cái bát của lò Bát Tráng nặn nhiều đất sét dày cui nên đập hoài không vỡ. Thằng Xe nghe tiếng côm cốp trong phòng thì tông cửa vào. Bà Cán nhảy cõn la quát:

- Cha tiên nhân quân nào làm con tao....ơ ơ rồi lũi trốn mất.

Bà dậm chân tru tréo một mình:

- Ở quê không sống được với mấy ông kẹ ông làng. Lên đây lại gặp quân trâu đồ chó đừ. Trong nhà không có một đồng một chữ, lấy đâu ra nuôi cái ngữ không cha này ? Ói giời cao đất dày ôi! Khổ thân tôi chữa ! Bà dậm chân bèm bẹp, làm như không thấy ai trước mặt. Com không đủ tôi ăn có đâu dư mà nuôi cái thứ báo cô này.

Thằng Xe lên tiếng:

- Cụ đừng bói om lên thế. Bà chủ đuôi việc kia đây!

- Đuôi thì tôi về quê tôi. Tôi chả sợ. Đến nước này rồi, tôi chả còn biết sợ ai nữa. Đò đi ngang sông Trà Lý tôi đâm đầu xuống nước, thế là xong cái đời tôi. Chỉ lo cho con gái tôi để non ngày non tháng, ai thềm thuê cừu vạn, cừu thiên ! Chỉ lo cho cái hồn máu vô thừa nhận kia, ai nuôi ai dưỡng, quân có mẹ không cha, quân để bờ để bụi, lên núi núi lở, xuống sông sông cạn. Ói, ói....

- Nó có cha chứ sao không cụ! Không có cha sao mẹ nó đẻ nó ra nó được.!

Bà cụ bị chọc tức lại điên tiết lên gào như con chó cái bị hoạn:

- Cha nó là con thần lẩn cụ đuôi trên nóc nhà kia. Cha nó là con chim chào mào đậu trên ngọn sấu đầu kia. Cha nó con thần nanh đỏ mỏ kia kia. Chúng nó nhìn trộm. Con tao nên cái bụng nó mới phì lên như thế. Bây giờ chúng nó bay đi mất tăm mất dạng rồi, bỏ tao, bỏ con tao lại đây ôm con đỏ.

Bà Cán gào to dậm chân đấm ngực một lúc chẳng ai chạy tới. Bà kiệt sức lại húc đầu vào vách liên tục ban đầu mạnh sau nhẹ dần rồi ngưng hẳn. Chỉ còn rên khe khẽ rồi khuyu xuống chân giường.

Thằng Xe nói:

- Cụ không phải no.

- Tôi không no thì ai vào đây no cho tôi. Tôi đã bảo nó đừng có lên cái chôn phiến hoa đô hội này mà. Con người là thú dữ ăn thịt nhau. Thà để tôi ở thôn quê ăn củ năn củ lác mà yên thân tôi. Tôi làm mần đời tôi cũng không đủ tiền để chữa lại cái bể nước kỷ niệm của bố nó hay sao

mà phải lên đây kia chứ ?...

Bà cụ ngồi tỉ tê lúc tru tréo, lúc ri rả kể lể khóc, lúc ngưng. Thằng Xe nom thấy lắm lúc phát tức cười cho cái bà lão ngồi trong góc Chợ Mã Mây lén bơm rau câu vào đầu tôm để tăng sức nặng 20% cho mỗi con tôm, bà mời khách đơn đũa dòn dĩa, khách nghe phải dừng lại rồi hồ hởi mua tôm bịp mà tưởng gặp được của hời. Thế mà bây giờ bà ta hiện nguyên hình một bà già quê mùa chân thật bị lừa trở lại một cú to. Con gái của bà chữa hoang với trái bầu vô chủ.

Thằng Xe nói:

- Cụ đừng bói đừng gào nữa. Thằng bé không phải là vô chủ đâu.

Bà lão đang ngồi co ro bỗng bật dậy như lò xo, xia xói vào mặt thằng Xe:

- Tao biết cái quân du côn du kê đó, cái dân chó đều đó, nó lừa lọc con gái tao hằng đêm nó chờ đi làm, làm gì ở đâu không biết, tới gần sáng mới chờ về. Nó ghé bờ, ghé bụi những đâu...Đêm nào cũng thế, lừa gần rom không trèm cũng trèm, làm sao không cháy không phùng. Bây giờ nó vác cái mặt tới đây nhơn nhơn như mặt lợn lòi không biết nhục.

Thằng Xe cứ vui vẻ:

- Đã bảo cụ đừng lo. Để con lo mà.

- Mà à ? Mà tên thủ phạm chớ còn ai nữa ?

- Dạ cụ nghĩ thế nhưng không chắc thế đâu ? Chính con cũng không biết thế.

CHƯƠNG XX

Bà Dương đi phát phố. Phố nào cũng vui hết cả. Biết đi phố nào ? Nhất xứ là Tràng Tiền. Ở chỗ góc Tràng Tiền và Hàng Khay cũ là hiệu Âu Phục giành cho nam lẫn nữ. Bà vào đây cốt tìm một áo. Cô gái tiếp đãi rất đẹp và lễ phép. Nhìn cô bà chợt thấy tủi thân. Bà không còn làm sao trẻ được như cô nữa. Mẹ kiếp, thời gian là con ngựa bà chạy nhanh vun vút không kèm cương gò lại nổi. Nhưng thôi, không nên tiếc những cái đã qua và bắt tái lại. Nhưng sắc đẹp tàn phai thì còn nhờ quần áo phần son vớt vát.

Bà bước vào hiệu may Âu Phục với niềm hy vọng tràn đầy. Cô gái hướng dẫn giải thích các một áo, quần. Thì cũng mấy mảnh vải ghép lại thôi nhưng nhờ người vẽ kiểu sáng trí. Khoe cái này, giấu cái nọ, làm nổi cái điểm này để cái khối kia chìm xuống. Cũng như lời nói và việc làm thời bây giờ, cốt làm sao lừa được tai mắt người.

Cô gái lại đưa cho bà xem những quyển sách giấy láng dày cộm in toàn những kiểu áo, kiểu quần, váy viéc, dây lưng thắt đáy, quần rộng ống, áo tay ngắn tới nách. Bà vừa lật xem vừa ngó quanh hiệu. Cứ mỗi ngày không đến là thấy nó đổi mới. Bỗng bà giật mình một cô gái trần truồng đứng ở góc tủ kính đưa tay ra như mời làm bà lùi lại mấy bước. Tiệm may này nhô nhãng quá. Ai lại đem thân hình mỹ nữ trần trụi ra câu khách thế này ? Nhưng nhìn lại thì cô nàng cao su. Mẹ kiếp, cao su mà in như người thật. Ai sợ ý thì nhầm. Nếu cứ thế đó ban đêm mang ra để ngoài tiệm sẽ có khối chàng đủ các lứa tuổi đến rề xe lại tỏ tình.

Cô gái đến giải thích cho bà về cái công trình mỹ thuật mang tên là darling này.

- Dạ mô hình người mẫu này là của ngoại quốc đấy ạ ! Nó có thể làm động tác và nói thông thường như người thật ạ. Chỉ hiệu may của con có thôi. Ngoài ra chỉ chung hình nộm chết nghĩa là không biết cử động. Đây xin bà xem.

Nói xong cô gái thò nhẹ tay vào lớp vải mỏng bấm một cái pup. Cô Darling bỗng giơ tay trái lên. Pup! Cô lại giơ tay phải lên. Pup! Cô lại co chân trái. Pup! Cô hạ chân xuống. Pup! Pup! Cô gái chạm rãi bấm các nút. Cứ mỗi cái pup, Darling lại làm một động tác. Cô gái giải thích:

- Darling cười chào bà đấy ạ !

Bà Dương lấy làm thích thú:

- Đạc Linh biết nói cười không ?

- Dạ biết ạ ! Cô gái lại bấm nút bật lên đôi môi đỏ tươi và tiếng nói...Chào bà !

- Hay nhỉ ! Đạc Linh nghĩa là gì, sao không nghe người Việt Nam có cái tên ấy ?
- Dạ, Đạc Linh là tiếng “Phi Châu” đấy ạ! Tiếng ta không có cái ngữ này!
- Đạc Linh có họ gì với Đạc Lắc không vậy ?
- Dạ, cùng là Đạc, chắc có họ với nhau ạ!
- Ôi giờ, vậy thì đẹp đi. Thuốc lắc đang bị cấm đấy Bà Dương nghĩ thâm. Thuốc lắc đã làm hại tuổi trẻ lẫn tuổi sồn và cả tuổi già nữa. Sao hiệu của cô dám bày bán cả “một con lắc” thế này mà công an họ cứ để nguyên thế. Hay là họ có “móc ngoặc” với cô ta bí mật làm những dịch vụ khác ?

Cô gái sợ khách hiểu lầm nói:

- Dạ không ạ. Hiệu của con chỉ may mặc thôi. Không có dịch vụ mát-xa hoặc ôm iếc hay bất cứ dịch vụ nào có hại cho thuần phong mỹ tục mà luật chánh phủ cấm ạ.

Bà Dương nói to lên:

- Cô không móc ngoặc sao cô bày hàng “người lắc” ra thế này ?

Bỗng từ trong buồng bước ra một người đàn ông sồn sồn mặc áo gi-lê, thắt cà vạt rất thời trang. Ông ta nói ngay:

- Tôi xin tự giới thiệu tôi là ma-na-gio hiệu may. Tên tôi là Typhờ mờ. Xin giải thích về tên con hình nộm người mẫu này ạ ! Darling tiếng Mỹ là yêu dấu, âu yếm để dùng cho giới nam giao thiệp với phái nữ đấy ạ, chớ không có họ hàng chi tới thuốc lắc đâu ạ!

Cứ mỗi câu, ông cũng như cô gái, lại “ạ” một tiếng để chấm dứt. Ông Typhờ mờ sẵn trón nói luôn về tôn chỉ mục đích (trả hình) của hiệu mình.

- Dạ chúng tôi đã đọc báo nhân dân mỗi tháng một lần, nên biết rõ tai hại của thuốc lắc, do đó không bao giờ nhập cảng một viên...hì...thuốc lắc đâu ạ! Dạ đây là hiệu may chớ không phải ba đấng xinh Đêm Màu Hồng ạ!

Bà Dương xoa tay:

- Tôi hiểu rồi. Tiệm may có trách nhiệm may đồ nhảy đầm chứ không có đồ nhảy dây. Nhưng mà này, tên ông nghe quen quen, trước đây ông làm hiệu nào thế ?

- ...Dạ chắc bà muốn hỏi đến hiệu Âu Hóa ngày xưa ngày xưa phải không ạ ?

- Tôi nghe tiếng quen lắm nhưng không khẳng định được, hồi xưa sách báo có nói phải không thưa ông ?

- Dạ thế thì đúng rồi! Bà muốn nhắc tới cái đại danh “Tý phờ mờ” chứ gì ? Dạ, tôi là kẻ kế thừa vốn cổ của nhà vẽ kiêu Đông Dương của hiệu Âu Hóa một thời lừng danh đất Hà Thành là cụ Týphờ Mờ (1) đấy ạ! Dạ dân Hà Nội này vốn vô ơn nên không lập đài kỷ niệm cho cụ Týp là người Việt Nam, mà lại dựng tượng cái ông nào lạ hoắc tốn mất 4 tấn rưỡi đồng đen. Dân Hà Thành chẳng biết ông ta là ai mà cứ đứng sầm sầm trên cuộc đất lịch sử của ta ? Dạ, kẻ phàm phu này rất lấy làm đau lòng nên đã thuê lại cái nền Âu Hóa cũ để dựng lên tiệm Âu Phục chi khác có một chữ. Riêng cá nhân tôi đã lấy biệt danh là “Typhờ Mờ” để kế thừa truyền thống của ông ấy đấy ạ!

Thấy vị khách có vẻ chưa thông nên ông ma-na-gio giải thích rất ráo:

- Dạ, ông ấy là “Typhờ mờ”. Mờ là “anh mờ” cho nên tôi lấy biệt hiệu là Týp phờ mờ. Trước N là M, nhưng tôi là hậu sinh nên là “Týphờ..mờ” đấy ạ! Còn Đạc Linh là yêu dấu âu yếm chứ không có dính tí gì tới thuốc lắc cả ạ !

Bà Dương gật đầu. Ông managior týphờ mờ bèn trả cái trọng trách tiếp khách lại cho cô gái. Cô này trở lại cúi đầu cảm ơn người xếp của mình và tiếp tục bấm nút giải thích. Cái thân hình cao su sáng lên ở từng điểm một. Cô gái lấy đồ raướm thử cho bà khách xem và giải thích tác dụng của vải vóc đối với người thật. Lăn lượt, thứ tự, hết bên trái sang bên phải, hết trên, xuống dưới và dừng lại ở điểm cuối cùng cô cứ giữ ánh điện sáng rực hồi lâu để giải thích cho tận cùng về người mẫu cao su kia, không sót một góc cạnh, một điểm ưu, điểm khuyết nào.

Cô cứ nói một cách tự nhiên, thao thao, có lúc che nửa mồm, có lúc cười xã giao, có lúc miệng nói tay chỉ cụ thể nhưng mắt lại nhìn chỗ khác mà đôi má đỏ rần.

Còn bà khách thì cơ hồ không thấy gì hết, tai chỉ nghe ù ù, da thịt thì nổi ốc như gai vông. Đến chừng cô gái chấm dứt bài giảng khoa học thì bất thần bà vẫy tay và kêu:

- Ông ma ma... ăn giờ gì ơi! Tôi muốn...

- Dạ, ông Týphờ -mờ, ma na giờ, bà cần việc chi, để em đi mời ổng. Dạ, ông ma na giờ là người cai quản luôn cả hiệu đây ạ. Đây là tiếng Công Rô mới nhập ạ !

- À không, tôi chỉ muốn học thêm tiếng nước ngoài “ăn giờ” ấy mà.

- Dạ xin mời bà xem hàng mẫu không bán ở trong tủ kính để em đi mời ông Týphờ mờ ra đo bà. Dạ chỉ ông ấy đo và cắt thì khách mới hài lòng thôi ạ. Xin bà vui lòng cho biết bà thích món nào. Chúng tôi sẽ tặng không cho bà. Đó là đường lối chính trị của chúng tôi do nhân dân lựa chọn. Dạ....

- Mua một món tặng không một món. Ông Týphờ mờ từ bên trong vén màn ló mặt ra bảo: Nhưng chỉ tặng không khi nào bà khách đặt may hoặc mua một món ! Rõ nỡm !

- Ông ma na dơ bảo là “không khi nào khách đặt may”. Thế thì cửa tiệm này dỏm lắm, nên dịch vụ mới thế. Ông ấy còn mắng khách hàng là nỡm nữa kia!

- Dạ, ông ấy bảo là....

Mặc dù cô tiếp khách cải chính, bà Dương vẫn không nghe và vùng vằng bước ra.

- Bà này chưa vô hội Yamaha ! (2) Cô gái lâu bầu. Ô, tiếc quá, hội ấy tuổi bà thì vô làm ủy viên trung ương như chơi.

Bà khách chưa ra khỏi cửa, nghe nói mấy tiếng Yamaha thì dừng lại nói:

- Xe Nhật thì nhất rồi ! Tôi mới vừa mua cho thằng cháu nội tôi một chiếc đờ luych. Tôi đâu cần làm ủy viên trung ương mới mua được ?

- Dạ sắp có chuyên nhập 2000 chiếc đây thưa bà. Dạ! Xe Yamaha mà có chức như bà thì mua giá quốc doanh rẻ lắm !

- Đồ nhập lậu hả ? Ông nhà tôi mới tịch thu cả rồi.

Nói xong bà khách đi thẳng. Cô gái giận nộ, ném theo:

- Con mẹ già cà chớn. Giải thích tốn bao nhiêu nước bọt, phí của giờ.

Bà Dương đi bách bộ dọc theo Phố Huế ngược lên Nhà Bưu Điện. Đứng ở đây trông thấy nóc Ngân Hàng. Bà không bao giờ để tiền vô đây vì báo cứ đăng nay ông Giám Đốc này, mai ông trưởng phòng nọ thụt két hằng tỷ. Còn cái ông (Cao sĩ) kiểm tiền kiểm ăn gì đó vốn là một anh bần cô, phép toán chia chưa làm xong lại được phong chức Tổng Giám Đốc Ngân Khố thì nhà nước có mà mang khổ !

Bà đi vòng qua đại lộ Đinh Lê rồi ra đường Ngô Quyền, băng qua vườn hoa, xưa nó là vườn hoa Con Cóc (dân Hà Nội gọi là “con cóc chữa”) của đế quốc Pháp xây để kỷ niệm lính lê dương tử trận trong cuộc chiến Việt Nam, nay vẫn mang tên Con Cóc nhưng đã bôi cạo những dòng chữ trên 4 mặt mà không để câu gì trên đó. Khách ngoại quốc thấy lạ chụp hình và ghi là “Toad Garden” để lưu niệm Việt Nam.

Đây là điểm tụ của các băng bụi, chích choác và là điểm tụ của đám ngồi đồng ngồi cốt. Đứng ở vườn hoa này bà tự hào ngó thẳng qua mặt tiền Bắc Bộ Phủ uy nghi. Bên cạnh là một cửa hàng sang trọng nhưng ít ai biết vì nó không có bảng hiệu ở mặt tiền nhưng nó dành cho những kẻ có thừa tiền như bà Dương và các bà như bà Dương.

Bà Dương không định đến đây hôm nay nhưng sự quen thuộc đưa bà bước vào. Cánh cửa kiếng trái khế xoay. Bà lọt vào một khía, không cần bước nó cũng đưa bà vào bên trong. Đây là nơi giành cho Ủy Ban Quốc Tế ở trước kia nên trang bị cửa nào cũng khác thường. Vừa bước vào bên trong, bà giật mình. Một cô nàng rất đẹp đưa tay mời. Bà nghĩ thầm: Cái con nhỏ ở đằng tiệm may lại đến đây bao giờ thế ?

- Cô Thoa có ở đây hôm nay không ? Bà cất tiếng hỏi to.

Thoa là cô đứng ở ghế số 1 bà rất thích sửa mặt cho bà. Nhưng “cô tiếp viên” xinh đẹp kia không đáp. Con nhỏ này vô phép. Nhưng nhìn lại thì bà nhận ra đó lại là người cao su. Ở đâu cũng thấy người giả ! Người giả đâu lắm thế ?

Vừa lúc đó thì một thiếu nữ lên tiếng chào:

- Mời bà ngồi nghỉ!

- Thoa! Bà tưởng con đi vắng hôm nay. Bà định về, bữa khác sẽ tới.

- Dạ ngày nào con cũng làm ở đây. Con biết thế nào bà cũng đến, nên con chờ. Cô Thoa đẩy đưa.

- Sao có lần bà thấy con đăng...khách sạn... ?

- Dạ có đôi khi họ cần ca, họ trả cao hơn thì con xin tạm nghỉ ở đây một buổi hay một ca vài giờ thôi ạ !

- Gái đẹp lúc nào cũng đắt giá ! Chà, sắp lên siêu người mẫu rồi đấy hả ?

- Dạ con hết mơ làm người mẫu nữa rồi bà! Người mẫu bây giờ mang tiếng quá xá ! Mới có một vụ 6 siêu sao bị “bê mánh” báo chí la vỡ lở, ai cũng biết nên bố mẹ con không cho đi thi ngành ấy. Dạ hôm nay bà cần sửa chi ạ ?

- Bà chỉ cần làm lại cái đầu để đi họp. Nhân tiện hỏi con vài vụ.

- Dạ, xin bà hãy ngồi lên ghế, kéo khách đến họ ngồi lên rồi con phải làm cho họ, có khi mất thời giờ của bà...

- Sao hôm nay cháu lại kêu “bà”. Kêu bằng cô cho nó thân mật ! Ai vô ngồi ở đây ?

- Dạ cũng các cô như bà, ủa các bà như cô không hà !

Bà Dương ngồi lên ghế quay nhìn vào trong thì thấy ghế khác cũng đã có khách. Có mấy ông tóc hoa râm bước ra, ông nào ông nấy đều mặt mày đỏ rừ như mòng toi chín. Có ông vừa đi vừa hắt hơi muốn bay vách tường. Thấy bà Dương nhìn có vẻ ngạc nhiên, cô Thoa nói:

- Dạ cửa hiệu mới mở thêm dịch vụ sửa sắc đẹp cho phái nam ở buồng đằng sau đấy ạ.

Mấy ông cũng diện lăm. Cạo mặt nám, nhuộm tóc...đủ hết đó bà.

Bà Dương nói:

- Đàn ông mà sửa mặt sửa mũi ai coi chớ ? Mấy ông...

- Dạ cũng được chứ! Dịch vụ này đặc khách không thua dịch vụ các bà.

Thấy Bà Dương có vẻ nghi ngờ, cô Thoa vào đề đề khóa lấp:

- Dạ cô cần hỏi con điều chi ?

- Thì cũng loanh quanh sửa cái này cái nọ. Chân mày cứ vẽ đi vẽ lại hoài mất công quá. Con có thuốc nào không phai làm cho cô một lần thì tôn tới già, ủa, thì để tới già.

- Dạ có lâu rồi nhưng không thấy cô hỏi nên con không quảng cáo. Mỗi làm một lần đỏ cả đời, chân mày cũng thế.

- Ấy chết, cô làm tôi trở thành người “mày đỏ”, ngày trước có Xuân tóc đỏ, bây giờ lại có tôi mày đỏ rồi.

- Dạ không, môi đỏ, còn mày đen. Nhưng phải xâm thuốc cho ăn vô da như xâm mình vậy.

- Cô đồng ý xâm nhưng có chỗ không xâm được thì làm sao ?

- Dạ như cái gì ?

Bà Dương ngưng hồi lâu mới nói:

- Cái này là do Bác Sĩ họ bảo chớ không phải cô đâu nhen!

- Dạ cô cứ bảo thì con mới làm được. Dạ, khoa học ngày nay tiến bộ dữ lắm. Cái gì trong người nó cũng cải biên được, mập cải thành ốm, rộng biến thành hẹp, ngắn kéo ra dài, lùi xui giữa thành tron láng, trắng sơn thành đen, đen nhuộm ra hồng đều được hết !

Bà Dương nghe, chíp trong bụng từng lời của cô bé rồi hỏi:

- Ngắn sửa thành dài như cái gì đâu ? Thí dụ cho cô nghe coi!
- Dạ, như tay chân. Con người ngũ đoản tay chân ngắn hơn người thường, khoa học làm ra dài được tất cả.

Bà Dương sốt ruột hỏi:

- Còn cái gì khác nữa không ?

- Dạ rộng sửa thành hẹp như cái mũi. Mũi to rộng thở không khí vô nhiều có hại phổi. Dạ con nghe Bác Sĩ bảo thế! Người Âu Châu mũi họ hẹp nên họ ít đau phổi!

Con bé lém biết tâm lý của các bà nhiều tiền ở không rừng mở nên quen phát phở, xem bói, sửa sắc đẹp, châu tướng. Cô biết bà Dương muốn chữa cái mũi “dễ thở” thành ra cái mũi đàn nên cô đẩy cây thoa mỡ bò, chứ Bác Sĩ nào mà nói vậy !

Quả nhiên đúng ý khách. Bà Dương bắt đầu ngay vô mối:

- Lâu nay Bác Sĩ nghe phở tôi cũng bảo thế nhưng tôi ngại đi sửa mũi rồi người ta đồn dãi mình già rồi còn chung diện. Tôi thích trời sinh sao để vậy.

Cô Thoa nói ngay:

- Dạ bên Âu Châu bà già cổ lai hi còn lái xe đi tắm biển, còn cạo chân mày và độn mông độn vú, con không phải nói thêm thừa bà ! Đó là vấn đề mỹ quan và xã hội, mình đẹp mình thích đã đành. Người khác nhìn mình họ cũng thích. Đàn ông xú mình 98% đều có bồ nhí là do vợ nhà xập xệ nhìn không hấp dẫn. Con nói xin bà bỏ lỗi cho. Phần lớn là tại các bà. Chưa già mà đã làm già. Rồi mang cái lột già đi rình đánh ghen.

Bà Dương bị bầm đúng tim đen nhưng đành làm tỉnh:

- Tôi thì tôi không thể, nhưng tôi cũng chẳng thích làm trẻ. Tôi chỉ sợ bệnh cho nên tôi nghe lời Bác Sĩ để tránh bệnh phổi thôi.

- Dạ, đây cũng tốt. Nó gồm có cả khoa học lẫn mỹ thuật, một công hai việc ! Sẵn trốn cô Thoa nói luôn. Mỹ Viện của cháu có thể giúp bà trở thành một người đàn bà trẻ chừng 40, đẹp và đạt tiêu chuẩn quốc tế ạ !

- Quốc tế là sao ?

- Dạ, đó là cao trên 1 thước sáu, bẻ bụng 65 phân, bẻ ngực 82 đấy ạ. Đây bà xem Ca-ta-lô cho chắc. Bà ưng khuôn mặt nào cháu làm ra khuôn mặt ấy. Nếu bà muốn sửa đôi chân thẳng như chân người phương Tây cháu làm cũng được. Dạ bà chịu khó mang giày cao gót và tập đi trên một đường thẳng. Dễ dàng mà lại có kết quả ngoạn mục.

Bà Dương sướng rơn nhưng còn ổn ễn:

- Tôi già rồi. Tôi không cần “tiêu chuẩn” quốc tế quốc tế gì hết. Nhưng mà nếu cô làm được cho tôi thì cứ làm để các bà bạn tôi noi theo.

- Dạ được ạ. Trong tập album này bà thích được như người nào bà cứ chỉ cho con. Bà có khuôn mặt đẹp sẵn rồi. Sửa chữa nâng nó lên 75% nữa là bà sẽ trở thành hoa hậu lão là cái chắc. Nếu ông có đi nước ngoài bà đi cùng ông. Ông mặc tây bà mặc đầm có thua gì ông Cờ-ling-tòn và Bà Đệ Nhất Phu Nhân!

Bà Dương lặng thinh một hồi rồi nói:

- Các bà đầm tây ăn mặc diêm dúa lắm. Tôi không cần phải đi ngoại quốc làm chi đâu. Tôi chỉ quanh quẩn ở nhà thôi

Một chốc bà mới hỏi:

- Giá thành có hạ không cô ?

- Dạ rẻ thôi thưa bà! Hút mỡ mông làm thon người, kéo tay dài ra 5 phân, hút mỡ hai bên má cho bớt phệ, nắn khuôn mặt trái xoan, sửa mũi cà chua, xăm mày, xăm môi, trồng lông mi cong, giữa móng chân, gắn móng tay và làm ngón tay chuối mắn thành ngón tay mũi viết, cạo vết nám trên mặt, nhuộm uốn và cắt tóc... Tất cả làm theo ý muốn của bà.

- Như vậy cô biến tôi thành ra người khác rồi còn gì ?

- Dạ đây gọi là chỉnh trang toàn bộ, trừ một món thì 10 tỷ ạ!
- Nếu không trừ, cô lấy bao nhiêu? Bà Dương mau mắn hỏi.
- Dạ 17 tỷ ạ!

Bà Dương giật bản người lên và ngoảnh cổ lại 180 độ, kêu liền 3 tiếng:

- Hà? Hà? Hà?
- Dạ nếu không trừ cái kia, cộng chung tất cả là 17 tỷ đấy ạ!
- Nghĩa là riêng cái tiết mục kia cô ăn tới 7 tỷ?
- Vâng ạ. Đó là giá trong nước. Còn ra ngoại quốc phải gấp đôi đấy ạ!
- Thánh thần ơi! Tôi đào đâu ra số tiền ấy?

- Dạ tiền dỏm dễ kiếm hơn đất thật ạ. Dạ nội cái 720 cây số vuông trên bộ cũng đã dư trả các món, còn 16% mặt biển thì cũng không thiếu trả cho cái món trừ kia ạ.

- Nhưng mà, cái cô này, tiền bá..án ấy tôi có lấy cả được đâu! Cái cô này tưởng như đó là của riêng của tôi ấy à?

- Dạ phải. Đây là con tính theo công thức của bia 33 đấy ạ!
- Cô cứ ghi tên tôi khách hàng đầu tuần tới đi.

Bà Dương tặng boia cho cô Thoa, xấp bạc dày mo để trên bàn, hình như cái nụ cười trên giấy không mấy gì tươi, nhưng lòng bà phơi phới, nghĩ thầm:

- Cái con nhỏ quái quỷ này sao chuyện gì nó cũng rành sáu câu hết vậy kia! Đây là do mấy ông mấy bà vô đây nắn móng cắt mắt, trong lúc chờ đợi, ngồi lê đôi mách chứ gì. Nhưng đó là nhiệm vụ của đàn ông, không phải của mình.

Bà lại bắt sang chuyện Mỹ Viện:

- Gần đây có hai kiểu tóc thời trang khắp Hà Nội. Kiểu thứ nhất là tóc uốn có chùm buồng thả lơ lơ hai bên thái dương. Kiểu này xưa lắm rồi, gái tân thời không xài nữa nhưng bỗng nhiên thịnh hành trở lại. Đó là do các rạp chiếu phim Liên Xô thập niên 60: Tiểu thư Mary (không phải mary sên) mà dân Hà Nội gọi là tiểu thư Mê Ly, cô có đi xem không?

Cô Thoa đáp:

- Dạ có ạ. Con đi xem để cộp-bi kiểu tóc của tiểu thư Mary. Đó là kiểu tóc có những lọn buồng lòng thông hai bên như những chùm nho, nhưng nghe nói hồi thập niên 60, giới trẻ đâu có uốn tóc mà thích hay không thích. Còn bây giờ thì họ không thích kiểu đó. Nó không hợp thời trang nữa, mà họ thích kiểu mới nhập cảng từ Mỹ!

Cô Thoa lấy ca-ta-lô ra đưa cho bà Dương và nói tiếp:

- Bà xem, đây là kiểu tóc được áp dụng cho thanh niên lẫn thiếu nữ. Tóc cắt cao như bàn chải và đánh rối tung lên, những ngọn tóc bôi hồ khô cứng tua như một rừng chông nho nhỏ. Kiểu này cũng còn gọi là kiểu xi-po môđéc.

Bà Dương đang xem thì một bà khác bước vào. Cô Thoa chào hỏi như khách thường không thân ái như bà Dương. Bà này bới tóc theo kiểu Lào trông rất khéo.

Tuy lần đầu bà đến, nhưng cô Thoa làm thân ngay. Và bà này cũng đáp lại tấm thanh tình. Bà gọi cô Thoa bằng cháu ngọt, rồi bà giải thích cái sự đi đến Mỹ Viện của bà bằng tiếng Việt Nam rành rẽ và hài hước:

- Để quốc Mỹ bỏ bom B Năm Hai kỳ đó phá nát cả Khu Khâm Thiên dài theo đường Nam Bộ, lên tới bờ Hồ. Nhà tôi ở trong khu vực đó, sập hết. Tôi bị vùi thân trong đồng gạch vụn. Hai ngày chẵn không ăn hông uống, cũng không làm cái gì khác hơn ngoài sự cầu Trời khẩn Phật thăm trong bụng theo thói quen. Một người dân thường, cư ngụ trong khu vực gần nhà tôi sống sót. Anh ta khai thật với công an, chớ không chối quanh co, rằng anh ta đi ăn trộm, lúc đi moi đồ trong nhà người ta đổ nát, thời may gặp tôi.

...Tôi vốn cao 1.68, bề ngực 86, vòng eo 64, vòng hông 98 như vậy là vượt tiêu chuẩn hoa hậu, nhưng sau trận bom tàn ác đó bề cao của tôi mất đi bộn. Bề ngực thun lại còn 82 phân 4

ly, vòng eo lại phình ra 82 phân và vòng hông còn có 79 phân. Mặt tôi ngày trước sần sùi như da cóc nhưng bị mẫn bom gọt và khói ung nên bây giờ nó như da ếch và nám đen nhiều vết giống như bà con với anh Ba mặt nám. Vì những lý do trên, tôi đến yêu cầu Mỹ Viện làm cho tôi trở lại hình thể cố hữu của tôi. Màu da mặt của tôi phải được nở nà như da ếch, ủa, da cóc. Nếu có thể xin hai cánh tay tôi thun lại được dẫn ra 6 phân để tôi có thể với đánh địch thủ ở xa gần và chia những ngón tay tôi cho hết chuột rút để tôi có thể châu tướng một cách nghệ thuật.

Cô Thoa thấy nhan sắc của bà Lào không đến nỗi nào. Chung Vô Diệm xưa kia đâu có hơn thế này nhưng họ Chung có tài phép cho nên Vua Tề không yêu cầu cũng phải phong chức Chánh Cung Hoàng Hậu, nhờ vậy mà nước Tề lúc bấy giờ thành cường quốc, chinh phục được các lân bang như lấy đồ trong túi. Bây giờ đứng trước bà khách nọ, cô Thoa càng thấy nghề mình vạm vỡ. Mà dù có bất lực cũng nhận lời. Đối với khách không nên từ chối một yêu cầu nào. Đẹp thì ai cũng thích. Đẹp là vấn đề tương đối và vô biên.

Bà Lào vẫn với giọng hài hước, nói tiếp:

- Xưa kia tóc của tôi đẹp lắm. Nó có thể làm ổ cho chí rận, ngay cả khi chồn cũng tạm trú được. Nhưng B-52 đã bốc xối cả lên, mẫn bom xén mất đi một góc, cho nên bây giờ nó mới xơ xác và vô trật tự như cư xá Mai Dịch vậy đó. Sẵn đây tôi yêu cầu Mỹ Viện uốn nóng xong uốn lạnh luôn để giữ cái hình thức sóng gào. Chả là nước bên ông nhà tôi không có biển, nên ông ấy thích tôi có những nét sóng cồn, sóng gợn, sóng lăn tăn. Ông ấy không mấy thích biển lặng sóng êm.

Cô Thoa lại ngạc nhiên về lối diễn đạt cao kỳ hóm hỉnh và đầy hình tượng của bà nhưng cô cũng hiểu, cô bèn lấy tờ giao kèo đưa cho bà khách yêu cầu điền vào các khoản trống.

Bà khách rút trong bóp ra chiếc bút máy nắp vàng chóc kê tờ giấy lên đùi viết ngay rồi đưa cho Thoa. Cô cầm lấy liếc qua thì giật mình, nghĩ bụng: Thảo nào bà ta bới đầu Lào. Lâu nay Thoa vốn nghe tiếng bà Hoàng người Việt này, nay mới có dịp diện kiến. Cô bèn cầm bút chỉ điểm các mục trên giấy và nói:

- Dạ thưa bà, giá tất cả là 17 tỷ tiền mỹ phẩm và tiền công ạ.

Cô biết có những khoản không thể chữa được nên đưa ra một giá bất khả nhận, nhưng chẳng ngờ bà khách cứ tỉnh bơ, bà hỏi lại:

- Bao giờ thì cô bắt đầu ?

- Dạ xin bắt đầu ngay ạ!

- Cô nên nhớ rằng Mỹ Viện phải giữ chữ tín nghe!

- Dạ, tôi đâu dám sai lời. Dạ xin bà đặt trước cho một phần ba. Khi chữa được một phần thì xin bà cho thêm một nửa. Còn phần cuối thì xin bà cho nốt khi mọi việc hoàn thành mỹ mãn.

Bà khách khẽ xoa tay:

- Tôi trả tất cả một lần, hôm nay, bằng tiền nặng, và boả cho cô 15 tê ngay bây giờ.

Nói xong bà khách viết chi phiếu đưa cho cô Thoa. Cô nhận lấy với hai bàn tay run run. Giọng cô cũng run run:

- Xin bà ngồi đợi để tôi ra sau chuẩn bị dụng cụ rồi sẽ bắt đầu ngay.

Cô Thoa đi chừng 1 tiếng đồng hồ mới trở lại. Bà khách cười nhạt:

- Cô bé sợ sếp ma nên lại nhà băng kiểm chứng phải không ?

Cô Thoa giật mình đáp như máy:

- Dạ không ạ, không đâu ạ! Con ở đằng sau chuẩn bị dụng cụ đấy chứ!

Bà Dương bước lại ri tai Thoa. Thoa vẫn cứ chối đây đây:

- Dạ không ạ, không đâu ạ! Con không có đi nhà băng nào hết.

Bà Dương cười và nói to lên:

- Cô không phải lo! Chủ nhà băng nào trông thấy cái séc đó cũng ung xia bạc ra ngay. Cả đến các nước láng giềng cũng thế. Số tiền này so với chi phí của ông Cố Duẩn đổ xăng máy bay

đi Trung Quốc thăm vợ bé hằng tháng và đưa gia đình ông gồm trên 30 người đi Liên Xô trước kia ăn chơi xem hội Ôn-lem-pích lem piếc gì đó chưa được 1 phần 3 mà.

Cô Thoa nói:

- Dạ, Ngân hàng vẫn mở cửa nhưng séc của bà ghi lộn đầu ạ!

- Đầu ở dưới, dưới ở trên đầu thời buổi này như con tôm đi thụt lùi và mang cút trên đầu ! Có ai phân biệt dưới với đầu đầu mà bắt lỗi tôi viết lộn đầu !

Cô Thoa nói:

- Dạ thưa bà, con không dám mè nheo, chắc lép với bà đâu ạ! Ông chủ nhà băng vừa thấy chữ ký của bà là xuất tiền ngay.

- Đã bảo mà!

- Nhưng tiền ngân hàng hôm nay không đủ để chi cho người cầm ngân phiếu này ạ!

- Thôi, bắt đầu đi. Nè trong lúc cô đi vắng, có một người khách. Đây là bà Tuyết, bạn của tôi..Có lẽ bà ấy không đội B-52 nên không chữa nhiều bằng tôi.

Thoa cúi đầu chào rất lịch sự, bụng thầm nghĩ: “đây cũng là khách xin”, bèn hỏi:

- Thưa bà, bà định cho chúng tôi cái vinh dự làm đẹp thêm bộ phận nào trên ngọc thể ạ ?

- Tôi chỉ cần “tút” qua loa thôi.

- Dạ xin bà cho biết rõ hơn để chúng tôi chuẩn bị dụng cụ ạ!

- Tôi chẳng nói giấu chi cô, tôi vừa ngã ở sàn nhảy nên trọ cổ chân tí thôi. Chả là nhảy tuyết ấy mà! Người nhảy “tuyết” phải có hai cổ chân khỏe và linh động, xoay xong phải lắc (Bà Tuyết không phải dân Linh Bình hay Hà Lam nên phát âm tiếng “lắc” đúng 100%). Tôi đã chơi cái điệu này lâu rồi, nhưng lần này không hiểu sao tôi vừa xoay xong, lắc nhẹ có một phát lại bổ nhào.

Thoa khẽ hỏi:

- Bà dùng “thuốc lắc” ?

- Không, không, không! Bà khách đáp bằng miệng lẫn tay. Tôi bảo tôi nhảy tuyết. Cái điệu này nó cường độ hơn “xà uynh”, và xì lô xộp. Nó chỉ “Lắc” nhẹ thôi ! Chớ không phải tôi xài “thuốc lắc”.

Cô Thoa xuýt xoa:

- Xin lỗi bà, con nghe nhầm nên suýt gọi bà là bà Tuyết.

Bà Lào đỡ lời ngay:

- “Tuyết” cũng không khác “Tuyết” bao nhiêu. Cô đừng sợ lắm. Thì cũng như Thoa với Tha vậy mà.

Bà khách vui vẻ tiếp luôn:

- Cô nghe nhầm thế cũng không hại ai. Có những kẻ nghe nhầm “vô sản” ra “tư bản” thì mới thật hại và bây giờ thay vì dùng hai chữ vô sản thì người ta dùng chữ tư bản là đúng phóc. Nhưng đó không phải là công việc của chúng tôi.

- Chúng con mới vừa học được công thức “tiếp khách” của tư bản.

- Tôi biết rồi “Buy one get one free” ấy mà! Nhưng họ khôn lắm. Mua một tặng một với các món rẻ không trên 1 đô la như chanh, rau, ngò, giấy chùi tay kia. Chớ xe hơi, nước hoa thì không có mua một tặng một đâu. Nên nhớ rằng một của họ là ăn giá hai rồi, nên coi như tặng mà không có tặng gì hết.

Cô Thoa nghe nói thì ngó ra, thăm phục sự hiểu biết của bà Tuyết. Cô bèn rướn cái lập trường lên:

- Tư bản nó mới thế chứ mình là xã hội chủ nghĩa, con xin làm cho bà hai tiết mục thật nhưng chỉ ăn tiền dôm một thôi.

Bà Hoàng lẫn bà Tuyết cùng cười. Bà Tuyết nói:

- Cảm ơn cô nhưng tôi chỉ có một thì cô làm sao tút hai được ?

Toa vẫn không chịu thua:

- Dạ cái tiết mục độc nhất đó khó lắm, cho nên tút một coi như hai, nhưng con chỉ ăn nửa giá thôi thì khác nào mua một tặng một ạ!

- Cô bé thông minh thật! Nhưng cô nên nhớ rằng tiết mục đó khó tút lắm nhé. Tút xong phải hơn lúc chưa tút đấy!

- Dạ, thưa bà, nếu Mỹ Viện này vạn nhất không hoàn thành kế hoạch năm trăm phần trăm được thì con xin giới thiệu bà đến phố “Hàn nôi” ạ!

- “Cái nôi” của tôi chưa có bẽ, tôi không cần phải đi hàn.

- Dạ không ạ. Đây là tên một hàng phố mới nổi dài phố Hàng Bạc ra đến bờ sông đây ạ. Ở đó có trung tâm “trau dồi đạo đức” giá rất hời. Cán bộ nhà đã chiếm đến bảy mươi lăm phần trăm tổng số khách đây ạ! Chứ con không dám trèo leo bảo cái nôi của bà bẽ ạ!

- Thế chắc nó hấp dẫn không kém cái “Mỹ Viện” của cô!

Bà Hoàng, bà Tuyết và cô Toa cùng cười hồ hởi.

Câu chuyện càng ngày càng tỏa rộng ra có vẻ vô tận và đụng đến nhiều người lâu nay không ai được đụng và chạm đến cả những phạm nhân tặc tử tự đặt mình ngồi trên bàn thờ và bắt người khác vái lạy...Thấy thế, bà Tuyết kết luận:

- Nếu cô sửa chữa cho bà Hoàng có kết quả, tôi sẽ boa mấy tờ báo Thủ Đô này và Thủ Đô ông nhà tôi, viết bài quảng cáo rồi cho báo nhân dân bình luận ké luôn.

- Dạ, không dám ạ!

- Không sao! Không sao! Bài ngắn thôi không phải trả tiền nhuận bút như xưa kia thẳng cha nào đó viết hàng ngày và ký tên DX hoặc CB chùng nửa cột báo mà tòa soạn phải trả gấp đôi một bài bút ký dài cả trang báo.

Vừa đến đây thì có chuông điện thoại reo. Cô Toa bắt lên nghe và đưa cho bà Tuyết. Bà Hoàng được cơ hội giới thiệu bà Tuyết với cô Toa một cách gián tiếp:

- Có ai hỏi thăm bà đây, bà ủy viên ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương!

- Ủa sao người ta biết tôi ở đây kìa? Bà Tuyết hỏi.

Bà ủy viên vừa nói vừa đi đến cầm ống nghe:

- Allô tôi đây! Làm sao? Đi lên Hòa Bình à? Dạ trên đó có đại hội các Hoa pan cần có bà trong ban tuyển chọn. Được rồi, tôi sẽ bàn với Chị Hai Thanh Xuân sau. Không nhất thiết phải có mặt tôi.

Nói xong bà ủy viên gác máy và cầu nhau một mình:

- Các ông già Rô này luôn luôn đòi của lạ. Tiền công quỹ tuôn ra như nước cho hoa Cúc hoa Hồng rồi bây giờ lại đòi tới hoa pan.

Cô Toa thấy vấn đề có vẻ quan trọng nên lẫn vào ở luôn trong buồng rồi ém quân luôn.

Bà Tuyết đến ngồi bên bà Hoàng rử rí:

- Chị giúp em một tay nhé! Bên chị thiếu chi “nhân lực”. Các ông ấy được voi còn đòi tiên. Chị giúp em rồi khi chị cần em sẽ trả công lại.

Tuy bà Tuyết lớn tuổi hơn nhưng không dám gọi bà Hoàng bằng em. Bà tiếp:

- Người ta bảo già sanh tật đất sanh cỏ, đúng đấy chị ạ! Bây giờ mấy ông FM đầu bạc đã đòi với hoa Hồng hoa Cúc, rồi đòi tới hoa pan, hoa Champa đó!

Bà Hoàng đáp:

- Bên ông tôi đâu có ủy ban bảo vệ sức khỏe như bên này đâu mà có sẵn bọn Champa!

- Chị chưa biết thôi! Chớ sao không có. Cùng là vua chúa với nhau thì ở đâu cũng thế. Chắc chắn họ sẽ phổ biến kinh nghiệm cho nhau. Ông Hoàng về bên thế nào lại khỏi dùng cái món cây nhà lá vườn. Đàn ông mà chị! Bên này chúng em giữ như giữ tù mà còn “sống” đây! Có ông nào không có “bộ phóng” bí mật đâu. Nếu chị đồng ý thì...tâu với hoàng thượng trao đổi văn hóa. Thà mình tổ chức còn hơn để họ vô tổ chức thành ra bừa bãi rồi mang tiếng lắm chị ạ.

Bà Hoàng ngẫm nghĩ một hồi rồi thở dài. Bà nói tiếp:

- Tôi vẫn biết thế nhưng cũng đành chịu thôi. Chị em mình đã đến tuổi này rồi đâu còn quyền lực đối với các ông ấy nữa!

Bà Hoàng đưa tay quệt nước mắt rồi lấy khăn ra lau:

- Chị tưởng em làm “vợ vua” sung sướng lắm sao? Ông ấy không coi em như Vua Trụ đối với Khương Hoàng Hậu nhưng em chẳng sướng gì hơn Chiêu Quân. Một năm ông ấy ở bên nhà hết hơn nửa năm. Tình nghĩa đâu có mặn nồng. Bà Hoàng như bọ nước mắt bị chích vỡ toang ra. Các ông ấy bảo là em nên hy sinh cho giai cấp vô sản tức là làm cho tình hữu nghị hai nước láng giềng keo sơn. Bởi vậy nên bây giờ em mới khổ. Tiền đâu có xóa được nỗi cô đơn.

Bà Hoàng cũng xưng “em” lại với bà Tuyết. Thành ra hai người đều là em cả, chẳng ai chịu làm chị ai.

Bà Tuyết cũng mũi lòng thương người bạn có chồng là ông Hoàng ngoại quốc. Bà Hoàng nói tiếp:

- Mình là người Việt Nam lại không được nói hoặc không nói được tiếng Việt Nam, mà phải đi nói ngọng tiếng người. Em có về bên đó một lần. Chiều trải đàn, vàng phết cửa ngõ, kẻ hầu người hạ, nhưng em chán lắm chị ơi! Em là người đàn bà thứ 8 trong hoàng cung.

- Chị cũng không nên buồn. Số phận đàn bà là bị đàn bà cướp mất hạnh phúc và bị đàn ông khinh rẻ. Một khi họ đã say mê xác thịt rồi thì lý tưởng họ cũng bỏ chừ đừng nói chi vợ tào kang. Em làm “công tác” này em có dịp hiểu bụng họ căn kẽ. Ở đây chỉ có hai chị em mình, em kể cho chị nghe một vài câu chuyện chơi vui.

Một cô bé học sinh Trường Trung Vương được tuyển chọn vào ban phục vụ sức khỏe trung ương. Chị thừa biết cái ủy ban này gồm những ai và nó phải làm những gì rồi. Sau một thời gian “phục vụ sức khỏe” cho trung ương, cô nàng được đền bồi bằng cách cho cô đi học Liên Xô. Hồi đó Liên Xô chưa đổ. Chỉ ba năm có học hay không học, cô ta cũng về nước với bằng Phó Tiến Sĩ (đại khái là Phó Tiến Sĩ Vật Lý, Sinh Hóa hay cái gì mình có biết đâu). Nhưng khổ đời là một ông già đã từng được cô ta “phục vụ” đưa ra sân bay rồi khóc lóc đến ngất xỉu lúc cô ta lên máy bay. Người ta phải gọi xe “Chữ Thập Đỏ” tới chở ông vô Bệnh Viện cấp cứu. Nhưng ông không khỏe lại. Chuyến đi Liên Xô của cô bé phải hoãn chờ cho ông ấy mạnh lại rồi cô sẽ đi. Nhưng ông ấy bảo nếu cô ấy đi ông sẽ chết. Để cứu một ông trung ương đáng tuổi ông nội cô bé người ta đình hoãn chuyến du học của cô vô thời hạn. Cô bé không thất tình mà thất cơ lỡ vận không lập được công danh nên đã treo cổ tự vận.

- Công danh gì chị ơi! Đàn bà chúng mình lấy công danh của chồng làm công danh của mình. Chớ tự mình có làm nên được cái gì? Bà Hoàng hỏi ngược lại. Rồi con nhỏ tự vận có chết không? Tội nghiệp chưa? Con cái nhà ai vậy?

- Khi bố nó hay được thì cái xác đã xanh lét rồi. Máu từ đầu ngón chân rơi xuống đất đọng vũng. Chuyện xảy ra lâu rồi. Chậc! Mấy ông ác lắm!

Sau khi buông ra câu nói, bà Tuyết ngưng lại một lúc lâu:

- Con nhỏ đẹp nhưng nghèo nên phải nhận làm “nhí” cho mấy ông để lấy phiếu mua thực phẩm đặc biệt và tiền chu cấp hàng tháng để đi học và nuôi gia đình.

Bà Hoàng bỗng bật ra tiếng khóc tức tưởi. Bà Tuyết nhìn bạn, như ân hận đã làm cho bạn khóc. Bà vỗ nhẹ vào vai bà Hoàng:

- Thôi đừng khóc nữa. Người nào cũng khổ hết á, chẳng riêng gì chị. Khổ và nhục nữa chớ có phải chỉ mà thôi đâu.

Bà tiếp:

- Sau vụ đó chúng tôi không dám lộ mặt đến các trường nữ nữa. Họ biết nên gọi bọn này là các mục “tào kè”. Làm cái công tác này tội lắm. Không làm không được mà làm thì bị chửi như vậy đó. Và lòng mình lúc nào cũng nặng nề, cảm thấy như mang gông. Chị biết không? Mỗi

lần tuyên được một đứa đem về giao cho Chị Hai Thanh Xuân, em về nhà không dám nhìn mặt con cái. Em tự hỏi nếu con gái mình cũng sa vào hoàn cảnh đó thì mình nghĩ sao ?

Bà Hoàng rút chân lên ghế và đưa tay ôm gối như sợ bị con gì cắn chân. Bà thở dài sườn sượt:

- Chị có con, còn có được niềm vui. Còn em thì trụi lủi.

- Quê chị ở đâu ?

- Thôi hỏi làm gì chị ơi! Tôi nghe chị nói mà nhớ lại tôi. Hồi đó hồng biết sao tôi ngu vậy.

Tôi đang học trường Miền Nam.

Bà Tuýt nhìn bạn. Bà Hoàng hình như muốn lướt qua nên không đề cho bà Tuýt hỏi sâu thêm. Bà nói:

- Em không hiểu sao Chị Hai Thanh Xuân lại ác vậy. Đi làm chỉ cái việc thiếu âm đức này. Một tay chị ấy vùi dập biết bao cành hoa tươi tốt.

Bà Tuýt nói:

- Không phải chỉ tự nguyện đâu chị à! Con người có ai muốn làm chi điều ác. Nhưng làm được lần đầu rồi làm mãi, không còn biết đó là điều ác nữa. Chớ không phải ham làm. Em ở gần chị Hai, em hiểu tâm sự của chị. Chỉ không nói ra nhưng em đoán được. Không phải chỉ muốn lên chức đâu. Chức gì nữa ? Bây giờ chị là người có quyền cao nhất nước chớ không phải mấy ông đâu. Chỉ muốn gì mà không được. Bà Tuýt kể tai bà Hoàng nói nhỏ một lúc.

Bà Hoàng kêu lên:

- Thật vậy à ?..Em có nghe vụ Đường Sơn oán ! Lâu quá rồi, ai còn nhớ nữa!

- Mình quên chớ chị đâu có quên. Người ta nói: “tốt mái hại trống”. Họ muốn đổ lỗi cho chị em mình.

- Ồ phải! Hèn chi có câu ca dao:

Trời xanh nước chảy qua sân

Em lấy ông lão qua lân mà thôi

Mai kia ông lão châu trời

Thì em lại lấy một người trai tơ

Bà Tuýt nói đến lần thứ một trăm câu nói:

- Phải kêu cái ủy ban của chị Hai là ủy ban phá hoại sức khỏe trung ương thì mới đúng. Nhưng trên đời này có những việc làm sai mà cứ lặp đi lặp lại hoài làm cho người ta tưởng đó là đúng. Khổ hơn nữa có những người làm sai mà cứ tưởng rằng mình đúng. Và càng khổ hơn nữa có những kẻ biết mình làm sai mà vẫn cứ làm rồi bắt người khác nghĩ rằng đó là đúng!

Bà Hoàng nhìn bạn:

- Chị nói lần thân cái gì vậy ?

Bà Tuýt cười:

- Chính cuộc đời nó lần thân như thế mà mình phải sống chứ không phải tôi lần thân đâu chị à. Như cái việc đi đến Mỹ Viện này, cái sự gặp gỡ của chị em mình ở đây hôm nay, tất cả, tất cả góp lại thành một cái vòng lần thân quay cuồng cuốn hút mình vào, không vùng vẫy được.

Bà Hoàng nuốt ực rồi nói:

- Như em bây giờ lỗ đèn mà cũng lỗ trắng. Biết được thân phận mình thì Dương Quý Phi mới hay mình đã mượn và mượn chén thuốc độc để lại cái xác cho tình quân.

- An Lộc Sơn bây giờ còn không ? Ở đâu ? Bà Tuýt hỏi bằng một giọng sâu thẳm.

- Chết rồi! Anh ấy có lẽ buồn tình vô Không Quân đi học Liên Xô về lại Mig 21 đánh với Thần Sấm rồi hy sinh. Chị nghĩ coi cơ mới biết lái mà làm sao đánh lại với tụi Mỹ. Lúc anh đi học Liên Xô về có mấy đứa bạn gặp em, chúng nó đùa: Mày coi chừng thằng Đ...nó lái phản lực nó cho mày ăn một trái bom tấn đó! Tội nghiệp ông già anh, cây một trái. Bây giờ nghe nói ông được thêm một sao và cho về hưu rồi ở trong Nam. Con không quân...Cha cũng “không quân”.

Bà Tuyết buột miệng:

- Mấy ông lớn toàn phồng tay trên, toàn cướp vợ hoặc người yêu của cấp dưới không hà.

Trong thời kháng chiến khoảng 1950-1951 trong Nam Bộ các đoàn thể được tổ chức theo hệ thống từ Tỉnh lên. Nam Bộ thuộc quyền lãnh đạo bề dọc của trung ương và được lãnh đạo ngang với cấp ủy đảng trung ương. Ban chấp hành phụ nữ cứu quốc Tỉnh Cần Thơ có một nữ cán bộ rất đẹp, nước da trắng, gương mặt như đầm gọi là Bạch Cúc. Vào thời kỳ này có một phái đoàn trung ương từ ngoài Bắc vào do Lê đức Thọ làm trưởng đoàn gồm có Lê đức Thọ đại diện trung ương đảng, Dương quốc Chính đại diện bộ tổng tư lệnh, Bác Sĩ Phạm ngọc Thạch đại diện chánh phủ và một số cán bộ quân dân chánh trong đó có cán bộ văn nghệ: Lưu quý Kỳ. Anh Mười Kinh ở trong Nam nhưng được đặc cử ủy viên dự khuyết trung ương đảng họp ở Việt Bắc năm 1951. Việc đầu tiên sau khi đặc cử và được radio báo tin anh Mười bèn đi ghe 4 chèo xuống công tác ở Cần Thơ, vô ngay cơ quan Phụ Nữ Cứu Quốc Tỉnh, đóng ở nhà má Hai trong Rạch Long Nia để “thảo luận” với cô Bạch Cúc về vấn đề gì đó ai mà biết được !

Cô Cúc là vị hôn thê nghĩa là vợ chưa cưới của một cán bộ thanh niên cứu quốc tên là Lượng, nhưng không biết sao sau khi ông Kinh đi, thì nàng Bạch Cúc cũng đi. Chẳng những đi công tác mà đi luôn về trung ương cục của ông Kinh đóng ở Tân Bằng và rồi người ta thấy cô nàng đi chung ghe bốn chèo với ông Kinh. Kế đến tập kết, ra Hà Nội, người quen thấy cô Cúc Cần Thơ đi với anh Mười chung một xe Volga. Kế đến nữa thấy anh Mười được bổ nhiệm làm Đại Sứ đặc mệnh toàn quyền của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa tại Mạc Tư Khoa, nàng Cúc có về Hà Nội chơi và được người quen gọi là Chị Mười. Cán bộ bu lại hỏi thăm và nhờ anh đầu bếp Sáu Ú mua đồ bên Liên Xô gửi về.

Lúc bấy giờ ở Hà Nội có hai chị Mười: Chị Mười già trầu là chị Mười Thập, chủ tịch hội phụ nữ cứu quốc toàn quốc Việt Nam, còn chị Mười trẻ là Mười Cúc, tức bà đại sứ, vợ của ông đại sứ Việt Nam ở Liên Bang Xô Viết, tức cựu hôn thê của anh Lượng cán bộ thanh niên cứu quốc Tỉnh Cần Thơ. Lượng không thèm đi tập kết vì hạn đời. Thì cũng là một cái sự đời đáng hận.

Vào thời kỳ này cán bộ nhớn cưới vợ khá rộn ràng. Võ quang Anh, tục gọi là Anh Lé, tư lệnh miền Tây (thay Nguyễn văn Trấn đi trung ương họp, có đi mà không có về). Ở trong này tư lệnh Lé cuỗm vợ chưa cưới của chàng Sơn Lâm trung đội phó là nàng Thu Hồng. Anh Hai Hùng cưới vợ địa chủ là cô Mai Khanh, Lê đức Thọ quơ con ở cửa nhà hội đồng ở Bạc Liêu (mà tưởng nhầm là con gái địa chủ). Tư lệnh Lé ra Hà Nội gặp số đen bị nàng Thu Hồng đá cho một phát văng dênh nhưng ông Lé vẫn quơ được một cô nữ sinh 18 cái xuân xanh của Trường Trưng Vương, mặc cho báo quân đội nhân dân la óm tởm, chàng Lé vẫn cuỗm được chức ủy viên ủy ban kế hoạch nhà nước ngang với cấp thứ trưởng nghĩa là được tiêu chuẩn lãnh xe Volga và villa như thường. Còn cỡ không bự lắm (Trường phòng chính trị, phó ban tuyên huấn khu...) như Đinh ngọc Thủy thì được giao làm trưởng phái đoàn triển lãm của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đi khoe thành tích ở bên Đông Âu, Tàu, Liên Xô. Riêng ông kẹ mặt nám đáng lẽ sánh vai với bà già trầu Mười Thập thì xứng đôi biết mấy, cõi này chày ấy đặc biệt vô sản thì quét vắn ra biết bao nhiêu vô sản con đẻ phục vụ đảng, thế nhưng anh Ba nhường cái của quý ấy lại cho anh Sáu Thọ để quơ em Nga học sinh thành hấp dẫn hơn, còn anh Sáu thì lại vái cả mũ để cho chị Mười ở không mút mùa, mà đi tìm “con gái địa chủ” như đã nói ở trên.

Trở lại vụ các kẹ cỡ thường thường bậc trung như ông Thủy thì cũng hoạt động mạnh lắm. Anh ta đứng kế anh Ba mặt nám chớ đầu phải cách tới vài tầng. Anh Ba là giảng viên chính trường Nguyễn ái Quốc 2 đặt ở Chùa Miên (Ngan Trán) thì anh Thủy cũng là giảng viên phụ chớ đầu có vừa. Nhờ cái vị trí này mà anh ta bỏ người vợ tào khang có một bầy con ở đầu Kinh Cậu 13 (xã Hồ văn Tót) và cuỗm được một nữ tình ủy viên thường vụ Sa Đéc tên Hồng đến trường này thụ huấn Mác Lê rồi hai bên nắm tay nhau bay qua lộ Đông Dương lên tuốt trên miền Đông,

chàng thì được anh Sáu phong cho làm trưởng phòng chính trị bộ tư lệnh Nam Bộ, còn nàng thì thường vụ phụ nữ cứu quốc. Người khôn lấy được chồng quan là thế!

Nhưng con người ta có cái số. Ông Thủy làm trưởng phái đoàn Triển lãm Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đi sang tới Đông Âu, xứ Rumania thì “hạ cánh” không được an toàn. Số là Thủy ta nom thấy một nàng bồi phòng xinh như mộng bèn bỏ ngón “xang xừ lú”, chẳng ngờ đó là nữ đoàn viên Kôm Sô Mól Lê Nin. Cô em quyết bảo vệ cái lập trường bèn báo cáo với đại sứ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ở Bucarest là ông Nguyễn thành A. Ông A không thể che lấp được nên báo cáo về Hà Nội thành thử ra ông Thủy rơi đài. Ông bị gọi trả về Hà Nội. Nàng Hồng năm xưa ra đón. Chàng đòi tự vận nhưng chỉ “đòi” cho cân bằng với tội lỗi, chứ thực ra thì “người sống, đồng vàng”. Bà Hồng cũng nghĩ tình xưa nghĩa cũ mà xí xóa đi.

Nói có trời làm chứng, tôi không hề thêm thắt thêm dặt chút nào, bớt đi dùm thì có. Đây là “chuyện tự nó”, tôi chỉ ghi lại thôi. Có lẽ còn nhiều người sống biết những giai thoại này.

Trong số mấy ông kẻ, có một ông đảng hoàng. Đó là ông Phạm trọng Tuệ. Ông Tuệ có một thời thay cho ông Bảy Tuần làm chính ủy khu IX tức miền Tây Nam Bộ và là chiến khu chốt của nước ta trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

Ông từ Côn Đảo trở về năm 1945 cùng với ông Huỳnh Thủ chỉ huy một phân đội vệ quốc đoàn võ trang rất thô sơ, đóng ở miệt Cây Dừa, Thầy Quron, Cái Núa. Phân đội có một chị nuôi. Anh Tuệ, tục gọi là anh Bảy rất đẹp trai, chỉ huy trưởng, lại có “cây súng dài 7 diêm hộp quẹt” cho nên mới có cái thứ 7 là do giai thoại ấy. Chị nuôi rất hào hiệp... Nhưng tới phiên anh Bảy thì chị nắm lung. Anh Bảy muốn giữ uy tín cá nhân và sự đoàn kết của đơn vị nên không dấy dựa gì hết. Khi tập kết ra Hà Nội, anh Bảy vẫn trọng nghĩa tào khang đem chị nuôi nghèo hèn ngày xưa về ở villa như thường và không phụ rẫy như các đồng chí chém chạy của anh thời kỳ đó và cả về sau. Kẻ viết truyện này lấy làm khâm phục anh là một nhà cách mạng hiếm có trong thời đại cộng sản nhỏ nhẻ này. Nhưng chị Bảy vốn thuộc giai cấp cơ bản, cho nên mặc dù anh Bảy làm tới ủy viên trung ương suýt vô bộ chính trị (và đang là bộ trưởng), chị vẫn đi xe đạp chứ không hề ngồi xe Volga.

Đó là ông lớn duy nhất (mà tác giả truyện này được biết) giữ được đạo đức luân thường mặc dù có thừa điều kiện để phá hoại đạo đức luân thường. (hoặc anh có phá mà kín nhem không ai biết)

Còn nhiều nữa, nhưng thôi, kể ra thêm thì nó cũng thế thôi mà người kể lại bị mang tiếng là “bôi xấu cách mạng”. Có thể tóm tắt một câu: Sắc đẹp, con gái là một vũ khí lợi hại phi thường, một mối câu cá nào cũng dính từ thường dân trở lên, từ vua chúa trở xuống. Người Pháp có câu: “không phải sự thực nào cũng nói ra được” (Toute vérité n'est pas bonne à dire) nhưng mà tôi không nói thì mọi người cũng biết, vậy không phải chỉ một mình tôi nói. Cho nên cái sự thực ấy rất cần được nói ra.

Hôm nay tại trụ sở “Châu tướng trung ương” có một buổi họp để bàn chương trình phục vụ đại hội do Chị Hai Thanh Xuân, chủ tịch ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương triệu tập miêng. Bởi vì cái ủy ban này không có xài giấy tờ mộc meo như cơ quan đảng hay nhà nước. Tuy vậy sức bật mạnh mẽ vô cùng. Cuộc họp bao giờ cũng đầy đủ nhân số. Hội viên làm việc rất hồ hởi. Vừa “châu tướng” vừa bàn công chuyện. Coi như chơi mà kết quả vô cùng. Danh từ “Châu Tướng” rất thông dụng, dù người ngoài ủy ban nghe cũng biết đó là Tướng, Sĩ, Tượng, Xe, Pháo, Ngựa trong bộ bài tứ sắc.

Tứ sắc tức là loại bài 4 màu: Xanh, đỏ, vàng, trắng.

Một sòng tứ sắc phải có 4 tay ngồi 4 góc chiếu. Mỗi bàn gọi là một chén. Không rõ tiếng chén có từ đâu. Ta vẫn thường nói “Đứt chén” tức là thua hết tiền trong túi hoặc thất bại trong việc làm. “Đậu chén” nghĩa là bỏ tiền ra chơi hoặc nghĩa là thành công.

Một chén tứ sắc kết thúc ngắn hay dài tùy theo các tay nghề cao hay thấp. Một chén gồm

có nhiều bàn. Có khi thua gần hết, gập bài tốt lại tới, lấy vốn trở lại và ăn luôn cả chén. Không phải như bài cào, một chén tứ sắc có khi kéo dài cả ngày, người thua rồi gỡ lại chớ không vừa nhanh như bài cào.

Đậu một chén nhiều hay ít tiền tùy theo giá trị của một lệnh. Thời kỳ lúa 2 đồng 1 gạ thì 2 xu một lệnh, đậu 5 đồng 1 chén là cao rồi. Còn bài cào, cách tê thì 1 đồng, 5 cắc cũng chơi được. Đánh tứ sắc dùng mưu trí nhiều hơn bài cào, thua hay ăn cũng chậm. Bốn tay chơi bỏ tiền ra bằng nhau tùy theo sự lớn nhỏ của sông bài gọi là đậu chén. Nếu một trong bốn tay chơi thua hết số tiền bỏ ra thì gọi là đứt chén. Muốn chơi tiếp, mọi người lại phải bỏ ra số tiền bằng nhau gọi là đậu chén mới.

Bà Dương ở trong Mỹ Viện đi ra, lòng rất chi là hồ hởi, phấn khởi, đồng khởi và đổi mới với lời hứa hẹn của Mỹ Viện mà bà ghi khắc từng chữ trong tâm.

- Mình sẽ có một cái sắc đẹp, tuy không nghiêng thùng đồ nước như Thúy Kiều làm Từ Hải chết đứng nhưng cũng giảm bớt được ít nhiều chi tiêu của đức lang quân ở Phố Hàng Phách

Bà nhìn phố xá thấy vui tươi hẳn lên. Mưa không còn rơi trên mây cờ đỏ và đời tròn lặn quá hòn bi nữa. Cặp chân của bà như được tra đôi hài nghìn dặm. Ở đâu vui cho bằng Hồ tìm Kiếm. Bà bèn bách bộ trở lại Hồ, không phải để tìm gánh bún bò của bà Béo mà để xem cảnh vật.

Bà không đi trên vết chân cũ đã mòn nhẵn rêu phong mà đi lối khác. Nhưng lối nào rồi cũng ra bờ Hồ. Mà bờ Hồ thì vui nhất có hai nơi. Đó là Thủy Tạ và công Đền Ngọc Sơn. Bà còn thừa sức khỏe để đi mấy vòng bờ Hồ nhưng trước tiên hãy đến Nhà Buu Điện rồi băng qua đường là ngang chóc công vào Cầu Thê Húc chiếc cầu bắc liền với đại lộ và Đền Ngọc Sơn hay nói rõ ra muốn vào Đền Ngọc Sơn, phải qua Cầu Thê Húc.

Thôi thì cái nào để ta đi trước. Nghĩ vậy bà băng qua đường. Chưa chi đã gặp các cụ ngồi quanh mu rùa chớ khách tới. Các cụ “thiên” ở quanh Tháp Bút và gốc đa lập quốc. Cụ nào cũng mang kính đen nhưng cụ nào cũng tự hào rằng mình nhìn khắp năm châu bốn biển và thấu suốt quá khứ vị lai. Bỗng nghe tiếng gió reo lật phật trên đầu. Bà bèn ngó lên thì thấy một băng-đơ-rôn khổ rộng giăng ngang qua đường với dòng chữ đỏ nét to “CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI X”. Bà lấy làm ngạc nhiên. Mới vừa đại hội VIII xong lại đại hội X, sao lại nhảy cóc một cái? Chắc là có chuyện gì bất thường khẩn cấp! Mà có chuyện gì khẩn cấp bất thường bằng chuyện bán đất tổ tiên đâu, nhưng chuyện đó mặc cho mấy lão đầu bạc kiến nghị, biểu tình phản đối rồi cũng êm re như bao nhiêu chuyện khác. Bà Dương dừng chân nhìn kỹ lại thì trên băng có dấu... Như vậy là hồ bị tróc chữ bay đi hết một nét số làm cho số IX thành số X chứ không phải nhảy cóc. Ôi, mà nói cho cùng, cả tờ giấy đen nghệt chữ người ta còn chẳng đếm xỉa chi, sá gì một nét! Nghĩ vậy bà Dương lại rảo bước. Nhưng rồi bà thấy trên mọi thân cây đều hiện nét vôi trắng, cũng CHÀO MỪNG, CHÀO....

À ra thế, gần đến ngày đại hội, người ta phải chào để cho dân chúng cùng chào hoặc nếu họ không chào thì cũng biết. Có khi biết mà chẳng chào hoặc chào mà chẳng biết tại sao. Thôi kệ! Khẩu hiệu là khẩu hiệu.

Ở gốc đa lập quốc, ông “Từ Mậu Công” đang tựa lưng vào một cái rễ cuộn lên khỏi mặt đất mà tính nhảm vận mệnh đất nước chẳng? Ở phía bên kia, ngồi quay lưng lại với ông là ông “Phạm Tăng” đang đốt nhang có lẽ cầu Trời khẩn Phật cho Hạng Võ ngồi trên ngôi báu bền vững hồng đức minh vương.

Còn ở đằng chân Tháp Bút thì cụ “Trương Lương” đang cuốn gói xách tráp lên tay, sửa soạn đi dờ, mà miệng lầu bầu: “tướng hần là chân chúa, ai dè chỉ chân chúa lúc hàn vi, lên được ngôi cao thì trở thành bạo chúa!”

Bà Dương mặc kệ mình quân hay bạo chúa, miễn Viện Thẩm Mỹ thành công giúp cho cái mũi bà dễ thở thì thôi. Đang nện gót guốc trên những hòn cuội cứng thì bỗng bà khựng lạ. Hai ba

con bò vàng ở đâu xuất hiện thình lình rồi tiếng chân rộp rộp. Chúng đang làm rập đây chăng ? Bà Dương xem thường nhưng cũng nép mình bên gốc đa rồi bước nhanh lên chiếc cầu mới sơn đỏ loét, định sẽ thông thả vào đền như khách viếng Đền vào ngày cận Tết, nhưng đám bò vàng lại khóa ngang đường vào làm những người đang đi trên cầu chỉ vào Đền chứ không trở ra được. Bà Dương cũng không nao. Cái thứ bò vàng này nhẩn mặt quá! Bò gì không chịu ăn cỏ. Quả thật chúng đang rập. Gần đến ngày đại hội, ngành nào cũng lo lập công dâng lên... Cây cối còn phải mang khẩu hiệu trắng toát kia.

Đám áo vàng bắt đầu lục soát bóp đầm và túi quần túi áo của người đi đường. Bóp đầm chỉ chứa son phấn giấy lộn trong đó chớ có cái gì mà xét ? Tuy vậy chúng cũng ban ra và tịch thu rất hồ hởi món này món nọ mà chúng thành tâm một cách giả tạo là dấu hiệu “điển tiến hòa bình” và “đi chệch đường lối xã hội chủ nghĩa”.

Mà cũng phải thôi... Nơi đây là “tụ điểm” của mọi thứ dân bụi, dân chơi, dân hiệu, ca sĩ tìm “sô”, chuyên gia tấu hài. Ai muốn thứ gì đều có thể kiếm ra thứ ấy ở đây không khó lắm!

Một anh áo vàng kêu lên với giọng hể hả:

- Đây rồi! Nó đây rồi!

- Cái gì thế ? Ma túy à ?

- Không! Ông “Ca bốt lốt”. Ba bốn ông nằm trong bóp đầm.

Một chú khác chạy đến thở hổn hển đập chân báo cáo thủ trưởng một cách nghiêm túc:

- Ở đằng ven hồ có con nhỏ áo xanh đáng nghi là bò lạc, tới xét ngay nhưng chỉ có mấy cái bong bóng chưa thổi. Một đứa trong tổ giành lấy phòng mồm thổi một hơi rồi thất cuống lại tung lên! Kia thủ trưởng xem, ba-lông đang bay lơ lửng ngoài đường rồi tấp vào tấm băng-đờ-rôn. Thằng bé muốn bắt lấy, một cái bay tạt ra giữa hồ.

- Tầm bậy. Đó là “ca-pôốt”. Tiếng cách mạng ta gọi là bao cao su. Ấy chết nó che bít chữ trên tấm băng-đờ-rôn.

Một chú bò khác thấy một bà già đi nhanh vào đền bèn chặn lại:

- Xin cụ cho cháu khám!

- Tôi không phải là bệnh nhân. Bộ chú là Bác Sĩ hay sao đòi khám ?

- Dạ cháu khám cái bóp của cụ ạ! Nó no phòng kia, đáng khám lắm!

- Tôi không có cái gì bí mật nguy hiểm mà phải khám!

- Dạ đó là lệnh trên. Bọn xấu đang len lỏi phá hoại Thủ Đô tươi đẹp của ta đấy ạ!

Rồi anh chàng khê kéo chiếc bóp từ tay bà già. Anh ta bới bới và bước lại đập chân báo cáo thủ trưởng:

- Dạ em khám ra món này! Chú bò cầm lấy tang vật run run.

- Món gì thế ? Vị thủ trưởng nhăn nhó, quay mặt.

- Dạ em không biết ạ!

- Thừa biết lại bảo không ! Vũ khí âm mưu “điển tiến Hòa Bình” chứ còn gì mà không biết! Tịch thu ngay gửi về cấp trên làm tang vật. Giữ bà kia lại. Ở kia, đúng là vũ khí hãm thanh bắn không nổ !

Nhưng bỗng thủ trưởng quát:

- Toàn đơn vị, chuẩn bị chiến đấu! Ba mũi giáp công!

Trong khi các đội viên tản hàng thì viên thủ trưởng bước tới trước mặt bà già:

- Xin bà cho coi chứng minh thư ạ!

Bà già chậm rãi bảo:

- Nó ở trong cái bóp nhỏ. Chú lấy ra mà xem. Lạ là tôi phải nộp cho chú ?

Vị thủ trưởng móc tấm chứng minh thư nhân dân ra đưa lên mắt lăm lăm nhằm đọc rồi bồng cúi đầu, có lẽ cảm thấy chưa đủ lễ, anh ta khoanh tay rập người xuống:

- Xin bà xá tội cho. Chúng con có mắt không trông, xúc phạm danh dự của bà lớn. Bà

muốn đến tụ điểm, ủa, địa điểm nào, chúng con chở bà đến tận nơi ạ.

- Tôi đi bộ mặc tôi! Từ rày đừng có láu ta láu táu nữa. Cái ngữ ấy mà gọi là “diễn tiến hòa bình” à ?

Mấy đứa bò vàng trắng mắt liếc nhau. “Bà lớn gì ở đâu thế ?”

- Đã bảo bà lớn... còn hỏi lớn gì lớn ở đâu ? Ăn gì mà ngốc thế.

Ở đằng cuối hòn đảo sau Đền Ngọc Sơn. Hai chú áo vàng đang giữ một tốp thanh niên và ráo riết hỏi cung:

- Các anh làm gì ở đây ?

- Chúng tôi ngắm cảnh ạ!

- Cảnh gì ở đây mà ngắm ?

- Đất nước ta có nhiều cảnh đẹp, chúng tôi thích đâu thì ngắm đó chứ.

- Chế độ dân chủ mà!

- Dân chủ hừ ! Các anh xem trên thân cây kia, những gì tua tủa như lông nhím, còn ông thì ném đầy đất thế kia ?

- Kim chích đấy ạ !

- Các anh vừa choác xong phải không ?

- Vâng ạ! Nhưng đó không phải của chúng tôi.

- Của các anh đâu ?

- Đây là của tụi khác. Của chúng tôi ném cả dưới Hồ. Chúng tôi không dùng nhiều đến thế. Ba đứa chỉ ba cây thôi!

- Anh kia đang choác. Mũi kim còn ghim trong mạch máu kia. Anh không sợ nguy hiểm à?

- Không ạ. Tới con em vừa đi vừa tiêm mới kịp. Như ăn cơm. Đâu có gì là nguy hiểm!

- Tất cả về đồn. Anh áo vàng ra lệnh.

- Vâng em xin đi, nhưng xin cho em tiêm hết liều cho phê, kéo nó hành, chét sướng hơn.

- Còn các anh kia ?

- Chúng nó ở đâu đến tụ điểm này, em không quen ạ!

- Còn ở đâu nữa không ?

- Dạ chúng em chỉ biết tụ điểm này và tụ điểm bảo tàng cách mạng thôi. Nhưng ở đây kín hơn.

Ở đằng kia vị thủ trưởng vẫn năn nỉ bà già:

- Xin bà vui lòng cho ạ. ! Đây là công tác của chúng tôi. Xin bà cảm phiền.

- Đã bảo là tôi không có phiền hà gì hết, tôi biết đây là các anh lập thành tích mừng đại hội.

- Dạ không đâu ạ! Đây là công tác thường xuyên của đội phòng chống tệ nạn thành phố. Ngày nào cũng vậy chứ không phải chờ đại hội mới ráp.

- Vậy cũng tốt. Các anh cứ tiếp tục bắt đám chích choác kia đi. Tôi trông thấy họ còn nấp trong Đền nữa!

- Dạ không ạ. Đó là những cậu bị tóm xét xong, đã tịch thu tang vật, chúng tôi cho cả vào đó, chờ xe tới chở về đồn đấy ạ! Không có đủ phương tiện nên xe tới chậm đấy ạ!

- Đông thế cơ ả ?

- Dạ ngoài hàng ba chỉ ít thôi. Bên trong mới đông. Bà vui lòng cho biết sẽ đi đâu để chúng tôi chở bà đi ạ!

- Tôi mà ngồi chung xe với lũ ấy ả ? Các anh coi tôi là ai ?

- Dạ bà là bà lớn! Chúng tôi không dám nhàm lẫn đâu ạ!

- Thôi được rồi, để tôi đi bộ “tập dưỡng sinh” và ngắm cảnh luôn.

Vị thủ trưởng đi bàn nhiệm vụ một chập quay lại:

- Xin bà thông cảm cho. Chúng tôi không bao giờ dám thế nữa ạ!

- Các anh làm thế cũng đáng khen chứ có gì mà xin lỗi mãi.

- Dạ còn tang vật, con xin giả lại cho bà đây ạ.

Bà Dương nhìn cái bọc giấy bóng bên trong lộ lộ cái tang vật màu da người, tay cầm lấy và rút nhanh vào bóp đằm, mặt sượng sùng đỏ rần.

Bỗng một chú bò kêu lên:

- Báo cáo thủ trưởng em bắt được hai tên phản động nguy thành phố Bác ạ !

- Nguy nào còn ở được đây!

Hai người bị đưa tới, áo quần lấm lem, đầu cổ bù xù. Một anh bò vàng báo cáo:

- Đây là hai mẹ con ruột đây ạ. Họ ở trong Nam ra đây.

Người thủ trưởng hỏi:

- Tại sao họ bị trói vậy ?

- Dạ họ biểu tình đòi đất ạ!

- Đất gì ở đâu mà đòi ? Đã ký hiệp ước với người ta rồi, đòi sao được ?

- Dạ đó là đất của họ cán bộ nẩy lên họ đòi lại chứ không phải đất nước ta ạ!

Nói xong người lính trở về vị trí cũ.

Người thủ trưởng hỏi hai người bị trói:

- Các người ở Tỉnh nào ? Bị lấy đất ra sao kể lại tôi nghe!

Người đàn bà đáng tuổi mẹ chiến sĩ nói:

- Tôi ở Tỉnh Bến Tre, cán bộ lấy ngang đất của tôi, bán cho người khác giá gấp mười.

- Thế ra bà ở Tỉnh Đồng Khởi à ?

- Dạ tui chẳng biết Đồng Khởi đồng khọt gì hết ráo. Tôi ở Bến Tre từ nhỏ tới lớn thì nói ở Tỉnh Bến Tre.

- Tại sao đất của bà bị lấy ?

- Dạ đất của má tui ở gần đất nhà thờ. Cán bộ lấy đất của nhà thờ rồi nại lý do là xưa kia đất của nhà thờ ăn ra tới đất của tui nên lấy luôn. Tôi đòi họ không trả mà đem bán cho người khác.

- Ai mua đất đó ?

- Dạ cũng cán bộ. Dạ ở xã tui ở cán bộ giựt đất của dân nhiều lắm chứ không phải một gia đình tôi. Bà con đòi họ hứa trả nhưng không trả chúng tôi lên Tỉnh đòi, nhưng Tỉnh lại binh tụi ăn cướp nên chúng tôi phải ra trung ương đòi.

- Đất ở trong đó trung ương có ăn cướp được đâu mà đòi trung ương ?

- Dạ trung ương không ăn cướp thì trung ương phải xuống lệnh cho tụi ăn cướp trả lại cho dân.

Người thủ trưởng hỏi:

- Rồi sao các người bị trói ?

- Dạ trói đây là mấy người áo vàng đó mới trói. Bà già tiếp. Áo vàng Thủ Đô hiền hơn áo vàng thành phố Bác. Áo vàng thành phố Bác đánh chúng tôi tét da bằng roi điện. Ở Thủ Đô họ chỉ trói thôi.

Người thủ trưởng nói:

- Biểu tình chống nhà nước là sai luật pháp. Vậy xin mời bà con về đi rồi chánh phủ sẽ giải quyết sau.

- Dạ chúng tôi được chánh phủ trả lời rồi, nhưng chúng tôi chờ kết quả lấy đất lại.

- Chánh phủ trả lời thế nào ? Cụ thể là ai nói ?

- Dạ, ông Phó Thủ Tướng, ông Tạng ông Tan gì đó thay mặt chánh phủ nhà nước.

- À, Phó Thủ Tướng Nguyễn công Tạn. Ông ấy nói làm sao ?

- Dạ ông ấy hứa sẽ trả đất lại cho chúng tôi và cách chức cán bộ làm bậy.

- Vậy thì được rồi! Bà con cứ về đi. Về tới trông thì công văn cũng vào tới!

Nói xong người thủ trưởng bước lại mở trói cho hai mẹ con bà kia. Nhưng người con nói:

- Tôi đã kinh nghiệm rồi. Cán bộ ăn cướp thì dễ, nhưng đòi lại thì khó lắm. Ngàn năm một thuở mới lấy lại được. Chúng tôi đọc báo thấy nhà nước bảo rằng các vụ cướp đất, phần sai chủ yếu là thuộc về cơ quan nhà nước. Có nơi sai không nhận. Có nơi nhận mà không sửa. Có nơi sửa mà không đến nơi đến chốn, điển hình là các vụ Thái Bình, Nam định. Tờ báo tôi còn cất giữ, còn câu nói của nhà nước thì chúng tôi thuộc nằm lòng. Sống để bụng, chết đem theo, chứ không khi nào quên.

- Như vậy là tốt lắm, đừng nên biểu tình là phạm chính sách.

- Chính sách gì lại ăn cướp rồi còn trói chủ nhà. Chúng tôi đòi đất và đòi chánh phủ phải giải thích tại sao trói chúng tôi ?

- Tại vì bà con biểu tình !

- Không phải chỉ có hai mẹ con tôi mà cả ngàn người đang ở đằng chỗ Ba Đình gì kia, dây đầu trói cho hết ? Không phải biểu tình đòi đất thôi, mà còn biểu tình chống tham nhũng nữa kia. Nếu dân biểu tình chống ăn cướp và chống tham nhũng mà bị trói thì nhà nước cứ cho cán bộ ăn cướp rồi trói dân thì chúng tôi đồng khởi làm chi ?

- Trói đây là thuộc tội ngũ bậy mất mỹ quan của Thủ Đô chứ không phải trói vì biểu tình. Thôi bà con đừng giận chánh phủ, cứ việc nằm ăn, đừng có no để chánh phủ no ! Tôi bảo đảm chánh phủ no xong hết !

Vừa đến đây thì một công an viên lại tới dập chân:

- Báo cáo thủ trưởng. Chúng em bắt được “thuốc nắc” ạ!

- Sao đồng chí biết ?

- Dạ hai cậu thanh niên khai đúng là “thuốc nắc” đấy ạ !

- Họ khai nằm thao ?

- Dạ họ bảo họ mới mua được. Sắp đi ba để nắc đấy ạ!

- Bao nhiêu viên ? Đem cả đây ?

- Báo cáo có 2 viên thôi ạ! Đồng chí tổ trưởng đã tịch thu rồi ạ!

- Báo đem nộp đây nhanh lên để tôi nộp biên bản, nhập kho tang vật của bộ.

Người đội viên đi một lát trở lại:

- Báo cáo thủ trưởng, đồng chí tổ trưởng đánh mất cả rồi. Đang tìm nhưng chưa gặp.

- Nó nằm trong túi áo túi quần của đồng chí ấy. Nếu không có thì trong ví một viên, còn một viên thì chính đồng chí đang giữ. Hồng tin thì đưa túi đây tôi xét.

- Dạ không ạ. Em không có giữ viên nào cả đâu.

- Mỗi viên trị giá 500 ngàn, qui ra 50 đô ấy, có muốn nấy thì trả tiền đây.

- Dạ, hai cậu thanh niên khai họ mua đến 70 đô nặn ạ!

- Gọi cả lại đây, tôi giải quyết cho rốt ráo!

Ở trên đường Quan Thánh có một số villa dùng làm chỗ ở cho viên chức Pháp thời xưa, gọi là quartier des fonctionnaires français. Sau ngày bác đảng về Thủ Đô, chia cho một số ủy viên bộ chính trị trung ương đảng như Lê Duẩn, Lê đức Thọ, Phạm Hùng... Ủy viên thường và bộ trưởng thì không được nhập khu đó mà phải ở chỗ khác. Như Phan trọng Tuệ thì ở đảng Hàng Chuối, Ung văn Khiêm thì ở đường Khúc Hạo gần Chùa Một Cột v.v...

Có một cái villa số 82 đường Quan Thánh thì dùng cho ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương. Hàng rào sắt lại bọc thêm một lớp tôle để người đi đường không nhìn thấy bên trong. Người ta biết đây là nhà của chị Hai Thanh Xuân.

Ở đây đang có cuộc họp của ủy ban này.

Một bà cầu nhàu như ở giữa chợ cá:

- Tôi có gọi nhưng thằng chả bảo số siếc gì đọc không ra. Giám với chả Đốc. Số người ta

viết như vậy mà đọc không ra là cái ý nghĩa gì ?

Bà Bạch Cúc hỏi:

- Cô viết thế nào ?

- Thì bảy tỷ, viết con số 7 với mấy con xi-rô

- Em viết mấy con ?

- Bốn năm con gì đó. Xi- rô là không có nghĩa gì hết, viết mấy con mà không được.

Bà Bạch Cúc cười, nhưng bà Tuyết vẫn cau có:

- Thế mà cũng làm Giám Đốc ngân hàng. Có chết người không chứ! Cho nên bao nhiêu mồ hôi nước mắt của dân cứ chảy đi đâu hết.

- Chuyện đó còn có đó, bây giờ ta bắt đầu gày sòng đi. Chị em mình quen nhau cả, xin giới thiệu nghe! Bà Hoàng, bà Dương, bà Tuyết (tức là Tuyết) và tôi. Nhưng tôi bận nên xin vắng mặt.

- Không được, Tứ sắc phải 4 tay! Chớ 3 tay hay tới hồ lắm!

Vừa đến đây thì chị Hai về tới. Nhìn vẻ mặt hốc hác của chị, ai nấy đều lo ngại. Chị Mười hỏi:

- Chắc chị “hợp” trung ương sáng đêm qua hả ?

Chị Hai bị xoi xia bèn cường điệu:

- Hợp hai ba đêm liền chớ phải một đêm đâu! Rồi chị nói lướt qua. Khối lượng công tác kỳ này thật nặng nề. Đối ngoại phải có cho đủ số phục vụ 4 phái đoàn Trung Quốc, Bắc Triều Tiên, Cu Ba, Nam Tư. Tuy so với trước thì đại biểu các đảng bạn thưa đi hết 96,9% nhưng vô sản ta vẫn mạnh hơn tư bản.

Bà Dương nói:

- Quan trọng là số đại biểu từng phái đoàn! Chị Cúc ở Liên Xô lâu năm nên kinh nghiệm họp hành quốc tế. Ta cần phải biết số đại biểu của mỗi phái đoàn là bao nhiêu. Nếu cần thì ta tìm hiểu cá tính của trưởng, phó phái đoàn để phục vụ cho đạt yêu cầu. Như vậy họ mới cứu nguy đảng mình nhiều hơn. Thí dụ như kỳ mình sang phục vụ bên I xà lắc, mình biết thằng Kong-Le mê con Tvi hát bài Hoa Champa mình cho cô ta tiếp xúc với nó. Sau hội nghị nó nói om ra nên thằng vua Bù Hóc mời văn công mình sang biểu diễn và định tái nạm con nhỏ.

Bà Dương và phu nhân Thiếu Tướng bò vàng tuy nói bắt quàng nhưng các bà có biết đây là đâu nên cũng tỏ ý thán phục. Các bà có đi qua nước thẳng cha vua Bù Hóc không ? Tụi này ăn mắm mà bốc tay ghê bỏ bớ! Bà Dương được trốn tiếp:

- Mình bây giờ từ 81 đảng còn có 4 đảng phục vụ số ít. Ta đi sâu đi sát hơn chớ có sao!

- Tôi nghe phái đoàn Bắc Cực gồm hơn 100 người đó! Họ không đòi phải cho đủ số cho họ đâu, nhưng mình phải biết điệu.

- Cứ trung dụng hai Trường nữ Trung Vương và Đoàn Thị Điểm là được rồi. Nhưng còn mấy anh chà chóp nữa.

- Tụi này có ăn thua chi mà tới đại hội.

- Chúng nó có gởi thơ phản đối lên trung ương đã bắt nhiều nữ sinh Trung Vương đẹp đi phục vụ, nên chúng nó mất nguồn an ủi lúc ly hương. Do đó công việc kiểm soát đình chiến bê trễ mà có nhiều vi phạm về phía ta. Ủa...ủa, chuyện đó...

- Chị lộn rồi. Chà chóp cuốn gói đi khỏi Hà Nội gần 30 năm rồi!

Chị Hai biết mình lộn lèo nói hớ, bèn chữa lại:

- Đó là phần phục vụ các phái đoàn đảng bạn. Còn vấn đề phục vụ nội bộ cũng nặng lắm. Đoàn đại biểu Nam Kỳ trên 150 người. Toàn là dân hủ chìm và thành tích bất hảo, các em các cháu nghe nói đều ớn và xin đi phục vụ mục tiêu khác. Sau cùng là phục vụ người nhà. Các cụ nhà mình phần đông hom hèm cả rồi, nhưng khổ thế, càng già càng thích trẻ con 15-17. Nhưng cũng chả nên trách. Vì các ông ấy nhiễm nặng đạo đức của bác Hồ, kể cả mùi cà muối mắm

ngóc.

Đang nói chuyện này bà Dương bắt quàng sang chuyện khác. Bỗng nhiên bà gầm lên:

- Kỳ này tôi phải lột da vài con bò vàng mới được!

Mọi người đang tản mác nói chuyện “thập kỷ nình” bỗng thấy bà Dương phóng ra một chương thì có người hỏi:

- Chuyện gì vậy hả chị Cả ?

- Bó tiên sư nó mắc mớ gì mà nó xét ví tay tôi chứ ?

- Ai xét, xét ở đâu ? Chị Cả đi bộ không có cận vệ hay sao ?

- Nhân lúc đẹp trời tôi đi phát phố nhân tiện tập dưỡng sinh ấy mà! Tôi định vô Đền Ngọc Sơn để dạo chỗ Giao Thừa này đi hái lộc chẳng ngờ bò vàng làm “ráp”. Trời đất ơi nó xét cái ví của tôi.

- Chị đừng cái gì ở trông ? Bà Hoàng hỏi

- Thì cũng ba cái đồ tể nhuyển phần son chớ hồng lẽ ông “Ca bót lốt”. Ông ấy về hưu lâu rồi mà !

- Sao chị biết ảnh về hưu ?

- Thì ảnh không ứng cử đảng khóa vừa rồi, không về hưu sao ?

Bà Dương vẫn câu nhàu

- Xét gì thế mà xé..ét ? Hết người xét rồi sao nó xét tôi ? Nó gặp má nó nó cũng xét nữa sao ? Quân vô kỷ luật! Quân chết dẫm!

- Rồi chúng nó có tịch thu món gì của chị không ? Một bà khác lại hỏi.

- Có cái gì trong đó mà tịch ? Đã bảo là...

- Thôi đừng có đùa nữa, chị Cả đang giận. Chị không đậu chén thiếu tay gầy sòng bây giờ.

Trong lúc chị Hai và chị Cúc bàn việc quốc sự thì bà Tòa và bà Tuyết, cả hai đều là ủy viên của ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương, đang hợp ca bài “ghè tương mắm trở” ở ngoài sân. Bà Tòa huênh tay nói năng như đàn ông bụi ở chỗ không người.

- Đi sửa cho vui vậy chứ. Sắc đẹp tôi đã như vậy mà nó sửa rồi cũng y như vậy chớ có lên đời tí nào đâu! Thế mà nó chặt tôi 3 tỷ. Thế tôi có bỏ tù cả nút nhà nó có được không ?

Bà ủy viên Tuyết can:

- Bớt nóng đi cô! Công tác nó chưa hoàn thành, tại chị gấp đi nên mới thế. Nếu không vừa ý thì chị bảo nó tút lại. Muốn cái gì hẹp lại thì phải banh ra trước rồi mới hàn nhỏ lại sau.

Bà Tòa nhẩy tung lên

- Chị tưởng của tôi cũng như của ai hay sao mà “rộng hẹp” ? Thằng chả làm tòa thì mới phải dùng nó chớ tôi có tà...đâu !

Bà Tòa định nói cái mồm loa của ông Tòa nhưng bà Tuyết lại hiểu ra cái khác. Cho nên bà Tòa hơi tự ái.

- Chị đi để may cái của chị cho nó hẹp lại đi. Chớ còn em rộng hẹp mà làm gì nữa. Em “thất nghiệp” lâu rồi. Nhưng lần này thì em quyết định sửa “mặt tiền” sao cho thằng chả nhìn ngửa mắt hết chạy theo mấy con nhí.

Bà Tuyết nói:

- Chính trang là khi nào phe ta làm chủ tình hình chăm phần chăm kia!

Bà Tòa càng dầy nẩy như bị chạm nọc:

- Thằng chả xử vụ bài trừ ma túy nào cũng hái được năm bảy tỷ tê. Vụ thằng Vũ Xuân Tề thằng chả cầm 100 tỷ để chạy cái án tử cho nó, nhưng ăn xong thì lại bị ở trên ra lệnh phải xử tử, thằng chả cứ ngậm nghe, không có ý kiến gì hết, chị coi có ác nhân không ? Ác lai ác báo! Xong rồi tiền đâu có đem về nhà, thằng chả lại quay ra dùng câu con nhí của thằng Huỳnh Long, còn lại bao nhiêu tóm đi đâu hết, đưa cho tôi có tí tẹo hà. Giời ôi là giời, chồng con gì chồng con thế !

Bà Tuyết dở ngọt:

- Thế sao tôi nghe con Mỹ Viện nói chị trả cho nó 7 tỷ ?
- Ôi giờ ôi! Thế thì lộn..lèo rồi ! Bầy tê làm cái tóc mà đầu óc tôi để ở đâu lại nhằm đầu nhằm đuôi thế ? Bây giờ làm sao hả chị ? Tỷ với chả tê !

- Hãy còn kịp chán! Chị em ta cứ vào châu tướng đi! Tôi sẽ bảo ông nhà tôi lấy lại cái một. Không mất mát đi đâu mà sợ. Nhưng chắc ông chỉ đi công thức 4/6 thôi.

Bà Tuyết càng không tin ở thánh giác của mình nên nói ăn trét, lạc đề xa lắc:

- Chị nghĩ nhầm rồi. Chính mấy cái đồ chơi đó đứng trên bộ chính trị. Chị không biết bà Nguyễn thị Phình thị Phèo gì đó chỉ chịu cho ông mặt lừa cây một mầm sống mới ở bên Paris là chiếm được cái ghế bộ trưởng của thằng tác giả giải phóng miền Nam đấy. Thằng chả đang làm bộ trưởng của ông Phát thì sang làm bộ trưởng của ông Đồng là chắc ba bó một giá rồi, ai ngờ lại hụt giò. Thằng chả bắt mần tìm đường vượt biên bị công an tóm lại đấy. Ôi già, đến giờ này mà bà Tòa thân mến của tôi còn làm bộ ngây thơ đến thế hay sao ? Đáng cái đời, làm bài hát không lo làm bài hát để kiếm ghế ngồi.

- Sao chị lại biết những chuyện cách mạng hay ho nứt tường đổ vách thế ?

- Tôi ở trong ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương đã 6 năm rồi. Chuyện gì nữa chứ, còn ba cái sự đời đen đỏ đó tôi chứa đầy một bụng.

- Còn chuyện gì nữa nào ?

- Mấy ông nhà văn ngu bỏ cha đi. Đề tài tôi đựng cả thúng đây không đến tôi phát cho, để moi móc ở mấy cái lỗ rò mà còn bị mất mạng. Nay, tôi bảo cho cô biết, cái ông tòa nhà chị nay mai rồi sẽ đeo con nhí của thằng Huỳnh Long bỏ lại đó cho coi. Cái quạt của nó chành ra xếp lại một phát là đi đời một ông kẹ đấy, bảo cho ông tòa nhà chị liệu mà giữ hồn.

- Rồi sao nữa ?

- Ai biết hồi sau ra sao. Phải chờ xem...Người ta đem nó tuốt lên Hòa Bình để gài bẫy con ‘‘heo rừng’’. Thôi đi vào đậu chén kéo chị Hai trông.

Bà Tuyết nhỏ giọng lại một cách thân thiết.

- Em nói để chị đề phòng cái con qui cái mình xà uồn khúc đi. Nó đã hại tiêu tủng thằng Huỳnh Long. Thằng cha nào rớ tới nó cũng bị nọc của nó mà trào đờm. Cô về mà trối chặt cái ông Tòa của cô lại. Nếu không khéo rồi đây biết đâu quan tòa lại đi chung xuống với...vớ, ủa mà thôi, tôi không biết đâu, tôi không biết gì hết. Nãy giờ hồng biết thần thánh ma quỷ nào mà khai khẩu khai nhân tôi như vậy. Cô bỏ qua cho tôi đi nhé. Nếu cô đổ cho tôi thì tôi chối, cô chịu trách nhiệm đấy. Thôi đi vô nhà.

Bà Tuyết vừa quay lưng đi thì bà Tòa nắm vai lôi lại góc sân xa nhà hơn, ấn bà ta xuống chiếc băng đá bên chậu hoa còi, bảo:

- Chị còn gì nữa nói cho em nghe.

Bà Tòa xưa nay mới xưng ‘‘em’’ với bà Tuyết lần đầu.

- Em sẽ boả cho chị. Chị cần gì em sẽ bảo nhà em nó xử cho đúng chính sách của em.

- Boả gì mà boả. Chị em mình chung số phận hết cả. Ông nhà tôi công lao hãn mã từ thời kỳ bí mật, ở nơi gốc đa Tân Trào với ông Văn là đã có nhà tôi một chân trong đó. Ông Giáp là phân đội trưởng, ông Tấn là phân đội phó, còn ông nhà tôi là tiểu đội trưởng một a (tiểu đội). Mãi cho tới khi giải phóng miền Nam, nhà tôi đã 50 ngoài mà họ cũng đưa vô R đánh Mỹ. Khi giải phóng xong miền Nam thì nhà tôi được Bác Hồ xét công lao số 1, trên cả Lê trọng Tấn và Trần Độ. Đứng ra ông Độ cũng được phong Đại Tướng một lượt với ông Tấn và nhà tôi. Nhưng ông Độ mắc khuyết điểm hũ hóa với bà Ba Định trong cương vị Phó Tư Lệnh bộ chỉ huy R. Chỉ có chút đó mà rụng mất hai sao. Tôi bảo là cái hoa ti gôn độc địa lắm. Hễ phát qua phát lại vài lượt là có kẻ rơi sao. Trong hàng Tướng không tay trong sạch đạo đức bằng ông nhà tôi và ông Độ. Nhưng mà rồi ông Độ cũng cầm chân con tí ngẩn không nổi đến đời phải bị cái bệ hê Nam Kỳ hốt hồn. Chả là bà Phó gần 70 nhưng da dẻ còn hồng hào, thân hình còn phốp pháp. Ở trong rừng

thì bà ta là nàng tiên so với đám khi cái, thì để gì các ông đục rựa tha tào ? Thôi, đại khái là như vậy, kể ra hết thì dài dòng nhưng cái sự ấy cũng chỉ thế ấy thôi. Và thế rồi ông Độ chỉ đeo 2 sao !
Bà Tòa buột miệng:

- Ai không biết nó như “dậy”, nhưng mà sao không tránh đi !

Bà Tuyết kêu lên:

- Trời ơi, bảo tránh không được mà! Nếu tránh được thì con Rồng Vàng không sút móng! Vững lập trường như ông Đại Tướng...ý mà thôi bứt dây động rừng! Không khéo tôi bị chị Hai quở trách và mất tín nhiệm khó mà sống lắm chị à !

Bà Tòa nằn nì:

- Ở đây có hai chị em mình với cội hoa còi kia ai biết được mà chị lo dữ vậy. Có bề gì em bảo nhà em phê trắng án cho chị mà ! Hồng lẽ em vô ơn hay sao ?

Bà Tuyết còn giữ trong bụng biết bao nhiêu chuyện chết thì đem theo chớ chưa nói với ai. Ở trên cũng khôn. Cho bà ăn xôi chùa để bà ngậm miệng. Cục xôi chùa là cái ghế ủy viên ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương của Chị Hai Thanh Xuân. Bữa nay gặp người đồng bệnh, vả lại ngứa miệng nên khui ra bộn bâng. Bà ngưng một lúc, suy nghĩ, rồi nói, giọng thân mật hơn:

- Một người biết thêm cũng chả đến nỗi vỡ tung bộ chính trị, huống chi chị cũng không muốn giữ trong bụng em à ! Thôi, trời xui đất khiến cho chị gặp em ở đây trong cái thời buổi nhiễu nhương này, âu cũng là định mệnh. Năm nay chị cũng đã cổ lai hi rồi. Năm 1943 chị mới có ngoài hai mươi đi lên chiến khu làm giao liên bí mật, ham làm cách mạng lắm tuy chưa biết nó là cái gì. Chỉ thấy cái bóng thôi mà đã tưởng Mỹ Nhân, chớ đâu biết Mỹ Nhân chỉ là cái áo khoác bên ngoài con quỉ dạ xoa. Nếu biết thế thì đã không nhầm. Bây giờ biết đã nhầm thì quá muộn. Em nghĩ ở tuổi của chị bây giờ còn làm được gì ngoài việc kiếm ăn. Không phải chị hèn hạ trước chén cơm manh áo đâu em, chị mong em đừng hiểu chị như thế. Không, em không bao giờ hiểu chị như thế. Bà Tòa nói. Chị còn biết rõ ông Trường Chinh báo cho mật thám Tây bắt ông Hoàng văn Thụ hồi năm 1942. Chị hỏi đó đâu phải như bây giờ. Cuộc họp trung ương nào không có chị dự ? Chị là con én của mùa Xuân cách mạng mà. Chính Bác Hồ đã gọi chị như thế! Cách mạng hồi đó vui và hào hùng lắm chớ không ti tiện chó má như bây giờ. Cái đám thằng Phiêu thằng Phiếu hồi đó đâu có được nấu nước cho hội nghị uống. Ông Giáp hồi đó ôm nhóm nhưng không điều tàn như bây giờ. Chỉ huy có 21 người nhưng oai hùng hơn lãnh đạo cả triệu quân. Tướng Tá hồi đó dũng cảm kiên cường cho nên mở chiến dịch nào là thắng to chiến dịch ấy. Ông Sáu Di hồi đó ở đâu hả chị ? Ông ở đâu chị không biết mãi đến gần chiến dịch Điện Biên thì chị mới nghe Bác nói: “Chú Thanh ở ngoài tiền tuyến mãi như rứa không góp được ý kiến hay cho bộ tổng tư lệnh. Đi gọi chú ấy về. Chính chị đã lặn lưng lá thư của bác gọi ông ấy ra tận tổng hành dinh của ông ở Thái Nguyên chớ ai. Ông Thanh và ông Giáp hồi đó là tướng cạnh của Bác. Việc gì cũng hỏi hai ông ấy rồi mới đến ông nhà chị.

Bà ủy viên rung rung nước mắt, húp môi nhưng vẫn kể:

- Chị nói thật với em, ai chết thì cũng thế thôi. Không thành thần thì ra ma quỉ, chứ có ai sống đời. Nhưng mà chết làm sao, chết cách nào. Chết như Thủ Khoa Huân, như Trần Quốc Toản cũng là chết. Chết như Trần Ích Tắc, như Lê Chiêu Thống cũng là chết! Còn chết như ông nhà chị, thật chẳng giống ai. Không phải Thủ Khoa Huân mà cũng không phải là Trần Ích Tắc! Thật đau đớn quá. “Người ta giết tôi” Đó là tiếng nói cuối cùng của một nhà cách mạng, của một viên Đại Tướng, một công thần kỳ cựu của cách mạng Việt Nam. Trời đất ơi, làm cách mạng để được cách mạng đối xử như vậy đó! Mấy cái giỡ rồi, chị không cụng kiến chi hết, cụng thì vái làm sao? Vái vong hồn ông ấy về bề cô vắn hợng cái đám này à ? Hu..hu..hu...Chị buồn quá nên chị đi bụi cho quên hết chứ từng tuổi này mà nhẩy nhót uồn éo có ai coi cho!

Bà Tuyết bỗng oà lên khóc to như nước vỡ bờ. Bà Tòa hoảng hốt ôm riết mái tóc bạc của bà ủy viên vào ngực mình kêu lên khe khẽ:

- Chị ơi, chị đừng khóc to thế. Mấy bà kia hay đồ bề ra tùm lùm rồi chị phiền em đây. Họ đến đâu chén đủ tay rồi. Thôi, lau nước mắt cho khô rồi đi vô. Chị, chị!

Có tiếng bên trong gọi:

- Hai bà kia còn hai tay cho các bà này !

Nhưng bà Tuyết vẫn không dứt tiếng hu hu. Bà Tòa dỗ dành mãi cũng không kết quả, bà Tòa năn nỉ:

- Thôi đi chị, đừng có khóc nữa. Chị em mình đi vô Châu tướng là quên hết! Bữa nay có con hùm cái Hồ Tây với con cọp cái Hồng Đà nữa kìa (Hồng đà là Hà Đông ám chỉ bà Đại Tướng Văn xuống Vũng) ý mà có mụ Chè Tàu nữa (ám chỉ vợ của đương kim Nguyễn soái nhà Lê) còn lố nhố vài ba cái bông hồng héo nữa. Đi vô đi chị. Bữa nay ủy ban họp trừ bị song song với đại hội đảng nên các ủy viên đều có mặt. Chà, chắc có vấn đề gây cần!

Bà Tuyết ngắt đầu lên:

- Gây cần nhất là vụ con nhí của thằng Huỳnh Long. Chỉ có một, giao cho ai ? Chẳng lẽ bắt thăm ? Nhưng đàn ông là thế, thế cả. Thằng này chết trên cây ma thằng kia nhưng ngầm cho cùng thì mình chính là kẻ tạo nên dẫu chân cho họ sụp chôn cây họ nên không trách được và có trách cũng không ai nghe cho. Bằng chứng là cụ Lê khả Phiêu mở chiến dịch ‘tự phê’ một năm, lấy ngày sinh nhật của Bác để đánh dấu nhưng có ai phê tự phê gì đâu! Cả cái kẻ đề ra chủ trương này cũng không biết đó là cái gì và do ai dựng nên. Tôi nghiệp mấy ông Thanh Giang, Hoàng minh Chính, Bảo Cự, Dương thu Hương và nhiều đảng viên cao niên khác tưởng thật viết kiến nghị gửi lên trung ương 9 điểm 10 điểm rớt cuộc đều được ngâm chua. Tôi nghiệp bà Tề đấu tranh cho chồng là ông Huỳnh cho đến lúc ông Huỳnh chết và bà thì kiệt sức cũng chết theo chồng không thấy ai xét xử. Đó là những vụ gây cần nhưng không bằng việc con nhí của thằng chúa tham những Huỳnh Long đâu. Để rồi xem, con nhỏ này thuộc về ai, và ai sẽ giết ai, ai sẽ hại ai vì con nhỏ này. Xưa kia trong Nam Kỳ có một cô Ba Trà nhưng hai công tử Bạc Liêu chiếm đoạt, ngày nay miền Bắc ta có một con nhí mà cả chục người tranh ngầm.

Chị Hai Thanh Xuân nghe giọng ai quen quen cứ lải nhải ngoài sân thì bước ra. Không ngờ đó là ủy viên của mình bèn bảo:

- Thôi vô đây họp. Hôm nay nghỉ châu tướng một bữa đi để làm việc trừ bị đại hội. Kéo lằng nhằng mất hết thì giờ mà không giải quyết được gì cả !

Nghe lời chủ tịch mời, bà ủy viên Tuyết và bà Tòa nặng nề cất hai cái thân hình ồm tong lên, đi vào thì thấy trong nhà đã đông nghẹt những người quen kẻ lạ nhưng ai nấy đều ăn mặc sang trọng và đeo đồ trang sức rợp trời. Bà Tuyết nghĩ: ‘‘mấy con đi hà nam này đi trình diện để được chị hai ghi danh sách để mấy lão già lựa chọn chớ gì ? Rõ dơ và hèn quá đi mất. Con cái, vợ bé, vợ mọn nhà ai như vậy ? Thật đáng xấu hổ cho gia đình và cho cách mạng’’.

Bỗng bà thấy trong đám lố li ta đang lúm xúm ngoài sân, có một đứa quen quen. Đường như vừa trông thấy bà nó lẩn đi. Bà bước nhanh đến gần, thì ra là con Ngọc Toàn. Bà choáng váng mặt mày. Con gái bà cũng tới đây nữa sao ? Quả mẹ là ủy viên con gái làm tiếp viên. Vậy cũng ‘‘hài hòa’’ lắm! Bà vừa chua chát nghĩ vừa gọi khẽ. Ngọc Toàn quay lại. Vừa trông thấy bà thì nó lủi đi ngay. Cha làm thầy con bán sách. Bà ức quá, bà đuổi theo kịp và níu tay nó, gắt:

- Sao con đến đây ?

- Sao mẹ đến đây ? Nó gắt trả lại ngay.

- Mẹ đến có chuyện.

- Con đến cũng có chuyện!

- Chuyện gì ?

- Chuyện của con, mẹ không cần biết !

Mấy bà ủy viên trong nhà đồ ra. Kẻ khen Ngọc Toàn đẹp, kẻ bĩu môi bảo rau nào sâu ấy. Riêng Chị Hai Thanh Xuân thấy Ngọc Toàn có thể thay được cho con bồ nhí của Huỳnh Long, bà

gọi Ngọc Toàn vào nhà, vào hẳn trong phòng riêng. Một chốc trở ra, cả hai đều có vẻ mặt hớn hờ. Các bà ủy viên kẻ thì nghĩ “tiêu con nhỏ”, kẻ lại cho rằng nó được dịp may để tiến thân “Qua cái cửa ấy thì đi ngoại quốc dễ như chơi”.

Từ lâu bà Tuyết biết con gái đi theo đám bụi, bỏ học, đeo theo thằng học trò ngỗ ngược bị án treo rồi lại lấy chồng là một tay chơi nổi tiếng ở các bar. Thằng rể quý, từ ngày cưới con gái của bà không hề đến nhà bà để chào mẹ vợ hay đốt một cây nhang trên bàn thờ ông bố vợ, có lẽ nó muốn trả thù bà mẹ vợ không đi đám cưới chúng nó chăng? Bà biết con gái bà lấy chồng nhưng không yêu chồng mà lại lén phéng công khai với ý trung nhân là thằng học sinh bị án treo nọ. Đã vậy nó còn thay kim đổi đĩa với đám Oải Sài Gòn mới ra Hà Nội. Trên danh nghĩa thì nó là vợ thằng Tuấn, con trai ông Tướng Hoàng su Phi nhưng nó vẫn quan hệ nhặng nhít với thằng tù bị án treo và tên Oải trường Sài Gòn. Bây giờ nó đến đây, nói chuyện kín với chị Hai. Chuyện gì thì không chắc chứ còn vào tay chị Hai thì chắc chắn nộp thịt cho chàng.

Bà Tuyết bỗng kêu nhức đầu và xin vắng mặt ở buổi họp. Các bà ủy viên bàn luận qua loa còn phần chính của chương trình phục vụ hội nghị thì do chị Hai vạch ra trước rồi, các bà chỉ cần gật. Chẳng có gì khó khăn trong việc phục vụ. Hình hài các em đã chụp hình xong, chị Hai đã dán vào album và đã nộp cho ban trụ bị đại hội cả tuần trước cho có lệ thôi. Còn các bông hoa tươi thắm thì đã có phần. Chị Hai đã cắt đặt xong rồi. Chỉ cần đem nạp.

Theo yêu cầu của Chín Ủi thì Tư Hồng Kỳ cho thông qua cả danh sách, bảo đảm không có vấn đề chính trị. Riêng con nhí của Huỳnh Long thì cần đưa về Bộ để điều tra thêm (dĩ nhiên là do Phan minh Hợi trực tiếp lấy khẩu cung)

Còn về sự đòi thưởng thức hoa pan hoặc những hoa lạ Champa thì Tư Hồng Kỳ giao cho Chín Ủi lo. Có khó gì, cho các em ăn mặc theo lối miền núi thì các em sẽ trở thành hoa pan, hoa Champa. Còn muốn có hoa Pháp, hoa Đông Âu thì uốn quăn tóc, mặc áo xẻ rộng ngực như áo l. trâu là thành lay on, mồm chó chó có khó khăn gì. Nhà thơ số 2 dân tộc có câu:

“Giả trông như thật, khác chi mô” mà!

CHƯƠNG XXI

Thế giới kỳ cục để ra những chuyện bất ngờ. Ở giữa Hồ Tây về phía Tây Nam ngó sang làng Yên Thái và Đê Yên Phụ, bỗng nhiên người ta trông thấy một cái cồn nổi lên khỏi mặt nước. Lạ hơn nữa cái mặt cồn lại đầy vỏ ốc. Cho nên theo lô gích Mác Xít người ta gọi đó là Cồn Ốc như cái Thia, cái Nai, Cồn Rừng, Cồn Ngao, Cồn Hén trong Nam Kỳ.

Kể đến cư ngụ đầu tiên trên Cồn Ốc là một người tự xưng là Thầy Sò. Thầy thứ Ba nên gọi là thầy Ba Sò, như Ba Duẩn, Sáu Thọ, Tám Kiệt đương thời. Tuy có khác nhau là tên “Thầy Sò” mang đầy tính chất bình dân, nên ai gọi công khai cũng vẫn được anh ninh trường thọ chớ không như Ba Duẩn, Sáu Thọ hét ra lửa mửa ra khói.

Người Hà Nội không biết gốc gác thầy Ba Sò nhưng danh tiếng của thầy lại nổi lên bất ngờ như... Cồn Ốc. Nghe nói trước kia thầy Ba ở trên Chèm. Thầy đang ở trong nhà thì một trái bom tấn của đế quốc Mỹ ở đâu không biết lại rơi xuống ngay giữa nhà và tịt ngòi, nghĩa là không nổ như những quả bom khác. Ấy thế mà lại hay ra phết.

Không có ông văn sĩ nào bịa đặt truyện thần thoại nhưng Thầy Ba Sò lại tự nhiên thành nhân vật thần thoại nhân gian. Người ta thêu dệt ra thành câu chuyện “Thầy Ba Sò có phép làm cho bom không nổ được” hoặc “bom nổ nhưng không chết” rồi từ đó:

Thầy Ba Sò hô phong hoán vũ, sái đậu thành binh.

Thầy Ba Sò coi què biết việc bá niên tiên, bá niên hậu.

Thầy Ba Sò mặc áo bằng vỏ sò, ăn cơm với ruột ốc.

Kịp khi có mấy ông kỹ sư đi học bên Liên Xô về mang theo loại Ốc Bru Vàng bảo rằng giống ốc này đã làm giàu cho Liên Bang Xô Viết. Chỉ một đôi ốc bru, mỗi con to bằng nắm tay,

vỏ vàng vàng nâu nâu, trong mấy năm đã đẽ đặt cả đáy Hồ Tây. Mà quả thật dân chúng quanh hồ xây nhà gạch nhờ bắt ốc bán ở Chợ Đồng Xuân. Rồi dân Nam Kỳ cử đại biểu ra khênh về mấy thùng thả xuống đồng ruộng Cái Bè Mỹ Tho làm thí điểm. Chỉ trong vòng mấy tháng “vàng” đã bò qua Sông Cửu Long xuống xây dựng cơ sở ở miền Tây. Đất phù sa trộn vỏ ốc vàng, dân các Tỉnh miền Tây giàu nứt đố đổ vách, giàu đến nổi tiền bạc ra tro, giàu ho ra bụi trong lúc Thầy Ba Sò vẫn luyện thêm phép. Rồi thầy di cư về cái Cồn Ốc hoang vu với mấy cái lá sen che chở. Thầy tu một mình, không có chùa, thầy tọa trên nhưng đóng vỏ ốc vỏ sò. Rồi do nhân dân phong tặng mà thầy trở nên giáo chủ Đạo Sò.

Ông Đạo Sò tu tiên và truyền đạo từ Cồn Ốc một cách uy nghi. Dần dà có dăm ba người tự nguyện theo ông làm đệ tử. Đạo Sò có ý liên lạc với Đạo Dừa ở Bến Tre để kết thành một nền đạo chân chính cho đất nước nhưng nhà nước biết được ý định “phản cách mạng” này nên đã giết ông Đạo Dừa và thiêu hủy những di tích của ông ở Cồn Phụng. Nhưng đối với ông Đạo Sò thì nhà nước lại bất lực. Chánh quyền đã thi hành nhiều biện pháp tàn ác bắt nhân như cắt phiếu thực phẩm nhưng ông Đạo đâu có cần thực phẩm của xã hội chủ nghĩa. Ông chỉ ăn ốc ăn rong dưới đáy hồ mà vẫn khỏe mạnh. Chánh quyền không cho ông đi Bệnh Viện thì ông lại chẳng cần, ông có bệnh gì đâu mà phải đi Bệnh Viện. Bác Sĩ ở Bệnh Viện Việt Xô xin đến tham quan ông thì thấy ông quả là một kẻ siêu phàm. Ngày trước có ông Bác Sĩ Ba Lan chuyên môn trị mạch máu cho các ủy viên trung ương để phòng các bệnh tim mạch, nhồi máu cơ tim như Nguyễn chí Thanh (!), nhưng ông Đạo Sò bảo mạch máu của ông làm bằng ngó sen, Liên Hoa hóa thân như Na Tra không bị nghẹt bao giờ! Nay thì tóc ông Đạo bạc như mây, người ta hỏi ông bao nhiêu niên kỷ, ông cũng không rõ. Ông chỉ nhớ mang máng rằng hồi thời Nguyễn Thái Học bị hành quyết thì ông còn trẻ. Chính cái lần cụ Nguyễn bị dân canh làng Chèm Vẽ bao vây thì ông là một dân đinh trong đám đó, nhưng ông lại không biết Nguyễn Thái Học là ai ? Nhưng may mắn cho Nguyễn Thái Học thoát nạn nên ông không mang tiếng giết hại nhà cách mạng.

Bây giờ ông Đạo Sò có nhiều đệ tử, trong số đó có cô Năm Hên là đệ tử đầu tiên đã bắt ốc hái sen nuôi ông từ những ngày chưa thành đạo cho tới tận bây giờ. Khách càng ngày càng đông. Ông Đạo bói quá khứ vị lai như thần, nói đâu trúng đó. Cái ngày cụ Hồ đau nặng rồi qua đời, Đạo Sò khóc ngất, ông bảo:

- Cụ Hồ không phải chết vì bệnh tật mà vì kẻ thân cận giết lén.

Tiếng đồn khắp Hà Nội. Bộ trưởng công an Trần quốc Hoàn cho người đến bắt ông bỏ Hỏa Lò. Chúa ngục bảo ông phải cải chính câu đó. Ông viết một câu: “Cụ Hồ chết vì bệnh. Ký tên Đạo Sò”. Bộ chính trị cho báo nhân dân đăng trang đầu, đóng khung cẩn thận. Nhưng thói đời có những chuyện càng đính chính tức là càng thú nhận. Như việc nghị sĩ Dương Bạch Mai chết, cả Hà Nội mua hết sạch hoa phúng điếu, rồi cụ Hồ đến truy tặng huân chương xong lại khóc kẻ, như “Chú Mai” đau tim mà chết thật. Nhưng càng làm rình rang để khóa lấp tội sát nhân thì người Hà Nội vẫn tin là kẻ sát nhân chính là kẻ khóc kẻ đó, đã khéo léo giết “Chú Mai” bằng tay người khác.

Kẻ có bàn tay giết chú Mai ngày nay trở lại bị giết. Không cần nói ra nhưng người ta vẫn biết ai giết cụ Hồ. Một trong những cái sự đời lạ đời. Cho nên câu nói của Đạo Sò cần phải được cải chính trên báo Nhân Dân, cơ quan ngôn luận nói láo nhất thế giới, cái mồm giấy của đảng cộng sản Việt Nam. Nhưng câu cải chính của Đạo Sò lại có tác dụng ngược lại ý định của kẻ bắt Đạo Sò cải chính. Quả báo của nhà Phật có thật chứ không đùa. Kẻ giết cụ Hồ trên giường bệnh lại bị trừng phạt. Ấu là nói quách ra cho xong, dù đây là lần thứ mấy thì cũng cứ nói. Trần quốc Hoàn được cụ Hồ tin cậy cho vào bộ chính trị và giữ chức bộ trưởng công an, thay vì giao cho Lê Giảng hoặc Vũ đình Huỳnh. Ít lâu sau Hoàng văn Hoan không chịu nổi sự lằng loàn của Lê Duẩn bèn xin đi Liên Xô dưỡng bệnh. Chính Trần quốc Hoàn ký giấy cho đi. Khi ra khỏi nước, Hoan bèn chuồn sang Trung Quốc và chửi vọng về Việt Nam, gọi Lê Duẩn là Thái Thượng Hoàng.

Duẩn bèn hạ ngục Hoàn một cách tàn bạo, bắt Hoàn phải đứng trong bùn ngập tới nửa ống chân đến chết.

Rồi đến phiên Lê Duẩn cho người đến tặng Trường Chinh mấy nhát búa vào cái đầu hói của Chinh, để làm nổi bật ý nghĩa của lá cờ búa liềm, đồng thời để trả mối thù: Anh Khu không giơ tay bỏ phiếu cho ta làm tổng bí thư kỳ đó. Trường Chinh cực chẳng đã phải giơ tay oam oam nửa chừng vì trong bụng không phục anh chàng mặt nám nhưng vì bác đã bảo “đi thì phải đi”. Bác bảo bỏ cho ai thì phải bỏ. Dám cãi thì chỉ để tổn nước mắt như bác đã tổn cho Chú Mai. Rồi tới anh chàng mặt nám bị ông thầy thuốc Nam chuyên trị bệnh trĩ hay ai đó bóp dái chết.

Ác báo ác lai! Chúng nó giết lẫn nhau! Ông Đạo Sò tiết lộ cơ mưu nên phải cải chính là vậy đó. Chuyện vòng vo Tam Quốc cũng đã dài. Bây giờ xin trở lại Cồn Ốc ở Hồ Tây.

Từ ngày Đạo Sò dựng xong “nền đạo” thì khách thập phương đến rợp trời. Nhà thuyền Hồ Tây trước đây là nơi cho thuê thuyền du ngoạn (périssoire) ít lâu nay trở thành bến Đạo Sò, có nghĩa là khách thuê thuyền để ra viếng Cồn Ốc xin quẻ bói của ông Đạo Sò.

Nhưng không đủ thuyền cho thuê ! Khách phải đi đường cù lao Nghi Tâm.

Nghi Tâm là một con thoi đất phóng từ đất liền ra Hồ Tây cắt mặt hồ làm 2 phần như 2 tấm gương thiên nhiên phản chiếu trời Hà Nội nơi còn văng vẳng dư âm của câu thơ “Cô ở Tây Hồ bàn chiếu gon”.

Có một hồi nhà nước định xây Thủy Cung ở Hồ Tây nhưng chuyện bất thành nên cái cung này không thấy mọc lên chỉ thấy be bờ đắp đê chung quanh hồ và một công ty ngoại quốc nào đó xây chung cư ở nền khách sạn cũ Bồng Lai, nơi quảng cáo thuốc lậu của Victor Ban do Xuân Tóc Đỏ làm phụ tá rao bán bằng một chiếc loa thiếc rỉ sét. Chuyện này gợi nhớ người xưa, cho nên nữ sĩ Ngân Giang, người được cụ Hồ xướng họa thơ văn ở Việt Bắc, có mấy câu thơ bất hủ sáng ngời từ hơn nửa thế kỷ qua:

“Hôm nay ôn lại chuyện non sông,
Nghe sóng nghìn xưa vỗ bên lòng”
Xin trở lại Cồn Ốc lần nữa.

Trong số khách thập phương đến yết kiến ông Đạo Sò có không ít các nhân vật nổi tiếng hiện thời. Ngoài ra còn có các bà mệnh phụ. Hết chữa tóc tai, mũi mắt thì châu tướng. Châu tướng xong thì đi coi bói coi tướng chớ còn việc gì khác ? Ban đêm đôi khi loan phụng hòa mình thì các bà mới đưa ý kiến lãnh đạo đất nước cho chồng lãnh hội để ban bố cho toàn đảng toàn dân thi hành. Ai bảo đảng cộng sản độc tài là nhảm to. Đảng chỉ hờ hét tung cờ quạt khẩu hiệu lèo loẹt thoi, còn quyền bính thì nằm trọn vẹn trong ủy ban bảo vệ sức khỏe của chị Hai. Cũng như Tổng Thái Tổ và Hàn Tổ Mai vậy. Đời nay lẫn đời xưa đều giống nhau. Ở chỗ là vua ngồi trên ngai vàng trị nước nhưng hoàng hậu lại trị vua.

Tổng Thái Tổ phong cho Hàn Tổ Mai, người bạn nối khố của ngài từng ở lâu xanh nay về lâu hồng, làm hoàng hậu. Đó là chuyện phá công thức của lịch sử Đông Tây kim cổ.

Trong một lần xĩn, bệ hạ bèn bị hoàng hậu cầm tay phê chiếu giết ông bạn công thân là Trịnh Ân.

Bây giờ Việt Nam đi vào bánh xe đổ đó. Chị Hai chưa phải là Hàn Tổ Mai nhưng biết đâu cái sự đời vốn nhiều ngã rẽ !

Ông Đạo Sò ơi! Làm sao ông tiên tri được vận mệnh của nước non này nay mai cái Thủy Long Cung bất thần mọc lên thì đèn điện sẽ át hẳn cái hào quang của Cồn Ốc Đạo Sò ta ?

Bà Tòa hôm nay đi châu tướng xong lại đi cúng miếu Đạo Sò để xin một quẻ về vận mệnh tương lai.

Bà Tòa không quen cung kính ai, chỉ quen được kẻ khác cung kính. Nhưng bước lên Cồn Ốc bà thấy không khí thánh thần bao trùm vũ trụ và bà thấy mình nhỏ bé lại. Sự linh thiêng chỉ cảm thấy do mình tạo ra chớ không nhìn thấy được.

Bà mạnh dạn bước vào một ngôi miếu trên một con đường lát bằng vỏ sò. Hai cánh cửa hình vỏ sò mở rộng ra, bên trong nghi ngút khói hương và đông nghẹt khách. Một ông già ngồi trên bậc đầu bậc như bông. Khách lần lượt đến bỏ tiền tổ và tên họ nghề nghiệp của mình vào một cái vỏ sò to trước mặt ông lão mà bà đoán là Đạo Sò. Ai cũng chỉ nói một câu:

- Xin ông Đạo đoán cho công việc làm ăn trong năm.
- Xin ông Đạo đoán cho vận mệnh tương lai
- Xin ông Đạo đoán cho cuộc tình duyên sắp tới v.v...

Rồi cứ thế, hết người này đến người khác thỉnh cầu xong thì bước ra ngoài chờ đợi nghe kết quả do một đồng nhi tức là cô Năm Hén tuyên đọc.

Bà Tòa bỏ tiền và cả một loạt thỉnh cầu về tất cả mọi việc làm ăn, tình duyên, bè bạn, địa vị thăng trầm, hào tử tôn cùng với một số tiền nặng gấp trăm lần người khác trong một chiếc hộp riêng chuẩn bị từ ở nhà mang đến đây như một bầu tâm sự nhờ ông Đạo Sò giải kiết.

Khách ra ngoài chờ đợi đi loanh quanh ven cầu chớ không dám đi xa vì nếu lời tiên đoán đọc ra không có mặt mình ở đó thì phải chịu, không được hỏi đi hỏi lại làm mất thời giờ người khác. Nếu muốn xem lại thì phải chờ đến ngày mai hoặc một cơ hội sau.

Ông Đạo xem tới một tờ giấy tên họ của người thỉnh cầu thì cất sang một bên. Buổi hôm nay có đến 4 người khách gặp trường hợp này, nên được mời ở lại sau cùng để nghe ông Đạo giải đáp. Bữa nay Cô Năm mặc toàn đồ trắng, mắt quầng đen, đầu tóc bới cao sau gáy, đứng trước miếu đọc kết quả bỗng ngã nhào xuống đất dãy đành đạch sùi bọt mép. Ai nấy hoảng hốt lùi ra xa. Ông Đạo đứng bật dậy ghé mắt nhìn và quát:

- Đệ tử làm gì thế ? Hãy giữ lễ độ với bá tánh !

Cô Năm ngồi bật dậy, đầu tóc xỏ dài xuống lưng áo trắng. Cô quay đầu vun vút làm mớ tóc quay cuộn như một làn khói xanh đen bao quanh đầu. Bỗng cô ngưng lại trợn mắt và làm những cử chỉ khác thường:

- Ta không phải là Cô Năm nào hết. Ta là nữ thần ngự ở đáy hồ này.
- Nữ thần danh tánh là gì, xin cho bản đạo được rõ. Ông Đạo hỏi.
- Ta là mẫu nghi thiên hạ đây.

Nghe vừa dứt lời, ông Đạo vụt quỳ sụp xuống:

- Kính chào hoàng hậu nương nương. Bản đạo dám hỏi nương nương ở quốc gia nào ngự đến ? Bản đạo không hay nên bề trề việc tiếp nghinh. Xin nương nương thứ tội.

- Ta ở đây. Ta ở tại vương quốc này! Giọng nói sang sảng rõ ràng.

- Dạ, có lẽ nương nương đã lạc địa dư rồi chăng ? Đây là xứ Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam chứ không phải là vương quốc nào hết.

- Xã hội chủ nghĩa nhưng còn vua. Ta là vợ của vua vì thế ta mới dám xưng là bậc mẫu nghi thiên hạ.

- Dạ, xứ này đã xoá bỏ chế độ dân chủ từ lâu, làm gì có vua ạ!

- Chế độ quân chủ thì xoá bỏ để lập nên chế độ khác nhưng vẫn còn vua, không những một vua mà nhiều vua.

Đạo Sò suy nghĩ một chặp rồi tiếp:

- Dạ lời nương nương ban ra thật bản đạo không dám cãi nhưng không hiểu nổi. Xin phán dạy cho rõ thêm!

- Người ở đâu làm gì mà ngu đần thế ? Ta là oan hồn về báo oán đây! Góc điệp số 4 bên phải từ dốc Yên Phụ đổ xuống chính là mộ của ta!

Đạo Sò nghe buốt lạnh xương sống nhưng ráng nói tiếp:

- Dạ, bản đạo cũng chưa rõ nguồn cơn về cái góc điệp...

- Người ta giết ta ở Bệnh Viện Việt-Đức bằng cách trum đầu ta với một tấm ra trải giường rồi đập đầu ta bằng cái búa xong đem ném xác ta ở góc điệp cho xe cán rồi tri hô lên là ta bị xe

cán chết. Nhưng thực ra là xe chỉ cán cái tử thi... Ở kia ta lạnh quá ! Sao ta run thế này ?

Đạo Sò hỏi:

- Sao hoàng hậu lại run rẩy thế kia ?

- Ta là con thị tỳ của hoàng hậu chứ không phải hoàng hậu. Hoàng hậu đi cho con bú rồi! Ta đang ở dưới đáy Sông Bồ Giang, bị neo đá nặng qua leo lên bờ không được, bị trầm mình dưới nước đã 42 năm rồi.

- Ủa sao có chuyện lạ đời vậy ?

- Người xưng là thầy bói thông đạt cả quá khứ vị lại mà sao không biết ta ? Ta tên là Hoàng, em ti muội của Nông hoàng hậu đây. Ta là người ở trên Cao Bằng xuống Hà Nội để giữ cháu cho chị ta. Ta biết hết những chuyện mà người đời không ai biết.

- Vậy xin kể qua cho biết sự tình, kể ngu này sẽ trình cho thần dân rõ!

- Chị ta ở với Hồ Đại Vương từ trên hang Pắc Pó. Khi về Hà Nội thì Thừa Tướng Trần đăng Ninh đã qui địa phủ rồi. Ông ấy bị bệnh lây cả da không năm được rông rã 6 tháng rồi mới bị quỷ sứ bắt đi nhưng Hồ Vương vẫn cho rước chị ta về ở số 6 đường Hàng Bông Răng đen. Ngôi nhà này có nhiều người ở, được chia cho hai chị em ta hai căn vì lúc đó chị ta đã sanh một hoàng nam. Chị ta gọi ta xuống ở cho vui và trông nom thái tử. Chúng ta bị tên Hoàn đầu vương quản thủ. Thỉnh thoảng nó đem xe nhà binh rước chị ta vô Dinh Toàn Quyền ở đêm, sáng hôm sau cận vệ quân mới đưa về.

Đạo Sò thừa lúc hồn ma ngưng, bèn nói:

- Những chuyện đó, xin lỗi cô, trẻ con Hà Nội cũng biết. Vậy xin cô vui lòng nói những chuyện mà thiên hạ ít biết hoặc không biết kia.

- Ta không biết chuyện nào người Hà Nội biết, chuyện nào người Hà Nội không biết. Vậy ta cứ kể hết đầu đuôi. Số là chị ta xin với Hồ Vương cưới hỏi như vợ chồng những người khác nhưng đức vua bảo còn đợi quần thần quyết định. Nhưng đợi mãi chị ta không thấy quyết định gì hết.

Đạo Sò nói:

- Tôi xin hỏi bà, có ai biết những chuyện đó nữa không ?

- Chị tôi đã sanh con rồi nên gọi tôi xuống trông cháu cho chị. Ai cũng biết chị tôi là hoàng hậu cả. Chúng tôi không dám đùa với chị như trước nữa nhất là sau khi chị đã sanh hoàng nam. Bỗng một hôm nọ, tên đầu vương tới. Mãi về sau tôi mới biết hắn là ai và tên gì. Hắn gọi chị tôi vô buồng rồi rút trong túi ra một sợi dây thừng mà người ta bảo là dây nhảy dù chắc lắm, trói lọn cũng không dây nổi.

- Bà có thấy sợi dây đó không mà biết chắc!

- Hắn buộc tay và cổ chị tôi vào giường và hiếp chị. Chị dẫy dựa nhưng không đứt. Hắn còn lấy súng trong túi quần ra dọa, nếu la chống cự hắn sẽ bắn. Một lần nọ hiếp xong hắn bảo “Để cho thanh niên phục vụ cho không thích hơn ông già à ?”

- Ông già nào ? Đạo Sò hỏi. Vậy ra còn ông già nào léng phéng với hoàng hậu nữa à ?

- Ông già là Hồ Vương, còn thanh niên là hắn đấy chứ ai. Hồ thánh thượng lúc ấy đã 68 xuân xanh, hắn chừng 50 ngoài gì đó, còn chị tôi thì vừa tuần cập kê.

- Sao cô biết rành hết vậy ?

- Mỗi lần bị hắn gọi vô phòng trở ra, chị đều kể lại cho tôi nghe rất ráo. Chị khóc lóc và kêu nhục quá nhưng không biết nói với ai ngoài tôi. Chị bị canh giữ rất kỹ không đi đâu và cũng không nói chuyện với ai được. Một bữa nọ chị trao ấu vương cho ta với những giọt nước mắt. Chị bảo: “em ở lại nuôi cháu cho chị, chắc chị đi lần này không trở về gặp lại em được” thì y như rằng sáng hôm đó chị được xe hơi chở đi và hôm sau người ta đến báo với tôi là chị bị xe đụng chết, xác đưa vô nhà thương Việt-Đức, họ bảo tôi có đến viếng thì đến. Tôi bồng cháu bé đến thì người ta bảo đã chôn rồi. Ta trở về phòng về phòng với cháu bé. Hôm sau người ta bắt đưa bé và

cho tôi về Cao Bằng làm việc ở Bệnh Viện Tỉnh. Được ít lâu có giấy đến cho tôi đi học lớp y tá, nói là để đền ơn tôi giúp đỡ cho chị bấy lâu nay. Tôi từ giả Bệnh Viện, đi về nhà để sửa soạn đồ đạc đi học. Khi đến cầu Sông Bò Giang thì có người phục kích đập tôi bằng búa rồi neo đá ở chân tôi, vớt tôi xuống sông, con sông Bò Giang ở quê tôi trên Cao Bằng. Tôi lạnh quá, nhưng bị hòn đá treo ở chân tôi tới bây giờ không lên bờ được.

Đạo Sò ngắt người ra. Té ra chuyện xầm xì quanh Hà Nội lâu nay là có thật. Cái hôn oan này là người trong cuộc nên mới biết rõ vậy. Bèn hỏi:

- Cô có kể cho ai nghe những chuyện cô vừa kể không ?

- Em về đến Cao Bằng thì đi tìm người chồng chưa cưới của chị em. Anh ấy là thương binh trong trận Điện Biên Phủ. Cô Năm bỗng xưng “em” và ôm ngực ho sù sụ.

Đạo Sò nói:

- Như vậy chị của bà hứa hôn với anh chiến sĩ năm 1954-1955 gì đó. Và chị ấy bị tai nạn xe hơi năm 1958. Tại sao hứa hôn lâu vậy mà không cưới hỏi nhau ?

- Lúc đó ông Trần đăng Ninh đến đoàn dân công bảo vệ chị em đi công tác đặc biệt. Còn anh của em thì không về nhà được vì tham gia chiến dịch Điện Biên. Rồi sau khi Hòa Bình lập lại thì chị em lại được gọi về công tác đặc biệt ở Thủ Đô. Người chồng của chị thì bị thương nặng, sống vất vưởng gần chết còn mong gì cưới vợ. Em tìm gặp anh ấy, em kể cho anh nghe hết mọi việc, anh cũng không dám thừa thốt ai hết. Mãi cho đến lúc anh thấy không thể sống được thì anh mới viết đơn lên triều đình, nhưng quan thần cũng không nói gì tới. Ôi, lạnh quá, em cứng hàm không nói được nữa. Hừ hừ...

Đạo Sò lấy một tấm chăn đắp trên người cô Năm và hỏi:

- Bớt lạnh chưa ?

- Dạ cũng còn lạnh. Nước sông Bò ở chân núi nên lạnh lắm ạ !

Đạo Sò lại hỏi:

- Bây giờ cô muốn tôi giúp đỡ như thế nào ?

- Em thương chị em lắm. Em muốn được gần đứa bé.

- Năm nay cháu cũng đã lớn rồi nhưng ai biết nó ở đâu mà tìm giúp cô ?

- Dạ trước kia người ta gọi nó cho ông Hùm Tấn nuôi trên núi gì ấy! Khi nó được 12 tuổi thì giao cho một tên cấm vệ quân của Hồ đại vương nhận làm con nuôi.

Đạo Sò nói:

- Thành ra thái tử lưu lạc làm con nhà họ Chu rồi đến họ gì ấy không lấy được họ cháu! Khổ, cha làm vua mà không nuôi được con.

- Đau đớn lắm ông ơi! Hu Hu Hu... mẹ con cũng không sum họp được nữa là chị em.

Đạo Sò lại hỏi:

- Ở trong triều đình có ai biết chuyện này cận kề hơn bà không ?

- Chắc là triều thần phải biết rõ hơn tôi chứ ! Nhưng không hiểu tại sao lại có chuyện giết vợ và không nhìn con như vậy ? Đời xưa chỉ có Trụ Vương, đời nay thì có Hồ Vương. Hừ hừ...tôi lạnh quá rồi. Xin ông Đạo làm phúc đức đưa tôi lên bờ và cho hôn chị tôi về quê để sum họp với chồng chị trên ấy.

Cô Năm bỗng thở khi một tiếng dài và vụt đứng dậy ngơ ngác nhìn chung quanh:

- Tôi ở đâu đây ?

- Cô đang ở Cồn Ốc.

- Tôi ở dưới Sông Bò Giang lên đây. Hừ hừ... Ông Đạo cho xin ít lá khô đốt lửa để hơ.

Ông Đạo nhìn chung quanh thấy khách đông nghẹt. Không khí im phăng phắc. Họ lắng nghe.

Bỗng trong đám đông thấy lẩn mấy cái áo vàng. Ông Đạo nói ngay một thôi dài:

- Đây là chuyện đồng bóng dị đoan, bà con ta không nên tin. Tôi không ngờ có bàn tay lẩn

lộn trong này phá hoại tự do tín ngưỡng mà Hồ Chủ Tịch đã long trọng tuyên bố trong hiến pháp dân chủ cộng hòa. Chính tôi được nghe tận tai ở vườn hoa Ba Đình kia kìa!

...Mọi người lặng lẽ ra về. Xuồng ghe bơi chèo rộn nước. Không khí trở lại nặng nề huyền bí. Ba người khách đặc biệt lúc này được mời vào bên trong miếu để nghe ông Đạo phán dạy. Bỗng cô Năm hét lên một tiếng rồi lắc lư thân hình mảnh dẽ của cô và giơ tay lên, vừa đánh nhịp và hát: ‘Ai yêu bác Hồ chí Minh hơn chúng em nhi đồng...cô! Một hai!’ Đám khách nhìn nhau, kinh hãi. Nhiều người khách từ Nghi Tàm, Yên Phụ mới ra đến ven cồn bỗng kêu lên ‘Bác về! Bác về ! Trở lại nghe bác nói gì!’

Chùng vài mươi người rùng rùng trở lại, còn số đông thì xuống thuyền bơi về.

Cô Năm khoan thai đưa tay lên vuốt râu tưởng tượng, cười khục khục:

- Tôi xin thân ái chào quyết thắng Xin ông Đạo rộng lượng cho phép tôi đứng trên đất cồn thiêng này để bày tỏ tâm sự. Tôi nói đồng bào có nghe rõ không ? Từ ngày tôi theo những người bạn hiền Mác Lê đến nay tôi bị thằng Mặt Nám nhốt trong hòm kính và cho lính canh chừng nghiêm nhặt quá nên tôi không sao thoát ra được để sống chung với đồng bào. Hôm nọ nhờ mấy chú lính canh đi Đêm Màu Hồng nên tôi lén chui ra khỏi hòm đi ra ngoài. Ôi, người xưa cảnh cũ tiêu điều một cách quái gỡ. Khu đất thiêng liêng Ba Đình nơi tôi đứng đọc tuyên ngôn độc lập trở thành mặt biển nhấp nhô xương trắng và đầu lâu. Còn bốn chung quanh là quán bia và tiệm nháy đèn, đèn đóm lặc lè, nhạc nhót đình tai nhức óc, son phấn lòe loẹt nặc nong. Tôi cố vẫy tay kêu một chiếc xe máy đến bảo nó chở tôi đi đâu cứ đi, miễn ra khỏi khu Ba Đình thì thôi.

Người chở tôi là một cháu gái bảo tôi ôm chặt eo ếch nó để khỏi bị bỏ lộn nhào. Tôi nhắm mắt lại nghe gió rít bên tai. Khi mở mắt ra thì thấy đèn đóm, son phấn còn đông đặc hơn. Tôi hỏi đây là đâu ? Cháu gái bảo là một góc thiên đường ngày xưa khi tôi còn lặn lội ở nước ngoài mơ ước dựng lên. Thì đây rồi, giấc mơ một đời của tôi đã thành sự thật. Quê hương nghèo đói của tôi đã trở thành thiên đường. Thiên đường là đây rồi chứ đâu nữa mà phải ước mơ tìm kiếm. Con Hồng cháu Lạc 4000 năm văn hiến nay đã trở nên non nước màu hồng...Tôi nói đồng bào có nghe rõ không ?

Tất cả đều đồng thanh đáp lại:

- Thưa bác rõ ạ!

Ông Đạo lụm cụm đi nhắc chiếc ghế gỗ đến đặt bên cô Năm và nói:

- Chẳng mấy khi ngàn năm có một lần. Xin bác ngồi lên đây mà huân từ càng lâu càng tốt kéo mọi chân !

Nói xong ông Đạo gọi qua Nghi Tàm, Yên Phụ. Phép thần thông đã đánh thức dậy cả hai vùng dân chúng kéo nhau tới rần rần xuống ghe. Chẳng bao lâu Cồn Ốc trở thành cồn người. Thiên hạ đứng chen nhau như đũa trong ống.

Ông Đạo nói:

- Chư vị đến đây trong một thời khắc thiêng liêng. Tôi xin chữa lại Cồn Ốc là Cồn Tiên vì Bác đã đến đây. Xin hãy giữ trật tự. Xin thỉnh Bác ban huân thì tiếp cho đồng bào và cán bộ Hà Nội.

Cô Năm nói giọng đàn ông học theo giọng cụ Hồ ngày xưa:

- Thưa quý đồng bào. Tôi mơ ước một thiên đàng trên mặt đất cho dân tộc ta không phải như cái góc thiên đường Hà Nội này. Đây là nơi khuyến khích chuyện tội lỗi và sa đọa. Thằng Mặt Nám đã giết tôi để thực hiện một địa ngục trần gian. Nó là tên sát nhân và là con quỷ dâm dục nhưng tôi nhận phần lỗi của tôi là đã giao đất nước này trong tay nó. Tôi đã nhầm tưởng nên đã tôn thờ cái búa và chiếc liềm. Chiếc búa là để chặt cây hoặc đóng đinh, chiếc liềm là để cắt lúa cắt cỏ chứ không ai thờ phượng. Vì tôn sùng những dụng cụ phạm tục trong đời sống nên thiên hạ và đồng bào tôi đã bị đập đầu và cắt cổ bằng búa liềm. Tôi nằm trong hòm kính ngó ra ngoài thấy đất nước điêu tàn mà khóc thảm, nhưng còn làm sao được. Tôi xin lấy mấy câu Kiều để

nhận tội tôi:

...Ma dất lỗi qui đưa đường
Lại tìm những nỗi đoạn trường mà đi.

...Oan kia theo mãi với tình
Một mình mình biết một mình hay
...Xét mình công ít tội nhiều

Dẫu cho sấm sét búa rìu cũng cam...

Tôi nghe những tiếng chửi mắng đủ giọng đủ ngôn ngữ. Điều đó chứng tỏ rằng đồng bào cả nước Nam Trung Bắc oán hận tôi...hu..hu..hu..

Cô Năm đang nói bỗng té khụy xuống đất khóc rống lên.

Ông Đạo vội đỡ cô dậy đặt ngồi lên ghế lau nước mắt và nói:

- Xin Cụ cứ định thần trở lại và nói tiếp. Đồng bào đang ngóng nghe lời cụ ở khắp cả nước.

Cô Năm tức tưởi tiếp:

- Tôi đã gặp Mác Lê bị xiềng ở dưới âm phủ. Hai cụ ấy cũng lấy làm ân hận vì đã truyền bá một chủ nghĩa ngu xuẩn cho thế gian. Sự sụp đổ của Liên Xô đã làm cho 2 cụ ấy sáng mắt sáng lòng và nhận ra một chân lý vĩnh cửu: “Tất cả những chủ nghĩa đều trở thành màu xám, chỉ có cây đời mãi mãi xanh tươi” (1). Tôi xin chúc dân tộc Việt Nam chiến đấu thắng lợi và mong những kẻ thừa hưởng sự nghiệp của tôi từ bỏ độc tài dân chủ giả hiệu.

Cô Năm im bật một lúc chựa quậy mấy cái rồi im luôn.

Chờ mãi không thấy cô nói gì thêm, ông Đạo bảo:

- Như thế là cụ Hồ đã thắng rồi! Nhưng không biết cụ có trở về hòm kính không ?

Dân chúng và khách dần dần tản lui trong im lặng. Không khí trên còn trở lại bình thường. Ông Đạo nói:

- Đây là một việc bất thường rất lạ lùng trong đời sống nhân dân Hà Nội và của dân tộc. Trước nhất để đánh dấu những phút giây lịch sử vừa qua tôi xin bà con hãy ghi lòng tạc dạ những lời nói trên mảnh đất này.

Ông Đạo muốn ngưng ngay mọi cuộc bói quẻ nhưng những người khách đặc biệt lúc này lại muốn được nghe những lời tiên tri của ông Đạo nên không chịu về. Ông Đạo bảo cô Năm cho mới từng người vào bên trong. Tất cả gồm 4 người: 2 nam, 2 nữ.

Người thứ nhất, phái nữ ăn mặc rất sang trọng nhưng không theo một kiểu cách thời trang nào. Áo ngắn cũn cỡn, quần jean bó sát mà chân lại mang giày cao gót loại 8 phân tây, tay xách bóp đầm da cá sấu, đặc biệt đầu tóc rối bời hai ba tầng như cái Tháp Thiên Mục ở Huế, móng tay sơn cái đỏ cái xanh, trong túi áo lại đựng mấy bộ bài cào, bài tứ sắc, bài tới, con đằm rô lô mặt ra ngoài như cười tình với ông Đạo.

Xin mời quý khách an tọa.

Ông Đạo không biết gọi bằng gì cho đúng tiếng. “Bà” thì không đáng mặt...“Cô” thì không thể vì khách không còn là choai choai hoặc trẻ. “Nàng” thì càng không đúng đắn. Vậy nên gọi là quý khách thì đẹp nhất. Quý hay không quý thì tự họ biết lấy, còn mình thì cũng được tiếng là không vô lễ. Tiên học lễ, hậu học văn, sách xưa có dạy.

Người đàn bà nhìn chung quanh thì không thấy nơi nào có thể ngồi được, vì không có cái để mà ngồi lên, tức là cái ghế. Còn phòng thì cũng không phải là cái phòng vì nó không kín đáo, nếu người ngoài nhìn vào thì thấy hết cả bên trong, người ở trong nhìn ra thì thấy cả mảng đề Yên Phụ và một phần mũi cù lao Nghi Tâm và mấy dãy nhà lố xố của người ngoại quốc mới dựng lên làm chung cư cho công nhân viên của họ. Nhưng mà thôi, ở đời thiếu chi cái có tên mà không có thực. Như cái chủ nghĩa xã hội rất đơ bản mà dân vẫn quen mồm gọi nó là thiên đường, như cái lăng Bác đứng ra là nơi bán bánh mì rế tiền của quốc doanh ăn uống để câu khách tới

đồng rồi chụp hình đăng báo rêu rao rằng dân đi viếng lăng Bác vô vàn kính yêu, như cái tượng Lê Nin thì ngày nay chỉ còn trông thấy cái chóp nón lá rách nhô lên một núi rác gồm bao thuốc lá, tàn thuốc và “áo đi mưa” và áo đi mưa với cả hai thứ này là dụng cụ mùi mẫn. Cái trước để bao đầu thẳng bé ngừa bệnh “bánh đa”. Cái thứ hai để trùm kín đôi oan ương ngồi đồng khi kế hoạch nhà nước đạt 100% rồi em ơi, thì cả hai loại áo mưa này hết xài trở thành rác góp phần đáng kể vào Đống Rác Mới cao xấp xỉ tượng Lê Nin đúc bằng đồng, nặng 4 tấn rưỡi mà dân chơi, dân bụi, dân oải lẫn cán bộ các ngành hùn tình cảm lại sáng tác ra câu về bất hủ:

Lê Nin ở tận bên Nga

Mà sao đứng gác vườn hoa của mình

Người khách nói:

- Bản thân ta là phu nhân của ông tòa án nhân dân đến tối mới cao, lại có chân trong ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương, nhưng thực ra cái ủy ban này do Sáu Lừa bày ra chỉ chuyên môn phá hoại sức khỏe trung ương. Còn các ủy viên của nó thì họp hành công tác thì ít mà “chầu tướng” thì nhiều. Như các ông ủy viên trung ương làm việc cho dân thì chẳng bao nhiêu mà tìm cách ăn trộm ăn cắp ăn cướp được bảo vệ và mang danh là hạm vắn, hạm chín đầu, năm đuôi, lốt ổ đào hang ở Ba Đình ngay bên cạnh cái gọi là lăng Bác. Ôi ời, ở cái xã hội suy nghĩ bằng chân, đi bằng đầu này, Trụ Vương trở thành Khổng Tử để ra luân lý, ai muốn đảo chánh cái nón để lấy cái quần thay vào càng được hoan nghênh. Ở cái xã hội mà những ngài tỷ phú chống gậy đi ăn xin, nơi những tên ăn xin nuốt vàng khối bằng mồm tỷ phú cũng chẳng ai lấy làm lạ gì, nơi bàn thờ tổ tiên bị đá văng ra sân để thờ những tên cướp, nơi con người là con ngọm cũng được, muốn gọi Hà Nội là Hàn Nội cũng chả ai có gan phản đối thì ông Đạo gọi ta là “quý khách” là quý rồi, còn ngồi ở chỗ nào mà không được miễn trên đầu của mình không có đít của người khác thì tốt rồi!

Dòng tư tưởng của bà Quý khách đang miên man chảy ron rót, tung bọt trắng xóa như sóng vỗ ven hồ thì bỗng nghe có tiếng nhắc nhở:

Xin mời quý khách ngồi.

Vị khách quý bèn ngồi khuyu xuống trên nền đất lót đầy vỏ ốc mà ông Đạo vừa đổi tên Cồn Ốc ra Cồn Tiên. Cồn riêng bà thì thêm cái dấu huyền: Cồn Tiên. Có Tiên mua Tiên khó gì. Ôi, kỳ diệu thay là tiếng Việt Nam.

Quý khách ngồi trước mặt ông Đạo. Ông Đạo ngó bà quý khách thì thấy trước nhất bà tướng ngũ đoản: Tay chân ngắn, ngón tay ngắn, mũi ngắn, mặt ngắn. Còn mắt thì hầu nhân tức là mắt khi, lông mày thưa ít (nhưng bà ta kẻ rất đậm, mới nhìn giống như thanh đoản kiếm cũng có thể gọi là thanh mi.) Còn mắt thì tròn có hai vệt long lanh như sóng loại mắt đa tình và thông minh, mí mắt dưới cũng có sóng (đúng là loại mắt đa tình) trông đen ần một phần vào mí trên cách mí dưới một khoảng lớn. Con người có nhiều vệt họp lại như hình bánh xe quay (xa luân)..

Khí tuy là cùng loài với vượn, nhưng mắt lại khác nhau. Đàn bà có mắt vượn là kẻ đa dâm, nhưng quý tướng gọi là “viên nhân” khác với “hầu nhân”. Viên nhân mí trên có ba bốn vệt sóng tàng ần vào nhau. Phần đuôi mắt sa xuống chụp lên mí dưới như mu bàn tay khum. Nhìn chung, đây là cặp mắt mơ màng biểu hiệu sự khao khát dâm dục không khi nào thỏa mãn. Đàn ông gặp phải tay này thì yếu mạng vì người đàn bà cứ đòi hỏi dục tình hoài hoài càng ái ân càng hưng phấn yêu đời.

Ông Đạo ngó thoáng qua là biết hết tâm tính người khách quý ngồi trước mặt, có cặp hầu nhân, tức là đôi mắt khi. Mắt khi đi đôi với ngũ đoản thì người đàn bà ăn nói bốp chát, hành động không ổn định hay thay đổi bất thành linh, tính tình rất phiêu lưu, tham lam, nhưng quả cảm, gan dạ, không nịnh bợ, không tiểu nhân.

Ông Đạo kinh nghiệm bản thân, muốn được khách mến thì chỉ nói phần tốt mà lờ đi phần xấu. Ông nói:

- Năm nay quý khách có dịp làm giàu to. Nhưng hãy cẩn thận không nên tới nơi đen đỏ thường mà mất hết lộc trời cho.

- Dạ cảm ơn ông Đạo!

- Thôi bấy nhiêu cũng đủ thấy tương lai của quý khách rồi.

- Tôi muốn ông Đạo xem phần địa vị xã hội của tôi.

- Địa vị của quý khách thì tuy có mà không, tuy không mà có. Có quới nhân phù hộ. Lợi lộc đến đều đều, cuộc sống không lo lâu. Quý khách nên chú ý phần tử, tôn nôi đồng.

- Dạ, nghĩa là sao ạ ?

- Từ từ cuộc sống sẽ giải thích cho quý khách. Còn ngoài ra thiên cơ bất khả lậu.

Bà khách chào cảm ơn và nói:

- Nếu quả như lời tiên tri của ông Đạo xảy đến cho tôi thì tôi xin xây một ngôi đền lớn nơi cồn thiêng, của Cồn Tiên này.

Ông Đạo xua tay khe khẽ:

- Bản đạo xin cảm ơn quý khách, nhưng sự tu hành không cần nhà to cửa rộng, không cần cao lương mỹ vị, chỉ cần một mái lều con và hạt muối mặn, ngọn rau xanh và tác lòng thành. Xưa kia Trần Đoàn lão tổ tu thành tiên là nhờ nước suối và bàn cờ. Như quý khách vừa nghe cụ Hồ phán dạy người đời qua câu Kiều và qua kinh nghiệm đời Cụ đó! Tranh đua suốt đời rô than thờ như nàng Kiều mà thôi: “Oan kia theo mãi với tình! và Xét mình công ít tội nhiều...Quý khách về nhà cũng nên ngẫm ngợi cho ra cái lẽ ở đời. Để khi nằm trong hòm khỏi phải ăn năn như Cụ. Oan gì và Tình gì ? Công ít Tội nhiều!”

Người thứ hai được mời vào diện kiến ông Đạo. Ông Đạo nhìn ra thì thấy một người đàn ông không cao lớn, tướng chồn, vó hùm, mũi huếch thuộc loại Khai phong ty gần giống như Trương nhược ty nhưng khác ở chỗ Khai phong ty có nhiều lông mũi thò ra còn Trương nhược ty thì không có lông thò ra. Cả hai loại này là biểu hiện của tâm tính xấu xa còn thân thể thì có nội tật, chớ không lành mạnh như người thường. Người có hai loại mũi này thì suốt đời chỉ là đã tràng xe cát mà thôi. Nếu có làm ra tiền muôn bạc vạn thì cũng tiêu tan. Còn nếu có lập nên công trạng gì thì cũng cho người khác hưởng, suốt đời chỉ làm mọi cho thiên hạ, làm trâu ngựa cho người cõi. Về tâm tính thì giàu tự ái, nhưng can đảm đến liều mạng. Nghèo nàn, ăn bám người khác nhiều, không có tài sản danh vọng riêng.

Tuy vậy ông Đạo vẫn vui vẻ mời ngồi và gọi là “quới nhân”. Ông đạo thấy hai bàn tay to thô bạo và trên trán có một vết sẹo bằng ngón tay:

- Quới nhân trước đây làm nghề gì ? Ông Đạo hỏi.

- Dạ, tôi hiện nay đã về hưu.

- Bản đạo hỏi nghề nghiệp của quới nhân kia!

- Dạ trước kia tôi làm nghề nông !

- Trong trường hợp nào quới nhân có cái sẹo trên trán ?

- Ông Đạo tự xưng là tiên tri sao còn hỏi ?

- Tôi hỏi là hỏi vậy thôi. Chớ tôi biết quới nhân đã từng can tội giết một người. Người đó làm nghề gì tôi cũng đoán ra.

- Nghề gì , ông Đạo nói thử nghe !

- Tôi có thể kể lại vài nét về việc cách đây 100 năm.

- Ông là nhà tu hành nên tôi nể đó nghe. Tôi sợ phạm luật tôn trọng tín ngưỡng của nhà nước, nếu không tôi đập bằng cái Cồn Ốc này xuống đáy hồ.

- Xin quới nhân đừng nổi giận để bản đạo phân trần. Chuyện sát nhân của quới nhân trên 50 năm qua còn để lại làn ám khí trên mặt chưa tan đâu. Nó chỉ mất đi khi nào quới nhân nhận một hình phạt tương xứng.

Người khách ngồi bất động, nét mặt trở nên xám ngoẹt.

Ông Đạo tiếp:

- Con đường tiến thân của quới nhân rất nhanh chóng nhưng có khi nó như hoa nở mà cũng có lúc nó sẽ như bọt xà phòng. Năm nay quới nhân sẽ được một danh vọng to nhưng cái ghế của quới nhân ngồi vẫn cứ ở trong xô hóc.

Một người khách đi cùng với quới nhân chờ tới phiên mình, tiến tới nói:

- Thưa ông Đạo, đây là ông cục trưởng bảo vệ trung ương khóa tới đây ạ.

Ông Đạo vẫn ung dung nói:

- Tôi chỉ xem tướng thôi. Quới nhân nên bỏ nghiệp dĩ mà đi cầu tự đi thôi. Kéo muộn rồi đó. Đến tuổi này mà chưa lập gia thất. Một đứa bé ra đời sẽ xoay chuyển hướng đi của bố nó. Tôi thấy rõ chỉ có con của quới nhân mới cứu nổi quới nhân thôi. Thời giờ đã cấp bách.

- Nghĩa là sao ạ ? Người khách hỏi.

- Cứ làm như tôi tiên đoán thì may ra còn kịp.

Ngẩng lên nhìn thấy người đứng sau ông cục trưởng bảo vệ trung ương, ông Đạo liền hỏi:

- Xin lỗi ngài, kế hoạch buôn vua của ngài đi đến đâu rồi ? Ngài đã đọc hết quyển truyện của người bạn ngài đưa cho chưa ?

Người khách bỗng sụp xuống lạy ông Đạo:

- Tôi là kẻ có mắt không trông. Tôi định đến đây chất vấn ông Đạo đôi điều.

- Tại sao ngài có ý nghĩ đó ? Mời ngài ngồi rồi ta nói chuyện với nhau. Ý nghĩ của ngài thật táo bạo, xin ngài cứ việc chất vấn tôi về những vấn đề nan giải của ngài. Chất vấn phê bình là những sinh hoạt tiến bộ trong bất cứ giới nào. Ai có tai thì nên nghe người khác nói. Cụ Mao có dạy: “Người nói không có tội, còn người nghe lấy đó răn mình” (2)

Người khách chấp tay nói với giọng cung kính tối đa:

- Tôi còn mang ý định đó từ mấy phút trước đây, nhưng bây giờ tôi không còn giữ nó nữa.

- Tại sao ?

- Thưa ông Đạo, vì tôi được chính mắt thấy một đấng tiên tri.

- Tại sao ?

- Dạ, chính ông Đạo đã nhận thấy tận tim đen của tôi.

- Là cái gì ?

- Dạ, cái ý định buôn vua của Lã Bất Vi trong truyện tàu làm cho tôi dằn vặt suốt ngày đêm. Tôi muốn phát lên bằng con đường Lã Bất Vi.

- Ngài đã thực hành được đến đâu rồi ?

- Dạ không biết!

- Đó là một kế hoạch tuyệt vời nhưng phải có những điều kiện quan trọng sau đây mới thực hiện được:

Một là Mỹ Nhân. Mỹ Nhân thì dễ tìm nhưng tìm được mỹ nhân rồi phải có sự đồng tâm nhất trí. Nàng Triệu Cơ là Mỹ Nhân hấp dân thái tử Tần Bang, đành rồi nhưng nàng phải vâng lời Lã Bất Vi thì mới thành công được.

Kế đó Hoàng Hậu phải là người được vua yêu vì hơn hết các phi tần và là người đàn bà khao khát tình mẫu tử.

Những điều kiện trên đây là sự quyết định thành công của kế hoạch.

- Dạ thưa ông Đạo, tôi tin rằng tôi có thể trở thành Lã Bất Vi thời nay.

- Ngài cứ kiên nhẫn mà làm, không nên đem kế hoạch mà bàn bạc với hai người. Nhưng có một điều kiện quan trọng nữa là Trời giúp vận. Ngài nên nhớ kỹ trong truyện có nói rằng Triệu Cơ đã có thai 3 tháng khi Lã Bất Vi đem gả nàng cho Thái Tử Dị Nhân. Nếu là trường hợp bình thường thì Dị Nhân biết đưa con trong bụng Triệu Cơ không phải là con mình, nhưng Trời giúp cho Lã Bất Vi nên sau 12 tháng đúng ngày Triệu Cơ mới sanh con. Thành ra Dị Nhân không nghi ngờ gì hết nên phong cho con Triệu Cơ chức Đông Cung Thái Tử. Do đó Lã Bất Vi đạt kế hoạch

500% (xin xem lại lịch sử ở đầu quyển I)

Người khách nói:

- Xưa nay nhân định thắng thiên cũng nhiều. Gian tà thắng chính nghĩa cũng không ít. Bọn bán nước buôn dân lại tự khoác cho mình tấm áo ái quốc ái quần thì nhan nhản trước mắt ta đây. Dù tôi có thất bại cũng tại Trời không giúp vận.

- Nước mình có nhiều con buôn, có Vua Tần nhưng không có hoặc chưa có Lã Bất Vi! Hay có rồi mà mình chưa biết? Ồ..ờ..Tôi e có rồi lắm chứ, nhưng Lã Bất Vi lại không biết mình là Lã Bất Vi...Thiên Vọng khô khô sơ nhi bất lậu. Lưới trời lồng lộng, thưa mà không lọt!

Ông Đạo nói xong cất tiếng cười vang rồi đứng dậy sắp đi, nhưng một người khách níu tay ông lại nói:

- Khoan đi đã! Lời nói của ông Đạo cứu dân độ thế, sao không nhân cơ hội này nói thêm lại bỏ đi đâu?

Ông Đạo quay lại nhìn người khách rồi hai người nhìn nhau. Trong một giây tương đắc, hai người dường như trở thành đôi bạn cố tri. Rồi ông Đạo hỏi:

- Chẳng hay quý khách cần điều chi?

Người khách nói:

- Tôi là người ông Đạo hứa xem cho một quẻ đây.

Ông Đạo cười và nói:

- Người có chí mà không có trí. Nãy giờ tôi đã bói điều quan trọng nhất cho quới khách rồi đó. Và dùng hơi men vui lập ưu phiền. Đó là lời tiên tri của tôi, có phải vậy không?

Người khách đáp:

- Ông Đạo bói hay lắm. Vậy xin mời ông Đạo vào Hội Ba Phải của tôi.

- Tại sao?

- Bói toán mà như vậy thì thằng con nít cũng làm được, mượn dùng danh hiệu Đạo Sò! Thôi dẹp đi, đừng bày trò dối thế nữa.

Ông Đạo cười ngất ngưỡng:

- Hay hay hay! Đây là lần đầu tiên tôi bị một người khách mắng vào mặt như tát nước. Nào mặt tôi đây cứ tát thêm vào, nước sông, nước giếng, nước hồ, nước cống, nước ao, nước gì cũng được tôi sẵn sàng hứng tất cả.

Người khách quát:

- Lão già điên! Thế mà lâu nay tôi có lòng ngưỡng mộ, nay rõ mặt thì chẳng qua là một kẻ mang hào quang giả.

Ông Đạo cười khặc khặc:

Cứ nói tiếp đi ông bạn, ủa ông khách. Xin ông hãy ngồi rón lại rồi tôi sẽ giảng giải lời của tôi về ông.

Người khách ngồi xuống đất một cách giận dữ:

- Ông Đạo giảng đi.

- Hi..hi...Ông có chí tức là ông có nghĩ ra việc lớn. Nhưng ông không có trí để đeo đuổi để làm việc ấy cho thành. Như vậy có thể nói là hữu chí bất hữu trí thì cũng coi như là không có chí. Còn quý khách nói tôi là người điên. Tôi xin nhận lời...ấy. Và chẳng thánh hơn có nói rằng người điên là người hiếm. Khi xưa Qui Cốc tiên sinh bày kế cho Tôn Tần thoát chết bằng một chữ "Cuồng". Tôn Tần đã làm theo và đã thoát khỏi bàn tay độc ác phản phúc của Bàng Quyên. Có phải không? Nay tôi hân hạnh được quý khách tặng cho chữ ấy nữa, tôi e rằng tôi không xứng đáng chứ!

Người khách bỗng sụp lạy ông Đạo và nói:

- Tôi là người có mắt không trông. Xin ông Đạo thứ cho.

- Tôi không dám xưng tôi là đạo sĩ. Chỉ vì người đời gọi tôi rồi quen miệng đẩy thôi. Tôi

cũng không có làm nên kinh thánh gì để dựng nên một nền đạo. Đến như một bậc vĩ nhân như cụ Hồ chí Minh còn bảo rằng mình không có tư tưởng gì, nữa là một người dốt nát như tôi.

Ông Đạo tiếp:

- Ông khách bảo tôi điên, thì có thể là tôi điên thật đấy. Điên nên mới tách khỏi khỏi những người khôn ra đây sống cô độc một mình. Điên nên mới từ bỏ phiếu thực phẩm cơm trắng cá tươi ra đây ăn rong ăn ốc mà sống cảnh thiếu thốn bản hàn. Điên cho nên mới có nhiều người đến cầu khẩn xem dùm tương lai quá khứ. Điên nên nhận lời phê bình của nhân gian, ai ghét ai thương đều nghe hết. Thuốc đắng dã tật. Thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi. Vua Trụ mất ngôi vì bọ nịnh thần Vụ Hồng Bí Trọng lúc nào cũng hùa theo với Đắc Kỷ ton hót đầy tai, đến khi lên ngôi trên giàn hỏa bảo cấm vệ quân châm lửa mới ăn năn, thì chuyện đã rồi. Nhà Thương đã mất.

Người khách ngẩng đầu lên nói:

- Nay tôi mới thấy lời nói của ông Đạo là quý giá.

Ông Đạo điềm đàm:

- Thiên hạ thường bảo: “Làm người khó, làm chó dễ”. Nhưng ngẫm ra làm chó khó hơn làm người. Bởi vì làm người như Trần Ích Tắc, như Lê Chiêu Thống, như Đỗ Mười thì dễ lắm.

Ông khách giật mình chặn ngang:

- Sao ông Đạo dám phạm thượng xếp cụ Cố ngang với Trần Ích Tắc và Lê Chiêu Thống ?

- Đó là lịch sử xếp chớ tôi đâu dám phạm thượng phạm hạ chi đâu. Cũng như người dân tôn sùng Đức Hưng Đạo Đại Vương là Đệ Nhất Anh Hùng Việt Nam còn Đức Quang Trung Nguyễn Huệ là Nã Phá Luân Việt Nam do lòng dân tôn sùng nào phải tự mình leo lên bàn thờ rồi bảo người khác đốt nhang sùỵ sụp lạy. Nếu người ta lỡ lạy một thời gian rồi khi nhìn lên bàn thờ thấy con quỉ chớ không phải ông thần thì người ta không lạy nữa. Có người im lặng quay lưng, có người đá lật cái bàn thờ. Vậy thôi! Như Đức Thánh Trần và Đại Đế Quang Trung thì dù trải bao sương tuyết cũng vẫn hiển hách anh linh. Người ta thường nói vật đổi sao dời, ruộng dâu hóa ra biển cả nhưng uy linh của Đức Thánh và của Đại Đế muôn đời trường cửu như sông núi Việt Nam không ai có thể sánh bằng và cũng không có ai xuyên tạc được.

Ông Đạo vừa dứt lời thì có tiếng nói:

- Thưa ông Đạo, tôi là một trong bốn người khách được ông Đạo hứa sẽ xem cho. Nhưng tôi nghe qua những lời của ông thì tôi...

Ông Đạo nhìn lại thì thấy một người đàn bà quý phái, bèn nói ngay:

- Thưa bà, như bà đây thì tiền bạc giàu sang, mệnh mệnh như biển, nhưng ưu phiền lại chồng chất bằng non. Giàu sang không xóa lấp được ưu phiền. Tay bà hái bạc, miệng bà khạc ra vàng nhưng lòng bà không lúc nào vui.

Bà khách đứng chết trân, đôi môi run run không thốt thành lời. Ông Đạo tiếp:

- Số của bà là sao Cữ Khúc. Càng về khuya càng rạng tỏ. Bà nhờ cái hào quang ấy mà tiền tài công danh có thừa nhưng ưu phiền nặng nề khó cởi. Càng già càng đeo mang.

Bà khách lí nhí:

- Xin ông Đạo đoán cho tôi về hào tử tôn.

- Cây có nhiều nhánh thì càng hứng mưa nắng bụi bặm nhiều. Mỗi con người đều có số mạng riêng. Người phàm chỉ biết được thôi, chớ không tránh được.

Đêm khuya canh chầy nhìn về Hà Nội phố phường ngủ im với những con mắt sáng nhấp nháy như nhìn cuộc đời đang diễn tiến muôn màu muôn sắc trên vạn vật. Nước sông Hồng rì rào vỗ chân Đê Yên Phụ. Hồ Gươm, Hồ Trúc Bạch, Hồ Thiên Quang...tất cả hồ đều yên giấc. Chỉ Hồ Tây còn thao thức trong tiếng rao bán chiếu gòn hoà cùng tiếng suối Phi Khanh chảy từ nguồn nước xa xăm.

CHƯƠNG XXII

Bà Tòa về nhà về oải cả tứ chi, sau một đêm châu tướng đứt 3 chén, lại bồi thêm một buổi đi coi bói. Ông Đạo Sò linh thật. Ông bảo phải chú ý hào tử hào tôn kéo muợn thì đúng y như rằng ứng nghiệm.

Con Sen thuật lại:

- Thưa bà anh xe đến lúc bà vừa ra khỏi ngõ.

- Nó nói cái gì ?

- Dạ anh ấy bảo con về thưa lại với bà nay đã có rồi. Vậy bà chịu khó ở nhà trong ngày hôm nay, anh ấy sẽ đến!

Vừa dứt lời thì ngoài cổng có người vào! Thì đúng là cái thằng “ôn dịch” đó. Thằng Xe vào, tay ôm một cái bọc và nói một hơi:

- Bà đợi hoài, nay mới có. Mà con trai bà ạ. Cả con lẫn mẹ. Được không ?

- Được nhé! Tôi đem đến cả hai kia kia! Tôi đã đến đây hai lần. Bà đều đi vắng. Bà ba bảo đem xuống chợ “Bầu Bí” ở Giảng Võ phức đi. Bà không muốn chứa gái chữa hoang trong nhà.

Bà Tòa hất hàm.

- Cửa ai vậy ?

- Nó đi làm ở một chục quán bia ôm, ai biết được của ai. Chỉ biết là không phải của tôi. Cửa ai thì cửa, miễn nó khóc oe oe vui cửa vui nhà bà như bà mong muốn thì thôi.

- Coi chừng nó khóc tiếng đui cà then, tiếng Quảng Đông thì chết bố tao đấy!

- Tôi bảo đảm là nó khóc tiếng “Hà Nội” 100%. Thằng Xe vừa nói vừa bước lại để cái bọc trên bàn.

Bà Tòa gọi con Sen lên, bảo:

- Mày mở ra coi.

Con Sen mở cái bọc cùng lúc tiếng khóc oe oe cũng bật ra. Bà Tòa nhìn vào và nói với thằng Xe:

- Trông nó giống mày đáo đẽ!

- Dạ...không có đâu bà!

- Bà Ba nói sao ?

- Dạ, nói sao là nói sao ?

- Bà định sẽ cho con Mùi ở nữa không ?

- Dạ chắc cho chứ ạ!

- Sao bảo là bà không muốn chứa gái chữa hoang trong nhà ?

- Dạ, bà đã nhận con của cô ấy rồi thì cô ấy đâu phải là chữa hoang!

- Tao nhận là nhận mua thôi, chứ...chứ...Bà Tòa chới với không nói hết câu.

- Dạ thì bà nhận mua nó làm con thì nó là con của bà thì ông là cha nó, bà là mẹ nó. Vậy cô Mùi đâu có chữa hoang.

- Mày chắc là bà Ba không phiền hà gì tao chứ !

- Dạ bà ấy còn mừng.

- Thôi được, bao nhiêu ?

- Dạ hai triệu rưỡi.

- Con như vậy mà 2 triệu rưỡi à ? Tao cho nó 4 triệu đấy! Thằng nhỏ đẹp thế ! Có cần giấy tờ gì không ? Nên nhớ ông là tòa nghe. Vặn vẹo thì ông gõ chày lên đầu.

- Dạ, nó không dám đâu bà!

- Bây giờ ai nuôi thằng nhỏ đây ?

- Dạ thì xin bà để cho mẹ con nó ở đây luôn.

Bà Tòa ngẫm nghĩ không đầy nửa giây rồi gật đầu.

- Thôi cũng được...Nếu tao có thêm một đứa con nữa thì cũng tốt.

Thằng Xe trở ra thấy con Mùi nằm thiêm thiếp trên xe. Nó biết con Mùi giả bộ chó sanh ba ngày rồi, ở nhà quê người ta lợi ruộng chó xe hơi đâu mà đi. Nó nắm tay Mùi lắc lắc:

- Dậy, dậy đi vô nhà !

- Ừ...ừ...

- Bả chịu cho em ở rồi!

Mùi vùn vùn:

- Em hồng ở đâu! Ở gì kỳ vậy ? ?

- Sao mà kỳ ? Em ở nuôi con luôn. Bà Ba không muốn em về đặng đâu.

Rồi thằng Xe đỡ Mùi ngồi dậy, nhét tiền vô túi áo ngực của Mùi:

- Được hai tề, sướng muốn chết, còn vờ!

- Em nói thiệt chứ không vô đâu. Em ôm con em đi về nhà quê.

- Có thật không ? Thằng Xe thọc tay vào túi. Thế thì đưa tiền lại đây giả cho người ta.

- Đem con em...đây!

- Đã bán rồi lại còn hỏi!

- Em không làm chuyện thất đức đó!

- Ở với em nó sướng hay ở với người ta nó sướng hơn ? ?

Mùi làm thinh.

- Thôi dậy đi vào nhà mau lên! Rõ nỡm. Không thôi mất tiệt hai triệu và mất cả con đây.

Người ta là quan tòa đây nhé!

Mùi nắm đầu thành băng đứng dậy. Thằng Xe thò tay vào nâng ngang nách phải rê Mùi xuống đất. Mùi bật khóc:

- Con tôi đâu ? Anh là đồ tàn nhẫn. Quân chó má!

- Câm cái mồm nghe, không tôi nện cho gãy răng!

Rồi thằng Xe vừa dắt Mùi vừa lôi đi vào nhà. Mùi lét mắt nhìn qua thì thấy ngôi nhà đồ sộ không kém nhà Bà Ba. Nó yên tâm sẽ gặp con nó. Nhưng nó tự hỏi: “Nuôi thằng bé nhớn lên rồi đi đâu ?” Nó bước ba bậc lên thêm vào nhà. Bà chủ nhà bảo:

- Con mày ở trong phòng kia. Vào đây nghỉ một tẹo rồi tao bảo!

Công việc của Mùi gồm có 2 phần. Phần nào cũng khỏe nhẹ, nó thừa sức làm. Phần thứ nhất là nuôi thằng bé con hay nói khác ra nuôi con mình bằng cơm gạo người. Phần thứ hai để cho ông bà một đứa và tiếp tục nuôi nó (như) con Mùi.

Bà Tòa không ngại nói ra ý muốn của mình, nhưng bà cũng có lòng xót ngọc thương hoa:

- Con ở với bà được không ?

Con Mùi nghe câu hỏi tưởng chiêm bao. Đáng lẽ câu đó phải là: “Mày đi ra khỏi nhà tao tức khắc!” thì: “Con ở với bà được không ?” Nhưng người ta là quan quyền đâu có ăn nói thô lỗ như vậy. Ngọt mật chết ruồi mà lỵ. Con Mùi nói không ra lời. Nước mắt đầm chan...

Bà Tòa hiểu, như vậy là nó đồng ý rồi. Bà bèn dẫn thêm bước nữa:

- Thằng Cu này cũng cần có em chơi với nó chứ!

Con Mùi lại làm thinh. Bà tiếp:

- Trong nhà có anh có em mới vui con ạ!

Con Mùi còn mù mờ không hiểu bà nói gì. Thì bà ướm nữa:

- Con để cho bà đưa nữa nghe. Bà nuôi cả hai cho con. Cả con, cả mẹ của con. Con không phải làm gì động móng tay.

“Như thế nghĩa là sao ?” Con Mùi tự hỏi.

Bà Tòa tiếp luôn:

- Phúc lộc là của trời cho. Không phải mình muốn mà được!...Nếu không có con đến thì bà đi Chợ Giăng Võ một phiên là xong. Con nít bây giờ người ta bán như bán lợn con vậy. Nhưng bà không muốn đem một đứa trẻ về nhà mà không biết mặt mẹ hoặc bố nó. Bà biết con và

mẹ con ở với Bà Ba, bạn của bà. Mẹ con đều phúc đức. Bà muốn biết căn cơ.

Con Mùi làm thình. Nó thẹn quá. Phúc đức mà chữa hoang ? Mà lại chữa hoang không biết với ai thì còn căn cơ nổi gì ? Nó không biết nói thế nào. Chỉ làm thình là thượng sách. Thì ra là thế. Bà Tòa đã có chồng trên 20 năm mà không đẻ được đứa con nào. Bà khao khát tiếng khóc trẻ con. Bà muốn chồng bà có con nối dòng. Với ai cũng được miễn là con của chồng bà, nghĩa là không phải do bà đẻ ra. Nói trắng trợn là bà muốn thuê con Mùi đẻ cho bà một đứa con. Bà sẽ coi nó là con.

Bây giờ thì Mùi hiểu rồi. Ngày xưa ở thôn quê có nạn vợ cả vợ bé làm inh lên cả hàng xóm. Chế độ ta ngày nay đã giải quyết được cái nạn đó một cách êm thấm. Người vợ thuê cho chồng một người đàn bà vừa ý. Hai bên ký giao kèo với nhau, đẻ xong giao con là không còn tình nghĩa gì nữa. Như công cấy công gặt, khi cây gặt xong, người chủ trả tiền là xong. Như vậy cũng tiện, không phải đến Chợ Giàng Võ mua trẻ, như mua lợn con mà bụng sơ lằm nai. Còn cách nào hơn ? Khỏi phải đi dắt lợn nòi thuê, được ăn trắng mặc trơn và được một ông “Vua” coi là “Vợ” ít nhất trong một năm. Vợ chỉ ở trong buồng, còn được trả công đẻ, được tiền thưởng nếu đẻ con đẹp.

Mùi không suy nghĩ nhiều. Số phận con sen con đòi đã thế thì nhận thế.

Ở đằng nhà bà Ba vui như hội. Con Mùi đi rồi, bà Ba nhẹ gánh. Cô Thu lại nhận được thư của ông Phó Giám Đốc nhà băng bên Mỹ gửi về. Cô Thu tươi như hoa. Cô không như con ốc rút đầu vô vỏ suốt ngày không ló ra nữa. Cô ca hát, cô nhảy nhót. Và cô cảm thấy thương người, cô xót cho đời Mùi. Cô đau đớn đời con gái của Mùi. Nó mất hết rồi. Nó không biết tình yêu như mình. Nó chỉ quanh quẩn xó bếp, đi làm thuê, bia ôm, bia vống cho nên ra thế ấy. Cô đọc từng chữ của người tình trên giấy, nét bút run run, làn mực mới vừa khô, thì những giọt nước mắt của cô lại tưới lên ngập lụt.

Em yêu dấu, yêu dấu, muôn ngàn lần yêu dấu...

...tình hình có chiều bất lợi cho nước ta. Ở bên này, người Việt Nam thấy con cái cán bộ cao cấp sang học Đại Học mỗi năm càng đông thêm. Người ta bàn tán rằng chánh phủ và đảng ta khôn ngoan nên không đợi nước tới trôn mới nhảy. “Người ta” mua nhà ở Mỹ và Canada nhiều lắm. Có cái tới mấy triệu đô la, trả bạc mặt...

...Em nói với bố mẹ nên tính trước, để bắt cập không trở tay kịp. Người Mỹ không có tính chung thủy như người mình. Vợ chồng thì nay cưới nay mai ly dị. Rất khó kiếm một đôi vợ chồng ăn ở với nhau 30 năm. Về mặt xã hội đã vậy, trên chính trường họ càng như vậy. Nay liên kết, mai phá bỏ. Nay ôm hôn mai quay mặt, lạnh như tiền, lại còn đâm sau lưng. Vụ gạt bỏ Đài Loan năm 1949 và rút khỏi Việt Nam năm 1975 đủ làm bằng chứng hùng hồn cho bản chất thực dụng của người Mỹ. Nơi nào có lợi thì họ bắt tay, nơi nào coi bộ khó xơi thì họ “rút lui trong danh dự” Anh tin rằng họ sang đầu tư giúp đỡ nọ kia cho nước mình không phải vì họ thương người mình đâu mà thương sao cho nổi cái kẻ đã vừa đánh vỡ mặt mình hôm qua ? Bữa nay vết sẹo đã lành rồi chẳng ? Dối trá tất. Họ sang nước ta là vì họ kiếm được lợi nhuận và họ có chỗ máng cái mũ của họ, họ chơi bời rẻ tiền, họ tha hồ được bọn dân chơi tung hô vạn tuế. Họ kiếm được lợi to ở thị trường Trung Quốc nên tên cáo già Nixon vội vàng tìm cách “rút quân trong danh dự”. Dân Mỹ này coi hấn như một chính trị gia lỗi lạc nhưng anh coi đó là một tên điếm già cầm đầu đám điếm Mỹ.

...Có lẽ nhà nước ta khôn ngoan không chơi với Mỹ hết lòng, chỉ giả vờ cặp bồ để móc túi nó thôi. Nhưng hãy coi chừng, tên điếm bầy da này. Những ông bà lớn Sài Gòn ngày trước vì quá tin tên đồng minh bịp mà ngày nay sống dở chết dở nhưng không trách ai được.

...Anh không muốn viết ba lừng nhăng về chính trị, chính trị Mỹ là chính trị Đông Châu Liệt Quốc, chính trị tiền. Cái chính trị thời nào cũng dơ bản điếm đảng. Anh muốn em khuyên ba má hãy nhìn xa phía trước và ngoái nhìn lại tấm gương Sài Gòn năm 1975 mà lo liệu trước. Anh

tin chắc rằng những nhà băng Mỹ không bao giờ từ chối người Việt Nam đem tiền ký thác vào ngân hàng của họ...

Thu xem đi xem lại lá thư. Rồi đọc cho mẹ nghe và bàn luận “con đường tương lai”. Thu bao giờ cũng có ý kiến mạnh dạn. Bà Ba đem bàn lại với bố nó. Ông Tướng Ba Sao lập trường vững như núi Trường Sơn. Ông gạt bỏ những ý kiến mạnh nha “chạy sang Mỹ, tẩu tán tài sản chương mục nhà băng sang Mỹ”.

Ông phủ quyết một cách hùng hồn bằng câu nói không biết của ai mà ông cho là danh ngôn:

“Đàn bà tham gia việc nước là hỏng hết! Họ chỉ là thiên tài trong bếp”

Bà Ba không cãi lại công khai, chỉ âm thầm bàn luận với cô con gái sắp lấy chồng là chủ nhà băng bên Mỹ. Ông ta làm ô dù cho bà trở thành con hạm cái Ba Đình nổi tiếng nhân đức nhưng ăn miếng to ăn không xuể thì nhả bớt ra nên được tiếng nhân đức. Án tử hình bà chạy cũng khỏi. Những ai mang phải án này? Đại Úy Võ xuân Tê là loại xoàng. Người ta bị bắt quả tang mấy tấn á phiện kia. Năm bảy cái án tử hình chồng lên còn chưa phi kia, nhưng bà Ba đã con Ba Ngôi Sao che chở và có bạn tâm giao là bà Tòa kia. Các tay “Cò” thấy bà Ba có ô dù lớn thì đua nhau xin làm cò cho bà. Cò cỡ bự là Chín Ủi đó! Chín Ủi đã siết ngoặc được với Tư Hồng Kỳ. Hai bên dựng lên kế hoạch lật đổ con lợn Minh Hợi để ông Ba Sao ngồi ghế đó. Cục mồi là con nhí của thằng chủ tịch bài trừ tham nhũng bỏ lại. Chín Ủi đã tái ngộ bạn “buôn vua” là ông Đạo Sò. Chính anh Chín rí tai ông Đạo “đời bí mật của con Kiến Hồng Kỳ” để nắm chặt tên này trong việc thi hành âm mưu lật đổ con Heo nói trên. Nhưng con bò nhí siêu sao đã làm tròn nhiệm vụ một cách khá xuất sắc. Nàng đã được thay hình đổi dạng và thâm nhập được văn phòng con lợn, đã làm rùm beng lên. Vợ tên Hợi cũng đã tới la ó...nhưng gốc của heo qua bự nên thay vì mất ghế, nó được đưa lên ghế cao hơn. Và ông Tướng Ba Sao lại được đảng đặt dưới đít nó.

Bà Ba Sao ức lắm. Bà biết cây dù lớn của nó là cụ Cố, bố vợ nó. Cho nên lần này bà Ba tìm cách gỡ hàm răng giả của cụ Cố để cụ hết ăn.

Bà Ba đã vẽ trước cho mình một tương lai huy hoàng không thua chi con hạm cái gốc “Huê” lừng danh khắp nước. Nếu lật đổ được cụ Cố thì Tướng Ba Sao sẽ tranh chức tổng bí thư, thì Phan minh Hợi, các tỉnh ủy, quan tòa, bộ trưởng chỉ là nha trảo, râu ria lông lá của ông bà Ba Sao.

Nhưng than ôi! Bà Ba bây giờ mới học được bài học “cạo lóp rong trên viên gạch cũ” là rất khó. Có lúc trượt ngã gãy bảng họng.

Cho nên bà cũng chỉ là “cô bán sữa với cái bình sữa” như bao nhiêu người khác ôm hận mà thôi.

Nhưng người ta nói: “Không gì làm ta vui bằng tiền!”

Câu đó mới nghe qua thì trắng trợn, nhưng ngẫm cho cùng thì đúng quá đúng. Không câu nào nói về tiền một cách bộc trực như câu này.

Ca dao nói:

Vai mang túi bạc kè kè

Nói khuếch nói khoác người nghe rần rần

hoặc:

Thôi bạc đâm toạc tờ giấy

Nguyễn Du:

Trong tay sẵn có đồng tiền

Mặc lòng đổi trắng thay đen khó gì

Shakespeare:

Đồng tiền là con đĩ của thế gian

Những tư tưởng về đồng tiền (Đông Tây, Kim Cổ) gặp nhau một cách tương đồng. Không

ai chối bỏ địa vị đồng tiền, trái lại càng chứng minh cho địa vị của nó.

Nhà văn số một của cộng sản thời Tô Hữu làm vua tuyên huấn là Nguyễn Khảo đã viết một bài đăng trên một tờ báo Hà Nội: “Lý tưởng của đảng: Tiền!”, không phải của riêng đảng mà của khắp bàng dân thiên hạ.

“Có tiền mua tiên cũng được”. Bây giờ thì: “Có tiền thành tiên cũng được”. Vậy không nên trách những kẻ kiếm được tiền. Bà Ba Sao không có lý luận lý lọt như kinh tế thị trường, kinh tế chỉ huy, bà chỉ thấy rằng không có tiền thì bực bội, khó chịu lắm. Có tiền bà tức thì chẳng khác nào đi trên mây. Vậy nên bà chạy chọt kiếm tiền. Bà kiếm không khó nhưng cũng không dễ. Bà gõ cửa cả trung ương, các cụ Cố, các cơ quan có chức năng làm ra tiền, các tòa án, các tỉnh ủy, các vụ buôn lậu, các đường dây chạy hàng qua biên giới. Biên giới Việt Nam dài 2000 cây số giáp với Trung Quốc, Lào, Miên, Thái Lan. Có 1500 cửa khẩu, có biết bao nhiêu là cò trắng cò đen, rồi sân bay, hải cảng, có bao nhiêu cò vàng, cò bạc. Tất cả những chú cò bầy cò phải chịu núp bóng con hạm cái Ba Sao để kiếm ăn.

Một công ten nợ qua lọt phải nộp một tỷ bạc. Đem vô được nội địa nó hóa ra 1000-1500 tỷ một kí lô bạch phiến, phải nộp cho cò nửa kí. Đôi khi tịch thu bốn năm trăm kí một lúc. Tịch thu rồi đem đi đâu ?

Các đường dây buôn đàn bà qua biên giới phải nộp tiền mãi lộ cho ai ?

Những dịch vụ buôn thuốc hút, bia ngoại, trứng gà, đồ vật dụng như xe đạp, xe máy, phích nước, nồi cháo, áo quần, đường cát, vải vóc, xe hơi cũ, xe hơi mới v.v...v.v...tất cả đều có giá biểu. Cứ coi theo đó mà bang giao mà hữu nghị theo kiểu nhà thơ Tô Hữu tiên đoán 20-30 năm qua:

Tình nghĩa ngày nay có khác xưa
Nghĩa tình e nắng sớm chiều mưa
Chợ trời thật giả đầu chân lý
Hàng hóa lương tâm cũng thiếu thừa

Lương tâm vô sản ngày nay biến thành thuốc lá, thành bia Vạn Lịch, thành áo đi mưa, thành thuốc kích thích, thành tất cả những gì có thể dùng được, ăn được, chơi được ùn ùn vượt qua các cửa khẩu, cười tình và lót tay đấm mồm cò để đi vào đất xã hội chủ nghĩa Việt Nam anh em, biến nó thành thiên đàng dưới địa ngục, hay địa ngục trên thiên đàng.

Từ ngày xông vào trận tuyến đồ la và dỏm, Bà Ba say mê, lút mình ngập đến chót mũi giữa vũng bùn tanh mùi giấy xanh giấy đỏ. Bà tự nhủ: “Bùn không tanh. Không có bùn nào tanh sốt! Bùn thơm, Bùn trắng như râu bác Hồ. Bùn đỏ như cờ đảng, bùn vàng như sao vàng!”

Bà Ba tự trách mình nhập cuộc quá trễ. Nhưng trễ mà vẫn không mất phần, bởi vì giống hạm sinh sôi nảy nở như ruồi. Nơi nào có chất tanh, nơi đó hạm tới va làm ổ. Bà Ba tuy công việc hạm bè bộn nhưng bà không cần một người nào hết. Bà cũng chưa rành bốn phép toán nhưng bà chỉ dùng toán cộng và trừ thôi. Cộng môm, cộng miệng, tê cộng với cây cũng ra đúng số thành, tỷ tê là gốc, thứ gì cộng với thứ gì mà không ra tỉ tê ? Đất ném xuống nước càng dễ ra tỉ tê và nhiều vô kể.

Từ khi cứu được anh chàng thợ vẽ khôi án chung thân, uy tín của bà lên như gió. Các cơ quan trung ương có việc rắc rối muốn gỡ cho nhanh, chạy đến bà, các nhân vật muốn chọt vô trung ương phải tìm bà. Các tỉnh ủy cũng không quên tặng quà cáp cho bà ngày tư ngày Tết. Thậm chí có dư luận chạy khắp các cơ quan trung ương rằng ông Hợi sẽ bị bà lật khỏi ghế...bằng tay cụ Cố. Thế mới ghê.

Bà Ba bận rộn túi bụi. Bà phải chia bớt mối mang cho Độc Rắn. Bà mới vừa được nghỉ ngơi cho khỏe một hôm đi chơi Hồ Tây thì hôm nay lại có chuyện. Anh thợ vẽ gọi bà và nhờ cứu mạng lần thứ hai.

Số là sau khi trời đánh hục lần thứ nhất thì Ngọc Sơn lại vẫn chứng nào tật ấy, có phần

hoạt động mạnh hơn với ô dù của bà Ba Sao. Ngọc Sơn tiếp nối đường dây cũ. Phương danh những ông khách xịn đã giao cho bà Ba. Đó là nguồn tài chánh khổng lồ đã làm cho bà càng say mê trong việc làm chức hạm. Đường dây “gỏi gà” cao cấp chấp nối thành hệ thống nằm trong tay Ngọc Sơn, lần này qui mô và phong phú hơn lần trước, nghĩa là lần suýt chết vì thiên lôi đánh có trời đỡ.

Một ông kẻ thuộc loại A1 ở Sài Gòn có vẻ ganh tị với Huỳnh Long. Tao bảnh hơn mày, tại sao tao không hái được cái hoa tuyết sắc nhất Hà Nội? Hấn bảo Minh Phùng và Huỳnh Long thay phiên cấp cho hấn mỗi tháng 10 ngàn đô la để hấn du hí khi thì Hồng Kông, khi thì Thái Lan. Lần thứ nhất Ngọc Sơn bị phát giác tên của hấn có trong “bảng Phong Thần” nhưng bà Ba không có đủ lực để đụng với hấn, vì thế hấn còn sống sót với cái tật đảng phú cho hấn: “vợ con ai hấn muốn xài và xài kiểu nào (nhà thổ hay nhân tình) thì thằng chồng đều phải vâng theo lệnh”. Phần nhiều là vợ con của nhân viên, cán bộ cơ quan dưới quyền của hấn. Cho nên đành ngậm bồ hòn để giữ chén cơm.

Sau khi Ngọc Sơn thoát án chung thân, hấn lại lấp vào chỗ trống của Huỳnh Long với một bề thế vô địch hơn. Huỳnh Long chỉ có tiền. Còn hấn vừa có tiền vừa có quyền. Rừng nào cọp ấy. Tuy hấn là người của trung ương nhưng ở Sài Gòn không được ló móng quá dài ra Hà Nội. Hấn không coi cái nguyên lý ấy ra gì, nên khi thưởng hoa Hà Nội, hấn đụng nhằm ông bộ trưởng Hợi. Ông Hợi không nhỏ chức hơn, nhưng to tự ái, đứng ngồi không thấp hơn hấn và còn có ô dù gốc bụi hơn hấn.

Thì cũng như ngày mới giải phóng, phe ta chơi phe mình làm sập cái Đường Sơn Oán. Lần này ông bộ trưởng Hợi cho điều tra đường dây của Ngọc Sơn. Tát một cái đĩa to để bắt một con cá. Khi đĩa cạn thì cá to bị tóm, cá nhỏ cũng chết tươi. Nhưng ở đây cá bé chết tươi, nhưng cá to vẫn ung dung bơi lội. Ông kẻ Sài Gòn vẫn vững như tròng. Tội nghiệp cho đám “ăn theo” chết hăng lữ.

Ông thợ vẽ Ngọc Sơn đứng giữa hai thanh kiếm. Ông bộ trưởng Hợi muốn tìm tóm đường dây để lòi mặt ông kẻ Sài Gòn. Còn ông kẻ Sài Gòn thì muốn tố lại ông bộ trưởng Heo rằng ông ta đã dung dưỡng cho đường dây này.

Ngọc Sơn ở giữa, không dám chống bên nào mà cũng không dám theo bên nào, chỉ biết đứng mà ngậm miệng lắc đầu. Ai thắng ai thua thì tòa vẫn dờ hồ sơ củ của Ngọc Sơn ra “nghiên cứu”. Vì thế Ngọc Sơn mới đến cầu cứu bà Ba lần thứ hai. Bà Ba không cần hỏi thêm một câu, bảo:

- Chú có quyền sở...đưa cho tôi rồi về nhà ngủ thẳng giấc đi.

Ngọc Sơn bị một vỏ trước, nhờ bà Ba cứu như chết đi sống lại, nên tin tưởng tuyệt đối ở cái ô của chị Ba. Bèn đưa ngay quyền sở “vàng” cho chị. Nó không có to lớn dày trang như tự vị đầu. Nó chỉ bằng hai ngón tay tréo, nhưng nó mang hồn thừ của hăng trăm ông kẻ A1, A2, B1, B2... quyền sở cứu tinh mà Ngọc Sơn luôn luôn mang nó trong người như một bộ phận của thân thể Ngọc Sơn.

Các ông lớn ông bé, khi gặp mặt hoặc khi gọi phôn cho Ngọc Sơn thì muốn được ôm ấp mỹ nhân ngay, nên đâu còn nhớ lập trường vô sản vô gì, vô sản thì càng mê mẩn cái ấy. Cái ấy đèn bù lại công lao của mỗi cá nhân trung thành với đảng. Cho nên Ngọc Sơn yêu cầu cho biết địa chỉ, số điện thoại chức tước...thì đối tượng sẵn sàng xung ra hết sức đầy đủ gió máy để giật le. Có ngờ đâu di hại về sau. Có ông lớn 57 tuổi Tổng Giám Đốc, có ông 48 tuổi thứ trưởng, có ông 42 tuổi ủy viên bộ chính trị. Ngô Phù Sai mất nước cũng vì cái sự ấy của Tây Thi ở đây các ông mất gì thì tha hồ mất, chớ đâu có mất tới Nước đâu mà lo.

Lần trước Ngọc Sơn giao quyền sở Vàng (Vàng thật đấy) cho Đốc Rằn. Đốc Rằn đâu có đủ uy tín để mần ai, bèn giao lại cho chị Ba để hưởng một ít hoa hồng. Thế mà chắc ăn.

Chị Ba xem qua danh sách các ông kẻ, xếp hạng và điều tra kỹ. Bởi vì có tên thật cũng có

những tên ma. Chị Ba đến ngay văn phòng, bảo người long tong:

- Tôi cần gặp ông Giám Đốc với lý do riêng.

Thế là ông Giám Đốc tiếp chị Ba ở chỗ kín ngay. Chị Ba đưa các-vi-sít ra. Ông Giám Đốc thấy phương danh Thượng Tướng Hoàng su Phi Phu Nhân thì bay mắt vía nhưng vẫn bình tĩnh. Trong lúc bà Thượng Tướng nhân danh “Phó chủ tịch phong trào phê tự phê” và nói qua tầm quan trọng của vai trò “đầu tàu” của cán bộ cao cấp thì ông Giám Đốc đã tìm được đường Huê Dung đạo để thoát thân. Huê Dung Đạo nay là Huê Dung Địa

Bà Ba đã từng bắt hồn người ta bằng quyển sổ Vàng này, nghe ông Giám Đốc phủ nhận khuyết điểm thì chỉ cười nhẹ nhõm và gật gù khen:

- Nếu nhà nước vô sản ta có được gián cán bột liêm chính như đồng chí thì công cuộc xã hội chủ nghĩa sẽ thành công rất sớm.

Nói xong bà Ba kiêu từ và chúc ông Giám Đốc thành công hơn nữa trong công việc lắp ráp xe cũ thành xe mới và ngược lại, để phục vụ nhân dân.

Ông Giám Đốc lấy làm hồ hởi tiễn bà Thượng Tướng ra ngõ vờ lời đáp từ đầy văn hoa mỹ miều. Nhưng chỉ tuần lễ sau thì có công văn ở trên đưa xuống cách chức ông Giám Đốc và hôm sau có một tổ bò vàng tới mời ông Giám Đốc lên xe đi nghỉ mát tận...Hỏa Lò. Công trạng của ông Giám Đốc được báo nhân dân đăng tải kín một trang với những tấm ảnh minh họa rất rõ nét. người ta mới biết ông Giám Đốc đã sục hầm chông của Hỏa Sĩ Ngọc Sơn. Ông Giám Đốc tung ra 42 tê dôm 7500 đô la, một căn chung cư ở đường Nguyễn văn Tần tặng cho cô em siêu sao Hà Kỳ Tranh, Kỳ Oanh gì đó. Ông Đốc tạm thời vô Hỏa Lò để em út bên ngoài lo chạy thuốc chờ ngày ra tòa lãnh án trắng, tất cả đều do phép của bà Ba.

Báo nhân dân ế lăm. Ban tuyên huấn trung ương đã phải chỉ thị cho các cơ quan trung ương mua với chỉ số nhất định. Cơ quan cũng mua, trả tiền đầy đủ nhưng khi mua xong thì đem về đút trong kho để chờ bán đồng nát hoặc chở thẩn xuống chợ thập cẩm Giảng Võ để phục vụ vào việc khác.

Nhưng lâu lâu bán đắt không thể tả. Như số có hình đám tang cô đào Thanh Nga và bài tường thuật sơ lược bịa đặt láo toét mà dân vẫn tìm mua với giá chợ đen gấp 10 lần giá chính thức mà vẫn không có.

Cũng y như vậy số báo nhân dân đăng bài ông Giám Đốc Công Ty lắp ráp này.

Do đó mà “công việc” của bà Thượng Tướng được thi hành mau chóng hơn. Ông Giám Đốc nào được bà Ba đến “viếng” thì cũng đều hứa sẽ nộp hụi chết bao nhiêu, bằng tiền dôm hay nặng. Khổ nỗi bà Ba rất thương xót người cùng phái nên không bao giờ nhận đàn em đấm mồm bằng thịt sống.

Còn ông Kẹ nào cả gan sai lời hứa với bà Ba thì sẽ được yết tên lên Bảng Phong Thần. Chẳng mấy chốc mà các cơ quan trung ương có tên ông Đốc nằm trong quyển sổ vàng của bà Ba đều biết thân lo chạy thuốc trước. Nhiều ông phiêu lưu ký quá ư rộng rãi nên tuy không có tên trong sổ, cũng giật mình hốt một ít công quỹ đem nộp cho bà Ba không cần làm hóa đơn, miễn bà Ba gật cho là yên tâm rồi.

Nhận quyển sổ của Ngọc Sơn, bà Ba giờ ra liếc qua. Những tên tuổi đặc nghệt trang đầu, trang kế, trang kế nữa rồi đến gần hết tập vở, toàn những tên tuổi chức vụ và số phon ghi rất rõ nét do chính những khách chơi ghi ra.

Đứng đầu sổ là Nguyễn văn Thanh, Giám Đốc công ty đường Hà Nam, số phon...

Kế đó là một duộc dài tên họ, dấu sắc, dấu huyền, dấu nặng, bỏ rất đúng chỗ và rất rõ. Ví dụ như Nguyễn văn Thanh, và Nguyễn ngọc Thành, Lê minh Toàn và Phan chí Toàn, không có sự nhầm lẫn nào có thể xảy ra. Vì thế bà Ba tin chắc những trang sổ vàng này rất khả dụng.

Ông Kẹ cuối cùng là Phó TT, người mà Ngọc Sơn khai với bà Ba rằng ông ta bắt Ngọc Sơn phải cung ứng 10 ngàn đô la mỗi tháng thì y sẽ để yên cho, nếu thiếu, hoặc trễ thì hấn cho

quan tòa giờ lại hồ sơ cũ về cái án chung thân thâm hụt kỳ trước.

Bà Ba bảo:

- Chú đừng lo. Để tội tính cho cả. Vấn đề là tiền. Chú lo chạy trước vài tý đi.

- Em làm gì có số tiền ấy chị Ba ?

- Em đập lại đám khách cho rớt máu. Cửa thổ hoàn lại thổ. Dùi đánh đục thì đục đánh sãng chú ạ. Tiền công quỹ nó hốt thì mình lấy lại. Như cái thằng nào đó. Nó ăn, mình cũng biết ăn chứ ! Bộ mình không có mồm à ?

- Kỳ này em làm kỹ lắm! Có đến 10 hoa hồng, 12 hoa cúc, còn vạn thọ thì em có cả rừng. Siêu sao, siêu người mẫu, ca sĩ cũng có 5, 7 đứa.

- Ủa, giới này cũng vô quĩ đạo của chú nữa sao ?

- Em lừa vô cả. Bất không kịp chị ơi. Em giao lại cho ‘‘Đêm màu hồng’’ một mớ. Chị biết chủ ‘‘Đêm màu hồng’’ là ai không ? Em lấy tiền boa khứ hồi nghĩa là của chủ tiệm 1 tê, em vào nhảy múa bung rượ 1 tê. Chị chỉ biết thằng cha Tư Hồng Kỳ, cục phó cục bảo vệ trung ương. Nó ngồi trong buồng phía sau trông coi an ninh cho cái tiệm nhảy nhót, giải trí, kiêm động Bẩy con nhèn nhện trá hình đó!

- Chị biết cái ngách của nó không ?

- Thi chị cho Chín Ủi đánh du kích vô đó trước. Chín Ủi được lắm. Y vừa gan dạ vừa thông minh. Y bây giờ đi song song với Tư Hồng Kỳ rồi. Phó của Phó.

- Nhưng nếu chị nắm được mụ chủ tiệm thì càng hay.

- Ai vậy ?

- Em mới tìm được lý lịch của mụ ta đây nhờ đứa con gái bụi rơi của mụ ta. Chẳng là nó gọi em xin làm người mẫu free. Con nhỏ coi cũng ngọt lắm. Em hỏi sao cô không lấy tiền công như các cô khác ? Nó bảo: ‘‘Em có bạc tỷ, cần gì mấy xấp dỏm của ông ban cho. Em chỉ thích được vô trong quyển sách album của ông sắp xuất bản. Em muốn cho mấy ông đạo diễn thuê em làm tài tử điện ảnh thôi. Mấy con nhỏ xấu như ma lem mà diễn kịch cái gì ? Nhưng em cứ ở mãi trong bóng tối vì không có người quảng cáo’’. Đại khái như vậy đó rồi nó đến cho em vẽ...ẽ. Trong lúc tâm tình nó mới thổ lộ chuyện nhà của nó. Nó là con rơi của ông Kẹt. Ủa, cháu rơi, chứ không phải con rơi. Mẹ nó là con rơi của Võ văn Kẹt. Mẹ nó là em một cha khác mẹ của thằng Võ thái Khê.

- Ông Kẹt nào ? Khê nào ?

- Việt Nam chỉ có 1 Kẹt chứ Kẹt nào ? Còn Võ thái Khê là con ông Kẹt, nó bị du đảng vô tận dinh thanh toán vì tranh một con siêu sao.

- Nói bậy coi chừng ừ tờ nghe chú em. Bà Ba lườm ngang.

- Em đâu có biết nhưng em tin lời con nhỏ. Nó kể lại rằng ông ngoại nó đi ra Việt Bắc đầu hồi 1951-1952 gì đó. Trong phái đoàn có bà ngoại nó. Chả là đi dự đại hội đảng hay gì đó mà. Ra tới Việt Bắc thì bà ngoại nó có bầu.

- Bà ngoại nó tên gì ? Sao chú không hỏi nó ?

- Có chứ! Nó nói bà ngoại nó trùng tên, trùng họ với cụ Hồ. Chỉ khác có chữ lót thôi.

- Vậy là sao ?

- Là vậy chứ là sao! Chị để em kể cho rớt ráo câu chuyện. Ra tới Việt Bắc thì bà có bầu. Bà là đại biểu phụ nữ cứu quốc Nam Bộ và là đại biểu nữ duy nhất trong đại hội. Và cũng là đại biểu độc nhất có bầu. Bà đẻ ra má nó đó. Bà đặt tên nó là Phú vì đẻ ở Phú Thọ. Rồi ông ngoại nó tức là ông Kẹt đi trở về Nam. Bà ngoại nó không đi nổi, nên ở lại công tác phụ nữ Tỉnh Hà Giang luôn đến ngày đình chiến thì con bé được 3, 4 tuổi gì đó, tức là mẹ nó.

- Chuyện lâm ly như là tiểu thuyết!

- Bà ngoại nó không có chồng chính thức mà lại có con. Nhưng người ta không biết rõ cha đứa bé là ai ? ? Chỉ thấy đứa bé gái (tên Phú) mặt buồn như một giọt nước mắt, ăn cơm cơ quan

hàng ngày ở hợp tác xã cạnh nhà in báo nhân dân ở Phố Tràng Tiền. Có người bảo là con của Tám Kẹt, nhưng không hiểu sao ông ấy đã tập kết ra Hà Nội mà không đến tìm giọt máu của mình. Cũng không nhận bà ngoại nó là gì...là đồng chí cũng là người đồng hành trong phái đoàn đi Việt Bắc năm xưa.

- Có ai biết chuyện này không ? Hay là chú phịa ra đó ?

- Con bé nằm trong đường giầy của em mà. Bữa nào chị muốn gặp, em gọi nó đến cho chị gặp.

- Mấy ông lớn lang bang quá trời quá đất! Em kể tiếp chị nghe đi.

- Cái uẩn khúc này mới khó nói.

- Thì cứ nói chứ gì mà sợ!

- Người ta bảo là con Phú có bộ mặt giống cụ...

- Sao vậy được ?

- Cho nên ông Kẹt không dám nhận nó là con của ông, vì lúc đó đại hội ăn ở chung chạ, đại biểu Nam Bộ lại được cụ Hồ ưu đãi tiếp xúc riêng luôn cả ngày lẫn đêm.

- Có chuyện đó nữa sao ?

- Nhưng khi hòa bình lập lại thì cụ không còn nhớ chuyện ở Việt Bắc. Thiếu gì trường hợp éo le! Rồi bà ngoại nó được gả cho một ông cán bộ trung cấp ở cơ quan trung ương là đại phát thanh của ông Trần Lâm, chủ tịch Tỉnh Ninh Bình hồi 1946 và là người ủng hộ Việt Minh lúc cụ Hồ lên Nho Quan gặp điền chủ và trí thức. Ông Lâm được cử đi làm đại sứ ở đâu đó và lại vắng dềnh vì một cô y tá Việt Nam.

- Chú nói vòng vo nghe mệt lắm. Cứ đi vào gút chính đi.

- Có vòng vo thì vô gút chính mới hay chứ chị...hì hì...

- Chú quý không hà! Cũng tật cũ không bỏ suýt mất mạng mà cũng không tởn.

- Để em kể nốt. Bà ngoại nó được về làm ở bộ biên tập báo nhân dân và gá duyên cùng ông Vũ Tá, Vũ Tấn gì đó. Ông Tá đẹp như tài tử xi nê, thường hay đội mũ phớt, là trưởng phòng tin quốc nội của đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam.

- Rồi sao nữa ?

- Tất một câu con Phú là chủ nhân Đêm màu hồng. Ai che chở cho nó đừng được chắc chị không biết!

- Ai ?

- Tôi cũng không biết luôn. Chỉ biết là nó có chồng và thôi chồng rồi. Con nhỏ làm người mẫu cho tôi mang dòng máu phiêu lưu của mẹ nó pha trộn với dòng máu Nam Kỳ của bà ngoại nó là bà cán bộ phụ nữ cứu quốc Nam Bộ, không biết bây giờ ở đâu không nghe ai nói tới nữa.

- Bà còn ở đâu đây không ?

- Chắc đã xuống dưới kia hợp mặt với cụ Hồ rồi!

- Trời ơi! Bà Ba kêu lên một tiếng như bị ai đâm họng hồi lâu mới nói được. Con nhỏ đâu rồi ? Chú kêu nó đến gặp tôi. Trời đất ơi, nghe như chuyện “Ngọn cỏ gió đùa”

- Để làm gì ?

- Ông Kẹt là bạn thân của ông nhà tôi. Lúc lên Việt Bắc ông ấy có đi trong đơn vị do nhà tôi chỉ huy. Trong một trận đánh đồn ở Lai Khê, ông ôm súng bắn như chiến sĩ. Ông bị thương nơi bắp đùi, đi cà nhót hết bốn tháng. Sau đó lành lại, cụ Hồ bắt ông tập leo núi hai tháng mới cho về Nam lại. Tôi nhớ lộn xà ngẫu hết, nhưng ông Kẹt có quen với nhà tôi từ ở trên Việt Bắc. Sao ông không nhìn con gái và cháu ngoại ?

- Tôi không biết. Để bữa nào cháu ngoại bả đến cho tôi vẽ, tôi sẽ cho chị hay. Trời, con nhỏ đẹp lắm. Da như trứng gà bóc, môi đỏ tựa son pha.

- Chú “tha” dùm cho một dòng máu cách mạng được không ?

- Em đâu có làm gì mà “tha” với “bắt” ?

- Chú ác lắm, coi chừng trời trả báo! Chú có mấy đứa con gái ? Nên để đức lại cho chúng nó.

- Chị mà là tôi thì chị sẽ không sợ trời trả báo gì hết. Kiếp này phải sống, kiếp sau ra sao thì sao. Chị không thấy ông Ba Duẩn đó sao ? Vợ con người ta ông cũng đâu có từ! Ông xoi tái, xoi chín dễ như lấy đồ trong túi. Xoi xong khỏi cần quẹt mỡ.

Bà Ba lơ đãng lật mấy trang quyền sổ vàng, bỗng kêu lên:

- Tên này là ai ?

- Thì chị tìm hiểu lấy, sao chị hỏi tôi ?

- Sao tôi nghi cái tên này là ông nhà tôi quá hà. Chú có biết mặt ông này không ?

- Theo nguyên tắc chung thì họ kêu phân, ấn định chương trình rồi tôi cho ám hiệu hoa cúc, hoa hồng. Xong rồi tôi cho số phòng và tên hoa ông đã chấm. Thế là mọi việc đều tiến hành êm đẹp ở trong hô-ten.

- Rủi người ta quyt chú làm sao ?

- Khách “đại gia” đâu có màn chơi quyt. Vả lại trước khi nhập tiệc ông nào cũng phải đóng tiền “bảo hiểm” cả rồi. Quyt thì mất. Quyt thì lần sau tôi chặt đẹp thẳng tay. Cái hạng khách đã đến với tôi là không chỉ đến một lần. Sau đó họ cứ đến nằm ỳ ra và bắt tôi phải gọi cho họ cô này cô nọ...và trở thành khách xịn của tôi. Tôi sợ bề đường dây lắm, nhưng ông nào cũng vỗ ngực bảo mình là trời con, con trời, sẽ đưa ô dù ra che, đưa gốc bự cho ôm an toàn.

Bà Ba hỏi:

- Bây giờ nhiều trời nhiều vua hơn hồi trước. Nhưng mà vua, trời mắc bẫy thì cũng như thằng Huỳnh Long thôi. Cái thứ mồi này hễ câu là dính. Tôi lấy làm lạ sao giới ca sĩ mà cũng vô đường dây của chú ?

Ngọc Sơn cười:

- Ca sĩ gần với người mẫu, người mẫu trở thành hoa hậu khó khăn gì! Ba giới đó em nắm hết. Cả Hà Nội có chừng một trăm. Em chỉ huy hết một phần tư. Còn lại thì chạy vòng vòng ọ ọ làm bộ “em chả, em chả” rồi cũng vô. Sơn phấn lòe loẹt, áo quần nhuộm nha, vậy chớ tâm hồn rách nát hà chị ơi! Chị ném ra một tê là bắt nguyên cả lưới. Càng siêu càng dễ câu, dễ bắt, dễ..dễ cả. Miễn là câu nhò bằng mồi giấy!

Bà Ba hỏi:

- Giới nào chi trả mạnh hơn hết ?

- Mấy ông đang chơi ngông nhất, bạo nhất, oai hùng nhất!

- Tại sao vậy, chú biết không ?

- Em có lên chiến khu mấy năm, nên em đoán là họ cực khổ nhiều, bây giờ gặp sướng thì họ ùa tới hưởng, như một lối đời cách mạng phải trả công. Chị còn nhớ Trần dụ Châu hồi trên Việt Bắc không ? So với bây giờ thì ăn thua chi! Hồi đó uống một ly sữa đá là xa xỉ rồi. Bây giờ các cậu ám tẩm bia ngoại. Nếu Trần dụ Châu bị tử hình thì bây giờ..tội gì ? 77 tỷ của thằng Huỳnh Long là do nó khai ra. Còn bao nhiêu lần 77 nó chưa khai ? Siêu sao đòi hỏi đủ thứ. Xe máy, nhà lầu, đồ hiệu Paris, nhảy nhót, ăn uống, nhậu nhẹt, chơi bời, ai trả nổi ngoài mấy ông Trời con ? Trời này nghịch với Trời kia. Trời xanh đua với Trời đỏ, thế là bạc tung ra như lá rụng. Con ông Duẩn là gái già mà cũng ăn chơi bạo lắm. Con ông Thanh (Nguyễn chí Thanh) là cậu Vĩnh, con ông Phiêu là cậu Diễm, con ông Khải là vua Hoàng Tỳ...Mỗi ông lớn nuôi một ông con Trời. Con roi ông Kẹt là chủ Đêm Màu Hồng có đứa con gái làm người mẫu cho em vẽ. Muốn thì em vẽ cho rồi đưa vào album để làm siêu sao tài tử điện ảnh. Hà Nội em chỉ cần vài cô cậu là đủ lên đời hết rồi.

Bà Ba ngăn người ra một chập rồi thở dài:

- Lương nhà tôi chưa đủ...

- À quên còn cậu Tuấn nhà chị nữa!

- Nó đứng vô hạng nào, ông có biết không ?
 - Tôi nghe mấy con nhỏ siêu sao khoe rằng cậu Tuấn là oai trưởng Thủ Đô
 - Không biết tiền đâu chúng nó xài vun vít thế ?
 - Con ông Duẩn bán visa bên Liên Xô 1500 đô la một cái. Cô ta bán cả chục cả trăm ngàn cái, chị tính bao nhiêu ? Cậu Vinh bán vũ khí cũ của quân đội gồm xe tăng, súng lớn, súng nhỏ. Mới viện trợ nó cũng đem bán đồng nát trở lại cho Liên Xô. Con ông Phiêu chạy áp phe cho các công ty ngoại quốc, giấy tờ trình lên ông bố ký, ông con chớ cả xe ô tô la ký thác vô nhà băng. Con ông Khải qua Hồng Kông Thượng Hải gì đó cờ bạc thua một đêm 50 triệu đô la, không đủ tiền chung, gọi điện về ông bố phải tức tốc gửi qua để chuộc mạng cậu ám, nếu trễ thì nằm áp khó móc ra. Ôi giới ơi, kể sao cho xiết chị Ba ơi! Mình sống nhờ tụi này, nếu không có đám con ông cháu cha, mình sống bằng gì ? Mình chỉ vớt cái lè của chúng nó thôi. Chị xem bê thể của Đem Mâu Hồng vậy đó, nếu không có ô dù thì ai che nổi. Không có thằng cha Tư Hồng Kỳ ngồi trong phòng điều khiển đàn em chạy bên ngoài thì địch thủ đốt cháy tiêu rồi hoặc các đám oai đánh nhau đổ máu thì không ma nào tới chơi nữa. Nói về chuyện chơi bời, em cho thằng Huỳnh Long không khôn lỏi nên chết ở lỗ chân heo đó chị ạ.

Bà Ba hỏi:

- Tại sao ? Không khôn lỏi mà rút được ngàn ấy bạc ?
 - Chị Ba ạ. Em cũng có vợ có con như nhiều người, vợ đẹp nữa là đằng khác. Cô ta la bông hoa tươi thắm của Hà Nội một thời, nhưng rồi cô ấy bệnh mà qua đời, em lúc bấy giờ đã ngoài bốn mươi mà em lấy một cô hai mươi bốn ở đoàn văn công trung ương. Đoàn này đi biểu diễn ở nước ngoài. Đáng lẽ em cũng đi nhưng em đang ôm nên ở lại. Vợ em ra ngoài đó không biết thế nào khi sang Đức thì gửi thư về cho em bảo em cưới vợ. Còn cô ta thì xin tị nạn chính trị nghĩa là ở lại bên Đức luôn. Giọng chàng Họa Sĩ xúc động. Em năm nay đã xế rồi, cháu ngoại của em cũng đã 20, 21, em đâu còn ngây thơ nữa, nhất là trong vấn đề đàn bà. Em nói thật với chị, nếu em không kính chị là chị, thì cỡ chị em búng tay là...

- Chú trả thù đàn bà nên lập đường dây đặc biệt đây à ?

- Em không có ý định đó đâu chị Ba. Chị đừng kết án em tội nghiệp. Nhà văn Đức-Goethe có nói rằng: “Đàn bà và rượu là cực điểm hạnh phúc thế gian. Nhờ nó mà con người lên thiên đường khỏi bước qua cửa tử” thì mắc gì em đi thù đàn bà. Em càng yêu thêm thì có! Để tìm lối lên thiên đàng chứ chị!

Bà Ba nghe Họa Sĩ nói cũng bị cuốn hút, nhưng bà giật mình bảo:

- Chú lạc đề rồi, trở lại đi!

- Không đâu! Để em nói hết cho chị nghe tại sao em làm cái công chuyện này để người ta lên án! Vợ em bỏ em, em buồn quá! Thang thuốc của em là lấy đàn bà trị “bệnh” đàn bà. Càng bị đàn bà đá, càng lao đầu vào đàn bà. Nhưng khác trước, em không cưới ai làm vợ nữa. Đã lỡ hai chuyến đò rồi, trời đã về chiều, đò có sang rước khách thường lệ nữa đâu. Mình phải đi tìm đò thì mới mong khỏi đứng bên cô liêu.

- Chú nói thằng Huỳnh Long không khôn, ở chỗ nào ?

- Nó mê gái đến mức đại gái. Em cũng mê nhưng mê rồi tỉnh ngay chớ không mê triền miên như nó. Nó chóng tham nhũng, nắm trong tay hàng chục chương mục nhà băng của nhưng ông cố nội tim chứa máu đen... Và nó bốp. Càng bốp càng gây hận thù. Ngoài ra nó quan hệ với con nhí Hà Nội này như vợ chồng. Chồng con nhỏ cũng là cán gáo bạc trung, nó đâu có ngu. Có thằng đàn ông nào vui lòng cho vợ mình công khai ngủ với người khác năm này qua tháng nọ dù cho người đó là Tổng Thống đi nữa. Ngoài ra nữa, nhưng con “gỏi gà” khác ganh tị. Chị biết tính tình đàn bà mà: “không chịu ai hơn mình”. Ai mặc áo đẹp hơn, đi xe lúych hơn là đã nhìn nghiêng lé mắt rồi. Huống chi con nhí này được thằng Huỳnh Long tặng xe máy cào cạnh, mua cho nhà cửa, và mỗi tháng boa ba bốn tề đều đều, xài líp ba ga ! Thằng chồng nó lấy tiền nó đi

bất bõ, đi bia ôm, bia nhộng nên làm lơ...Không bao giờ nói một câu, đơn tố cáo thằng Huỳnh Long đom đầy văn phòng ủy ban nhân dân Thủ Đô như mâm xôi. Thằng Huỳnh Long chết là vì đồ bẽ, đồ bẽ là vì gan tị. Em không khi nào để cho một đũa đeo em dính như nhân ngãi. Ăn bánh trả tiền xong là xong. Muốn ăn nữa mua nữa và lại trả tiền, không có nói chuyện chung thủy cái con khi gì ráo. Thằng Huỳnh Long chết là vì chung thủy. Em yêu tất cả nhưng chẳng yêu ai. Đó là chính sách của em xài vào lúc cuối đời.

- Bây giờ chú định trả bao nhiêu. Chứ tôi thấy cái vụ của chú thì phải chi tới nửa tỷ mới xong đó chú ạ! Phải chạy đi gỡ tối thiểu là năm cửa. Chú lại có tiền án.

Ngọc Sơn nghe nói hai chữ “tiền án” thì run gân. Hấn khúm núm:

- Chị cứ chạy cho hết thuốc đi. Còn bao nhiêu em lo.

- Phộc túi còn đâu mà lo ?

- Em xài cái “vốn tự có” của các em để đấm mồm hạm. Hạm nào chê siêu sao, siêu người mẫu và ca sĩ trẻ hả chị ?

Ồ trong nhà ông quan tòa.

Bà Tòa tưởng mình mua xong đũa con nít và thuê người đẻ cho gia đình một đũa trẻ là sẽ lấp được lỗ hồng trong tình cảm vợ chồng. Và mình sẽ được tự do bay nhảy. Nhưng bây giờ thì bỗng bà phát lên con, nổi giận đùng đùng. Bà cảm thấy bà bị bỏ rơi, chán chê bởi đức ông chồng. Bà vào buồng nguyền ngậm.

- Ông không được dây mơ rễ má với loài khố rách áo ôm đó à! Tôi nói cho ông biết. Ông mà léng phéng thì tôi xé xác cả hai.

Bà ta nhảy tung tung lên:

- Đàn ông gì đàn ông thế. Luật hôn nhân không cho phép ông thế đâu nhé. Tôi kêu lên tới trên đây!

- Tôi có bảo bà làm tài khôn thuê người đẻ đâu! Tôi chả cần trẻ con, tôi chả cần đàn bà.

Bà Tòa càng nhảy cẫng lên:

- Sao ông than thở, ông rên rĩ: “Nhà không trẻ con như lồng không chim!!”

- Tôi than mặc tôi, mặc gì bà ?

- Bộ ông tưởng chỉ ông cần trẻ con thôi hả, hả ? Tôi là đàn bà tôi không cần hả hả ? Tôi không đẻ được là tại ông, tại ông tất. Ông làm tòa, ông xử tội người ta tầm bậy ông mang cái ác nên trời phạt ông, ông ăn, ăn cho cố vào nên không tiêu đó...trời phạt ông đó.

Ông Tòa cười nhạt:

- Úi trời phạt tôi, không phạt bà, phạt một mình tôi thôi hả!

Bà Tòa nghe như bị ông chồng chọc vào “vết thương” của mình, càng lồng lên tru tréo:

- Ông đừng có nguyền ngậm tôi. Tôi bỏ cái nhà này để ông ở với con ăn mày đó, tôi đi ra ngay bây giờ này. Tôi không bao giờ trở lại cái ổ tội ác này nữa.

- Tôi làm gì mà bảo tôi ác ?

- Ông xử tù, xử tử hình, xử án chung thân người ta. Ông không bao giờ cho án treo!

Bà tiếp:

- Đáng tử hình ông xử 5 năm, chỉ ăn cắp một sợi chỉ ông phạt 10 năm, ông cầm cân nể mực thế hả ?

- Đó là pháp luật, người có tội phải đền tội. Đó là những hình thức xử phạt đã qui định trong bộ luật xã hội chủ nghĩa có phải của tôi đặt ra đâu.

- Ông không đặt ra thì ai đặt ? Người đáng chung thân ông tha bổng, chỉ cảnh cáo. Người tội nhẹ ông phạt án 15, 17 năm. Ông ăn của thân chủ rồi ông kêu án tử hình. Ông giết thẳng tình nhân để ông thậm thọt với con bồ nhí của nó, ông ăn cả trăm triệu rồi ông không chịu cứu người ta. Vậy ông không ác là gì ? Luật pháp xã hội chủ nghĩa là thế đó hả ? Tội nhà báo hùa với tội nghệ sĩ tấu hài nó bêu riếu ông ăn bản trên TV, ông có dám xem không ?

- Tôi sẽ bỏ tù cả cái đám lưu manh đó.

Ông quan tòa càng chống chế thì bà càng lồng lộn lên như hổ cái. Bây giờ ông chỉ còn kêu thỉnh không:

- Đàn bà!

Nhưng sự đầu dụ gần như phoọc phe của ông lại được bà tòa trả miếng mãnh liệt gấp trăm lần. Từ vụ mua con nít, thuê người để thuê, bà nổi tam bành. Bà nói tung hê ra không chừa một chỗ ẩn náu cho luật pháp xã hội chủ nghĩa.

- Đa kim ngân phá luật lệ là đời Tây kia. Chớ đời này cũng thế nữa sao ?

Quan tòa bị dồn vào kẹt hóc bí quá phải tìm đường đản sanh, đánh trả lại:

- Bà mắng mỏ pháp luật bà mặt sát tôi, sao bà không tự hỏi tiền đâu bà đậu chén tứ sắc bà đi xem đồng bóng, bà đi sửa sắc đẹp cả 15, 17 triệu một phá. Bà lấy tiền đâu...bà bà...ra ngoài phố đi như gió cuốn mây bay, tung tiền như lá. Tôi không làm tòa không ăn bản thì bà có được như thế không ?

- Ông đừng chạy tội. Tội của ông ngập đến cổ không có lỗi đầu thai. Tôi ra ngoài người ta dòm ngó xâm xì bà là "xây cái nại". Ông ăn ông uống mà tôi bị chửi mắng bầm gan tím ruột, ông tưởng tôi xài đồng tiền phi nghĩa của ông tôi hãnh diện lắm hả ?

Bà Tòa vừa nói vừa bỏ tới gần ông Tòa, lồng lộn như sư tử lộn lồng với ngọn roi điện vô hình đen đét phía sau.

Còn ông Tòa thì vừa nghiêng né, vừa sụt lui, miệng thì kêu khe khẽ.

- Bà này! O kia cái bà này!

Bà Tòa thở hên hên đưa tay xĩa xối:

- Tôi cho ông biết, mỗi tuần một lần với nó thôi đó. Đừng có mà ăn quen! Tôi mổ họng treo cổ cả hai!

- Tôi không thềm lần nào hết. Tôi để cho bà không con!

- Ông tưởng tôi không con hả ? 34 năm rồi sao ông không làm cho tôi mang bầu được như người ta ?

- Tại bà chớ tại tôi sao ?

- Bác Sĩ nuốt tê của ông nói bậy. Nó phá thai lén không gây mê chết người, ông tha cho nó. Tòa cà chớn, Bác Sĩ lang băm tôi la lên cho thiên hạ biết.

Con sen đứng ở ngoài tự nãy giờ nghe hết. Có khách đến, nó muốn gõ cửa cho ông bà hay nhưng nó không dám. Nó ra phòng khách nói với người khách rằng ông bà sắp ra, nhưng đã 3 lần rồi, ông bà vẫn chưa xuất hiện. May qua cửa mở. Bà tòa mồm phun như ống bễ:

- Tao đi tìm dây để treo cổ lên sà nhà ngay trước mặt ông tòa...

- Thừa...bà có...khách! Con sen run rẩy nói không ra tiếng.

- Con đi nào đến bắt xác chồng tao đó ? Chồng tao không phải trâu cày mà cho bây bắt cày ngày càng đêm nghe chửa ?

Con sen lễ phép lập lại:

- Dạ thưa bà, đây là ông khách chớ không phải đàn bà ạ.

- Được rồi, để tao ra.

Bà quay lại xỉ xô vào mặt ông Tòa:

- Ông ở nhà suốt ngày hôm nay để tôi xử tội ông. Ông đừng có ra công đường ngồi ghé cao nói nhăng nói cuội bao che phe phái.

Rồi bà sửa lại tóc tai, quần áo bước ra phòng khách. Một người đàn ông đầu bạc trắng lễ phép chào bà. Bà Tòa tưởng rằng Thần Tài gõ cửa. Chả là lần nào khách đến nhà thì cũng y như rằng quan tòa có mỗi "làm phước" nên bà nói ngay:

- Ông nhà tôi đang nghiên cứu hồ sơ cho ngày mai họp đại hội đồng xử án đấy ạ!

- Dạ tôi không dám phiền ông ạ! Nếu bà cho phép, tôi sẽ xin trình bày với bà.

- Có mất nhiều thời giờ không ạ ?

- Dạ, chuyện này muốn dài thì nó dài, còn muốn ngắn thì nó ngắn ạ!

- Nghĩa là sao ?

- Tôi nhân danh công ty buôn trứng của Tổng Công Ty “Trau dôi đạo đức” và “Phục hồi nhân phẩm” đến đây để đặt quan hệ với bà đây ạ!

- Xin ông vui lòng cho tôi biết phương trình, phương án, phương châm và lẽ lối tiếp xúc giữa đôi bên. Trước nhất ông nên cho biết trọng tâm và trọng lượng của vấn đề ạ!

Dạ, phàm trên đời có 4 tội nặng: Phản quốc, giết người, trộm cắp và không con mà tội nặng nhất là không con nhưng điều này...này có thể giải tỏa được bằng khoa học hiện nay. Chúng tôi nói như cụ Đào Duy Anh là: Lập trường không thay đổi được khoa học...

Bà Tòa phát câu:

- Ông có mất trí không ? Ở đây không phải là ban tuyên huấn trung ương. Ở đây là nhà riêng của ông quan tòa chánh án nhân dân đến-tối-mới-cao. Ông rõ chưa nào ? Rõ chưa ?

Người đàn ông cười, đáp:

- Dạ thưa bà chánh án tối tối tối mò...há há hí hí

- Ông đi ra ngay khỏi nhà tôi, chậm một phút ông sẽ vào Hỏa Lò.

- Hỏa Lò đã được đăng và nhà nước quyết định san bằng trong nay mai, sợ e tôi không có chỗ nghỉ phòng lạnh quạt trần cho kẻ bần nông vô sản này.

- Tôi bảo ông đi,...cút ngay! cút! Đồ thằng điên!

- Tôi đi sợ e không có ai giúp cho bà được chứ!

Bà Tòa dịu giọng:

- Ông cần giảm án tử hình xuống khổ sai chung thân hay 5, 10 năm xuống miễn tố ?

- Tôi ấy à ?

- Chứ ai nữa! Bước chân vào đây là chi có thể. Nếu không thể thì đến đây làm gì ?

- Bà đòi “đám mồm” bao nhiêu ? Mồm ông đám khó hay là...mồm bà khó ?

- Ông vô lễ thế à ? Tôi giúp cho nhân dân khỏi tù tội mà ông gọi là “đám mồm” à ?

- Hi hi! Đó là luật giang hồ mà bà. Phải đám và chịu đám thì công tác mới trôi chảy nhanh được. Tôi xin thưa để bà rõ, trong trường hợp này bà phải đám tôi chứ không phải tôi đám bà đâu đấy nhé. Nhưng mà, thưa bà, cái công việc của tôi là công việc từ thiện vừa khoa học. Tôi e cục xôi của tôi không đủ tầm cỡ để đám mồm bà.

- Cái ông này chưa khùng nhưng có tật nói lòng vòng. Ông nên biết rằng con sông Tô Lịch chỉ là một con rạch có tên tuổi trong lịch sử, là dòng nước đen sì chảy vòng quanh Thủ Đô chớ chẳng giúp ích được gì cho ai rõ chưa ?

- Tôi muốn cho bà một đứa con. Đây! Tôi không biết con sông Tô Lịch Tô Lươn gì cả!

Bà Tòa đỏ mặt:

- Ông muốn ở tù hay sao mà nói thể với vợ quan tòa tức là kẻ xử án và xử cả quan tòa ?

- Tôi nghĩ rằng bà sẽ ân thưởng tôi một cách “trọng thể”

- Ông chưa bỏ cái tật nói lòng vòng.

- Tôi sẽ làm cho bà mang thai, bà đẻ con mà không đụng tới da bà.

- Ông là thánh chắc ? Bà tòa nhảy dựng lên. Vậy ông nên tìm cái miếu nào trống mà tá túc cho người ta đốt nhang thờ ông!

- Tôi là người phạm. Người phạm mới giúp bà được. Thánh chẳng bằng người phạm đâu bà!

Bà Tòa bỗng thấy thằng cha này không phải là một kẻ lắm cảm. Bà đâm ra thích nghe nhất là nó tự khoe nó làm cho mình mang thai được. Trời ơi! Đàn bà mang thai mới là đàn bà! Đẻ con đã là hạnh phúc lớn nhất của người đàn bà lẫn người đàn ông. Thế mới không uổng công Chúa tạo ra Eva! Đàn bà khác đàn ông là ở chỗ đó. Đàn ông cần đàn bà ở chỗ đó. Loài người sinh

tôn là cũng nhờ đàn bà!

Thằng cha đàn ông này làm cho mình làm được cái chức năng đàn bà bằng cách gì ? Bất cứ bằng cách gì kể cả cái cách mà người khác khó nhận hoặc không nhận, bà cũng nhận một cách dễ dàng. Miễn làm sao cho bà là đàn bà trọn vẹn, nó đựng tới gì cũng được, nữa là da!

- Ông làm sao ?

- Bây giờ bà mới hỏi tôi câu đó ? Đây tôi xin trả lời. Tôi sẽ lấy trứng của một người nào đó, con gái hay đàn bà mà bà thích nhé! Bà hiểu chưa ? Bà bình tĩnh lại đi!

- Thì ông cứ trình hết vụ án cho tôi nghe. Bà Tòa nói tự nhiên không xấu hổ chút nào, như khi bà nói chuyện với thân chủ về cái giá của một bản án do chồng bà quyết định sau khi bà đã định rồi. Ông cứ y theo đó là tuyên án. Nếu cần, thêm chút ria mép, còn mắt mũi thì để nguyên con.

Người đàn ông tiếp:

- Ở Mỹ bây giờ người ta có chợ buôn trứng của nữ sinh, của minh tinh màn bạc và của bất luận ai muốn bán trứng. Bán cho những ai cần mua. Đó là những cặp vợ chồng hiếm muộn. Tuy không con nhưng không ung bỏ nhau như thời phong kiến ở Việt Nam. Cưới vợ 3 năm mà người đàn bà không sanh con thì người đàn ông có quyền ly dị. Người đàn bà không muốn cũng phải đi cưới vợ bé cho chồng. Hoặc người chồng lên lút đi kiếm vợ bé để có con nối dòng. Ngày nay thì người đàn bà khỏi sợ ly dị cũng không cần đi cưới vợ bé cho chồng. Khoa học giải quyết sự rắc rối xã hội rất ôn hòa. Tôi ví dụ như bà, ví dụ thôi nghe, bà muốn có một đứa con để đặt trên đầu trên cổ với người ta, ở vào cái tuổi của bà vẫn được. Tuy khó khăn hơn người trẻ nhưng tôi tin vẫn được!

Bà Tòa như bị chích trúng yếu huyệt:

-...Nếu tôi muốn thì sao ?

- Thì được như ý chớ có sao đâu. Vâng, tôi xin bà vui lòng liếc qua những tấm ảnh này. Bà muốn con bà sẽ mang tâm tính của cô nào (có ghi dưới ảnh), giống cô nào thì bà hầu như sẽ được như ý muốn 99% nghĩa là con số tỷ lệ cao nhất trong sinh hoạt chính trị bầu cử đấy ạ!

- Nghĩa là tôi có thể có con hoặc không có ?

- Không! Chuyện có con là chắc chắn rồi. Tôi nói có thể về tâm tính, hình dáng thôi. Bởi vì không có khoa học nào bảo đảm cho trẻ con mang hoàn toàn tâm tính của cha hay mẹ ruột nó! Mà chỉ có thể đạt kết quả về hình dáng thôi!

- Tôi không cần chuyện đó. Miễn là tôi có thai, tôi đẻ ra được một đứa trẻ thì dù sau này nó làm Tổng Thống hay đi ăn cướp ăn mày cũng được! Miễn là tôi đẻ ra.

- Nếu thế thì bà sẽ được thỏa nguyện hoàn toàn. Đây nhé. Tôi xin thưa tiếp đoạn bỏ dở lúc nãy. Ở bên này người ta buôn trứng đàn bà con gái như buôn trứng gà trứng vịt bên mình. Nó có chợ, có kẻ bán người mua, có quảng cáo, có lựa chọn, có mặc cả, có đủ cả. Đây là lần đầu tiên cái khoa học này xâm nhập nước ta. Và bà có thể là người được thấy cái kết quả đó ngay trên bản thân của bà.

Bà Tòa cảm thấy thằng cha đàn ông này có văn hóa, có hiểu biết và có lễ độ. Bà không dám ăn nói kiêu chớ búa như lúc nãy nữa, nhưng bà cũng không tỏ vẻ nôn nao về sự có thể xảy ra này. Bà nói, như tự chữa lửa:

- Phương pháp thụ thai nhân tạo tôi cũng có nghe nói từ lâu rồi. Nhưng hình như nó không thành công lắm!

- Thưa bà đúng. Chính vì thế nên khoa học đã tìm đường tiến lên một bậc khác. Thưa bà, người ta nói rằng con người đến nay vẫn chưa được hiểu biết hết (1). Quả thật vậy, đàn ông đã vậy mà đàn bà còn khó hiểu hơn. Dân tộc ta sống bằng tập quán lễ nghi. Mấy chục năm nay khoa học thế giới tiến rần rần, nhưng tiếc thay nước ta cứ nhắm mắt đóng cửa để cho chiếc xe thò làm chúa tể ở thành thị và chiếc cây chia vôi làm ông vua ở đồng quê. Và cứ đi vò đầu mày ‘tượng

đá cô, cậu” ở Chùa Hương để cầu khẩn xin con. Ở Mỹ người ta coi việc có con dễ như ý, gần như lấy đồ trong túi áo túi quần!

Bà Tòa không kèm được ý định có con lúc nào cũng như một sự thiếu sót, một sự hờn trách (không biết hờn trách ai) trong đời bà. Bà hỏi thẳng:

- Ông bảo không khó đối với tôi...
- Vâng, tôi cho thế.
- Xin ông giúp cho tôi được không ? (Bị mãi rồi đến lúc phải phọt ra)
- Sao lại không ? Tôi đến đây là để giúp bà. Một người bạn của bà có ba đứa con, đã biết sự khao khát của bà, nên mới mách cho tôi. Thực là một người bạn tốt của bà, một nhà tâm lý học. Bà đã xem xong tập ảnh chưa nào ? Nếu đã thì xin bà vui lòng chấm điểm ba cô bà thích nhất. Xong rồi bà chọn cô số 1 trong ba cô.

- Ba cô này, cô nào tôi cũng thích. Nhưng có lẽ tôi thích tình tình hiền hòa khiêm tốn của cô Kim Phụng. Con tôi tính tình không nên giống tôi. Vì tôi là kẻ bất hạnh và có nhiều nét xấu. Cố nhiên về hình dáng cũng không nên giống tôi luôn.

Người đàn ông nói:

- Như vậy là bà đã chọn lựa. Như chàng trai bị tiêng sét ái tình với cô Phụng. Xin bà vui lòng ký vào tờ giao kèo này, bên cạnh chữ ký của tôi. Tôi thay mặt cho công ty bảo đảm với bà vào ngày tháng trên đây bà sẽ “có” một được trẻ chưa biết trai hay gái. Nhưng khi bà mang thai được 4 tháng thì bà có thể biết chính xác rằng công chúa hay hoàng tử sẽ chào đời. Xin bà đặt cọc trước 250 triệu để tôi đi mua trứng của cô Phụng và để thuê Bác Sĩ “cấy” ạ!

Bà Tòa chưa kịp hỏi về việc “cấy” như thế nào thì người đàn ông nói tiếp:

- Khi mua trứng xong, chúng tôi mới lại liên lạc với ông quan tòa tức là phu quân của bà để xin của ông ấy một ít tinh trùng. Xong rồi chúng tôi đem về phối hợp với những cái trứng của cô Phụng. Đợi một thời gian chừng 5, 7 ngày thấy trứng của cô Phụng và tinh trùng của ông tòa hòa hợp nhau. Nếu không hòa hợp thì Bác Sĩ phải làm cho chúng hòa hợp cũng như ba cái chính trị rơm của Mỹ trước kia đối với Sài Gòn vậy mà. Trong y học thì không có sự ép buộc như thế được...Chuyện thì xem như đơn giản nhưng sự thực thì không đơn giản chút nào, chỉ có Bác Sĩ chuyên khoa tài ba mới có khả năng thay đổi cục diện thôi. Khi đã đạt đến mức yêu cầu của đôi bên rồi thì Bác Sĩ mới đem cái dung dịch đó mà cấy vào tử cung của người vợ, tức là bà vậy. Nghĩa là cái thai tương lai sẽ mang tính tình và hình dáng của bà một phần nào. Như vậy một đứa bé ra đời với ba luồng ảnh hưởng về thể chất lẫn tâm linh như ba nhánh sông gặp nhau ở một xoáy nước.

Bà Tòa ngồi ngẩn ngơ, đang bàng hoàng thì người đàn ông nói:

- Xin mời bà đến “Trung tâm phục hồi nhân phẩm” và “Trau dồi đạo đức” ở Phố Hàn Nôi sáng mai để tiến hành công việc càng sớm càng tốt. Chúng tôi xin cam kết như trong giấy này. Nếu không thực hiện dịch vụ được như đã ghi trong giấy về thời gian và những điều cam kết khác, thì chúng tôi sẽ hoàn lại bà 100% số tiền mà bà đã bỏ cọc hôm nay tức là 250 triệu bằng ngân phiếu số..1567 của quốc doanh ngân hàng.

Bà Tòa nói:

- Nếu ông thực hành đúng những lời cam kết trong giao kèo, tôi sẽ tặng thưởng đặc biệt và sẽ đem tới cho ông nhiều người bạn của tôi. Ngoài ra còn đăng lên báo.

- Tôi sẽ nhờ bà đỡ đầu hoặc làm cố vấn cho công ty.

Người đàn ông cầm lấy tám chi phiếu bỏ vào cặp không cần xem tới xem lui. Bà Tòa nhắc phen lên gọi nhà băng nói về cái phiếu vừa trao cho người đàn ông một cách lịch sự:

- Nếu ông muôn, xin cứ kiểm tra số chương mục của tôi với nhà băng.

Người đàn ông khẽ xua tay:

- Tôi không cần. Tôi biết ông bà là người có uy tín lớn. Xin cảm ơn sự tin nhiệm của bà.

Chắc chắn trong tương lai công ty chúng tôi sẽ còn nhờ sự giúp đỡ nhiều của bà và ông.

Người đàn ông vừa đi ra thì bà Tòa quay vô buồng, mở cửa găt:

- Nãy giờ ông có đi đâu không ?

Ông Tòa đang ngáy khò khò trên giường, từ từ mở mắt ra và bằng một giọng lè nhè, hỏi:

- Ở đây là đâu, thiên đường hay địa ngục ?

Bà đáp và tiếp luôn như võ sĩ áp đảo đối phương:

- Thiên đường! Ông đừng có tưởng tôi không để được nghe! Để rồi tôi để cho ông coi.

- Hà ? Bà nói gì ?

- Tôi sẽ để! Tôi sẽ để!

Ông Tòa ngồi bật dậy, giụi mắt ngơ ngáo:

- Bà nói gì ? Gà đẻ ở đâu ? Trứng vàng hay trứng gì ?

- Trứng người! Trứng của tôi! Tôi nói cho ông biết.

- Bà tự đẻ lấy được à ? Hà hà thì cứ cứ...đẻ! Tôi sẽ mở mắt ra trông bà đẻ bằng cách nào.

- Bên Mỹ, đàn bà không cần đàn ông mà vẫn đẻ kia cà!

- Thì cũng như bên ấy đàn ông trở thành đàn bà và vẫn có con vậy thôi! Đàn ông lộn giống làm đàn bà, đàn bà trở lại làm đàn ông. Chuyện đó tôi biết lâu rồi lựa là bà phải nói.

- Nhưng...tôi muốn đứa bé không chỉ giống tôi mà còn giống ông nữa.

- Tôi muốn đứa bé chỉ giống bà, không nên giống tôi.

- Tại sao ? Con thì phải giống cả cha lẫn mẹ chứ!

- Nhưng trong trường hợp chúng ta nó không nên giống tôi. Vì làm cái nghề của tôi thì thà để nó đi ăn mày còn hơn. Ăn mày còn có nhân phẩm hơn tôi. Tôi ngồi ghế cao, phán xét điều này điều nọ, nhưng tôi đâu phải là tôi. Người ta nói bằng cái mồm của tôi hoặc tôi nghĩ bằng cái đầu người khác. Còn cái đầu của tôi thuộc về...trang trí. Nó nên giống bà hơn vì bà có tự do và còn ngồi trên đầu cấp cao hơn bà là tôi đây này! Là tôi đây này!

Ông Tòa đấm ngực vỗ đầu nói càng lúc càng to. Ông đấm ngực thùm thụp rên rĩ:

- Sao tôi lại khổ thế này! Sao cách mạng lại phân cho tôi cái công tác này ? Người dân chỉ bị một tầng lớp thống trị bóc lột mà còn la lối phản đối đòi tự do nọ kia, còn tôi đây một cỗ hai ba trông mà tôi có la được đâu hồi trời. Tôi có còn là tôi nữa đâu, tòa ơi là tòa...!

Bà nhỏ nhẹ:

- Ông đừng kêu to. Ông mà còn làm inh ỏi tôi sẽ kêu to hơn cho ông biết ông không phải là quan tòa gì hết. Ông không có học luật học lạo gì. Ông xử án theo luật đô la theo tỷ lệ ngược. Càng nhiều đô la án càng nhẹ. Giết người, ăn cắp hàng trăm tỷ thì ông tha bổng. Còn tham ô cái nút áo thì ông cho gỡ cả chục cuốn lịch Phước Lộc Thọ. Tòa vậy tòa gì ? Ông còn la nữa thì ra đường mà la cho thiên hạ nghe với. Trước mắt ông là vụ thằng Họa Sĩ lưu manh tái phạm. Kỳ trước ông treo án nó, kỳ này nó có cả một đường dây với hàng trăm siêu sao người mẫu và ca sĩ thượng hạng mà ông lấy lượng khoan hồng của đảng ra tặng cho nó một cái án 15 năm...treo!

Ông Tòa với giọng huân từ:

- Bà khỏi lo. Tôi sẽ chồng đôi cái án của nó cho bà coi!

- Ông chồng đôi chồng ba gì thì mặc ông. Nhưng ông phải đưa cho tôi 10 tỷ dõm để tôi thuê villa ở. Trong vòng một năm tôi sẽ mang về cho ông một đứa con.

Ông Tòa ngó ra hồi lâu:

- Để gì ? Để kiêu gì mà tốn thế ?

- Kiêu gì mặc kệ tôi. Tôi để được thì thôi. Ông lo phần ông đi. 4.000 kí lô thuốc phiện marijuana, 40.000 hộp Hồng Phấn, Chín Con Chó, Cọp Đen, 2 công ten nơ dụng cụ làm tình bằng cao su, ông ăn được bao nhiêu ? Đưa cho tôi một nửa!

- Ở bên bộ giữ hết, tôi có làm gì được ?

- Nó không chia cho ông 3-3-3 à. Ông kêu án cả lũ nó ăn bản được không ?

- Tôi kêu án ‘‘nó’’ thì dễ nhưng nó sẽ cách chức tôi, bà lấy gì đi sửa sắc đẹp và châu tướng ?

Đến câu này thì bà Tòà im luôn.

Xong rồi bà ngồi nhặt quần áo rách gom lại nhét vào tủ, định lôi đồ mới ra mặc. Lúc đi ngang tấm gương to bà vụt ngừng lại. Bà nhìn trong gương. Ai đây ? Bà tưởng là ai. Con bé Kim Hoa ngày xưa đây à ? Bà Tòà đây à ? Vô lý! Đôi vú thốn thẹn, da bụng nhăn đùn.

Bất thần bà vác chiếc ghế choảng cất lực. Tấm gương to mua chung dọn phòng ngủ ngày xưa đã đổi chỗ ở nhiều lần nhưng bà không bỏ. Bà mang theo vì nó chứa hình hài của đôi vợ chồng từ mới cưới nhau tới tóc bạc không thiếu một kiểu nào: Đứng ngồi, vui buồn, lờ lờ yêu đương mê đắm. Chàng nhìn nàng, nàng nhìn chàng trong trạng thái Adam Eva trong vườn cấm. Chỉ có hai người, thân thể nhau từ nốt ruồi đến sợi lông tai không có cái gì của thân thể anh chị, ông bà mà không có trong tấm gương này.

Tấm gương bị choảng vỡ ra nhiều mảnh. Mỗi mảnh lại vỡ nhiều mảnh và mỗi mảnh nhỏ lại nát ra những mảnh những hạt li ti. Mỗi hạt mang theo một chút ngọt bùi cay đắng, một mảnh nụ cười, một giọt nước mắt của hai trái tim vàng.

Bây giờ thì không cái gì còn nguyên. Cái gì cũng vỡ nát ra, nhưng chưa tan. Tất cả còn nằm đó, dưới gạch, dưới chân bà. Bây giờ bà mới hiểu ra hai tiếng ‘‘gương vỡ’’ là thế đó. Như thế đó gọi là gương vỡ. Còn gương vỡ lại lành là sao ? Không thể nào, không thể nào đã vỡ lại lành được. Đó chỉ là một cách ví von, một con đĩ hoàn lương thì vẫn còn cốt đĩ. Một thằng điếm đội mũo mang râu thừa tướng, cởi áo rút râu đi rồi lại hoàn thằng điếm.

Bà lục tìm một cái gì bà cũng không biết nữa. Bà bới tung ra, bà vớt cả lên giường. À đây rồi, sợi giây lụa buộc ngang lưng chiếc áo ngủ mua bên Hồng Kông Hồng Queo gì !

Bà lúi lét phệt nó ra cửa gọi to:

- Tao tự vận đây này...! Đừng có tưởng.

Con sen đang ở dưới bếp. Ông Tòà lẩn ra sau vườn. Còn con Mùi thì vùi đầu trên giường chị bếp. Thằng Cu ngủ ngon lành trong phòng sang trọng, cách mẹ nó một bức tường. Nó có khóc mẹ nó cũng không nghe. Mẹ nó có khóc nó cũng không nghe. Thế mà đâm hay. Như điếc càng tốt. Nghe mà không làm gì được thì thà điếc tốt hơn.

Mùi đã khô nước mắt. Nó tỉnh lại và nó hiểu mọi việc. Có gì là khó hiểu đâu mà không chịu hiểu. Tại nó khóc nhiều quá rồi bộ óc của nó cũng nhòe đi chẳng ? Nó đẻ. Nó đẻ ngay trong phòng khách lúc cậu Tuấn dắt vợ về giới thiệu với mẹ cậu, rồi thằng Xe hốt nó lên mang đi đến đây hai lần. Lần thứ ba nó mới được yên thân cả con lẫn mẹ. Con thì họ mua, mẹ thì họ thuê ở giữ con mình cho họ. Quả nhà giàu nhân đức thật.

Nó nghe nói mấy ông tỉnh ủy trung ương gì đó lắm tiền nhưng không cho dân xu nào. Trái lại họ đi cờ bạc chơi bởi bia ôm bia nhộng. Mùi chạy bàn các quán đó ngày đêm nghe biết bao nhiêu chuyện. Cứ đến là nghe, không nghe thì đi đâu. Thậm chí Mùi bung rượ đến cho họ...hỏi chuyện, họ cũng nói luông cho nghe như với người thân. Rượ vào lời ra, mấy ai dè dặt ? Lần đó...nhiều lần, không phải chỉ một lần. Thì cái nghề nào nó thế. Chạy trời không khỏi nắng. Đi đêm có ngày gặp ma. Phản đối sao được. Có mà ra đường ăn mày. Phản đối chỉ là một cử chỉ làm đom đẻ cho sự tự trọng khỏi mũi lòng, nhưng chỉ một lần thôi. Giới lắm là hai lần, nhưng lần sau yếu hơn lần trước 50%. Đến lần thứ ba thì không còn phần trăm nào nghĩa là kẻ bị phản đối trở thành ân nhân. Chính trị cũng thế nữa là bia ôm. Ban đầu 1 triệu đô. Em chả, em chả! Lần kế 1 triệu rưỡi. Em chả! Lần sau nữa miệng ‘‘Em chả’’ nhưng tay OK. Thành ra bia ôm được chính trị hóa hay chính trị bia ôm cũng rất phổ biến. Thế kỷ này đâu đâu cũng dựng tượng ông thần Bia ôm. Hoặc bí mật, hoặc công khai.

‘‘Vị thần’’ đã giúp cho mọi cuộc đàm phán đi đến kết quả 75 phần dầu. Bia ôm thích hợp với bất cứ trường hợp nào., tuổi tác nào, cỡ bi-di-nét nào, ngay cả bán nước người hay bán nước

mình thì cũng bìa ôm khai mào, khai khâu, khai mạc, khai thông mọi trở ngại bế tắc.

Con Mùi nhớ tất cả những phút làm hoàng hậu trong xó hóc, trên bàn bìa, trên băng đá, sương thật. Làm hoàng hậu mà không phải bị ai chửi đồ bà lớn nợ lớn kia, khỏi phải ghen với đám phi tần, nhưng có một điều khổ là thái tử là giọt máu của hoàng thượng nào, Mùi không biết được mà ngày nay thái tử lại làm con nuôi nhà quan tòa. Thôi thì cũng xem như yên một bề cho xuôi.

Nó đang lơ lửng tâm thần lẫn thể xác thì có tiếng gọi:

- Bà Mùi! Bà Mùi!

Mùi không ngóc dậy khỏi đồng chăn chiếu hôi hám nhưng cũng nghe cái tiếng “Bà” cao sang ấy. Từ bé đến giờ người ta, kể cả con nít, có bao giờ coi trọng Mùi đến thế. Họ chỉ gọi “con” này “con” nọ. Thế mà mới bước vào nhà này một sáng một chiều đã lên chức “Bà”.

Mùi ngóc đầu dậy. Con sen bước vào:

- Mời bà ra xơi cơm ạ!

Ôi, chết chữa. Nó nhằm sao thế? bèn bảo:

- Bà nào ở đây.

- Bà, chính Bà đấy!

- Tao không phải là bà nào hết. Tao là đây tở. Tao là con chạy bàn bìa ôm Phó Hàn Nồi chữa hoang.

- Dạ không ạ, bà là bà trong nhà này.

- Ai bảo mày thế?

- Dạ ông Tòa lẫn bà Tòa bảo chúng con thế.

- Bảo thế nào?

- Dạ thì bảo chúng con không được gọi bà là...mà phải gọi là bà ạ.

- Rồi sao nữa?

- Dạ chúng con chỉ biết đến thế thôi ạ.

- Còn tao phải gọi lại chúng mày bằng bà không?

- Không ạ! Bà là bà nghĩa là bà lớn nhất trong nhà này!

Mùi vùng nhảy xuống đất gào lên:

- Con tao đâu? Con tao đâu?

- Dạ bẩm, cậu đang ngủ trong buồng ạ.

- Bế nó ra đây cho tao.

- Dạ lệnh của bà, không ai được động tới cậu ạ!

- Mày bảo tao lớn nhất nhà thì còn lệnh bà nào nữa?

- Dạ bà lớn ạ! Bà là bà nhỏ ạ!

Đột nhiên Mùi ôm mặt ngã lên giường nức nở. Tiếng khóc vang động cả nhà. Bỗng nghe tiếng Mùi nói lên:

- Tao thất cổ đây! Tao chết cho thằng tòa đi tù một gô...ông!

Con sen hốt hoảng gọi om lên: “ông ơi! ông à!” nhưng trước cổng sau vườn im vắng không nghe ai lên tiếng nên nó chạy lên nhà trên.

Bà Tòa đang đứng ở cửa tay vung dải như múa rồng thấy con sen đến thì thụt vô.

- Dạ bà gọi con chi ạ!

Con sen thấy trong phòng bừa bộn đồ đạc, mấy chiếc ghế lật ngửa giờ căng chông chơ, kính vỡ đầy đất thì mắt vĩa, không hiểu chuyện gì. Đang ngơ ngác thì bà Tòa giờ cái dải lụa ra bảo:

- Mày xem cái gì đây?

Con sen tiếp lấy bằng đôi tay run run. Nó không hiểu nhưng rồi nó hiểu. Trong một loáng nó hiểu cả bằng những sự việc lâu nay xảy ra trong nhà này. Nó hiểu cả. Nó cuốn dải lụa vào tay

rồi chạy ra sau vườn gọi to:

- Ông ơi! Bà đòi tự vận

Rồi vọt trở lại giường Mùi:

- Đồ đĩ thúì, được vọt lên làm vợ bé ông Tòa còn gì nữa!

- Có thật không. Tao là bà Tòa bé à, sen ?

- Tao muốn bỏ mẹ đây mà không được. Mà được voi còn đòi tiên à ? Không chớp ngay đi lại mất rồi tiếc nhé!

Nói rồi nó vọt đi lên phòng bà chủ. Ông Tòa đang ở ngoài vườn xem cá rô phi trong hồ, nghe kêu oi ới, càng lẩn tránh.

Cái hồ thả bè Nhật Bản, bè tai tượng cho cá ăn cá ở, lâu nay không có ai ngó ngàng, nước cạn bè héo. Vài ba con cá rô chết sinh phơi bụng trong đám bè.

- Mẹ chúng mày, ở không ăn mà cũng sinh chuyện. Chết mặc mẹ chúng mày!

Nói vậy nhưng ông quen tính cứu người nên ông đi tìm cái vòi nước mở khóa cho nước chảy vào và đứng xem nước dâng lên.

Bỗng nghe tiếng gào to, ông hốt hoảng chạy vô. Ngang bếp ông gắt hỏi:

- Đứa nào tự vận ?

Từ nhà trên lại vang lên tiếng tru tréo gào thét. Ông tất tả chạy lên thì thấy bà Tòa đã choàng chiếc cà vạt đỏ của ông vào cổ, hai tay bà tìm mỗi để siết lại nhưng không biết cách nên hai mỗi cà vạt cứ thông xuống như đầu đuôi con mãng xà vương lắc lư trên hai quả đồi bình nguyên của mẹ vợ.

Ông thoáng nhìn thấy hiện vật trong phòng với cặp mắt nghề nghiệp thì hiểu ngay có đại loạn tinh thần. Ông đưa tay bắt đầu con rắn đỏ định rút xuống vớt đi, nhưng bà giằng lại, la hồng hộc:

- Ông thất cổ dùm tôi. Tôi không muốn sống nữa.

Ông Tòa vừa lời vừa bảo một cách bình thản:

- Thì buông tay ra cho anh giúp.

Nghe thế bà Tòa càng bám chặt không buông lỏng, miệng lại hò lên thật to:

- Ôi giờ ơi, ông Tòa thất cổ tôi. Quan tòa giết vợ để lấy bồ nhí!...

Đức ông bị tố cáo bất ngờ bị cướp tinh thần nên buông cái cà-vạt ra, sợ bà Tòa có gắn camê-ra tự động trong phòng để thu thập bằng chứng, bèn bỏ tay ra quay lưng lại. Bà Tòa lại càng la to:

- Quan Tòa giết vợ! Ôi ôi!

Ông bèn vọt nhanh ra ngoài chạy về phía nhà bếp thì đụng đầu con sen. Ông vừa thở đứt quãng vừa bảo:

- Mày vô lấy cái máy quay phim cho tao, bé chóng ngoan.

Con sen cảm thấy mọi chuyện, ban đầu nó tội nghiệp con Mùi, trong bụng nó không có ý định thừa nước đục thả câu, nhưng tiếng “bé” trong câu nói của ông Tòa làm nó sực tỉnh, nó bắt lấy đó:

- Bé mấy ?

- Phó thì có phó nhất phó nhì, chứ bé thì là bé, ngang nhau cả!

- Ông nói ông nhớ đấy nhé. Trên tường phòng khách ông cho vẽ cái cân với hai chiếc đĩa thăng bằng đấy. Một cái bên trái, một cái bên phải, không nghiêng bên nào nhé!

- Xin hứa! Xin thề!

Ông Tòa phá lên cười. Ông nói nhỏ để không ai nghe:

- Lâu nay mình muốn xé phay con gà giò này nhưng động tới nó sợ nó la, con gà mái già cục tác om lên. Thôi thả đi ở ngoài. Chẳng ngờ gà con mới đủ lông cánh lại muốn gà cồ “đạp” mái, thì ta “đạp” cho.

Vừa định phản tỉnh với con sen thì một bàn tay níu lưng áo. Ông quay lại, thì ra bà. Bà nhỏ nhẹ:

- Ông muốn làm gì thì làm, chết chịu. Đưa đây số tiền lót tôi nói lúc nãy, không tôi đi báo cho thằng Hội cách chức ông. Nó đang thù ông dấm dớ con bồ nhí của thằng Huỳnh Long đấy!

- Bà làm gì ?

- Mặc tôi, ông không cần biết. Nên nhớ từ đây tới lúc tôi để mang con về cho ông, tôi bảo gì ông phải làm theo, không thì đi ăn mày. Tôi không có đùa đấy.

CHƯƠNG XXIII

Tấn Ngựa là xếp lớn ở đây. Hấn bảo hai thằng nhân viên:

- Gần tới đại hội rồi mình làm cho hăng lên.

Hai thằng tay em đã căng xong tám băng đơ rôn suốt bề ngang mặt tiền “ĐÊM MÀU HỒNG”. Tấn lùi ra ít bước ngắm nghía và gật đầu:

- Thôi được rồi, tụi bây leo xuống đi. Đọc coi, rõ không ? Nếu không rõ thì đem ra căng ngoài đường.

Một đứa đọc:

CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẢNG
BA KHÔNG: “KHÔNG TRỤY LẠC-KHÔNG THAM Ô-KHÔNG LÃNG PHÍ”

Chữ vàng kim nhũ lấp lánh trên nền đỏ thắm, đúng theo mô-đen Hợp Tác Xã 25 năm trước.

Từ ngày được Tư Hồng Kỳ “tha Tào”, Tấn Ngựa càng công tác “bảo vệ tích cực Đêm Màu Hồng”, không có vụ nghinh đào nào đổ máu. Đêm Màu Hồng được tiếng là nơi giải trí lành mạnh bảo đảm an ninh nhất Hà Nội. Nay mai có thể được cấp bằng gương mẫu của ban chống đồi trụy thuộc bộ công an. Lúc nào nó cũng dập diu tài tử giai nhân, ngựa xe không chỗ đậu. Trước tình hình phát triển đó, Tư Hồng Kỳ được bà Phú hậu đãi hơn. Bà cấp cho Tư Hồng Kỳ một cái phòng đôi, bên ngoài để tiếp khách, bên trong là buồng ngủ. Đến nay ông đã có tới bốn bí danh: Tư Hồng Kỳ, Chín Cửu Long, Ba Đồng Nai, Bảy Cối Xay, Bó Giã Cây. Anh Tư ít khi ra khách. Những vụ thường anh giao cho Chín Úi giải quyết, còn chuyện trật tự an ninh gây gỗ lật vật thì Tấn Ngựa đủ sức giàn xếp. Lúc nào bức xúc lắm thì mới thỉnh thị anh Tư. Anh nằm phòng trong, thường đi mây về gió với nàng Tiên Nâu hoặc nghiền ngẫm truyện Đông Châu Liệt Quốc, suy cổ luận kim, đặc biệt anh thích mạn đàm và bình luận về Lã Bất Vi buôn vua với Chín Úi. Anh Chín được dùng làm cái gạch nối giữa Tư Hồng Kỳ và Đốc Rằn, đúng hơn là cây cầu vòng vô hình mà vô cùng kỳ diệu bắt liền giữa Tổng Công Ty Phục Hồi Nhân Phẩm, Trau Dồi Đạo Đức và Đêm Màu Hồng mà bà Tiên Ba Sao đầy phép thuật đứng trên cầu vẩy tay cả hai phía.

Chín Úi được Tư Hồng Kỳ tín nhiệm như một đàn em cận thân, nhờ “tài đức” của anh Chín và nhờ huê hồng của bà Ba lẫn chủ Đêm Màu Hồng thân tặng.

Bữa nay anh Tư hơi ể mình nên giao công việc cho Chín Úi. Đúng 12 giờ trưa như thường lệ, cửa tiệm mở. Khách đến lại rai cho đến giờ cao điểm là hoàng hôn tím. Một tốp nam, bảy trụ, quần áo nhõm nha ở đâu kéo đến rồi ngang nhiên vô thẳng bên trong ngồi kín một bàn đã đặt sẵn chờ khách tới. Chúng cũng gọi bồi bàn, gọi thức nhắm, gọi rượu linh tinh như khách nhưng không có cô cậu nào đến phục vụ chúng. Một tên trong bọn bỗng xô ghế đứng dậy quát:

- Tại sao chậm thế ? Kia cái cô váy ngắn đó đem rượu bia tôm khô hầm bà lẩn cho 5 người! Mau lên.

- Đại ca gọi vậy biết cô nào ? Cô nào mà váy không ngắn ?

- Tao đã gọi thì đưa được gọi phải biết là nó được gọi chứ ?

- Nhưng mà đại ca phải cho nó cái quyền không biết vì đây là Thủ Đô dân chủ.

Đám khách ngồi nhóc mõ ngó những cặp đùi và những bộ ngực cũng đủ tạm giải khát

trong một thời gian rồi. Cho đến lúc khách vào ngồi đứng đi lại xôn xao khắp lòng nhà như một con sông có chực dòng nước, đầu đen lẫn trắng lảng lơ, xanh đỏ áo quần nhòm nha đồng hồ kính dâm.

Một tiếng nổ! Không, đó là tiếng trống của ban nhạc mở đầu mặt trời lặn để mặt trời đêm mọc thành đêm màu hồng.

Thì cái anh chàng kia lại đứng lên nói lớn:

- Quân mọi rợ! Chúng bay không biết bọn ông đang ở đây ư? Chúng bay không nghe ông nói gì ư?

Những cô váy ngắn bụng rượu thịt tới phục vụ các bàn đều ngăn người dừng lại.

Anh chàng kia tiếp:

- Tiên sư bố chúng mày! Tiên ở đâu chúng mày dựng nên nhà hàng này? Tiên sư cha chúng mày, tiên đâu chúng mày tuôn ra như nước để ăn nhậu? Một đĩa bào ngư 200 ngàn, một chai bia 5000, một ly rượu ngoại 150 ngàn đồng. Có phải là chúng bay ăn cắp của công quỹ không? Có phải tiên xương máu của lương dân không?

Tất cả khách khứa bồi bàn, chủ quán đều giật mình, rồi lắng tai nghe không hiểu đây là ông Kẹ nào đã xuất phong đầu lên giọng chống tham nhũng vậy.

Thấy không ai phản ứng, người kia lại tiếp:

- Cút..! Xéo đi cho khỏi bẩn mắt tao. Quân mắt dạy, quân chó má lũ bịp thế gian. Cách mạng không cần bọn ký sinh trùng như chúng mày. Chúng mày chỉ sống chật đất mà thôi. Ở kia, sao không chui đi, không biến đi, không tan ra thành cát bụi bay vào những hố hầm dơ bẩn đi!

Bà chủ quán thấy anh chàng càng nói hăng lên như một đại diện giả trước quần chúng thì hốt hoảng chạy vào bên trong đám cửa anh Ba Đồng Nai cầu cứu:

- Anh Ba ơi! Anh Ba đi ra giải tán đám em cái đám ngỗ ngược này chút!

Ba Đồng Nai tức Tư Hồng Kỳ nghe tiếng nói oang oang từ đầu nhưng không xao xuyến. Anh Ba cứ thân nhiên kéo điều kều ro ro và phun khói mịt mù.

- Anh Ba ơi, chúng nó xông vô quày rượu. Đó chúng đòi uống Uých-ky.

- Để coi chúng làm gì? Cứ cho.

- Chúng đòi đốt quán để mừng đại hội.

Ba Đồng Nai uể oải ngồi dậy, chậm chạp xỏ chân vào dép mở cửa phòng trong lộ đầu ra phòng ngoài, thấy Chín Ủi đang uống rượu màu hồng ngọc.

- Rượu gì đó chú Chín?

- Dạ hồ cốt thiết. Anh Tư làm một ly lấy gân.

- Chú ra bảo tụi nào đó lui đi.

- Tụi nào giống như lãnh tụ vậy anh Tư?

- Ôi! Cái đám ăn mày "mô đen" đòi mới ấy mà!

Chín Ủi trút cạn ly hồ cốt rồi mở cửa đi ra quày rượu. Một anh chàng đang hùng hổ giật cái ly trên tay cô bán rượu sau quày.

- Này cô nương, rượu cô nương bán không say bằng cô nương.

Anh chàng nắm cổ tay cô gái chắc cứng. Cô gái kêu thất thanh nhưng không vùng ra nổi.

Chín Ủi đứng cách mấy bàn quát:

- Đi về bàn ngồi!

Anh chàng kia quay nhìn Chín Ủi như muốn hỏi "Ông là thằng nào?"

Chín Ủi quát:

- Anh Tư bảo mấy chú đi chỗ khác làm ăn!

- Hà? Anh Tư nào?

Anh đồng chí đứng bên cạnh trả lời thay:

- Anh Tư Hồng Kỳ, anh Ba Đồng Nai tức là anh Chín Cừ Long đó...!

Rồi kẻ tai nói nhỏ câu gì. Anh chàng kia như bị cắt gân buông tay con bé ra và quay lại bàn xua đám đồng chí lia lịa. Chín Ủi thừa thắng xông lên nhẹ nhàng:

- Anh Tư bảo mời mấy em uống cạn chai úych ky rồi hãy đi!

Chín Ủi quay lại bảo cô bán rượu:

- Pha cho mấy chú ấy 5 ly đi em! Có uống nguyên chất không thì tớ đây xin hân hạnh cúng một phát làm quen!

Nói xong cầm lấy chai rượu rót ra “bồng mắt thỏ” đúng năm ly, không nhều một giọt nào trên mặt quày. Rồi quay lại đưa tay:

- Xin mời!

Anh chàng gật đầu đáp lễ rồi nói:

- Em xin phép với “anh Cả”

Rồi nắm chai rượu há miệng ra. Rượu ộc ộc chảy xuống dội lên một chút rồi chảy xuống đến giọt cuối cùng. Một chàng đứng bên cạnh vỗ vỗ cái đít chai bảo:

- Dzô! Dzô cho hết đi con!

Chín Ủi gật gù:

- Được lắm! Uống rượu như vậy mới gọi là biết uống! Còn những người khác chỉ phá môi!

Chín Ủi nói vừa dứt lời thì các chàng kia mỗi người nâng lên một ly. Một người mời Chín Ủi một ly rồi nâng ly khác. Tất cả há miệng đổ vào. Có người chỉ hít bằng mũi. Rồi lần lượt úp 4 cái ly quanh vỏ chai như những cái tọt chuối non đơm quanh gốc chuối mẹ.

Chín Ủi cũng uống cạn, úp cái ly trong hàng rồi quay lại bảo cô bán rượu đang đứng ngó sau quày:

- Từ rày cô thấy các cậu này đến thì phải phục vụ tận tình. Ghi sổ cho tôi thanh toán. Không được tính tích kê.

Xong rồi bảo các cậu:

- Các em ở chơi nghe. Anh vô trong có chuyện.

Chín Ủi trở vào thuật lại cho Tư Hồng Kỳ. Anh Tư nói:

- Mấy đứa này nó có máu côn đồ nhưng không chơi dao búa. Chú có nghe chúng nó chửi chính trị không? Chú chơi điệu đàn đây. Nếu đàn áp, chúng sẽ phá nát cái quán này đây! Xứ êm như vậy là đúng chính sách lắm. Tôi khen chú đây!

Bỗng Tấn Ngựa vào báo:

- Có hai thằng cha nằm ngoài cửa. Chúng ở đâu không biết đây tới một cái xe ba bánh trên đó có một đứa bé bông băng đầy mình máu me đỏ lôm.

- Chúng nó đòi gì?

- Dạ đòi ăn cơm và...100 ngàn để mua thuốc!

- Ra đem đứa bé vào đây. Bảo chúng nó là nhà hàng sẽ đưa đứa bé đi Bệnh Viện và trả tất cả viện phí cho nó.

Tấn Ngựa đi ra trước nhà hàng. Tư Hồng Kỳ nói với Chín Ủi:

- Chú nên rút kinh nghiệm để đối phó với đám ăn mày này.

- Dạ đám ăn mày nào ạ?

- Cái bọn đòi uống rượu chửi bới om sòm và cái xe ba bánh này đều là những tổ chức ăn mày với hình thức đổi mới. Chú ngồi đây rồi tôi nói cho nghe.

Chín Ủi ngồi xuống ghé rót rượu mời Tư Hồng Kỳ. Tư Hồng Kỳ hớp một ngụm nhỏ nhắm mắt và khẽ khà bảo:

- Chú Chín nó chưa có đủ thâm niên lăn lóc trong đám bụi. Chú chưa rõ tụi này đâu. Chúng đi ăn mày tinh vi lắm. Có tổ chức hẳn hoi. Ban ngày phân ra đi các cánh. Mỗi cánh mỗi hình thức, cốt sao cho đùng trùng. Tối về họp lại chia tiền với nhau dưới sự lãnh đạo của một tên

huynh trưởng. Tên này có ăn chịu với đám bò vàng, có đóng hụi chết đầy đủ cho nên được làm ăn huênh hoang lắm. Chú thấy cái tên chửi bới tung hô lúc nãy đó. Hắn ta đâu có coi ai ra gì. Nếu lỡ có ông lớn bà bé có mặt ở vũ trường thì cũng đành ngậm miệng hén thôi! Vì chúng căn cứ trên tình hình hiện tại mà chửi. Của đáng tội chúng chửi đâu có sai. Cho nên không có ai ra miệng chống chế. Còn chủ quán muốn yên ổn làm ăn thì tốt nhất là đầu dụi. Rồi sẽ tính sau một cách êm thấm.

Tur Hồng Kỳ hớp tí rượu khè một tiếng dài rồi nhướng mắt tiếp:

- Nhiều mảnh khóe lắm chú ơi! Mình bắt mảnh này chúng giở mảnh khác. Phải biết căn thì mới đối xử trúng điệu với chúng. Nếu chú thấy một thằng ăn mày nằm trợn mắt sôi bọt mồm nằm bên lề đường, chú đừng vội thương hại. Chúng ở không mà có tiền ăn sướng quá không “ăn mày” cũng uống. Chúng nằm ưỡn ở nhà, nghĩ ra cách bịp. Một chút muối để dưới lưỡi đánh qua đánh lại là nổi bọt đầy mồm. Con cuốn chiếu đất vạch lá mục, gặp thiếu cha gì. Bắt một con đem nướng cho vàng, cắt làm đôi, nấu nước uống, hôm sau mình mấy sung phù lên như bình thủng, thế là vác cái thầy “phù thủng” đi xin tiền. Được kha khá đủ xài trong mười ngày nửa tháng là lại nấu nước với nửa con còn lại kia uống vào là cơ thể trở lại bình thường. Con bừa củi cũng bào chế theo lối này nhưng tác dụng khác...Chú hồng tin làm thử coi! Nghe đồn là tác dụng hơn dâm dương hoắc. Chú thử coi! Đi ăn mày hết khu Hoàn Kiếm, chúng lại chuyển xuống khu Đống Đa, ở Hà Đông, Sơn Tây lò dò vô Hà Nội, ai mà bắt cho được? Cho nên bây giờ ăn mày sinh ra nghệ thuật. Nhưng cái lối ăn mày chửi kia tôi chỉ phỏng đoán thôi. Đây mới là lần thứ nhất. Còn các mảnh kia tôi rành từ khuya.

Đến đây thì Tấn Ngựa trở lại. Tur Hồng Kỳ hát hăm:

- Thằng bé “bị thương” đâu?

Tấn cười om:

- Hai thằng cha kia thấy tôi bảo giao thằng bé cho tôi thì dùng dùng đẩy xe chạy tuốt, có mấy mảnh bông dính máu rơi lại, tôi lượm trình anh Cả.

Tur Hồng Kỳ cầm lấy mấy mảnh bông băng và nói:

- Máu này chưa biết là máu chó hay máu gà!

Tur Hồng Kỳ tiếp:

- Nó bỏ chỗ này nó đến chỗ khác. Khách sin thấy đỏ đỏ tưởng là máu thì tội nghiệp, cho tiền. Còn chủ quán thì bị lúi, để tổng quái đi mau mau. Ăn mày thời bây giờ cũng có Bộ Tham Mưu nghe chú!

Tấn Ngựa lại tiếp:

- Hiện giờ ở ngay cái khẩu hiệu mình vừa treo, có một nạn nhân không biết so kiếm ở đâu mà lòi ruột đang nằm thoi thóp gần cửa bên trái. Ruột nó sinh chương lên. Tôi hỏi sao không đi Bệnh Viện. Hắn vừa rên vừa kể: Bác Sĩ “chê”, thôi thà nằm nghe nhạc rồi chết ở đây cho mát cái thân!

Tur Hồng Kỳ bảo:

- Đâu mày chịu khó đưa nó vô đây tao kiếm Bác Sĩ đến cứu, kéo tội nghiệp.

Chín Ủi nghe nói bèn đứng dậy đi với Tấn khiêng bệnh nhân vào, bụng nghĩ chắc là gặp “mái xùy” nên so cựa với đối phương mà bị đâm thủng ruột chớ gì.

Bệnh nhân đưa vô, Tur Hồng Kỳ xem qua và đề nằm tuốt trong xó, bảo:

- Tao cho đi rước Bác Sĩ, nằm tạm đó chút! Ở đây không phải Bệnh Viện nên không có giường.

Nói rồi lui vào phòng trong. Tấn đi ra ngoài chỉ còn Chín Ủi ở lại với chai rượu hồ cốt và đĩa tôm khô.

Chín Ủi có ý đợi xe Hồng Thập Tự đến, nhưng nhạc ngoài sàn nhảy đã dứt mấy bản lót lòng, đèn phụt sang màu tím, chuẩn bị sang phần đất sụp nhưng mãi không thấy tăm hơi. Chín Ủi

có ý sốt ruột nên gõ cửa Tư Hồng Kỳ. Anh Tư mở cửa ngó vào hóc và nói:

- Không sao đâu chú đừng lo!
- Ruột lòi ra bị gió sẽ sinh chướng hơn nữa đó anh Tư!
- Không sinh đâu!
- Tôi sợ thằng này chết quá anh Tư. Anh có coi vết thương không ?
- Có, tôi coi ngay lúc nó mới vào. “Nặng” lắm!

Vừa đến đó thì có tiếng gõ cửa. Chín Ủi nhanh chân bước lại mở cửa. Hai anh công an bước vào. Anh Tư cũng từ buồng trong bước ra. Hai đảng chạm mặt. Anh công an đi đầu hát hăm:

- Bệnh nhân đâu ?

Tư Hồng Kỳ đi lại xó hóc bảo:

- Ngồi dậy đi “Bệnh Viện” ta!
 - Hừ..hừ...em đau quá đại ca. Em ngồi dậy không nổi đâu!
- Tư Hồng Kỳ bước tới, tiện chân đá cho một đá, trở mặt bảo:

- Đồ con lợn! Mày mua đùm ruột này mất bao nhiêu ?

Rồi tiện tay Tư Hồng Kỳ nắm đùm ruột lòi tuột ra ném lên vách tung tóe ra, quát:

- Thế này mà đi ăn mày đấy hả ? Mấy chú làm ơn đưa nó về bót công an hỏi xem nó đã kiếm được bao nhiêu tê với cái trò này.

Anh bệnh nhân “phèo ruột” ngồi bật dậy đập đầu lạy lia như chày giã tỏi:

- Xin tha cho em. Em đói quá!
- Ai cũng đói nhưng có ai làm như mày không ?

Hai anh công an lôi “bệnh nhân” đi. Tư Hồng Kỳ ngồi phịch xuống ghé lác đầu:

- Tình hình này, hạm để ra nhiều bệnh quá chú em à! Tôi làm bảo vệ cho cụ cố trong kháng chiến 5 năm, về Hà Nội làm thêm 10 năm nữa, nhưng chưa thấy lúc nào xã hội này biến tướng lạ lùng như thế này.

Bổng Tấn Ngựa vào. Tư Hồng Kỳ hỏi:

- Đám ăn mày chửi đã đi hết chưa ?

- Dạ đi hết rồi. Nhưng một gã trong bọn muốn trả cái ơn anh cho bọn nó uống rượu nên mách cho em lát nữa sẽ có một ông “cụt giò” chống nạng tới tự xưng là cựu chiến binh có giấy chứng nhận thương binh hẳn hoi để xin cứu trợ.

- Nó cũng chưa to gan lắm. Có tên dám thừa cơ nhà nước túng tiền kêu gọi dân mua quốc trái chúng cũng từng dẫu đi bán “quốc mặt” kia chứ. Ôi, rất lắm trò hề, trò bịp, trò cười, kể sao cho hết!

Tư Hồng Kỳ nói liên miên:

- Tên bịp, dưới cũng bịp. Trên chó, dưới cũng chó.

Chín Ủi đang ngẩn ngơ chưa biết mình đang sống thực hay sông giả thì một anh công an trở vào nói:

- Cho em giam tạm nó ở đây được không đại ca ?

- Không ổn đâu. Ở đây khách ra vào liên tục. Đại hội đảng sắp họp, anh Tư mở một ngách văn phòng bí mật của cục bảo vệ ở đây. Sao không giam nó đằng bốp ?

Anh công an gãi đầu gãi tai:

- Còn chỗ đâu mà giam. Đã như hộp cá mè rồi! Gần đại hội đảng, nhà giam càng chật.

Bổng Tấn Ngựa vào:

- Có hai nhà sư tự xưng khát thực vào xin cơm chay.

Chín Ủi bảo:

- Cho họ cơm trắng rồi kính cẩn mời họ đi.

Tấn Ngựa vừa dạ, quay đi thì Tư bảo tiếp:

- Này, chớ có nặng tiếng với những cái áo nâu, áo vàng, đầu gáo dừa đó nghe. Chính họ lật đổ chế độ Ngô Đình Diệm đây!

- Dạ! Tân Ngra biến đi. Dạ em biết chánh phủ mình cho họ tự do tín ngưỡng.

Anh công an ngồi lại, xua tay:

- Tóm cổ hai thằng nhà sư ấy mau, tẩn cho chúng một trận. Tín với chả ngưỡng. Ăn mày già dạng đây chứ nhà sư khát con khếch gì! Đêm qua chúng đi khát đặng khách sạn, Cục phòng chống “hành động lưu manh” đã ra thông cáo cho các đồn rồi. Chính chúng tôi đã bắt gặp mấy cái đầu trọc này ở ngoài bờ hồ, tôi đòi xét giấy hành nghề thì chúng chạy quăng cả bình bát văng cả dếp đây. Đây là phục quốc cải trang đi ngấm ngấm vận động lật đổ chế độ đây đồng chí ạ. Coi chừng mắc mưu “diễn tiến hòa bình” của Mỹ.

Chín Ủi châm trà mời mọc. Anh bạn áo vàng tròn cổ nói tiếp:

- Ăn mày hiện giờ là một nghề rất phổ biến. Các đồng chí xem nhà sư gì lại đi vào Đền Mẫu Hồng? Đê nhảy rum ba rum tư tuyết à?

Anh bạn áo vàng tiếp:

- Nó trăm hoa đua nở, bứt bắt đặng này nó mọc đặng kia. Nhiều nơi nó dùng cả trẻ con tật nguyện làm ăn ban đêm. Sáng về chia chát với nhau. Chúng tôi vừa phát hiện một đám ở chân Cầu Long Biên. Hiện nay có một đám “bụi” lấy trụ sở ở Đền Ngọc Sơn đang bỏ nghề chạy võ chuyên sang làm nghề ăn mày. Tụi này có băng đảng có chỉ huy hăng hái và kỷ luật lắm. Thằng nào xin được bao nhiêu đều đem về nộp rồi chia đều ra. Thằng nào tham ô giấu dút riêng bị khai trừ khỏi tổ chức ăn mày của chúng.

Chín Ủi buột miệng:

- Kỷ luật sắt thép cơ à?

- Chả là bố mẹ chúng là cán bộ nhà nước. Có đứa là cháu của chiến sĩ Điện Biên, có đứa là con ông lớn bà lớn. Chúng tôi dò hỏi tâm lý thì chúng nói báo đảng có ông tham những cả chục tỷ bạc còn không tội gì kia, chúng tôi đã đến nổi nào. Thế thì đành thả chứ còn phạt vạ gì con nít? Có đứa cười cả khăn quàng đỏ buộc ngang lưng để lẫn vào “bụi” đấy!

Chín Ủi ngồi thừ ra như nghe chuyện thần thoại.

Bên ngoài khách vẫn đông. Xe gắn máy dựng tràn ra cả ngoài mặt đường, bị dẹp lại leo sang cả vườn hoa Hàng Đậu, bất kể những luống hoa do sở công chánh cho chăm sóc từ lúc Tổng Thống Pháp sang tới nay nhưng cứ qua đêm thứ bảy là phải cho sửa sang vuốt ve cho cây cỏ đứng lại.

Anh Công An tợp cốc trà rồi đứng lên cáo lỗi rút lui.

- Em phải ra nom đám trẻ thôi xe. Giấc khuya này, khách đang mê đèn nháy nhót, là chúng ra quân. Đêm nào cũng có vài ba vụ mất cắp xe, đèn xe, bánh xe. Có đám lấy đem bán. Có đám lấy rồi vứt chơi cho bỏ ghét.

Nói xong anh ta đứng dậy nói:

- Để tôi ra ngoài đó chút. Mấy con “Lô-li-ta” có thể đang nghinh nhau.

Thật vậy, gian phòng đang ồn ào với tiếng cười chèn lấn tiếng khua của dao bàn và muỗng nĩa. Ở sát vách đặng kia, một dãy TV đang nhấp nháy bật hình lên và tuột hình xuống. Cả một dãy TV đang bị những cặp mắt đốt cháy vì những hình độc.

Một tiếng la to:

- Lại đây xem! Cái này ngàn năm có một này!

Nhưng một tiếng khác quát trả:

- Im đi, đồ con lợn, chẳng biết giữ trật tự gì hết. Có độc thì cũng gọi khê chứ la như cẩu thê à?

- Mày nói ai là chó? Ông thì nện cho vỡ mặt!

- Ông thách mi đấy!

Người quản lý dẫy TV lên tiếng:

- Các cậu đừng làm ồn, để xem hình ảnh.

- Ông bảo ai ăn lồn ? Cái phòng này “im” như võ chợ đầy còn xem với chả xiếc gì!

Người quản lý đành lặng lẽ rút lui. Thì các cậu lại nghịch. Một người con gái chừng 18, đưa kia lồi 15. Cô 18 là gái hiệu tức là loại khách thường trực tới lui cửa quán. Còn nàng 15 thì thuộc loại “nai mới nhỏ giò” đi chơi năm bảy lần thôi nhưng thuộc con nhà giàu nhờ bố làm Giám Đốc hay Tổng Giám Đốc một công ty lớn có quan hệ với nhiều công ty ngoại quốc. Con bé này mới xuất hiện ở Đêm Màu Hồng nên chưa ai biết rõ danh tánh. Nhưng sự có mặt của cô ta làm các tay hảo hán chớp mắt lia từ các chàng công tử đến các vị sồn sồn, ai cũng ngửa ngáy muốn thịt con nai tơ này.

Riêng cô bạn 18 thì cảm thấy mình bị lu mờ. Lâu nay cô là mục tiêu của những cặp mắt lửa tam muội chơn hỏa. Cô đã từng thiêu rụi bao nhiêu cuộc đời vì cặp hỏa diệm sơn lừng danh của cô. Người dân chơi không lạ gì cái tên Minh Ánh. Minh Ánh không cần ve vãn tình yêu với những câu học lóm ở các tiểu thuyết xưa nay Âu Á Mỹ Việt:

- Em là mặt trời của anh.

Minh Ánh cười ngoảnh mặt đi

- Xưa rồi!

- Em là tế bào trong huyết quản anh!

Minh Ánh cũng cười

- Em to xác như thế này lồi trong ống cống mới vừa, nhốt trong huyết quản của anh sao xứng ?

- Em là tất cả đời anh!

Minh Ánh bảo:

- Em không làm xì líp của anh được.

- Em là máy hút đô la của anh.

- Ô Kê! Nhưng không cho anh. Có nghĩa là hút đô la của anh cho em. Và hút đô la của người khác cũng cho em nốt!

Không một câu nào ướm thử vừa trái tim của nàng. Chàng công tử nào biết ý thì đi vào rồn vũ trụ:

- Một dù bao nhiêu ?

- Một chuyến tàu suốt chẵn số 800 đô được không ?

- Được, nhưng điện nước tiền phòng đăng ấy trả! Và mỗi lần kéo kẹt xong phải xả hơi 1 giờ, chớ không được khừ hồi ngay, thì ô kê! Có chịu thì đi. Không cần bỏ cọc gì ráo!

Sự trả giá rất hiện thực xã hội chủ nghĩa hay thực dụng chủ nghĩa của tư bản. Thế là bỏ bịch, đã set up. Đi Liên Xô hay vườn hoa Con Cóc, khách sạn... Tùy ý!

Minh Ánh là học sinh Trường Nguyễn thị Minh Khai, rời trường một cách ngang xuong không cặp bồ với bạn trai, chỉ đi thẳng tới giàn TV “hình độc” của Đêm Màu Hồng. Dân chơi nhìn thấy đua nhau bắt. Gái mà ngồi xem hình độc thì loại tầm cỡ phi thường.

Dù đầu tiên Minh Ánh đòi 1000 đô. Đêm Màu Hồng đồn rùm. Loại hàng “chưa bóc tem”, Minh Ánh lại đi sang Cà Phê Vông. Khách thấy ngon cũng thòm thèm và có kẻ bắt được với giá 1000. Lại đồn là hàng xịn chưa bóc tem. Đêm sau Minh Ánh đi tuốt ra ngoại ô vài bar Lưỡng Nguyệt. Lại cũng đi dù. Rồi lại đồn hàng chưa bóc tem. Minh Ánh cứ đi hết quán này sang bar khác đều được kết quả và dư luận như nhau. “Hàng chưa bóc tem” mà chỉ 1000 thì các công tử có ngại gì ném tiền qua cửa sổ.

Nhưng không hiểu vì sao mà vừa rồi, Minh Ánh bị phát hiện là trò ma giáo. Nàng dùng bong bong cá chép để mê hoặc khách anh hùng. Người ta tìm hiểu sau một thời gian thì biết được rằng nàng đã bắt chước trong một quyển sách ngoại quốc được dịch ra tiếng Việt Nam. Số là ở

một nước nọ thời xưa sống theo tập tục phong kiến gặt gao không thua gì nước ta. Gái về nhà chồng mất trinh thì lợn bị cắt tai. Còn ở cái nước đó thì khi đôi tân hôn động phòng, ở phía trước nhà, khách khứa tha hồ nhậu nhẹt đàn hát nhảy Tzigane, chờ đợi kết quả về sự trinh tiết của cô dâu do người gia trưởng đàn trai thông báo bằng mồm. Nếu cô dâu đã mất trinh thì vị gia trưởng cứ vung tay lên nói: “Mất trinh rồi” hoặc “Còn nguyên trinh”. Nếu còn nguyên trinh thì đám đông tiếp tục chơi. Còn ngược lại thì tất cả cuộc vui, kèn trống múa hát đều cùng một lúc im bật với những bộ mặt ngơ ngác, bất mãn hoặc thỏa mãn. Rồi ngày mai của cô dâu ra sao chưa biết: Xi vả, đày đọa, khinh rẻ đối với gia đình chồng và của hàng xóm không lường được.

Vì thế cô dâu phải dung mị thuật để đánh lừa mọi người bằng cái bong bóng cá chép nếu biết mình sẽ không có giọt máu nào thấm chiếc khăn trinh. Không biết nhà văn nào đã viết chi tiết ấy ra sách và hôm nay nàng “Lô-li-ta Việt Nam” dùng cái chi tiết ấy một cách sang tạo để mê hoặc dân chơi. Được ít lâu rồi cũng bại lộ. Tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn ba ngày đường.

Hôm nay sự xuất hiện của cô bé 15 làm cho Minh Ánh càng xuống giá, nên nàng ngồi trên băng điều khiển TV hình độc đã nóng đít rồi mà chưa có người khách xịn nào rước đi. Minh Ánh phải kên con bé này mới được.

Minh Ánh kiểm chuyện nỏ trước:

- Ê, mở thấp tông xuống cho vừa đủ nghe thôi nhé ta. Đây cốt xem hình chứ không phải nghe âm nhạc. Còn nếu chịu không nổi triều cường thì lên lầu mặc sức lác.

Cô bé kia không trả lời mà càng vịn máy to lên. Minh Ánh gắt:

- Lỗi tai đờng ấy dày cỡ nào hử ?

- Lỗi tai dày không biết nghe nhạc thì đến đây làm gì ?

Viên quản lý vừa trở ra, thấy chiến sự căng lên bèn xoa tay:

- Chú Chín Cửu Long nhắc mấy cháu giữ điều lệ nhà hàng.

- Chú Chín Cửu Long nào ?

- Là Chú Tư Côi Xay, ông bố giả cây của bà chủ!

- Tôi không biết chú Tư chú Tám nào hết!

- Biết Chú Tư Hồng Kỳ không ?

- Ông già đó hả ?

- Ồ, biết đó rồi thì mau mau giữ kỷ luật đi.

- Gặp “hình độc” la lên cho khách tới xem ké được không ?

- “Hình độc” này ở đâu mà ác dữ vậy ông quản lý. Coi 5 phút bằng cả cuốn phim Hồng Kông. Ướt hết...áo.

- Sao không nói ướt hết...ghê! Một khách bên cạnh chen vào.

- Đây, nên có giáo dục tí nhé! Minh Ánh lườm và nghiêng răng.

- Nếu có giáo dục thì đã chẳng ngồi ở đây, quân Yamaha.

- Ngồi thì sao ? Đụng chạm gì tới ai nào ? Mà bảo ai Yamaha. Tao đã đáng má mà à ?

- Không đụng tới ai, nhưng ngồi xem ba cái hình này chứng tỏ là có giáo dục cao. Cô bé

15 sĩa môi.

- Mà nói ai vô giáo dục ?

- Ai vô giáo dục thì ra miệng! Còn kẻ có giáo dục việc gì phải giả nhời. Quân Yamaha.

- Tao cho mà biết mày phải cút khỏi đây trong vòng 5 phút!

- Tao đếch có ngồi cùng duộc với bọn điếm không pa-tăng chúng mày!

- Mày có pa-tăng hờ ?

- Tao không làm điếm! Cô bé 15 nghênh mặt và đi ra cửa.

Bỗng hai chàng ăn mặc bảnh chọe từ ngoài bước vào trở mặt Minh Ánh:

- Đứa nào động tới con bé này sẽ phải chịu hình phạt.

Những chàng ngồi trên băng trở mắt vào màn ảnh kêu ri ri:

- Ôi giào! Ôi ôi! i...i
- Rừng Châu Phi mịt mù, không biết lối nào mà quờ !
- Suối Bà Lon vách đá rêu phong!
- Chào cờ nào! Cột cờ bị gió giật ngã nghiêng.
- Ông thì cho mày biết...tay.

Minh Ánh đáp lời hai chàng trai:

- Thanh niên 2002 rồi mà còn đốn thề, đi ăn hiệp phải yếu...
- Mày đứng đài ở đây phải không ?
- Ở đây không có võ đài, chỉ có xem hình văn hóa thôi!
- Hình văn hóa là thế nào ?
- Thế đây đây! Cần gì phải hỏi!
- Câm mồm ngay đi!
- Chế độ này mồm không chỉ để ăn!
- Trông kia, mồm để làm việc ấy nữa. Cái mồm mày đã quen chưa ?
- Thì cái mồm của chúng mày có khác gì!
- Không nói nữa. Cút đi!

Bỗng một người phái nữ ăn mặc rất nghiêm túc từ bên trong bước ra. Minh Ánh kêu lên:

- Chị Minh Hà, bọn chợ búa sắp phá cái không khí xem hình đây.

Minh Hà nhỏ nhẹ nói với những người khách đang xem "hình độc":

- Các em vào đây để xem cái nghệ thuật của người Âu Châu. Đây là phim mới khai trương. Chưa quán nào có những "hình độc" này. Hãy cố mà thưởng thức nhé. Đừng phí thời giờ vàng ngọc. Kên nhau ích gì ?

Sau khi thoát chết vì Tấn Ngựa, Minh Hà được anh Tư cho làm xếp sòng ở vài ba quán nổi tiếng "hét" nay đã xấp trở lại với Tấn Ngựa, đàn em thấy đều biết mặt chị Minh Hà chơi bạo nhất đám nữ làng chơi. Nay Minh Hà đã bỏ tập ngổ ngáo mà chơi bởi độ lượng hơn, nên các em măng non thấy đều nể mặt. Nghe chị Minh Hà nhẹ giọng nhưng các em vẫn biết chị thừa lệnh anh Tư Hồng Kỳ nên các em im lặng giữ trật tự.

Đêm khuya kèn trống thưa dần. Các điệu nhảy chỉ còn sót lại một điệu đồng nhất là lắc lư nói theo tiếng "Linh Bình" thì chữ "N" thay cho chữ "L". Những cặp mùi mẫn không còn đi phăng nghệ thuật nữa mà trở thành những con ngựa đã thuần, mời ngài lên.

Đèn ngũ sắc vẫn xoay như vũ trụ quay tròn trên cái trục lung lay sắp gãy. Tầng dưới thưa dần.

- Đến giờ lên thiên đàng rồi đây! Tấn Ngựa nói với Chín Úi. Em phải đi rảo bên ngoài. Đêm nào cũng xảy ra vài ba chuyện, ly kỳ lắm chú Chín à! Các cô cậu xin rồi không còn biết gì nữa hết. Thậm chí có lần hai cô cậu tự xưng là Ngưu Lang Chức Nữ, cho nên sau khi "gặp nhau" dưới gầm bàn rồi dắt tay nhau bay xuống trần gian, trốn thiên đình để hưởng hạnh phúc tiếp. Chú coi đó, ở trên lầu mà phóng qua cửa sổ thì còn gì thân thể. Ngưu Lang thì gãy hai giò. Chức Nữ cũng gãy giò, gãy tay và thêm dập phổi.

Chín Úi hỏi:

- Sao không để sàn nhảy dưới tầng trệt ? Có phải tiện hơn không ?
- Tầng trệt cũng có sàn nhảy chứ! Chừng 10 giờ là bàn ghế dẹp hết vào tường để mở rộng sàn nhảy. Có những cặp bốc quá độ, nhảy lên cả bàn, té xeo giò. Vì thế bà chủ mới mở thêm tầng lầu gọi là "lên thiên đàng". Lên đó toàn những dân chơi bạo, chơi hết láng tới sáng mới về đó. Em cũng đã lên thiên đàng nhiều keo rồi, bây giờ ớn lắm! Chú có muốn biết mùi thiên đàng thì lên chơi chút.

- Ừ để chốc nữa tao lên cho hết dốt!

- Hồng sao đầu chú. Cỡ tuổi chú thì sau một chuyến bay chỉ nằm mẹp hai ngày là góc

dậy. Còn cỡ tuổi chú Tư thì ráng lắm cũng chỉ ngó cho ngựa mắt thôi. Bữa nay có hoàng tử Lắc ngự đến.

Trong cái xã hội đèn mờ, tia sang xanh lẫn đỏ này, con người người như sống bên ngoài vũ trụ. Tình cảm rất quái lạ không ai tưởng được. Tư Hồng Kỳ đẹp an mọi cuộc choảng nhau là nhờ uy tín cá nhân chứ không phải bằng chức vụ (giết ông thầy thuốc Nhượng Tống ở Phố Huế nhắc lại kéo độc giả quên!). Một lần hai băng đảng nghênh nhau, sắp dở trò dao búa, anh Tư sai Tấn Ngựa ra trị an không xuể, anh Tư không gọi công an, anh đích thân xuất hiện. Anh ném con dao xắt thịt ra giữa sàn gạch và bảo:

- Các em chém cho anh Tư chết trước đi rồi hãy choảng nhau. Cái nghề chợ búa này ngày xưa là của anh Tư. Anh đã từng đứng bến Long Biên giặt khách cho xe đò, năm bảy cái theo còn trong mình đây. Nhưng khi cách mạng đến, anh Tư cảm thấy xấu hổ bản thân nên bỏ nghề đi theo làm tên xách dép cho cán bộ 10 năm. Và thấy hãnh diện. Nay cách mạng đã thành công, bỏ các em được cách mạng giải phóng, bây giờ các em lớn lên nhờ ăn cơm uống nước của chế độ, thế mà các em lại làm cái nghề hèn hạ đê nhục để mang tiếng côn đồ xấu hổ cha mẹ sao ?

Nghe anh Tư giảng giải, đám dân bụi suýt choảng nhau cụp tai lặng lẽ linh mất. Anh Tư quên khúc cuối của bài giảng: "...Nhưng anh không trách các em vì cách mạng ngày nay biến chất để trở thành một đảng cướp, nên các em đã trở thành côn đồ"

Anh Tư giải tán được những đám choảng nhau để bảo vệ cho những ổ trụ lạc mà chính anh Tư cứ tưởng rằng cách mạng còn uy tín như xưa.

Cái thiên đảng đêm nay có thêm màu sắc thống nhất dân tộc.

Ở đầu cầu thang treo một tấm băng dờ rôn: "Chào mừng đại hội đảng". Có người đứng xé vé. Mỗi vé 500 ngàn đồng. Rẻ quá. Chỉ hơn 50 đô xanh lên đó muốn làm gì làm không có sự cấm cản nào xảy ra.

Sàn nhảy ở Đại Việt từ quán, Métropolis, Quốc Tế hẹp, chỉ vài chục cặp ôm nhau lắc lư là hết chỗ rồi. Còn ở Đêm Màu Hồng cả trăm đôi quay lộn vẫn còn thừa mặt đất.

Đêm nay có những tiết mục mới do các phái đoàn Nam Kỳ mang ra.

"Xối Bìa, Dán Tem" của đất Tây Đô, quê hương của Hắc Công Tử thời xưa và thời nay.

"Giã gạo chà hai" tiết mục của Sài Gòn khải thác từ vốn cổ ở Đồng Bằng Sông Cửu Long.

"Chèo đò trên Sông Hương, Cối Long Bào cho trằm" của đất Thần Kinh.

Chưa bao giờ cái thiên đường Đêm Màu Hồng phong phú nhộn nhịp thơm tho như đêm nay với những tiên cậu tiên cô, các Thái Bạch Kim Tinh, Lý Thiên Vương râu dài tới rốn, đầu bạc như mây vẫn có mặt đua chen với Tiên đồng ngọc nữ.

Người ở tầng địa ngục (phía dưới) phải là "dân ngẫu" có hạng thì mới bay lên đây chơi chớ dân chơi "hiệu" cũng không lén phéng lên đây nổi.

Ở đây là một góc thiên đường Mác Lê Xã Hội Chủ Nghĩa vào cuối thế kỷ XX trông cây kết quả 100% của bác Hồ.

Gót chân nhẹ nhàng tha thướt rung chuyển mặt đất. Những nữ nhạc sĩ này giờ ôm kèn phòng mòm thổi bỗng cảm thấy âm thanh không chứa nổi sự rạo rực của trần gian, đã vút kèn, đá trống, và tự cởi mở tối đa để trở thành những con cá heo lượn quanh những Trư Bát Giới. Đèn mờ thay cho nước suối nhưng không làm mờ được sự thèm thuồng của những chàng Trư đang sủi bọt mép và mắt nảy lửa.

Một đứa cháu của Adam đứng lên bàn lắc lia bốn cẳng, giọng hồ hởi run run:

- Đêm nay chúng ta được danh dự đón hoàng thượng đến làm chủ thiên đảng này. Ai có áo thì cởi áo ra, ai có mũ thì vút mũ đội đi, ai mặc gì thì tụt nấy xuống. Đây là giờ phút thiêng liêng Cởi Mở hoàn toàn để đón chào nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa của cụ Cố đề ra hướng dẫn toàn dân đang phấn khởi thi hành kết quả 500% vượt mức.

Vừa đến đó thì từ trong buồng bước ra một trang nam nhi khoác áo “hoàng bào”, hia mào chớp lóe như vua cỏ thật. Cho nên gọi là “Minh quân”. Đờn nay chữ Minh có nghĩa là U Minh, là tối tăm vì mặt trời bị mặt trăng che khuất cũng như cái mặt nạ che mặt thật con người vậy.

Đấng Minh quân hiên ngang bước ra, theo sau là những hoàng hậu, một bầy cung phi mỹ nữ trong trạng thái tự nhiên của Eva bu chung quanh ríu rít.

Vị Minh quân đồng dạc phán:

- Hãy cởi long bào cho trẫm xuất chinh!

Đó là chiếu chỉ truyền cho khắp sơn hà nguy biến đã được toàn dân nhảy nhót tung hô bằng những tiếng nhạc “ráp” nổi lên ầm ầm.

Một ca sĩ gái nõn nà quì mọp dưới chân vua tâu lên lời tâm huyết:

- Nếu bệ hạ khuất phục dưới gót sơn kẻ thù thì xin hãy lấy...

Chín Ủi đứng ở bệ cửa thiên đàng nhìn vào bằng hai con mắt nhắm tít. Quả thật trần gian đã biến mất. Địa ngục Hỏa Lò nào đâu nữa ? Ma Vương quỉ sứ cũng không còn chỗ nấp. Chỉ thấy những mù già trầu tay quẳng đi những chiếc váy đụp để trở thành những tiên cô bên cạnh những tiên ông đã cạo râu nhẵn nhụi trông trẻ như những bậc anh hào tái sinh viết lại lịch sử Việt Nam.

Nước Việt Nam đang sống dưới sự lãnh đạo của đấng minh quân này. Dân tộc Việt Nam chỉ còn múa hát trên đồng hoa và ăn lót lòng bằng những mâm bo bo củ chuối đã biến thành khô lân chả phụng.

Những kiến trúc sư hãy nhìn vào đây để cốp lấy cái mô-đen Việt Nam hầu xây dựng thiên đàng cho nhân loại ngày mai ngày một cả đêm nay đêm mai và mãi mãi.

Những anh hùng dân tộc đã yên nghỉ những thế kỷ qua, hãy ngồi dậy xem con cháu tiếp tục truyền thông huy hoàng văn hiến.

Với cái thiên đàng này đang như nồi nước sôi bật nắp...

CHƯƠNG XXIV

Bà Ba Sao đang ngồi ở phòng khách. Định đi. Sáng nào cũng vậy bà phải đi như nhân viên cán bộ đến sở làm. Nhưng bà có cái sở nào đâu. Khi thì nó là văn phòng của Đốc Rắn, lúc thì nơi Trung Tâm Chính Hình của Họa Sĩ Ngọc Sơn, lúc thì tại gia. Sáng nay bà Ba phân vân chưa quyết định đi đâu thì từ bên ngoài có một người đi vào, hai bên có người đi kèm đều là nữ. Bà Ba nhìn ra thấy anh ta có vẻ sang trọng thì nghĩ bụng đây là một anh cán bộ tham những buôn lậu gì đây, sắp ra tòa lãnh án nên đến đây tìm “thuốc”.

Thời buổi này người ta chạy “thuốc” như chạy giặc. Kẻ thầy này, người thầy khác. Nhưng tất cả thuốc cao đơn hoàn tán đều có chung một nhãn hiệu là hình bác, ngó nghiêng hay ngó thẳng gì cũng đều tốt, in trên nền nâu nâu xám xám. Còn thầy thì có khi là phái nữ, có khi lại là phái nam mang một tên chung không có cầu chứng, đó là hạm (cái) hay hạm (đực).

Bà Ba trở thành thầy thuốc trị bá chứng không biết từ lúc nào, nhưng bà bắt đầu nổi danh từ khi “cứu” được bệnh nhân Ngọc Sơn kỳ II. Rồi từ đó bệnh gì người ta cũng nhờ đến tay “bà thầy” thì chắc lành.

Bà mát tay hốt nhẹ 50-70 tê coi như nóng lạnh nhưc đầu. Tỷ sắp lên kia mới là trọng bệnh. Một tiếng nói của bà giá đáng ngàn vàng. Vợ ông chánh án là bạn tâm giao của bà và là người chịu ơn của bà. Cho nên bà chánh án luôn luôn tìm cách trả ơn, ngoài ơn nghĩa trả xong rồi còn lợi lộc. Trên đời này có tội nhân nào khỏi lọt qua cửa tòa. Vì thế bà Ba có bàn tay trăm ngón, ngón nào cũng móc ra tiền. Đó là điều chính yếu.

Người khách từ bên ngoài bước vào cúi chào lễ phép. Bà Ba nhìn ra gương mặt quen quen, hao hao giống cụ Oa sinh ton hết xẩy. Nghĩa là tóc dài phủ gáy cong tón lên như tóc đàn bà phi dê.

Người Việt Nam bây giờ tinh thần quốc tế cao vút mây xanh. Chủ tịch nước mình không yêu bằng Tổng Thống nước khác. Bà Ba bây giờ nhìn ai sao cũng giống cụ Oa.

- Con kính chào má ! Người đàn ông cất tiếng lãnh lót rõ ràng không run không vấp.

- Ông là ai ? Có việc gì ? Ngày nào ra tòa ? Tòa có thông báo trước áng chừng anh nằm ấp bao lâu, phạt vạ bao nhiêu không ? Giọng bà Ba chân tình và nhiệt huyết lia một tràng xã giao.

- Dạ không ạ! Con không phải là tội phạm, không là tội phạm đã đang và sắp ra tòa.

Giọng bà Ba đổi "âm sắc" ngay:

- Thế thì anh đến đây có việc gì ? Tôi cần đi ngay bây giờ, không tiện tiếp.

- Con về thăm ba má ạ.

- Ủa, mày hả Tuấn ? Giọng bà Ba lại đổi ra âm hưởng yêu thương. Con về đó hả Tuấn!

- Dạ, con đây má!

- Vậy mà má tưởng là ai. Má có chiêm bao không con ?

- Dạ không. Con là thằng Tuấn bằng xương bằng thịt thiệt.

Người đàn ông vào ngồi lên sô pha và bảo hai người đi với mình:

- Má anh đây! Hai em ngồi đi! Rồi quay sang bà Ba. Cô kia là vợ con, con mới cưới đêm qua, còn cô nọ là ý trung nhân của con đây má.

Bà Ba ngẩn ngơ, nhìn hai cô gái sắc miều hương chùa, không hiểu ra sao cả.

- Con nói tiếng Việt Nam hay tiếng gì khác mà má nghe không hiểu.

- Dạ cô mặc áo hồng là Minh Ánh vợ của con, còn cô mặc áo xanh là ý trung nhân của con tên là Lý Phương Tiên đó má! Hai nàng tao ngộ với con đêm qua ở Đêm Màu Hồng. Cả hai đều yêu con và đang tranh ngôi hoàng hậu nhưng không cô nào nhường bộ cô nào nên con đem cả hai về đây cho má phân xử. Dạ con thấy đoàn thể của con toàn là nói phét. Gặp tiệc thì xung phong, nhưng gặp khó khăn thì xung phong ngược lại. Toàn là một lũ vô tích sự để dùng làm cảnh thối, vì thế con phải dùng quyền lực mầu tử.

Bà Ba đã không tin ở mắt, bây giờ lại không tin ở tai mình. Bà nói:

- Má đâu có quyền gì dữ vậy con. Trước kia con cưới con ông Đại Tướng nào đó, con đâu có để má làm chủ hôn mà nay con quan trọng hóa má vậy ?

Tuấn nói:

- Dạ con vợ trước của con là con gái của ông Đại Tướng thiệt đó má. Sở dĩ nó yêu con là nó muốn tựa vào quyền lực của má để trả thù cho bố nó, nhưng nó thấy má cũng như những bà Ba Sao, Bốn Sao khác nên nó thất vọng, bây giờ nó móc ngoặc với đám xê-ô-xê-xê (COCC) Nam Kỳ để rửa phụ thù.

- Xê-Ô-Xê-Xê là cái gì ?

- Dạ là con ông cháu cha đó má! Nó bỏ con để đi theo bọn Oải Nam Kỳ ra dự đại hội đảng kỳ này. Sở dĩ nó theo bọn Nam Kỳ không phải nó yêu thương gì bọn ấy mà vì nó nghĩ rằng dân Nam Kỳ có mối thù truyền kiếp với dân Bắc Kỳ ta. Thù nhà nợ nước trả xong cùng một lúc. Chùng đó:

Hoa tàn mà lại thêm tươi

Trăng tàn mà đẹp hơn mười rằm xưa

Đó má!. Nghĩa là sai khi phụ thù đã trả xong thì Ngọc Toàn sẽ trở lại với con.

- Mày muốn chết sớm hay sao mà có ba vợ ?

- Dạ không sao đâu má! Các chú các bác vợ lẽ vợ chẵn thiếu chi, còn quán trọ bên đường các chú các bác không đếm xuể mà có sao đâu! Hơn nữa, còn có ủy ban bảo vệ sức khỏe trung ương chi má!

- Người ta là trung ương thì mới được ủy ban phục vụ, chớ mày là cái gì ?

- Dạ con sẽ vô trung ương kỳ này chắc như bấp đó má! Vì các Oải Nam Trung Bắc đều bầu cử sơ bộ, con được 99,99% tổng số phiếu. Thiếu 1 phiếu nữa đầy 100%. Người không bỏ cho

con chính là người yêu của con đó má!

- Ủa ,sao kỳ vậy ?

- Đâu có gì kỳ đâu má. Bác Mao Trạch Đông có dạy rằng “người yêu của ta chính là kẻ thù của ta. Kẻ thù của ta chính là người yêu của ta” vậy!

Bà Ba lắc đầu:

- Con bị hồng thần kinh rồi. Từ rày đừng đi nhót nữa.

Hai nàng kiều nữ này giờ ngồi nghe và quan sát “bà mẹ chồng”. Nàng Minh Ánh bỗng trề môi nói với Tuấn:

- Tôi thấy gia đình anh còn nặng mùi phong kiến quá! Chắc tôi khó sống ở đây.

- Lý do làm sao ? Tuấn hỏi.

- Ngày nay các nước văn minh tiên tiến đều xem “hình độc” giải trí như uống nước cam tươi. Còn gia đình anh không nhận cho anh lấy 3 vợ thì quả là cổ hủ. Trong lúc đó trung ương có ông nào có dưới 3 vợ đâu. Trung ương làm gương sáng mà gia đình cao cấp như gia đình anh lại không noi theo. Dân Nam Kỳ xa trung ương có đầu óc ít giáo điều hơn. Vì thế tôi xin tự ý rút lui, không tranh cử nữa, để theo dân Oải Nam Kỳ.

Lý Phụng Tiên hường ứng.

- Môi hở răng lạnh. Chị đã đi thì em cũng không ở được. Chị làm gì bảo gì em cũng xin vâng.

Tuấn đứng bật dậy:

- Hai em đi cả thì làm sao anh già gạo chày ba ? Nếu hai em yêu dân Nam Kỳ thì không thể bỏ cái truyền thống này mồm meo.

Bà Ba nói:

- Tuấn ơi, ba má có mình con là trai. Bó mảy già rồi làm sao má để được nữa. Con phải có cháu cho bố bồng chứ. Con không thương bố mẹ sao ? Má nghe chú Tư thuật lại ở đảng đó, con làm vua, về nhà má không ngủ được. Bố mẹ vô phước quá! Hu..hu

- Con làm vua, má làm thái hậu mà má không vừa bụng hay sao ?

- Vua gì chứ vua Đem Màu Hồng má không ham con ơi!

- Áo hồng thì má ham, còn cái gì khác hồng thì má không ham.

- Em ham xì líp hồng đó anh! Nó tiếp với “đem màu hồng” Minh Ánh nói chen.

Bà Ba dấy đàn đạch:

- Con dâu gì vô lễ vậy trời!

- Tôi không phải là con dâu của bà!

- Tuấn! Mày thấy chưa ? Vợ của mày mà không phải con dâu tao thì là cái gì ?

- Cái gì thì cái, tôi không phải con dâu của má, ủa , của bà!

Rồi hai nàng lại xốc thẳng con trai bà lôi đi. Thằng Tuấn quay lại nói:

- Vĩnh biệt má!

- Mày đi đâu ?

- Con đi theo tiếng gọi của đảng tiên phong. Đảng vì dân ta theo đảng tung tung tung!

Quyết đấu tranh vững bền.

Bà Ba ngồi nhìn hai đứa con gái mặc quần ngắn, váy mi ni lòi hai cặp ngọc túc bước nhanh ra ngõ, vị hoàng đế chùng như mệt lắm nên đầu ngoẹo qua vai một nàng, chân bước loạng choạng.

Bà phải đi theo chúng nó để bắt con bà lại. Nếu để nó làm vua vài đêm nữa thì bà phải nhặt xác về chôn.

Hai đứa con gái đùn thẳng con bà lên xe hơi một cách vất vả. Minh Ánh nói:

- Minh tưởng Yamaha này sẵn bạc, chẳng ngờ lại keo thế!

Phụng Tiên nói:

- Yên trí, ta tìm mấy con nai chà dụ khị đi Liên Xô ngồi cốt, đực gân mấy hồi!
Xe rô máy chạy vút đi. Bà Ba chợt nhớ ra rằng chạy bộ không nhanh bằng xe hơi. Bà quay vào định sẽ lái xe đuổi theo, nhưng lại đụng đầu một người khách.

- Ông chạy thuốc gì, cho ai ? Bà gắt.

- Chúng nó gọi tôi là Yamaha là con hạm già !

Bà đấm ngực thùm thụp và kêu lên:

- Tôi có hạm gì đâu. Tôi chỉ ham công tác cách mệnh.

- Dạ xin lỗi bà, tôi không chạy thuốc ạ.

- Không chạy thuốc sao vô nhà thầy thuốc ?

- Dạ con tìm xem thầy thuốc có cần thuốc gì thêm thì con giúp ạ!

Bà Ba trông ông khách này cũng hao hao giống cụ Oa. Gớm sao cái cụ Oa này lăm con nhiều cháu thế ? Có khi cả dân tộc này là con cháu của cụ cũng nên. Nhưng khi nghe người kia ngỏ ý giúp mình thì bà hỏi:

- Ngài muốn giúp tôi với lương tâm nhà nghề lương y từ mẫu hay lại phản trắc như đồng minh chơi xỏ thằng Sài Gòn năm xưa ?

- Dạ không ạ. Trong chính trị thì có lăm ngón bịp nhưng trong nghề y thì chỉ chữa bệnh cứu người!

Bà Ba thâm ý, bằng con mắt nhà nghề bà nhận ra chân tướng người khách: Một lương y!

- Má không nhớ con hay sao ? Vị lương y hỏi.

Bà Ba nghĩ thầm: Mình có thằng con trai vừa đi đó, còn thằng nào nữa đây ? Nghĩ vậy bà hỏi:

- Ông là ai ?

- Dạ con là chồng cô Xuân đây, má quên rồi sao ?

- Cô Xuân nào, tôi đâu có đứa con gái nào tên Xuân ?

- Má có 3 người con. Em Xuân là con gái lớn phải không ?

Đã lâu rồi, trong tâm trí bà hình dáng tên tuổi của cô Xuân rất mờ nhạt. Có ai nhắc tới nó đâu. Có nhắc trước mặt bà thì cực chẳng đã bà phải nghe. Cho nên hôm nay bà hơi ngỡ ngàng. Nhưng mà bà không thể nào cắt đứt sợi tóc của ba được, dù nó quá nhỏ, nhưng cửa ngang thì vẫn thấy đau tới tim.

Bà hỏi:

- Ông là ai mà biết tôi rành vậy ?

- Trời đất, con rể của má mà má quên rồi!

Bà Ba mới bừng nhớ ra. A, thằng “Bác Sĩ về nguồn!” Lâu quá không ai nhắc tới nó. Người kia không để cho bà già có thì giờ oán trách, nói ngay:

- Con về đây là để tính chuyện mở phòng mạch chính thức đó má! Vợ con của con từ nay không phải vất vả nữa. Chắc ba má tưởng con quất ngựa chuối chạy mất tiêu rồi hả ?

Rồi ông Bác Sĩ về nguồn nói tiếp:

- Con xin nói tóm tắt công việc của con như sau. Đây là việc khó khăn nhưng giúp ích cho đời rất nhiều và mang lại lợi lộc rất lớn. Đàn ông con làm thành đàn bà. Đàn bà con làm thành đàn ông được. Đàn bà không có thai, hoặc muộn màng, con làm cho mang thai được. Đây là những phát minh khoa học rất có ý nghĩa của nhân loại. Cho nên sau khi tốt nghiệp, con học tiếp hai môn này mất hết 4 năm. Con cũng xin thừa để má rõ là tại sao con không nói cho vợ con và thừa qua ba má biết. Là vì cái môn học này nhiều người không thích. Con sợ nói ra sẽ bị vợ con phản đối và ba má ngăn cản. Thôi thà để âm thầm học cho thành nghề rồi sẽ tuyên bố, cũng như xưa kia Tôn Tần lên núi tầm sư học đạo đâu có cho cha mẹ anh em biết. Đến khi thành tài rồi hạ san giúp nước Tề, nước Yên thì dòng họ và dân chúng mới hay. Bản tính con không thích huênh hoang mà chỉ làm thôi. Nói rồi lỡ không làm được thì ê mặt lắm. Nay con đã nắm được kỹ thuật

khoa học trong tay rồi, nhưng con cũng chỉ nói trong vòng hạn chế. Trước nhất nếu má có người bạn nào cần đến bàn tay và khối óc của con và nếu má tin tưởng ở tài ba của thằng rể của má thì má cứ giới thiệu con. Con sẽ không làm hổ danh khoa học nước Mỹ và lem luốc danh dự gia đình mình.

Bà Ba ngồi lặng thinh không trả lời nhưng cũng không nghe trọn vẹn những lời ông Bác Sĩ nói. Bà có cảm tưởng bà đang đứng trước một cảnh vật lạ lùng làm trí óc bà rối loạn không thu nhận được như nghe truyện thần tiên, ly kỳ hấp dẫn hồi còn bé. Bà cố sức hiểu cho được.

Còn ông “Bác Sĩ” thì cứ thao thao bất tuyệt, không có kẻ hở cho bà mẹ vợ chen vào hỏi gì hết.

- Khoa học ngày nay đã có những thứ linh đơn linh dược linh thiêng lắm má à. Con nhờ tị nạn ở một xứ tuyệt đỉnh văn minh nên đã hấp...hấp thụ được những điều kỳ...kỳ diệu. Má có thể nào tin rằng ở Mỹ có những người con gái có đến 3 vú và có những người đàn ông có 3 tay không ? Đó là do sinh hoạt vật chất và tinh thần quá nhanh nên khoa học phải chạy theo cho kịp để phục vụ con người. Ở bên Mỹ bây giờ người ta đã lo con người không còn đủ đất sống nên đã có những công ty đầu tư trên mặt trăng và những công ty chuyên môn mai táng người trong không gian để giành đất trồng cho người sống.

- Nghĩa là sao ? Bà Ba bắt đầu tỉnh lại và mò lần theo đường dây khoa học của ông Bác Sĩ.

Ông tiếp:

- Muốn hiểu khoa học hiện nay, con xin lỗi má, phải có sự hiểu biết khoa học cơ bản. Ngày xưa thuyết nhà Phật bảo là mặt đất bằng phẳng và có hình vuông, nhưng ngày nay trẻ con lớp 3 cũng biết trái đất như quả cam. Ngày nay ở Mỹ người ta đã làm được trái tim thay cho tim người. Dạ trái tim bằng cao su và thép đó má à!

- Trời đất ơi ! Tim bằng thép thì còn biết yêu ghét được sao ?

- Dạ con người tim thép vẫn sống vẫn ăn uống yêu thương vợ con như người thường đó má.

- Tao không tin. Mỹ hay bịa chuyện lạ trên trời lên trăng để gạt người lắm!

- Dạ. Đó là chuyện khó tin nhưng có thật. Chẳng những tim bằng cao su và thép mà nguyên cả con người cũng bằng máy nữa đó má à. Hiện nay có những nơi người ta dùng người máy xét giấy vào cửa và tiếp khách ở những nơi công cộng. Vì dùng người máy ít tốn tiền hơn thuê người thật. Người ta làm đám cưới, hỏi vợ trong vòng 15-20 phút, người bên Ý vẫn lấy chồng bên Mỹ dễ dàng không phải tốn tiền xe tiền đồ.

- Trời đất ơi! Sao kỳ cục vậy được.

- Dạ, bằng vô tuyến truyền hình mình gọi là Tivi và bằng internet mình gọi là mạng lưới đó má. Từ đó mới sinh ra nhiều vấn đề khoa học khác như thụ thai, dần dần sẽ giải quyết được hết. Như vấn đề đàn bà có 3 vú, đàn ông có 3 tay hiện nay đã bắt đầu thực hiện.

- Tại sao người ta muốn mình quái gở như thế. Con gái gì mà ba vú. Hai cái đã bít ngực rồi, cái thứ ba không lẽ mọc sau lưng ? Còn người ba tay. Tay thứ ba để làm gì ? Hồng lẽ nó phải kiếm vợ ba vú à ? Người ta đồn có con dãn nhọn nửa người nửa vượn, ùn ùn kéo đi coi, có quái gì đâu. Rồi tới con heo hai đầu, lại mắc điểm một keo nữa. Tao hết tin rồi. Thằng Mỹ là chúa xạo. Ai tin nó thì đồ thóc giống ra mà ăn! Không thấy nó lừa thằng Diệm thằng Thiệu đó hay sao ? Nó giỏi sao nó không lên mặt trăng trước Liên Xô đi.

- Dạ đó là chuyện đang nghiên cứu. Một bà nọ, nếu con nhớ không lầm thì đó là một minh tinh điện ảnh loại nhất nhì thế giới. Và ấy đang thuê Bác Sĩ sau khi bà ấy chết thì thay cái đầu cho bà để bà được sống tiếp mà hưởng cho hết của cải của bà làm ra đó má!

- Trời đất ơi ! Bà Ba kêu lên: Tụi Mỹ sống kỳ cục mà chết cũng kỳ cục. Ai đời, người ta đánh cho bể mặt bữa trước, bữa sau quay lại bắt tay ôm hôn tặng tiền tặng bạc.

Ông “Bác Sĩ” phải vận dụng hết trí óc ra để giải thích cho bà nhạc mẫu nghe những vấn đề khoa học như giáo sư đại học giảng bài cho trẻ vỡ lòng.

- Má ơi, thế giới này đang biến chuyển lạ lùng, không phải từ từ tốn tốn nhưng người đi bộ với đôi dép cao su đầu mà bằng đôi hài nghìn dặm. Cho nên mình phải bắt đầu thay đổi tận gốc, từ chiếc xe ba gác, cái cày chìa vôi trở đi. Những cái đầu bạc đít chai không nên cầm hết quyền lực. Con hoan nghênh và kính phục tuổi già cách mạng ngày xưa, nhưng ngày nay là ngày nay, phải sống theo khoa học. Nhà trí thức Đào Duy Anh đã nói: Lập trường không thay được khoa học. Đừng lấy lập trường để kèm chế bước tiến của dân tộc.

Ông Bác Sĩ hạ thấp giọng:

- Con về đây là chuyện bất ngờ đối với má và gia đình, ngay cả với vợ con nữa nhưng đây là kế hoạch lâu dài của con. Trước nhất con xin má một điều là đừng xua đuổi con. Đừng xem con là đứa vô nghi. Đó là điểm quan trọng nhất. Con ở đây thì má sẽ giàu lên và danh tiếng. Con sẽ nổi lên và làm danh dự cho gia đình ta khó ai bì kịp.

- Mà lại cũng giữ giọng năm xưa. Tao đâu còn đứa con gái nào để mà bịp.

- Không phải vậy đâu má. Việc của con làm, nếu chẳng may không thành công thì con sẽ không bao giờ quay lại đây. Nhưng sở dĩ con quay lại là vì con đã thành công.

Bà Ba nghe ban đầu thì chột tai, nhúc ọc nhưng dần dần thì cũng thấy êm xuôi. Huống chi nội cái việc nó trở về với con gái mình thì ắt có “chuyện gì” cũng nên!

Bà cũng thấy nguôi nguôi. Ông “Bác Sĩ” tìm cách gây cảm tình với bà mẹ vợ. Anh ta giải thích những lý do tại sao anh ta phải bỏ vợ chưa cưới như thế, không một lá thư gởi về:

- Má à, con sợ thường tình nhi nữ bận bịu níu kéo rồi con sinh ra mềm lòng nhụt chí. Sợ tóc có khi buộc chặt chân nam nhi. Trên đời thiếu chi ông Tướng đầu hàng trước sắc đẹp. Má thử đọc lại truyện Thúy Kiều mà xem. Anh chàng Từ Hải có phải là anh hùng xuất chúng không? Thế nhưng bị lời ngon tiếng ngọt của Thúy Kiều mà xuôi tay đầu hàng và chết giữa vòng tên đạn. Họ Từ chết rồi mà ba quân xô không ngã, chỉ một lời than của Thúy Kiều mà té đùng ra. Như thế mới thấy lời nói và cử chỉ của người đàn bà có sức mạnh biết bao! Đó là người đời xưa. Nhưng đời nào cũng thế. Lời nói và cử chỉ của đàn bà có sức chuyển núi lay thành. Bởi vậy nên mới có cái qui luật bất thành văn ở đâu đó là: Đừng để cho đàn bà tham gia chính trị. Họ sẽ làm hỏng hết mọi chủ trương...Ở nước ta đã một thời làm được điều đó, nhưng từ thời ông Diệm tới bây giờ thì hỏng cả rồi vì có nhiều phụ nữ đang dựa vào sự quen biết với cấp cao mà thăng quan tiến tước chớ không phải nhờ tài năng. Nhiều bà vợ ông lớn lạm dụng quyền uy của chồng đứng cả trên đầu chồng hoặc bí mật hoặc công khai.

Ông Bác Sĩ giật mình chữa lại ngay:

- Họ giúp cho chồng công tác kết quả!

Bà Ba ngồi nghe êm ru, hết phản đối nữa. Ông Bác Sĩ nói tiếp:

- Con không tính chuyện làm giàu đâu má. Nếu con định làm giàu thì dễ lắm. Chỉ đầu hôm sớm mai thì con không mua kịp tú để đựng tiền. Nhưng con muốn đem chút ít khả năng ra giúp đời và giúp cho sức khỏe các ông các bà chia phần tiếp tục lôi kéo dân tộc. Việc nước trước việc nhà, má trình bày kế hoạch của con cho ba con đưa ra đại hội đảng nay mai đi, còn việc con và vợ con thông thả con sẽ giàn xếp. Nếu không êm thuận thì con sẽ nhờ tới ba má. Dù vợ con lia bỏ con cũng không sao. Miễn con thực hành được ý nguyện của con thì tốt rồi. Con có nhiều chương trình khoa học lắm. Nó sẽ đem lại không biết bao nhiêu là tiền của và uy tín. Những người bị gán cho cái tên hạm thực ra chỉ lượm mót được một số ít thôi nhưng lưu xú ngàn đời vì đó là tiền lừa bịp bóc lột, còn con thu hoạch gấp trăm lần mà không bị tiếng xấu, ngược lại được danh thơm. Có ai lại bôi nhọ kẻ đã đem hạnh phúc lại cho mình bằng cách thực hiện giấc mơ của mình thành sự thật?

Bà Ba nghe ông rề Bác Sĩ cứ nói vòng che. Bà ngồi nghe tự này giờ như đồng chí Lê

Duẩn nghe Thạch Sĩ Trần Đức Thảo, nghĩa là hơn một giờ đồng hồ. Nếu tính bằng phút thì hơn 120 phút. Không có ai nín thở được 120 phút ngoại trừ những ông thợ lặn có mang đồ nghề. Nhưng bà Ba vẫn nín thở nghe liên tục. Bây giờ ông Bác Sĩ dứt câu, bà thở phào. Tiếng nói chữ nghĩa vô lỗ tai này chui ra bên tai kia. Nhưng không phải ông Bác Sĩ thất bại. Trong đầu bà mẹ vợ còn lại một chữ: Tiền.

Thế là ông đã thành công. Đồng tiền vô hình nhưng nó khua xúng xằng, nó kêu sột soạt, nó ngo nguậy, nó đánh thức những ai ngủ mê, nó làm cho những ai không ngủ sáng mắt sáng lòng. Nghĩa là đứng về phương diện tư duy thì nói rằng lời giải thích của ông Bác Sĩ đã tác động đến bộ thần kinh của Yamaha bằng cái nguyên tố (facteur) “Tiền”. Bà Ba định đưa ra phản ứng của bà bằng ngôn ngữ học nhưng bà còn ngần ngại. Bà phải xác định ngài Bác Sĩ là gì để xưng hô cho đúng với quốc tế

Mới nghe qua thì nó đơn giản...lắm! Người với người là bạn. Đúng quá rồi. Năm 1999, nhà thơ Tố Hữu có mẩu bài thơ khoe: “Ta đây nay đã 79 tuổi rồi” ngoài ra còn kết luận: “Người với người là bạn. Ta sống trên đời để yêu nhau!”

Bà Ba nghĩ thế thì ta gọi ông “Bác Sĩ về nguồn” này là bạn quách cho rồi. Lý luận mãi đâm nát óc ra. Nhưng mà bà lại giật mình: Tiếng bạn đó mòn quá đi rồi, xài nữa, e ta mắc bệnh ráo điều. Hơn nữa cái tiếng ấy bị đảng ta cưỡng dâm, trá hình, nguy trang nát nước ra rồi. Bài học ai thù ai bạn đã bỏ vô nồi xúp Ba Đình ninh dừ từ khuya rồi: Bạn Việt Miên Lèo, bạn Trung Quốc, và bạn...Mỹ (tiền bộ). Vậy ta phải uốn lưỡi “4 lần” trước khi gọi ông Bác Sĩ này là bạn. Hừ! Nhưng mà bạn thế nào được. Nó lấy con gái ta thì gọi nó là con là rể chứ. Nhưng mà rể này quất ngựa chuối biệt tăm 4 năm ròng liên tục không lộ mặt, không thư từ thì rể ở cái chỗ nào? Nhưng không lẽ nói trống trống người ngoài nghe hiểu nhầm rằng nó là ông...tướng nhà, thì con Xuân nó bảo mình hư thân mất nết.

Nhưng mà không sao. Bà Ba hồ hởi nhớ ra hai tiếng “đồng chí” nhưng bà giật nảy người: Từ hai mươi mốt năm nay cái tiếng này đã được ngâm trong nước biển đông đem về rưới bia hữu nghị, nay nó không ra cái màu gì, cái mùi gì nữa. Chẳng có lẽ ta lại cho thẳng rể quý hiểu nhầm ta coi nó như đồng chí Trung Quốc đối xử với ta?

Đang bí lối, bỗng hồn ma bóng quế nào mách cho bà: Tiếng Việt Nam rất giàu, đa dạng, đa nghĩa nhất thế giới cũng nên...Bà mở miệng ra như được thần linh khai khẩu:

- “Đảng ấy” thử nói cho đảng ni nghe một vài ví dụ coi.

Tiếng “đảng ấy” như một cú tinh cho cả đôi bên. Nó khai thông cái cổ họng bức xúc của bà đang nghẹt. Còn ông Bác Sĩ thì lấy làm hồ hởi được “mẹ vợ” phản...ứng. Câu chuyện tưởng đã đứt lia cái đuôi nòng nọc nào ngờ được hàn xì chặt mối.

Ông Bác Sĩ nói ngay như sắp trong bụng những tờ lá sách trong bao tử trâu:

- Một ông vua ngoài ngũ tuần chưa có thái tử nối ngôi. Ngự y chạy chân không bén đất nhưng không kết quả. Luân lý phong kiến giải thích rằng đó là do quả báo. Ở ác gặp ác.

Bà Ba gật gù tỏ ý tán thành nhưng ông Bác Sĩ nói tiếp:

- Ngày nay y học đã đánh đổ hoàn toàn cái lý thuyết ấy. Đó là một lý thuyết đẹp nhưng không giải tỏa được những uẩn khúc về khoa học. Ví dụ một đôi vợ chồng ăn hiền ở lành lấy nhau 30 năm mà không có con. Khoa học làm cho có con. Đó có phải phản luân lý không má? Đó có phải là khoa học đã cứu người không má?

- Còn gì nữa?

- Không cần gì nữa hết, chỉ bấy nhiêu thì con cũng hết cả ngàn tỷ rồi. Ví dụ một đôi vợ chồng triệu phú trong trường hợp này sẽ đền ơn cho Bác Sĩ bao nhiêu? Bạc tỷ cũng chưa vừa. Chung quanh Hà Nội này có bao nhiêu cặp vợ chồng như thế? Má cứ nhầm tính đi.

- Sao từ trước tới nay Bác Sĩ ta không làm cái việc ấy? Bà Ba hỏi. Chẳng lẽ Bác Sĩ ta ở trong nước lại không biết việc đó hay sao?

Ông Bác Sĩ đáp:

- Trong một lớp cùng học một bài, do một thầy dạy, nhưng học trò có đũa giỏi, có đũa dở. Ở ngành nào cũng có kẻ sáng người tối hết má à! Không phải con chê Bác Sĩ ta nhưng nói về y học phải công nhận nước ta không đứng ở vị trí tiên phong mà là Mỹ. Đó là một thực tế phải công nhận. Nếu cần bằng chứng thì con xin nêu ra việc bốn ông Bác Sĩ Mỹ đã sang trị bệnh cho Tổng Thống Nga Yeltsin. Tại sao Bác Sĩ Nga không trị ? Vì không trị được! Về việc hiểm muộn, người Mỹ cũng đi trước ta hằng 100 năm. Con đã sang tham quan nước Liên Xô trước kia và các Giáo Sư Mỹ nhận thấy rằng nền y học Nga đi sau Mỹ ước chừng nửa thế kỷ. Đó là điều con nhận thấy chứ họ không viết bài đăng báo vì ai cũng có thể diện quốc gia. Vậy thì không phải là chuyện xấu hổ khi Bác Sĩ ta học hỏi Bác Sĩ Mỹ, đặc biệt trong nhiều vấn đề mà con biết được như con đã kể cho má, còn nhiều vấn đề khác, không phải chỉ Mỹ mà Việt Nam phải cùng nhau nghiên cứu để cùng tiến bước trên con đường văn minh tiên tiến.

Bà Ba nghe nói thì nghĩ thầm: Cái thằng này đi đâu không biết đi đâu. Đi đâu không biết lại về nói năng nghe được lắm!

Nhưng ông Bác Sĩ đã buông tha cho bà đâu. Hấn tiếp:

- Giờ lại lịch sử nước ta, nhiều trang làm cho con rơi lệ. Cái thời mà Cụ Phan Thanh Giản đi sứ sang Pháp, trở về tàu với vua Tự Đức mọi sự quan sát của mình bằng hai câu thơ:

“Bá bang xảo kế tày thiên địa,
Duy hữu tử sanh tạo hóa quyền”

Thật là đau thương. Cụ sang Pháp thấy xe không có ngựa kéo mà vẫn chạy, đèn treo úp xuống mặt đường mà vẫn cháy, thì lấy làm lạ vô cùng, bởi vì thời đó ở nước ta súng thần công gọi là ông ầm, trước khi dùng phải dâng sớ xin triều đình. Khi được chiếu chỉ của vua ban thì mới được bắn. Rủi không nổ thì xin thỉnh ngự y đến chữa bệnh cho ngài, trong lúc ở dưới tàu quân Pháp bắn lên vượt mặt không kịp. Quân tan, thành mất, vua chạy khỏi hoàng cung.

Đó là vấn đề khoa học, không phải thần thánh tạo hóa nào cả. Cụ Phan cho rằng nước Pháp tài giỏi bằng trời đất trong mọi lãnh vực, chỉ riêng sự sống và cái chết là dành quyền cho tạo hóa mà thôi.

Ông Bác Sĩ hùng hồn tiếp:

- Nhưng ngày nay con người đã cướp quyền tạo hóa trong cả sự sống và cái chết. Thật vậy đó má! Nước ta đóng kín cửa nên làn sóng văn minh không tràn vô được. Vì thế cái cày chia với làm vua trên đồng ruộng, chiếc xe ba gác còn lăn trên đường phố Thủ Đô bằng sức kéo của chú bò gầy, nhiều khi chỉ bằng sức trẻ con. Thậm chí thuốc xức lác đem trị bệnh Sida, xuyên tâm liên trị bá bệnh. Ở nước Mỹ lương người rửa chén là 5 đô 75 xu 1 giờ, trong lúc ở nước ta người nông dân làm cật lực chưa chắc đã được 1 đô 1 ngày.

Bà Ba quát:

- Anh tuyên truyền cho chủ nghĩa tư bản đấy phỏng ? Này, anh nên nhớ rằng cái chủ nghĩa ấy không thể bắt mầm ở xứ này nghe chưa ?

Bà Ba quên dùng tiếng “đằng ấy” như đã dự định, nhưng cũng không thấy ngượng mồm.

Anh Bác Sĩ cười cầu tài và nói:

- Con xin bỏ chính trị dơ bẩn kia qua một bên để trở lại quyền lực con người trong lãnh vực y học. Ở Mỹ người bệnh có quyền sống sau khi chết!

- Hả, mà nói gì ?

- Da, vấn đề không đơn giản nhưng là có thật. Người ta có thể tạo nên con người không qua sự thai nghén và sanh đẻ. Không phải như cây gặt bên ta, nhưng con có thể nói tóm tắt: Nếu người ta muốn có một ông Lê Duẩn hay Trường Chinh khác nhưng giống y như hai ông ấy thì vẫn được.

- Thật vậy sao ?

- Dạ, đây là vấn đề khoa học mà má!
- Vậy có thể nào làm bác Hồ sống lại không ?
- Chuyện đó phải nghiên cứu và đòi hỏi nhiều yếu tố má à. Nhưng mà con xin thưa với má rằng chuyện cải lão hoàn đồng không còn là chuyện thần thoại nữa. Nếu má đọc truyện Phong Thần má không bao giờ quên cái đoạn Na Tra lóc thịt trả lại mẹ cha và ông thầy bẻ ngó sen biến hóa thành một Na Tra khác vẫn còn sống và gọi là “Liên Hoa hóa thân” tức là con người làm bằng bông sen! Ngày nay còn chuyện tạo nên con người cũng gần giống như vậy đó má! Nếu ta muốn có một bác Hồ thứ hai vẫn được. Nhưng cái xác bác đâu còn. Nó chỉ là cái hình bằng sáp...hiện giờ đã chảy hết rồi.

Sấn trốn ông Bác Sĩ tiếp luôn:

- Còn nói gì thay tim, thay phổi, y học Mỹ làm cái chuyện đó lâu rồi. Bây giờ người ta đang tiến tới sản xuất tim gan hằng loạt như cửa hàng bán phụ tùng ô tô, xe đạp vậy. Cứ hễ hỏng bộ phận nào thay bộ phận nấy. Ngày xưa khi Tần Thủy Hoàng lên ngôi, việc đầu tiên là ông cho người đi tìm thuốc trường sanh bất tử nhưng không tìm được. Cách đây vài thập niên, bên Liên Xô cũng đã tìm ra chất Bogomoletz cho các lãnh tụ cộng sản uống để khỏe mạnh mãi đó má, nhưng có lẽ chưa kết quả nên chưa phổ biến toàn cầu.

Bà Ba ngồi nghe cứ ngẩn ngơ. Tâm trí cuốn hút theo câu chuyện của ông Bác Sĩ từ chỗ ngạc nhiên đến tự nhiên như nghe chuyện chợ búa làm ăn bình thường.

Ở nhiều chặng, bà cũng muốn gạn hỏi cho ra lẽ nhưng sợ thằng rể chê mình quê mùa. Và lại nó kể những ví dụ quá rõ ràng thì chẳng khác nào học trò lớp chót hỏi cô giáo một với hai là mấy nên bà không hỏi gì hết mà chỉ ngồi nghe ông con rể thuyết trình về khoa học Đông Tây Kim Cổ.

Ông rể quý thấy chinh phục được bà nhạc thì càng thừa thắng xông lên nói liên miên không dứt:

- Má nhớ trong chuyện Tam Quốc không ?

Bà Ba vui vẻ thân mật một cách hồn nhiên:

- Tao đâu có đọc hồi nào đâu mà nhớ!

- Truyện đó hay lắm. Các nhà quân sự chính trị của mình ngày nay vẫn còn nghiên cứu truyện đó đó má! Lãnh vực nào cũng hay hết. Nhưng chúng con chỉ thích cái nhân vật Hoa Đà.

- Vậy à ? Bà Ba lơ là hỏi.

- Vì Hoa Đà là một y sư hiếm thấy trong lịch sử. Thời kỳ đó, cách đây cả ngàn năm mà ông ấy đã biết dùng phẫu thuật để chữa bệnh. Ông đã mổ được bướng, ruột thừa, mổ bao tử, mổ vết thương nạo thuốc độc, và còn định mổ óc nữa.

Bà Ba đưa đẩy:

- Hồi đó mà giỏi thế cơ à ?

- Vâng, ông ta làm nghề y nổi tiếng nên Tào Tháo mời tới chữa bệnh nhưc đầu cho ông ta. Hoa Đà đến xem mạch và nói: “Thừa Tướng có cục bướng trong óc nên sanh bệnh nhưc đầu”. Tào Tháo hỏi làm thế nào để chữa ? Hoa Đà nói phải bổ đầu ra cắt bỏ cục bướng thì mới khỏi, chứ uống thuốc gì cũng vô ích. Tào Tháo là người có tánh đa nghi, nghe thế thì nghĩ thầm: “thằng này định giết ta đây! Nó đã từng chữa bệnh cho Tướng nhà Ngô, từng chữa vết thương cho Tướng nhà Thục, nó ăn tiền của bọn ấy sang đây để hại ta một cách dễ dàng chứ óc gì lại mổ ra được ?” Và cho hạ ngục Hoa Đà tới chết luôn. Thưa má, con hầu má vòng vo Tam Quốc nhiều sự cố ngày xưa. Nếu vào thời nay thì Hoa Đà không bị chết oan uổng và Tào Tháo không bị chết vì bệnh nhưc đầu.

Một ngàn năm, khoa học đã tiến những bước khổng lồ nhưng phải ôn lại dĩ vãng thì mới thấy những tiên bộ đó. Chuyện mổ óc ngày nay không coi là chuyện ghê gớm nữa! Cũng như chuyện xe không ngựa kéo mà chạy có làm ai ngạc nhiên đâu.

Bà Ba gật gù thích thú:

- Bây giờ có nhiều xe đạp, xe ngựa cũng còn nhiều, xe ba gác cũng còn bộn, nhưng không ai lấy làm lạ vì chiếc xe hơi. Bên Mỹ chắc không có xe ba gác hả...σ σ con ?

- Thì cũng như ngày xưa Tào Tháo bỏ tù Hoa Đà vậy má à, vì ông không tin rằng óc con người ta có thể bỏ ra được. Nhưng nếu ông còn sống đến ngày hôm nay thì ông tin rằng người ta có thể tạo ra một ông Tào Tháo khác mà không cần đến bố mẹ ông ta.

Ông Bác Sĩ cảm thấy mình nói chuyện khoa học khá nhiều nên quay lại thực tế:

- Đại khái như bây giờ y học có thể làm cho ông cụ bà cụ trở lại thời xuân xanh. Có thể làm cho các cô nở ngực, nở hông (con xin lỗi má) và có 3 vú như con nói lúc nãy.

- Đây là vấn đề khoa học má hiểu rồi, con cứ nói tới đi con!

- Chuyện mênh mộng lắm má à. Nhưng tóm lại là như thế, con về đây là để đem cái khoa học phổ biến dân tộc mình. Những đồi khô đồi trọc sẽ mọc cỏ, những cội cây cằn sẽ trở hoa. Hạnh phúc vui tươi sẽ đến mọi nhà. Trăm nghe không bằng mắt thấy. Ngàn lời nói không bằng một việc làm. Con sẽ làm cho đồng bào nhìn thấy. Bắt đầu từ điểm xuất phát là Hà Nội Thủ Đô ta.

...Bà Ba bèn cho đi gọi cô Xuân về để tái hợp và để bàn công việc mở một phòng mạch đặc biệt cho ông con về "về nguồn".

Ban đầu định sẽ tìm một căn phố ở đường Tràng Tiền, nhưng ở đó bây giờ không còn chỗ trống, vả lại tiền thuê đến 500 đô la một tác vuông. Ông Bác Sĩ vốn khiêm tốn nên bảo tìm một nơi ở đường Cột Cờ để cất lấy một căn biệt thự jumelet, một bên để làm tư thất, một bên để hành nghề. Cơ qua hành nghề chia làm hai ngành: Một bên là y học vị nghệ thuật, một bên là y học vị nhân sinh.

Bà không vội tin ngay như bà đã tin nó trước đây. Bà gạn hỏi ba điều bốn chuyện, ông Bác Sĩ trả lời xuôi rọt. Bà cũng chỉ biết gật đầu và ngạc nhiên chứ có biết đấy là đâu những cái trứng, những sự mờ xẻ, rập ông này qua đường nọ... Và cuối cùng bà đã gọi Chín Ủi đến đàm thảo với ông Bác Sĩ.

Chín Ủi theo lệnh bà ra quân lần đầu, nhằm vào mục tiêu mà bà Ba đã chắm sẵn để ông Bác Sĩ thi thố tài năng, và như các bạn đã thấy, người đàn ông đến nhà bà Tòa hôm nọ đó không ai khác hơn là Chín Ủi. Bà Tòa đã ký giao kèo để được mang thai.

Bây giờ bà Tòa phải mang ơn bà Ba. Bà đang nô nức chờ ngày đưa cái buồng trứng của một cô người mẫu trong danh sách của Họa Sĩ Ngọc Sơn cho ông Bác Sĩ về nguồn rút vài quả để đem đi thí nghiệm phối hợp và cuối cùng, cấy lại cho bà Tòa, rồi rồi...nhiều chuyện khác nữa xảy ra chung quanh tạo một đứa con cho bà Tòa.

Ông Bác Sĩ cấy hiện đang ở tạm tại trung tâm "Phục hồi nhân phẩm và trau dồi đạo đức" của ông Đốc Rằn...Bố ông Rằn là người ở bên tê nên cũng biết các mảnh khoa học này. Ông thường tìm dịp để ca ngợi ông Bác Sĩ con rể bà Ba rằng là người đã đem cái văn minh...tiền...tiền truyền sang xứ lạc hậu này. Ông hứa với mọi người rằng việc làm sẽ mang lại kết quả khó hơn lấy đồ ở trong túi một tí. Ông kể thêm rằng cả những người đàn ông được biến thành đàn bà vẫn "lấy chồng", vẫn có đủ các cơ quan như người đàn bà do Chúa nặn ra. Hơn nữa vẫn đẻ con và con đẹp hơn những người đàn bà thường. Vâng, có đúng thế đó!

Ông "Bác Sĩ về nguồn" được cấp cho một phòng để làm văn phòng liên lạc với thân chủ, một thư ký để giúp ông làm sổ sách và một phòng để làm việc chuyên môn.

Không quá hai mươi bốn tiếng đồng hồ sau khi ký giao kèo với ông Chín Ủi thì bà Tòa được xe hơi của công ty Tà Rằn đến rước lại văn phòng ông Bác Sĩ để được ông Bác Sĩ rút đúng số trứng cần thiết cho vụ thụ thai.

Nhiều người khác đến, lấy số để xin cấy, hoặc xin bán trứng. Ông Bác Sĩ phải hẹn. Đối với những cô gái trẻ thì trước khi bán trứng phải trình cho ông giấy cho phép của bố mẹ hoặc của

vị hôn phu (nếu đã hứa hôn) để tránh sự rắc rối về “pháp luật”.

Ngôi biệt thự của bà Ba trở thành cửa hàng mua bán trứng. Nhiều người tưởng nhầm rằng tại sao bà Thượng Tướng lại ra nông nổi đi bán trứng gà trứng vịt. Bà bận tíu tít nên phải chuyên vụ buôn bán trứng sang cho ông Họa Sĩ. Ông này lại kẻ bảng treo lên “Trung tâm chính hình và mua bán trứng”.

Bây giờ đến lượt ông Bác Sĩ đến gặp cô Xuân để nói lại tình xưa đã dứt. Để giữ đúng tục lệ ông bà, ông Bác Sĩ đem trầu rượu đến tạ lỗi với nhạc mẫu và nhạc phụ. Tội lỗi được xóa ngay. Nhất là ông Thượng Tướng Hoàng su Phì vốn rộng lượng với những trường hợp lính và sĩ quan bị rắc rối với V1, V2. Ông nói:

- Đàn ông nào mà chả thế. Không thể mới lạ chứ thế là sự thường.

Bà Ba biết ông tha tội cho người cũng là tha tự bào chữa cho ông nên bà cũng nhất trí cao với ông.

Nhưng con gái ông không dễ tính đến thế. Cô xử sự như những người đàn bà bị một vố Sở Khanh: Chửi bới, la ó, đuổi xua. Nhưng rồi cô cũng làm lành. “Dù sao cũng là vợ chồng có con”. Khi ông Bác Sĩ trưng nghề bán buôn và cấy trứng, hằng ngày tiền bạc lũ lượt đi vô thì bà Ba dùng cái triết lý truyện Kiều:

Hoa tàn mà lại thêm tươi,

Trắng tàn mà đẹp hơn mười rằm xưa.

Cô Xuân không trả lời với mẹ. Bà Ba lại lấy các câu ví von nông thôn ra để chinh phục con gái:

- Rỏ rá cạp lại con ạ. Nhưng mà nếu khéo tay thì còn tốt hơn rỏ rá mới đó con à!

Cô Xuân nói:

- Con bây giờ còn thua cái rá rách, cái rỏ sia nữa đó má! Còn xài được gì hơn vợ bèo đưng gốc rau cho lợn ăn.

- Con nói vậy sao phải con! Bát chén trong sòng còn có lúc khua lúc động, vợ chồng sao khỏi lúc giận hờn. Mỗi lần đập cút mỗi lần chặt chân hay sao con? Chẳng hóa ra đàn ông xã hội này đều đi một giò tay chống nạng sao con? Nó có sai lầm thì nó về đây, ấy là nó biết sửa sai. Cách mạng lớn như trời biển kia còn có lúc sai lầm chết người. Nhưng đảng kịp thời trông thấy cả triệu quần chúng lẫn đảng viên bị xử lý oan nên bác đã khóc lâm ly rồi quần chúng cũng cho qua chớ đâu có bắt tội gì. Con nên thấy các con là những hạt cát của cách mạng.

Xuân làm thình. Sáng hôm qua khi ra mở cửa hàng, Xuân thấy một tấm băng dờ rôn trắng chữ đỏ giăng ngang cửa tiệm: “Trung tâm dược liệu và buôn trứng”. Xuân giận uất người lên, nằng giật phăng tấm băng cuộn lại ném xuống đất, dẫm lên một cách phẫn nộ và quát:

- Đồ phản phúc. Đồ bịp...Đồ...đồ..

Mấy hôm nay thằng Xe chạy mỗi cho nàng, lên xuống và kể cho nàng nhiều diễn biến giữa má nàng và ông rẻ quý Bác Sĩ cây. Bà đang lo xây cái biệt thự đôi một bên là Y, một bên là Dược v.v...và Chín Ủi đang hợp tác hóa hai cái công ty của Đốc Rằn để làm một trung tâm tổng y dược ở đường Cột Cờ. Và tương lai hai cái trung tâm trau dồi đạo đức và phục hồi nhân phẩm của Đốc Rằn sẽ sáp nhập vào đây. Hơn nữa cái trung tâm chính hình và bán trứng của Họa Sĩ Ngọc Sơn có thể là một chi nhánh...

Nói tóm lại dân Hà Nội có thể đến đây cầu phúc, trị bệnh, không phải bói trong đồng rác cũ để tìm thuốc trị bệnh lậu của Victor Ban là đã đành một nhẽ con kỳ nhông rồi, nhưng ngoài ra khỏi phải ôm nhang đèn quà bánh vượt suối băng ngàn lên Chùa Hương để vượt đầu các cô các cậu bằng đá để xin con nữa.

Sư Muông có tái thế, các vị lang băm hết mong bịp đời bằng các thứ “phù phép” nữa.

Thằng Xe tha hồ làm lớn, chỉ huy hằng lô đưa đón khách mới khách cũ, lớp của các cô làng Bẹp ở Giàng Võ, lớp cho Bác Sĩ cây, mỗi đầu khách phải đấm mồm nó để được đi nhanh

đến nơi về chóng đến chốn, mỗi ngày nó kiếm nửa bao bạc như không. Nó đâm ra lên hương bát ngờ, nó muốn ơn đền nghĩa trả cho bà Ba chủ nó hiện giờ và chủ nó tương lai, cho nên nó tán hoa hòe hoa sỏi cho cái trung tâm của ông Bác Sĩ cấy đang thành hình:

- Thế nào rồi cô cũng là Phó một của cái trung tâm này!
- Đẹp đi! Tôi không có ham gì hết!

Nhưng thằng Xe vẫn tung ra những lý thuyết hai xu son xì y như mới lại, vẫn còn mê hoặc đời.

- Con người có hai chữ "T" thôi cô Xuân ạ! Chữ "T" nọ xọ chữ "T" kia, ủa mà không, chữ "T" nọ yểm trợ chữ "T" kia. Có tiền là có tình. Tiền mua tiên cũng được. Thằng cha Huỳnh Long nó mua con bò nhí đẹp nhất Hà Nội này chớ nó có ve vãn gì đâu. Thơ tình của nó là chữ "đô" độc nhất. Ngoài ra không có gì khác. Nếu nó khôn, chạy thuốc sớm một chút thì nó mua hết tất cả hoa hậu hoa khôi hoa hồng hoa cúc Hà Nội. Ấy là chữ T thứ nhất: TIỀN. Tiền đẻ ra tình. Tiền tạo nên Tình là thế đó. Tôi nói cô không nghe rồi ân hận không kịp.

Cô Xuân sấn sổ trước mặt thằng Xe:

- Tôi không ân hận gì cả.

Thằng Xe vẫn rầm rì tiếp như nước làm rò chân dê:

- Ông ấy vừa đăng quảng cáo sơ sơ đã có một dây khách hàng đến. Toàn những bà khó rách áo ôm không à! Hi..hi...Áo mấy bà không mặt kín người, còn khô thì te tua như lá chuối bị gió đập vậy. Hi..hi..Mỗi bà đóng trước nửa tê để lấy chỗ nằm sớm. Có bà hứa sẽ chồng 1 tỷ bạc khi đẻ xong. Ôi giào! Ông Bác Sĩ đang tìm một kê toán giỏi có đến 150 cô đứt đơn. Có cô đứt mạnh lắm. Tôi nói vậy cô hiểu mấy cô đứt cách nào. Cô không nằng ngay cái khúc mật thì có người thiên mắt đó nghe.

Cô Xuân vẫn hần học:

- Tôi đã bảo tôi không màng những thứ đó, cả chủ nó. Mày bảo anh ta đừng bao giờ vác mặt tới nhà má tao. Còn cái trung tâm phản phúc của anh ta có xây xong thì để cho con chó nhà tao nó ỉa vào đó. Sợ nó chê chứ!

Nhưng hôm sau ông Bác Sĩ cấy xuất hiện ở tiệm cô Xuân. Rồi chiều hôm đó thấy một mỹ nhân đến. Một nàng đẹp, sang trọng và trẻ nữa:

- Xin lỗi, đây có phải là phòng mạch của Bác Sĩ về nguồn ?
- Cô hỏi để làm gì ?
- Dạ thấy ông ấy quảng cáo là cấy thai được ạ!
- Rồi sao ?
- Dạ tôi là bệnh nhân, cần Bác Sĩ cấy đấy ạ!

Câu chuyện còn đang qua lại thì một nàng mặc váy cùn cốn, áo lá khoe cặp xuân sơn và đôi cánh ngà bước vào bằng đôi giày gót nhọn như đinh.

- Cho tôi gặp Bác Sĩ cấy !
- Để làm gì ạ ? Cô Xuân hỏi.
- Việc chuyên môn, ngoài Bác Sĩ không ai nên biết ạ.
- Tôi là...ông ấy là...người làm thuê cho tôi đấy ạ.

- Tôi đang định thuê ông ấy để mở phòng cấy đấy ạ. Đồng thời tôi đại lý mua bán trứng luôn. Đây, nhờ cô đưa tấm danh thiếp. Tôi chờ ông ấy để lấy trứng của tôi. Đã có nhiều người xem quảng cáo của ông và ngã giá trứng của tôi.

Nói xong cô quày quả đi ra. Đôi gót giày nhọn như xéo lên tim Xuân. Tất cả người nhà bà Ba bỗng nhiên như mọc cánh vì Bác Sĩ cấy tạm ngụ ở đây trong khi chờ đợi villa hoàn thành. Bà Tòa đến gặp Chín Ủi ở đây. Khách đòi cấy toàn những người sang trọng đi xe hơi Huê Kỳ đậu dọc dài ngoài đường chờ tiếp xúc với Bác Sĩ. Bà Ba không đủ sức khỏe để tiếp. Bà phải giao cho Chín Ủi. Chín Ủi trở thành tay phụ ta cho vợ chồng Bác Sĩ Xuân kiêm cả liên lạc viên cho bà Ba

Sao.

Bác Chín Ủi nó nói thêm một đường dây với Cồn Ốc của ông Đạo Sò, người bạn cố tri từ ngày nước ngập Thủ Đô. Mấy lúc nay cái cồn này vẫn rộn rịp mái chèo từ Nghi Tàm và Yên Phụ sang. Nhà thuyền không đủ thuyền cho thuê vì con người bao giờ cũng tò mò và chuộng cái lạ. Cho nên Cồn Ốc không còn là của riêng ai mà là cái vốn văn hóa tôn giáo của những ai yêu tự do tín ngưỡng.

Chín Ủi hiểu cái tôn giáo của ông Đạo Sò. Ông tuyên bố ông không ăn gì ngoài ốc hến mò bắt được dưới đáy hồ. Đó là những loại thủy sản không có máu tanh, rất hợp với người tu hành. Thế nhưng mỗi lần đến thăm ông Đạo, Chín Ủi cũng không quên lặn lưng vài ổ bánh mì pa-tê hoặc vài gói xôi nhân xá xíu. Ông Đạo rất thèm phở nhưng không nói ra. Tuy vậy Chín Ủi là người lười đời, chuyện gì mà bác Chín không biết nên có lần Chín Ủi mua một trái dưa tươi vạc mặt đồ hết nước rồi cho phở vào đáy đem sang biếu ông Đạo. Ông Đạo lấy làm ngạc nhiên cho cái “tài” bịp đời của ông bạn. Hai người lại bàn chuyện buôn vua của Lã Bất Vi bỏ dở ngày nào nhưng lần này ông Đạo không háng hái với cuộc buôn bán đó nữa.

Ông Đạo nói:

- Buôn thần bán thánh dễ hơn buôn người. Cụ thể là cái Cồn Ốc này!

Chín Ủi nói:

- Vậy ta buôn cả hai tay. Ở Hà Nội mới có ông “Ông Bác Sĩ về nguồn”. Ông này là tay chuyên môn buôn và cấy trứng. Khách đông lắm. Toàn là mấy bà mấy cô. Vốn một lời mười. Tôi mở màn đi móc được một vụ 170 tê. Thân chủ hứa nếu có con sẽ thưởng thêm. Ba cái vụ này xét ra còn hơn Lã Bất Vi xa nghe anh Sáu Xèng. Chín Ủi bắt thần đập mạnh vai ông bạn. Ủa, ông Đạo...Sò !!!

- Nghề nghiệp gì kỳ quái và thất âm đức vậy ?

- Khoa học thay thế được lập trường. Chớ lập trường không thay thế được khoa học. Bây giờ anh tin chưa ?

- Tôi chưa thấy, tôi chưa tin!

- Thí dụ hai vợ chồng không con, người ta cấy cho có con được. Chớ ông la khẩu hiệu cả đời cũng vẫn không con. Nhưng mà này, Chín Ủi nói nhỏ lại. Có những trường hợp cả lập trường lẫn khoa học đều phải chịu bó tay. Ví dụ như hai vợ chồng già, hết khả năng sinh đẻ, trường hợp này phải “nhờ” đến ông Đạo.

- Bậy nào. Anh bảo tôi làm Sư Muông hay sao chớ ?

- Anh đừng tưởng Sư Muông là người phạm. Ông ấy là tướng trời sanh đấy. Ông ta cứu được nhiều bà như bà huyện không con trở thành những bà mẹ ruột.

- Thôi, anh đừng nói chơi. Tôi không là kẻ chơn tu nhưng cũng sống nhờ chiếc áo tôn giáo, mình không thể nào bỏ tôn giáo được.

Chín Ủi kể tai ông Đạo rỉ rả một hồi. Ông Đạo bảo:

- Tôi đồng ý, nhưng rủi bại lộ cơ mưu thì tôi còn nơi nào tu niệm nữa.

- Anh lo dữ hôn ? Trước kia anh không lập đạo ở Cồn Ốc thì anh lấy ốc đâu mà ăn ? Anh vẫn sống. Nay nếu rời Cồn Ốc thì anh lại đến Cồn Rùa. Nước ta thiếu chi cồn ? Ở đó anh trở thành ông Đạo Rùa tha hồ “truyền đạo”. Anh Sáu à! Đời này có cái gì thiệt đâu. Đồ giả từ đầu tóc đến móng chân! Giả tuốt! Anh ở đó mà lo giữ gìn chân lý. Những thằng rêu rao chân lý chính là những tên chúa bịp. Bịp bằng chân lý. Thế mới tài!

Câu chuyện kéo dài mấy tiếng đồng hồ. Phần sau có cô Năm Hến dự.

Rồi Chín Ủi ra về.

Sáng hôm sau người ta nhặt được trên dốc Đê Yên Phụ những tờ giấy, mỗi tờ mang một hai câu thơ. Người ta không cần tìm hiểu ai làm ra. Có người bảo là điếm trời ứng mộng, nên đem ra Cồn Ốc đưa cho ông Đạo Sò giải đoán. Ông Đạo bỏ cả ngày mới chấp lại xong những câu

thơ thành bài như sau:

Cô ở đâu đi móc hộp lon,
Chẳng hay miệng hộp méo hay tròn,
Chín điếm ba Tây bài tới nước
Sao có chồng mà chẳng có con ?

...

Cây Bù nắm sẵn xòe hay giầu
Ai biết thiên cơ chuyện mất còn

...

Trời trăng bảng lảng sông Tô Lịch
Lê tướng mài gương cứu nước non

Người ta tin rằng bài thơ đố vận này còn thiếu nhiều câu. Nhưng tìm không thấy thêm ở đâu nữa. Ông Đạo cầm từng tờ đốt nhang lên lẩm nhẩm đọc và giải đoán. Đây là bài thơ của một người khuất mặt tiên tri về tình hình nước nhà như ngày xưa sấm Trạng cho biết trước mấy trăm năm.

Bao giờ ngựa đá qua sông,
Thì dân Vĩnh Lại quận công suốt làng

Câu này ứng nghiệm đúng 100%. Thôn Vĩnh Lại, Phủ Vĩnh Tường đồ 3 Tiên Sĩ và làm Quan trong Triều Đình. Khi con ngựa đá chôn bên bờ tả ngạn nước chảy bên lở bên bồi thành ra con ngựa “sang sông” và sau đó dân Vĩnh Lại thi đỗ liên tục 3 bằng Tiên Sĩ.

Câu đầu bài thơ trên có vẻ như nhại lại bài thơ “Cô bán chiếu gon” ngày trước ở Tây Hồ. Nhưng câu thứ hai có ý đi vào thời cuộc. Chẳng hay miệng “hộp” méo hay tròn như muốn hỏi cuộc “hộp” có được vuông tròn hay không ?

Câu thứ ba ý nói bài cao đang hên gặp chín điếm. Còn ba Tây tức là Phương Tây. Nước ta đang gặp vận hên, các nước phương Tây tới giúp.

Câu thứ tư có ý nói đã được may mắn vậy mà chẳng làm nên việc ?

Câu Bù ý nói bài cao Mười điếm tức là bù, là thua... Chẳng lẽ lại đề cập tới ông Đỗ Mười mà dân thường chế nhạo là Đỗ Bù ?

Ông Đạo tự nghĩ sấm là một loại tâm linh, kẻ đoán vầy người đoán khác, kẻ đúng người sai. Ông không dám quả quyết, nhưng cứ xem tình hình nước nhà thì rõ ràng. Đại hội đảng đang họp, kết quả méo hay tròn chưa rõ. Đề hôm nào cầu cơ lên thử xem. Nhất là câu thứ bảy (Trời trăng). Trời là mặt Nhật. Trăng là mặt Nguyệt. Chữ Nhật và chữ Nguyệt họp lại thành chữ Minh. Từ trước tới nay, người ta cho tên cụ Hồ như Nhật Nguyệt, nghĩa là sáng rõ, rạng ngời. Nay trời trăng rơi xuống sông Tô Lịch. Con sông này nhỏ hẹp và dơ dáy, nước đen ngòm, mà “trời trăng” rơi xuống đó nghĩa là sao ?

Bài thơ chỉ có mấy câu thôi hay còn nữa. Ông Đạo tự nhủ:

- Hai chữ thiên cơ lại càng có vẻ bí hiểm lắm. Ai biết chuyện mất còn là chuyện gì ? Ai mất ai còn ?

Cô Năm đi trên đê về cũng cho biết bà con trên ấy đang bàn tán về mấy câu thơ không ai giải đoán được.

Người ta chờ đợi lời tiên tri của ông Đạo nhưng ông đã lỡ mồm làm “lậu thiên cơ” như trên nên sợ thiên lôi đã bắt ngờ nên đành cầm miệng hến, chỉ ra dấu bảo quý khách chờ đợi hội họp xong sẽ rõ như ban ngày.

HẾT QUYỂN II